

**RONGVIET**  
SECURITIES



# **BAY CAO**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017**





# VỀ RÔNG VIỆT

Rông Việt là một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, chuyên cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính và đầu tư chuyên nghiệp cho tất cả các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân trên thị trường... Chúng tôi luôn chủ động trong từng hành động để tạo ra những giá trị gia tăng cao nhất cho các bên liên quan, đồng thời góp một phần công sức trong sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam bằng những sản phẩm, dịch vụ có chất lượng và chuyên nghiệp.

Nhiệm vụ của Rông Việt không chỉ dừng lại ở việc theo đuổi các mục tiêu kinh doanh mà chúng tôi còn hướng đến mục tiêu tạo ra lợi ích cao nhất cho các bên liên quan, giúp gia tăng cơ hội thành công và khẳng định vị thế của Rông Việt trên thị trường.

Chúng tôi cam kết tuân theo các chuẩn mực về đạo đức và nghề nghiệp trong mọi hoạt động có liên quan đến khách

hàng, cổ đông, người lao động và xã hội. Đối với khách hàng, Rông Việt vinh dự được các nhà đầu tư tin tưởng chọn là người bạn đồng hành trên thị trường chứng khoán, được tin nhiệm giao phó nhiệm vụ tư vấn và đưa ra những giải pháp hiệu quả nhất. Đối với cổ đông, chúng tôi nỗ lực để liên tục tạo ra kết quả kinh doanh hiệu quả. Đối với người lao động, chúng tôi là một người bạn đồng hành, dẫn dắt hướng đến sự phát triển sự nghiệp cho từng cá nhân. Đối với cộng đồng, chúng tôi là nhà đồng hành sẻ chia giúp vượt qua những khó khăn trong cuộc sống, cũng như kiến tạo và vun đắp cho thế hệ trẻ tương lai.

Rông Việt không chỉ tập trung đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan mà còn không ngừng nâng cao khả năng quản trị doanh nghiệp, tạo yếu tố nền tảng vững chắc và mở ra nhiều triển vọng mới cho chặng đường tương lai.

## DANH MỤC VIẾT TẮT

Rông Việt, Công ty	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rông Việt	CNTT	: Công nghệ thông tin
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông	CBNV	: Cán bộ nhân viên
HĐQT	: Hội đồng quản trị	BHSC/BHTN	: Bảo hiểm sức khỏe/Bảo hiểm tai nạn
BKS	: Ban kiểm soát	Thuế TNDN	: Thuế Thu nhập doanh nghiệp
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Thuế TNCN	: Thuế Thu nhập cá nhân
HSX, HoSE	: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	VAT	: Thuế giá trị gia tăng
HNX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	GDP	: Tổng sản phẩm quốc nội
TTCK	: Thị trường chứng khoán	USD	: Đô la Mỹ
DVCK	: Dịch vụ chứng khoán	NSNN	: Ngân sách Nhà nước
KDMG	: Kinh doanh môi giới	NHNN	: Ngân hàng Nhà nước
NHĐT	: Ngân hàng đầu tư	DNNN	: Doanh nghiệp Nhà nước
		DN	: Doanh nghiệp

# NỘI DUNG



## TỔNG QUAN VỀ RỒNG VIỆT

Thông tin khái quát  
Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi  
Ngành nghề kinh doanh  
Lịch sử hình thành & phát triển  
Giải thưởng và sự kiện tiêu biểu  
Sơ đồ tổ chức  
Giới thiệu Hội đồng quản trị  
Giới thiệu Ban kiểm soát  
Cơ cấu cổ đông  
Giới thiệu Ban điều hành  
Báo cáo nhân sự



## HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Tổng quan tình hình hoạt động và đánh giá của Ban điều hành  
Kế hoạch kinh doanh 2018  
Định hướng phát triển 2018 - 2020



## QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Đánh giá của hội đồng quản trị  
Đánh giá của ban kiểm soát  
Báo cáo quản trị rủi ro



## BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tổng quan về báo cáo phát triển bền vững  
Nội dung các hoạt động phát triển tại Rồng Việt trong năm 2017



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Thông tin chung  
Báo cáo của ban tổng giám đốc  
Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính  
Báo cáo tình hình tài chính  
Báo cáo kết quả hoạt động  
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ  
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu  
Thuyết minh báo cáo tài chính



VỚI SỰ ĐỘT PHÁ TOÀN DIỆN VỀ NHIỀU MẶT, TỪ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG, QUY MÔ VỐN, NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CHO ĐẾN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ, CƠ SỞ HẠ TẦNG, MẠNG LƯỚI KHÁCH HÀNG RỘNG KHẮP, TÔI HOÀN TOÀN TỰ TIN RỒNG VIỆT ĐÃ THẬT SỰ **“BAY LÊN”**. VÀ GIỜ ĐÂY, CHÚNG TÔI HƯỚNG TỚI HOÀI BẢO ĐỂ ĐƯA RỒNG VIỆT **“BAY CAO, BAY XA”** TRONG NĂM 2018 VÀ GIAI ĐOẠN SẮP TỚI.



## THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và toàn thể thành viên gia đình Rồng Việt,

Năm 2017 được xem là một năm thành công và đáng nhớ đối với CTCP Chứng khoán Rồng Việt, khi đánh dấu chặng đường **10 năm** hình thành và phát triển (Tháng 04/2007 – Tháng 04/2017) bằng việc ghi nhận kết quả kinh doanh vượt trội cả về doanh thu và lợi nhuận. Tổng doanh thu đạt 366 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế là 138 tỷ đồng, thể hiện mức tăng trưởng lần lượt là 54% và 125% so với 2016. Theo đó, Rồng Việt cũng đã hiện thực hóa được phần nào mục tiêu tham gia một cách bền vững, chắc chắn vào **“CÁU LẠC BỘ TRĂM TỶ LỢI NHUẬN”**. Đây là thành quả có được từ một chặng đường đầy thử thách và gian nan của Rồng Việt trong suốt 10 năm qua, cũng như các đóng góp không ngừng nghỉ và đầy nỗ lực của toàn thể CBNV Rồng Việt.

Trong năm vừa qua, Rồng Việt hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ lên 910 tỷ đồng, đánh dấu một bước tiến mới trong quá trình phát triển. Số vốn hiện tại đã gấp hơn 09 lần số vốn điều lệ ban đầu khi Rồng Việt được thành lập, là 100 tỷ đồng. Và đây chỉ mới là bước đầu tiên trong kế hoạch tăng vốn lên 1.500 tỷ đồng vào năm 2020 của Rồng Việt, qua đó tạo nền tảng tài chính vững mạnh, giúp Rồng Việt có đủ điều kiện và năng lực để tham gia và cung cấp đầy đủ mọi sản phẩm dịch vụ trên thị trường, bao gồm các sản phẩm mới ra mắt như chứng khoán phái sinh và sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm (Covered warrant).

Nhìn lại chặng đường phát triển, với tầm nhìn ngay từ những ngày đầu thành lập đó là **“phấn đấu trở thành một trong những ngân hàng đầu tư hàng đầu và tốt nhất Việt Nam”**, tập thể Ban lãnh đạo Rồng Việt luôn tâm niệm phải xây dựng được một hệ thống sản phẩm dịch vụ đa dạng, phong phú, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu và đòi hỏi từ khách hàng, mặc dù nguồn lực khi đó vẫn còn khá hạn chế. Hiện tại khi nhìn lại, việc đầu tư và phát triển đồng bộ trên diện rộng của Rồng Việt các năm qua bắt đầu gặt hái được thành quả. Từng là điểm yếu do chi phí đầu tư lớn, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động của Công ty thì hiện nay đây lại là một trong những điểm mạnh của Rồng Việt, khi Công ty có khả năng thích ứng và biến đổi trước các diễn biến khác nhau của thị trường, đặc biệt là trước những cú **“shock”** vốn không hề xa lạ với thị trường chứng khoán.

Đó là về những gì Rồng Việt đã gặt hái và tích lũy được trong 10 năm qua, vậy định hướng và chiến lược trong tương lai của Rồng Việt sẽ như thế nào cho giai đoạn 10 năm tiếp theo, hoặc xa hơn là 50 hoặc thậm chí 100 năm? Trong lúc còn đang băn khoăn, tôi chợt nhớ đến một khoảnh khắc khá đặc biệt trong chương trình Team Buidling của Rồng Việt năm vừa qua, trong đó có đề cập đến cụm từ **“Rồng Việt bay lên, bay cao, bay xa”**.

Với sự đột phá toàn diện về nhiều mặt, từ hiệu quả hoạt động, quy mô vốn, năng lực tài chính cho đến đội ngũ nhân sự, cơ sở hạ tầng, mạng lưới khách hàng rộng khắp, tôi hoàn toàn tự tin Rồng Việt đã thật sự **“Bay lên”**. Và giờ đây, chúng tôi hướng tới hoài bảo để đưa Rồng Việt **“Bay cao, Bay xa”** trong năm 2018 và giai đoạn sắp tới. Chúng tôi biết rằng cơ hội, kỳ vọng và thử thách sẽ là rất nhiều, nhưng chỉ cần cố gắng và nỗ lực với sức trẻ, sự nhiệt huyết, sáng tạo, cùng những nền tảng đã tích lũy được, tôi luôn có một niềm tin không lay chuyển rằng Rồng Việt sẽ vươn cao, bay xa hơn nữa trên chặng đường phát triển.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị và toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên Rồng Việt, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, đối tác, bạn bè cũng như các cơ quan quản lý đã tin tưởng và đồng hành với Rồng Việt trong suốt hơn 10 năm qua, cũng như ghi nhận những nỗ lực bền bỉ và kiên trì của toàn thể thành viên gia đình Rồng Việt. Tôi rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ và tin cậy từ quý vị để tiếp tục song hành cùng chúng tôi trong chặng đường 10 năm tiếp theo, và thậm chí xa hơn nữa hướng đến sự trường tồn của Rồng Việt.

Kính chúc tất cả quý vị sức khỏe, hạnh phúc, thịnh vượng và tiếp tục đồng hành cùng Rồng Việt.

Xin trân trọng cảm ơn,

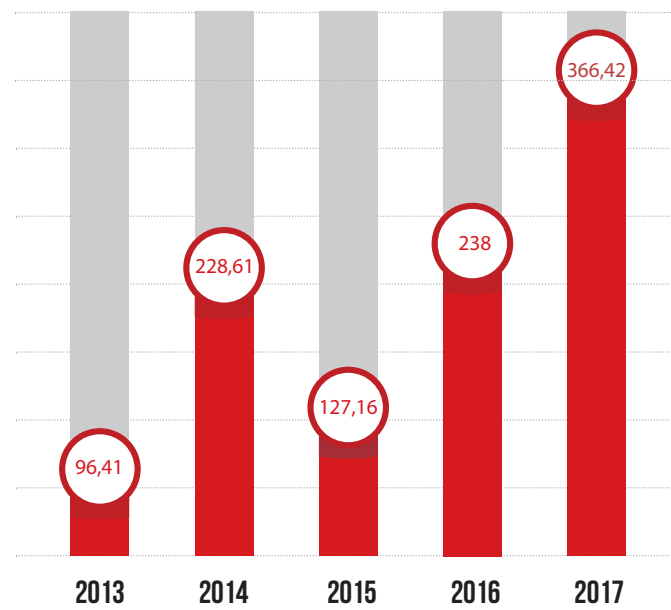
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Trần Lê Nguyên

# CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NỔI BẬT 2013 - 2017

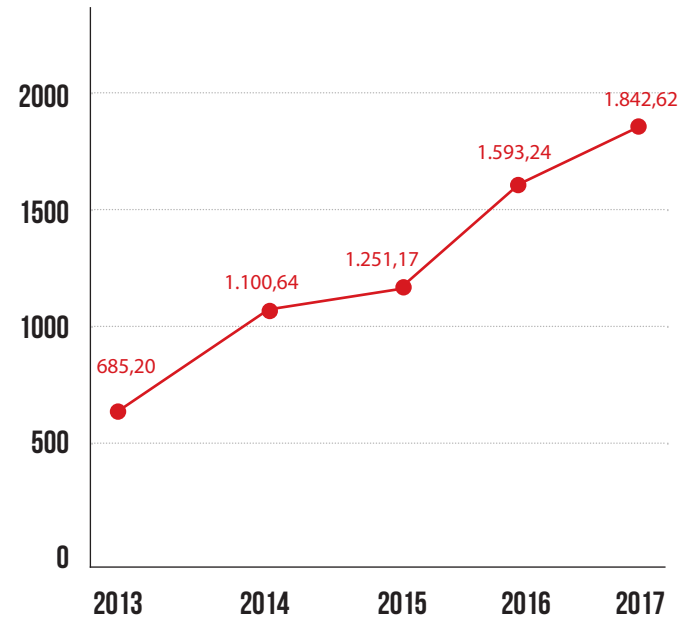
## TỔNG DOANH THU

Đơn vị: tỷ đồng



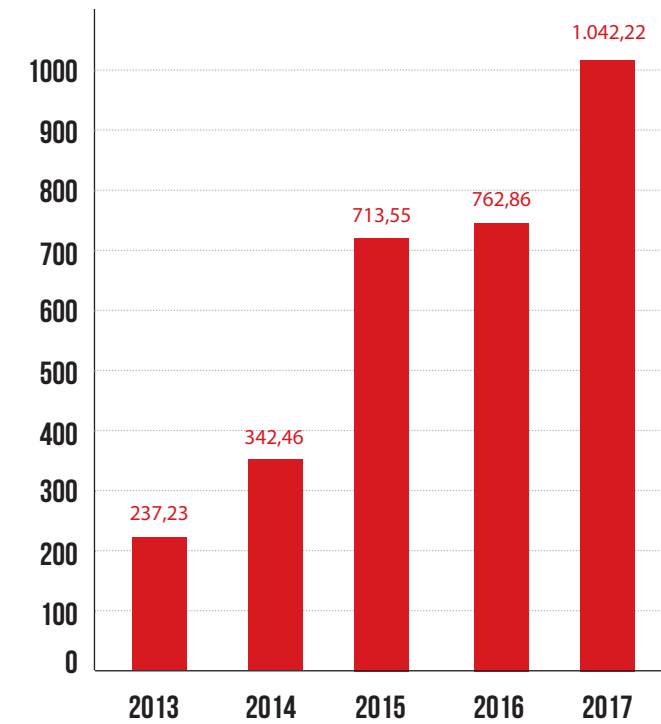
## TỔNG TÀI SẢN

Đơn vị: tỷ đồng



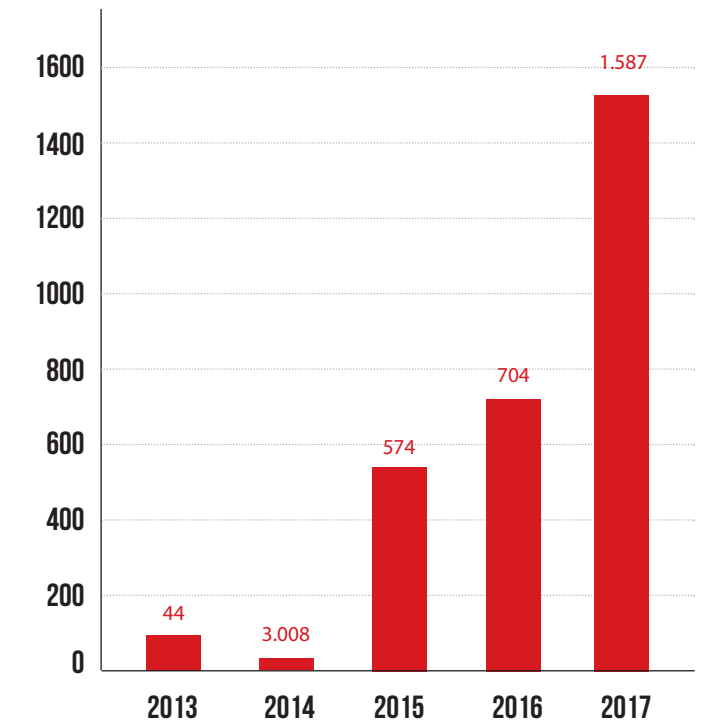
## VỐN CHỦ SỞ HỮU

Đơn vị: tỷ đồng



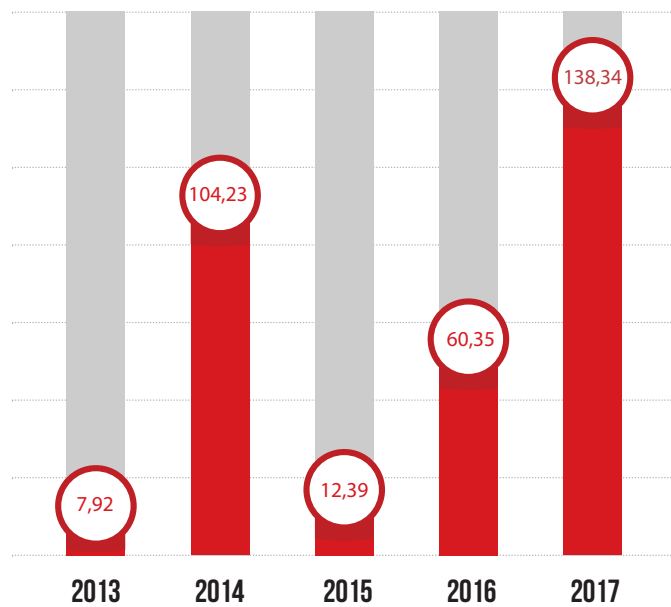
## LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Đơn vị: đồng/cổ phiếu



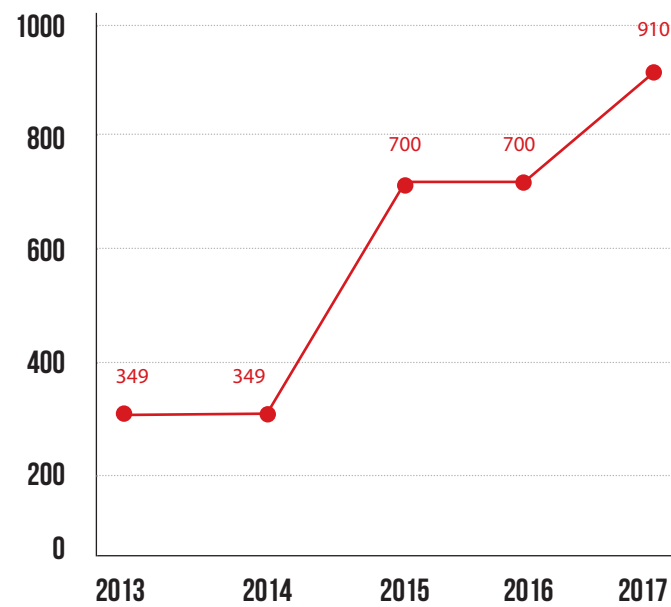
## LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

Đơn vị: tỷ đồng



## VỐN ĐIỀU LỆ

Đơn vị: tỷ đồng



## TÓM TẮT KẾT QUẢ KINH DOANH 2013 - 2017

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2013	2014	2015	2016	2017
<b>Kết quả kinh doanh</b>						
1	Doanh thu thuần	96,41	228,61	127,16	238,00	366,42
2	Lợi nhuận từ HĐKD	6,48	104,25	12,37	60,81	138,01
3	Lợi nhuận trước thuế	7,92	105,23	12,39	61,35	138,34
4	Lợi nhuận sau thuế	1,54	105,23	20,89	49,31	111,36
<b>Bảng cân đối kế toán</b>						
5	Tổng tài sản	685,20	1.100,64	1.251,17	1.593,24	1.842,62
6	Vốn điều lệ	349,80	349,80	700,00	700,00	910,00
7	Vốn chủ sở hữu	237,23	342,46	713,55	762,86	1.042,22
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng cổ phiếu)	44	3.008	574	704	1.587



# TỔNG QUAN VỀ RÔNG VIỆT

Chúng tôi luôn chủ động trong từng hành động để tạo ra những giá trị gia tăng cao nhất cho các bên liên quan, đồng thời góp một phần công sức trong sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam bằng những sản phẩm, dịch vụ có chất lượng và chuyên nghiệp.

01. THÔNG TIN KHÁI QUÁT
02. TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI
03. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
04. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN
05. GIẢI THƯỞNG VÀ SỰ KIỆN TIÊU BIỂU
06. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
07. GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
08. GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT
09. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
10. GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH
11. BÁO CÁO NHÂN SỰ





## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION

**Thành lập** : Tháng 12 - 2006  
**Mã cổ phiếu** : VDS  
**Vốn điều lệ** : 910.000.000.000 đồng

Tính đến ngày 31/12/2017  
Rồng Việt có

# 275 NHÂN SỰ



## MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

**Trụ sở chính** : Thành phố Hồ Chí Minh  
**Chi nhánh** : Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ



Doanh thu năm 2017

# 354 TỶ ĐỒNG

Lợi nhuận trước thuế

# 138 TỶ ĐỒNG



## TÂM NHÌN

Rồng Việt phấn đấu trở thành một trong những ngân hàng đầu tư hàng đầu và tốt nhất Việt Nam.



## SỨ MỆNH

Tập thể Rồng Việt không ngừng suy nghĩ và hành động nhằm tạo ra giá trị cao nhất cho khách hàng, cổ đông và người lao động, đồng thời đóng góp vào sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam. Bên cạnh đó, chúng tôi mong muốn chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng và xã hội trong quá trình phát triển đất nước.



## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tất cả các thành viên của Rồng Việt cam kết giữ gìn các giá trị cốt lõi của công ty và xem đó là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình:

- Coi trọng lợi ích khách hàng
- Uy tín
- Chuyên nghiệp
- Sáng tạo
- Hiệu quả

## CÁC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán



# CỘT MỐC PHÁT TRIỂN<sup>?</sup>



Thành lập với vốn điều lệ 100 tỷ.  
Là thành viên sàn HNX, HOSE, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.  
Tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ.



2006 - 2007



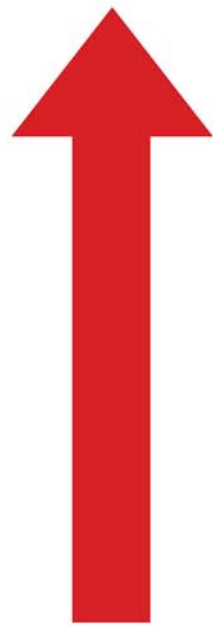
Thành lập chi nhánh Hà Nội.  
Tăng vốn điều lệ lên 330 tỷ đồng.  
Ra mắt hệ thống giao dịch trực tuyến eDragon.



2008 - 2009



Thành lập Chi nhánh Cần Thơ, Nha Trang.  
Niêm yết VDS trên sàn HNX.  
Tăng vốn điều lệ lên 349 tỷ đồng.



2010 - 2011



Top 6 chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất sàn HOSE.  
Ra mắt ứng dụng giao dịch trực tuyến tabDragon, liveDragon.



2012 - 2013



Ra mắt ứng dụng giao dịch trực tuyến mailDragon, goDragon, callDragon.  
Sự tham gia của KIDO Group.  
Tăng vốn điều lệ 700 tỷ đồng.



2014 - 2015



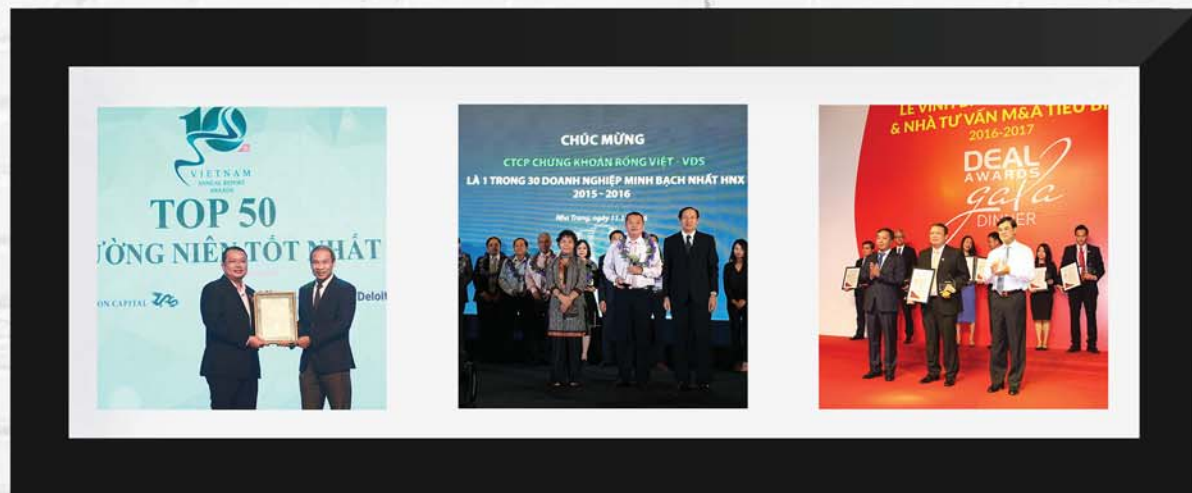
Top 3 CTCK tiến bộ vượt bậc tại AsiaMoney Brokers Poll 2016 và đạt 13 giải thưởng tại AsiaMoney Brokers Poll 2017.  
Liên kết với Công ty Chứng khoán Rosenblatt tại Newyork - Mỹ.  
Niêm yết VDS trên sàn HOSE.  
Tăng vốn điều lệ lên 910 tỷ đồng.



2016 - 2017



# GIẢI THƯỞNG VÀ DANH HIỆU



## THÁNG 12

Đạt **13 GIẢI THƯỞNG**  
Tại Asiamoney Brokers Poll 2017

Tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng lên  
**910.000.000.000** đồng

Triển khai bảng giá thông minh liveDragon phiên bản 2017 được nâng cấp thêm nhiều tính năng và đa dạng tiện ích mới.

## THÁNG 7

Rồng Việt chính thức niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh HSX

Đạt giải **TOP 50**  
"Báo cáo thường niên tốt nhất 2017"

## THÁNG 1

**TOP 10**  
trên thị trường Upcom năm 2016

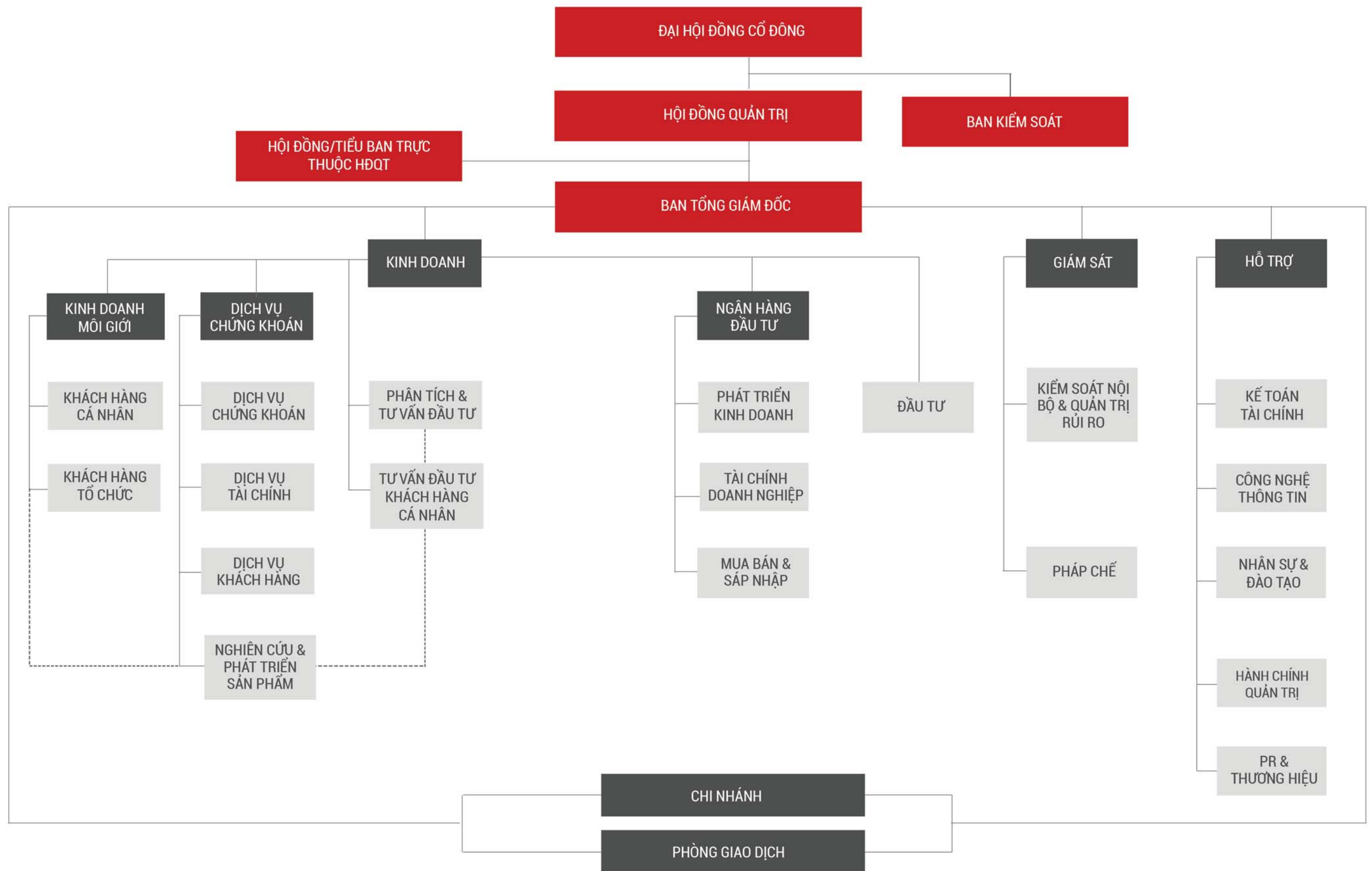


## THÁNG 6

Rồng Việt là Thành viên lập quỹ "Quỹ hoán đổi danh mục ETF VFMVN30"

## THÁNG 8

Đạt giải thưởng "Công ty chứng khoán Tư vấn IPO tiêu biểu"





**Ông Trần Lệ Nguyên**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Nguyên là một doanh nhân thành đạt, một nhà lãnh đạo cương quyết, táo bạo với những thành tích kinh doanh nổi bật trong vài thập niên qua, ông Nguyên đã góp phần quan trọng xây dựng Kinh Đô phát triển thành một trong những Tập đoàn thực phẩm quy mô tại Việt Nam. Bằng tất cả tâm huyết và đam mê, ông đã điều hành và đưa Kinh Đô trở thành thương hiệu nổi tiếng tại Việt Nam với chuỗi sản phẩm đa dạng, chiếm lĩnh thị trường. Ông Nguyên hiện là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn KIDO (tiền thân là Tập đoàn Kinh Đô), Ủy viên Hội đồng Quản trị của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), đồng thời giữ chức vụ quan trọng trong nhiều công ty hàng đầu khác tại Việt Nam.

Ông Trần Lệ Nguyên chính thức được bầu là Chủ tịch HĐQT Rông Việt kể từ ngày 28/10/2015 và đã hỗ trợ phát triển công ty bằng kinh nghiệm điều hành cũng như cách quản trị công ty có hiệu quả. Ngoài ra, với mối quan hệ của mình, ông cũng có thể giới thiệu khách hàng cho Rông Việt, giúp công ty mở rộng hệ thống và nền tảng kinh doanh trong lĩnh vực tư vấn đầu tư tài chính cho các doanh nghiệp. Không chỉ là một nhà đầu tư đơn thuần, trong cương vị Chủ tịch HĐQT ông Nguyên còn đảm nhận vai trò trở thành chiếc cầu nối với Rông Việt đến các cơ hội đầu tư trên thị trường.

Ông Nguyên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

**Ông Nguyễn Miên Tuấn**

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Miên Tuấn có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân hàng, chứng khoán và thị trường vốn tại Việt Nam. Ông Tuấn là một trong những thành viên tham gia sáng lập Rông Việt. Với vai trò là Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc, ông Tuấn đã xây dựng và định hướng phát triển văn hóa Rông Việt cũng như chiến lược kinh doanh góp phần thúc đẩy sự phát triển của Rông Việt như hiện nay.

Năm 2012, ông Nguyễn Miên Tuấn được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2012 - 2016. Vào ngày 28/10/2015 ông Tuấn đã thôi nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của Rông Việt và được bầu làm Phó Chủ tịch HĐQT của Công ty.

Ngoài ra, Ông Nguyễn Miên Tuấn hiện là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Pympherpharco, Thành viên Hội đồng quản trị Sacombank.

Ông Tuấn tốt nghiệp Cao học kinh tế, ngành tài chính ngân hàng tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.



**Ông Kelly Yin Hon Wong**

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Kelly Wong hiện là Phó TGD Tài chính Tập đoàn KIDO. Trước đó, ông từng là Giám đốc điều hành Công ty chứng khoán Hồ Chí Minh (HSC). Trước khi gia nhập HSC năm 2008, ông Wong làm việc cho HSBC trong 5 năm và có nhiều kinh nghiệm về tài chính, ngân hàng thương mại và thị trường toàn cầu. Ông Kelly Wong chính thức được bầu là Thành viên HĐQT Rông Việt kể từ ngày 28/10/2015. Ông Wong có bằng cử nhân Thương mại của Đại học British Columbia tại Vancouver, Canada và bằng Quản trị khu vực châu Á - Thái Bình Dương của học viện quản lý McRae tại đại học Capilano.



**Bà Phạm Mỹ Linh**

Thành viên Hội đồng quản trị

Bà Phạm Mỹ Linh hiện là Giám đốc điều hành tại Công ty TNHH Hoàng Triều. Bà Linh chính thức được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2021 từ ngày 23/03/2017.



**Ông Nguyễn Hiếu**

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Hiếu có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán. Tham gia Rông Việt từ những ngày đầu thành lập với chức danh Phó Tổng Giám đốc, ông Hiếu đã có nhiều đóng góp quan trọng vào sự mở rộng và phát triển của Công ty. Ông Hiếu được Hội đồng quản trị tin tưởng bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 18/9/2012 và trở thành Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 15/03/2014. Ông Hiếu tốt nghiệp Thạc sĩ kinh doanh quốc tế, trường Đại học Công nghệ Curtin - Úc.



**Ông Đào Hồng Châu**

Thành viên Hội đồng quản trị

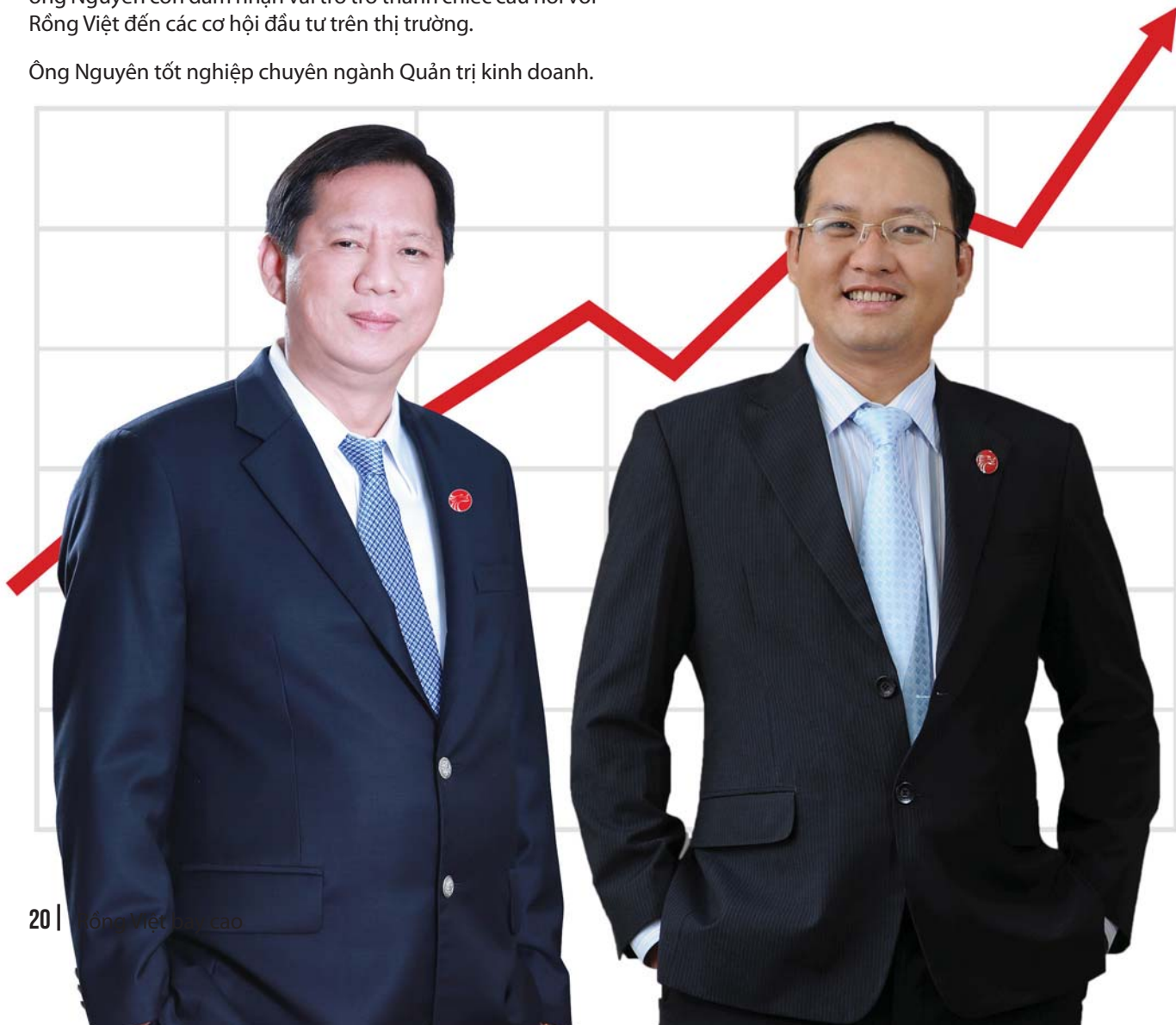
Ông Đào Hồng Châu đã có trên 24 năm kinh nghiệm trong ngành Tài chính - Ngân hàng. Ông Châu hiện là Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (EIB). Ông Châu chính thức được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2021 từ ngày 23/03/2017. Ông Châu tốt nghiệp Thạc sĩ kinh tế.



**Ông Võ Long Nguyên**

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Võ Long Nguyên đã có trên 17 năm kinh nghiệm trong hoạt động đầu tư. Ông Nguyên hiện là Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tân Hiệp Tín. Ông Nguyên chính thức được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2021 từ ngày 23/03/2017. Ông Nguyên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị kinh doanh, ngành Quản trị Kinh doanh.





**Bà Nguyễn Thị Oanh**

Trưởng ban kiểm soát

**Ngày bổ nhiệm đầu tiên:** 28/10/2015

**Ngày tái bổ nhiệm:** Không có

**Học vấn:** Cử nhân Quản trị kinh doanh Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

**Giới thiệu:** Bà Nguyễn Thị Oanh hiện là Kế toán trưởng Tập đoàn KIDO và là thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Địa ốc Kinh Đô (KinhDoLand).

**Ông Nguyễn Thúc Vinh**

Thành viên ban kiểm soát

**Ngày bổ nhiệm đầu tiên:** 23/03/2017

**Ngày tái bổ nhiệm:** Không có

**Học vấn:** Thạc sĩ kinh tế chuyên ngành Tài chính tại Đại học New South Wales (University of New South Wales – UNSW) thuộc Sydney Úc.

**Giới thiệu:** Ông Nguyễn Thúc Vinh nguyên là Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank). Trước đó, ông Vinh làm việc tại Sacombank, giữ các trọng trách như Trưởng phòng Kế hoạch & Đầu tư, Giám đốc Điều hành và là Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long (VDFM).

**Ông Nguyễn Văn Minh**

Thành viên ban kiểm soát

**Ngày bổ nhiệm đầu tiên:** 06/03/2010

**Ngày tái bổ nhiệm:** 18/04/2012

**Học vấn:** Cử nhân Kinh tế

**Giới thiệu:** Ông Nguyễn Văn Minh hoạt động trong lĩnh vực tài chính hơn 21 năm. Ông Minh hiện là Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cung ứng Tàu biển Sài Gòn và Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu.

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG**

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA RỒNG VIỆT TẠI NGÀY 02/03/2018**

**CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI**

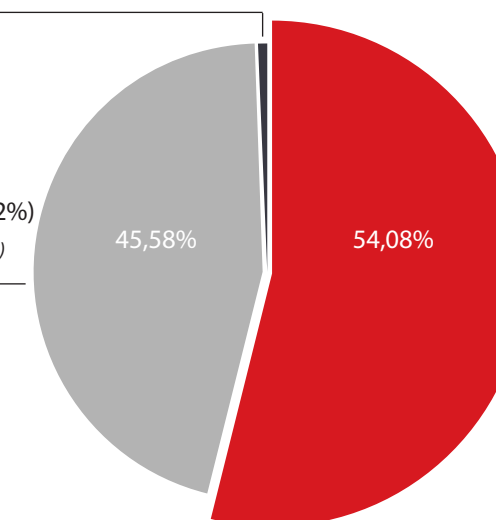
Số lượng cổ phiếu sở hữu: 309.270

0,34%

**CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC KHÁC**

Số lượng cổ phiếu sở hữu: 41.479.929

- Tổ chức : 18.312.459 (tỷ lệ: 20,12%)
- Cá nhân : 23.167.470 (tỷ lệ: 25,46%)



**CỔ ĐÔNG NỘI BỘ:**

Số lượng cổ phiếu sở hữu: 49.210.801

- HĐQT : 45.105.208
- BGĐ : 208.210
- BKS : 36.800
- Kế toán trưởng : 62.010
- CBNV : 3.798.573

**THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ CỔ ĐÔNG LỚN TẠI NGÀY 02/03/2018**

STT	Cổ đông lớn	Số giấy CMND/ số giấy ĐKKD	Địa chỉ thường trú/ địa chỉ trụ sở chính	Số lượng, tỷ lệ sở hữu tại ngày 02/03/2018	
				Số lượng	Tỷ lệ
1	Ông Trần Lệ Nguyên	023062528	53 Nguyễn Tiểu La P.5 Q.10 TP.HCM	31.850.000	35%
2	Công ty TNHH MTV Đầu tư Châu Á	0313483355	Tầng 7 – Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Q.1. TP.HCM	13.676.016	15,03%
3	Bà Phạm Mỹ Linh	022590875	153/13 Nguyễn Văn Hưng, P. Thảo Điền, Q.2, TP.HCM	12.473.888	13,71%
<b>TỔNG CỘNG</b>				48.415.312	63,74%

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Chứng khoán Rồng Việt ngày 02/03/2018 - Trung tâm lưu ký chứng khoán)



**Ông Nguyễn Hiếu***Tổng giám đốc***Năm sinh:** 1973**Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Kinh tế**Quá trình công tác:**

Ông Nguyễn Hiếu có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán. Tham gia Rồng Việt từ những ngày đầu thành lập với chức danh Phó Tổng Giám đốc, ông Hiếu đã có nhiều đóng góp quan trọng vào sự mở rộng và phát triển của Công ty. Ông Hiếu được Hội đồng quản trị tin tưởng bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 18/9/2012 và trở thành Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 15/03/2014.

Trước đó, ông Hiếu từng tham gia công tác tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Sở giao dịch II Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương – chi nhánh TP.HCM (IBS-HCM) và giữ chức vụ Trưởng phòng Môi giới, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC).

**Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:** Không**Số cổ phần nắm giữ (tại 02/03/2018):** 44.090 (tỷ lệ: 0,0485%)**Ông Nguyễn Minh Nhật***Phó tổng giám đốc***Năm sinh:** 1977**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kinh tế**Quá trình công tác:**

Ông Nguyễn Minh Nhật đã có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và lĩnh vực đầu tư chứng khoán tại Việt Nam. Ông Nhật tham gia Rồng Việt từ năm 2007 và đã có nhiều đóng góp quan trọng vào sự phát triển của Công ty.

Trước đó, ông Nhật đã từng là chuyên viên tín dụng tại Ngân hàng Công thương Việt Nam- Sở giao dịch II Thành phố Hồ Chí Minh, Trưởng Phòng Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC), Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Sài Gòn Á Châu.

**Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:** Không**Số cổ phần nắm giữ (tại 02/03/2018):** 6.890 (tỷ lệ: 0,0076%)**Ông Nguyễn Chí Trung***Phó tổng giám đốc***Năm sinh:** 1978**Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh**Quá trình công tác:**

Tham gia thị trường chứng khoán Việt Nam từ khi mới thành lập và có gần 17 năm kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán Việt Nam, ông Nguyễn Chí Trung tham gia Rồng Việt từ những ngày đầu thành lập và đã từng giữ các vị trí như Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Giám đốc Khối Kinh doanh Môi giới, Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn và hiện nay là Phó Tổng Giám đốc.

Trước khi tham gia Rồng Việt, ông Trung giữ vị trí Trưởng Phòng Môi giới Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (IBS-HCM).

**Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:** Không**Số cổ phần nắm giữ (tại 02/03/2018):** 104.080 (tỷ lệ: 0,1144%)**Bà Nguyễn Thị Thu Huyền***Phó tổng giám đốc - kiêm Giám đốc khối dịch vụ chứng khoán***Năm sinh:** 1979**Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Kinh tế**Quá trình công tác:**

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt từ ngày 18/04/2017.

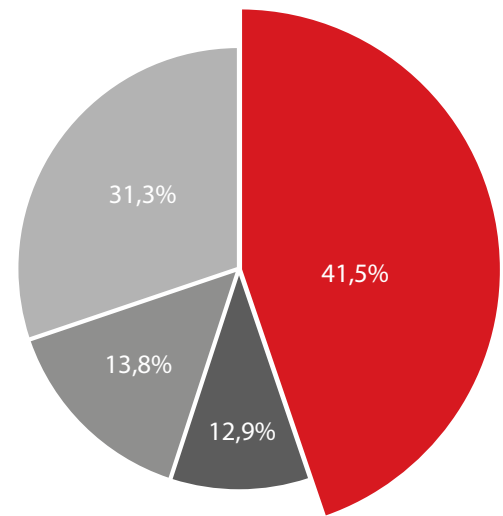
Với hơn 16 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành chứng khoán, Bà Thu Huyền tham gia Rồng Việt từ những ngày đầu thành lập và đã từng giữ các vị trí Trưởng Phòng Giao dịch, Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán của Rồng Việt.

Trước khi tham gia Rồng Việt, Bà Thu Huyền làm việc tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

**Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:** Không**Số cổ phần nắm giữ (tại 02/03/2018):** 97.240 (tỷ lệ: 0,1069%)

# BÁO CÁO NHÂN SỰ

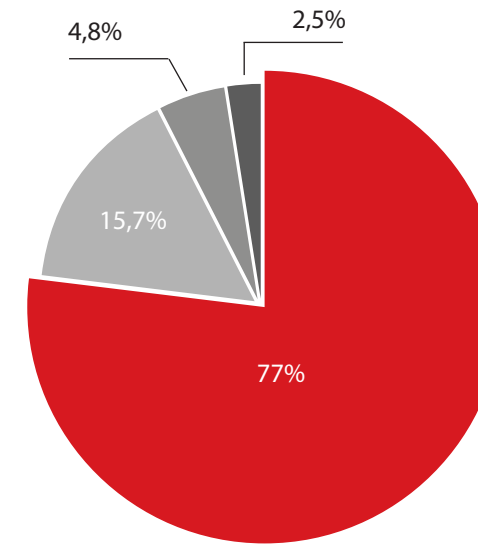
## THỐNG KÊ LAO ĐỘNG MỚI THEO ĐỘ TUỔI NĂM 2017



### BIỂU ĐỒ NHẬN VIỆC

Dưới 25 tuổi	: 48 người (tỷ lệ: 41,5%)
Từ 25 tuổi đến dưới 30 tuổi	: 37 người (tỷ lệ: 31,3%)
Từ 30 tuổi đến dưới 35 tuổi	: 16 người (tỷ lệ: 13,8%)
Từ 35 tuổi trở lên	: 15 người (tỷ lệ: 12,9%)

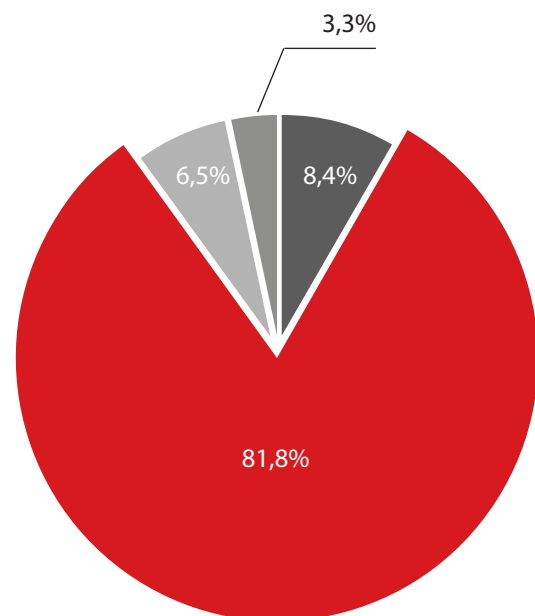
## CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO HỘI SỞ, CHI NHÁNH



### BIỂU ĐỒ NHÂN SỰ THEO HỘI SỞ, CHI NHÁNH

Hội sở	: 212 người (tỷ lệ: 77%)
Chi nhánh Hà Nội	: 43 người (tỷ lệ: 15,7%)
Chi nhánh Cần Thơ	: 13 người (tỷ lệ: 4,8%)
Chi nhánh Nha Trang	: 07 người (tỷ lệ: 2,5%)

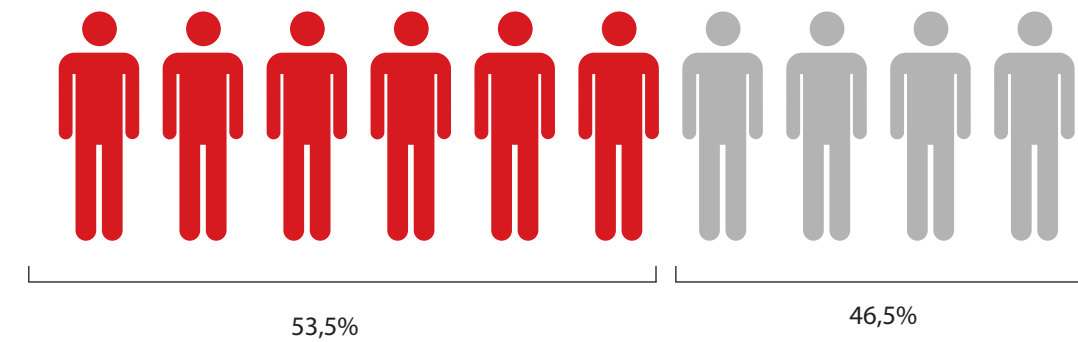
## TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN CỦA ĐỘI NGŪ NHÂN VIÊN



### BIỂU ĐỒ TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

Trên đại học	: 23 người (tỷ lệ: 8,4%)
Đại học	: 225 người (tỷ lệ: 81,8%)
Cao đẳng/ trung cấp nghề	: 18 người (tỷ lệ: 6,5%)
Lao động phổ thông	: 9 người (tỷ lệ: 3,3%)

## CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO GIỚI TÍNH



### BIỂU ĐỒ NHÂN SỰ THEO GIỚI TÍNH

Nam	: 147 người (tỷ lệ: 53,5%)
Nữ	: 128 người (tỷ lệ: 46,5%)



# HOẠT ĐỘNG KINH DOANH & CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



01. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
02. KẾ HOẠCH KINH DOANH 2018
03. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN 2018 - 2020

## KINH TẾ VIỆT NAM

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2017 ước tính tăng 6,81% so với năm 2016. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu đề ra 6,7% và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2016. Tính chung cả năm 2017, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 9,4% so với năm 2016. Thặng dư thương mại năm 2017 ước đạt khoảng 2,5 tỷ USD, tương đương 0,6% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu. Kim ngạch xuất khẩu năm 2017 ước đạt 216,3 tỷ USD, tăng 22,5%, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 213,7 tỷ USD, tăng 22,7% so với năm trước (năm 2016 xuất khẩu tăng 8,6% và nhập khẩu tăng 4,6%). Năm 2017 CPI tổng thể ước tăng 3,15% so với năm 2016, ghi nhận năm thứ 4 liên tiếp lạm phát duy trì ở mức thấp dưới 5%. Điều đó cho thấy nền tảng ổn định vĩ mô đang được thiết lập rõ nét. Bội chi NSNN so với GDP năm 2017 ở mức thấp nhất trong vòng 4 năm gần đây. Thu NSNN năm 2017 ước đạt 1.239,5 nghìn tỷ đồng, bằng 102,3% dự toán, tăng 10,1% so cùng kỳ; chi NSNN ước 1.413,8 nghìn tỷ đồng, bằng 101,7% dự toán và tăng 9,3% so cùng kỳ.

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Năm 2017 chứng kiến kịch bản bứt phá của cả 2 chỉ số VNIndex và HNXIndex. 2 chỉ số này đã tăng lần lượt 48% và 46%. Mức tăng trưởng EPS của VNIndex đạt 19,6% song song với việc chỉ số PE tăng 17% đã làm nên một năm ngoạn mục của TTCK Việt Nam. Có 3 điểm nổi bật của thị trường năm 2017, đó là:

**Thứ nhất**, các cổ phiếu vốn hóa lớn đóng góp chính vào mức tăng của VNIndex. Top 20 cổ phiếu vốn hóa lớn nhất có mức tăng trung bình 73% và đóng góp 45% vào mức tăng cho chỉ số VNIndex.

**Thứ hai**, quy mô vốn hóa thị trường có sự thay đổi đáng kể. Tổng vốn hóa của 3 sàn đạt hơn 70% GDP. Ngoài việc một số cổ phiếu vốn hóa lớn niêm yết năm 2017 tác động thì các cổ phiếu sẵn có vẫn giữ vai trò chủ yếu, đóng góp nhiều vào mức gia tăng vốn hóa. Một số cổ phiếu như VNM, VCB, SAB... có sự tăng trưởng vốn hóa đáng kể. Cụ thể như trên sàn HSX, 12,7% vốn hóa đến từ số mã niêm yết mới và 87,3% đến từ các mã đã có sẵn. Đáng chú ý, vốn hóa sàn Upcom tăng mạnh nhất, gấp 6 lần so với năm 2016 nhờ vào việc sàn này ghi nhận thêm 324 trường hợp niêm yết mới, rất chênh lệch so với con số 26 của sàn HSX và 17 của HNX. Nhiều doanh nghiệp lớn lựa chọn niêm yết trên UPCOM như HVN, ACV, LPB, VIB.

**Thứ ba**, thanh khoản bình quân một phiên tăng mạnh 63% trên 2 sàn chính. Trên HSX, nhóm VN30 và VNMid nhận thấy sự cải thiện thanh khoản rõ rệt với mức tăng lần lượt là 55% và 82%. Nhóm VNSML ngược lại ghi nhận mức sụt giảm về thanh khoản. Điều này phần nào phản ánh dòng tiền của nhà đầu tư nhỏ lẻ đã có sự quan tâm hơn đến các cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì chỉ tìm kiếm lợi nhuận ở nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa như giai đoạn 2015 và 2016. Thanh khoản tăng ngoài dòng tiền nội cũng phải kể đến dòng vốn ngoại. Khối ngoại đã tích lũy ròng hơn 23.000 tỷ đồng trong năm 2017 (chưa tính thương vụ 4,8 tỷ USD từ SAB). 2 quỹ ETF ngoại diễn biến trái chiều. Nếu như quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF hút ròng 2,2 triệu USD thì quỹ db x-trackers FTSE Vietnam UCITS ETF lại bị rút ròng 38,9 triệu USD. So với năm 2016, diễn biến của 2 quỹ ETFs rõ ràng đã có sự cải thiện tích cực hơn rất nhiều.

## KẾT QUẢ KINH DOANH 2017

Năm 2017 là một năm đánh dấu bước chuyển mình và bay cao của Rông Việt, là năm có sự kiện đặc biệt kỷ niệm 10 năm hình thành và phát triển, là giai đoạn xây dựng và tích lũy cho một quá trình lớn mạnh và phát triển dài lâu.

“**NGHĨ LỚN VÀ NỖ LỰC HẾT MÌNH**” – thông điệp của Chủ tịch HĐQT vẫn luôn nhắc nhở tập thể Rông Việt phải vượt qua những tư duy cũ kỹ, thiếu năng động, cụ thể hóa mục tiêu cho năm 2017. Việc tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng lên 910 tỷ đồng cùng với nền tảng hệ thống mà Rông Việt đã bền bỉ xây dựng khá hoàn thiện, năm 2017 vừa qua là một năm bứt phá để Rông Việt có những bước tiến vượt bậc và toàn diện so với năm 2016 và giai đoạn trước đó.

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2017			2016	
	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH năm	Thực hiện	%2017/2016
<b>Doanh thu</b>	<b>307.500</b>	<b>366.417</b>	<b>119,16%</b>	<b>238.002</b>	<b>153,96%</b>
Kinh doanh môi giới	65.000	87.130	134,05%	49.101	177,45%
Dịch vụ chứng khoán	171.500	153.741	89,65%	116.045	132,48%
Đầu tư tài chính	46.000	100.243	217,92%	50.535	198,36%
Ngân hàng đầu tư	15.000	11.618	77,46%	9.890	117,48%
Hoạt động khác	10.000	13.684	136,84%	12.432	110,07%
<b>Tổng chi phí</b>	<b>207.500</b>	<b>228.075</b>	<b>109,92%</b>	<b>176.652</b>	<b>129,11%</b>
Chi phí hoạt động kinh doanh	161.500	174.341	107,95%	134.434	129,69%
Chi phí quản lý	46.000	53.734	116,81%	42.218	127,28%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>100.000</b>	<b>138.342</b>	<b>128,34%</b>	<b>61.350</b>	<b>225,50%</b>
Thuế TNDN	20.000	26.985	134,92%	12.044	224,06%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>80.000</b>	<b>111.357</b>	<b>139,20%</b>	<b>49.307</b>	<b>225,85%</b>

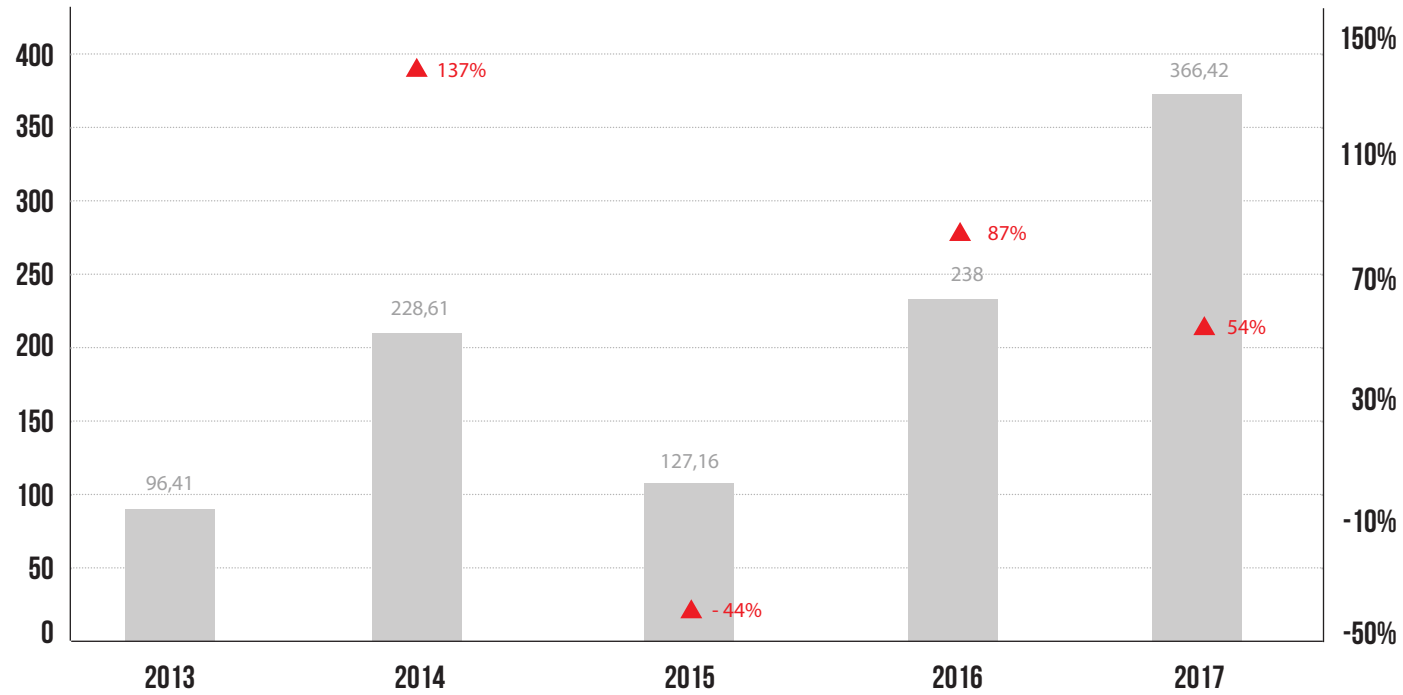
Với sự kiên trì bám sát những mục tiêu đã đề ra đồng thời nhanh nhạy nắm bắt xu hướng của thị trường, trong năm 2017, tổng doanh thu của Rông Việt đạt được 366 tỷ đồng, vượt 19,16% kế hoạch năm, tăng trưởng 54% so với cùng kỳ và là mức doanh thu cao nhất đạt được trong suốt 10 năm hoạt động.



### DOANH THU THUẦN QUA CÁC NĂM

Đơn vị: tỷ đồng

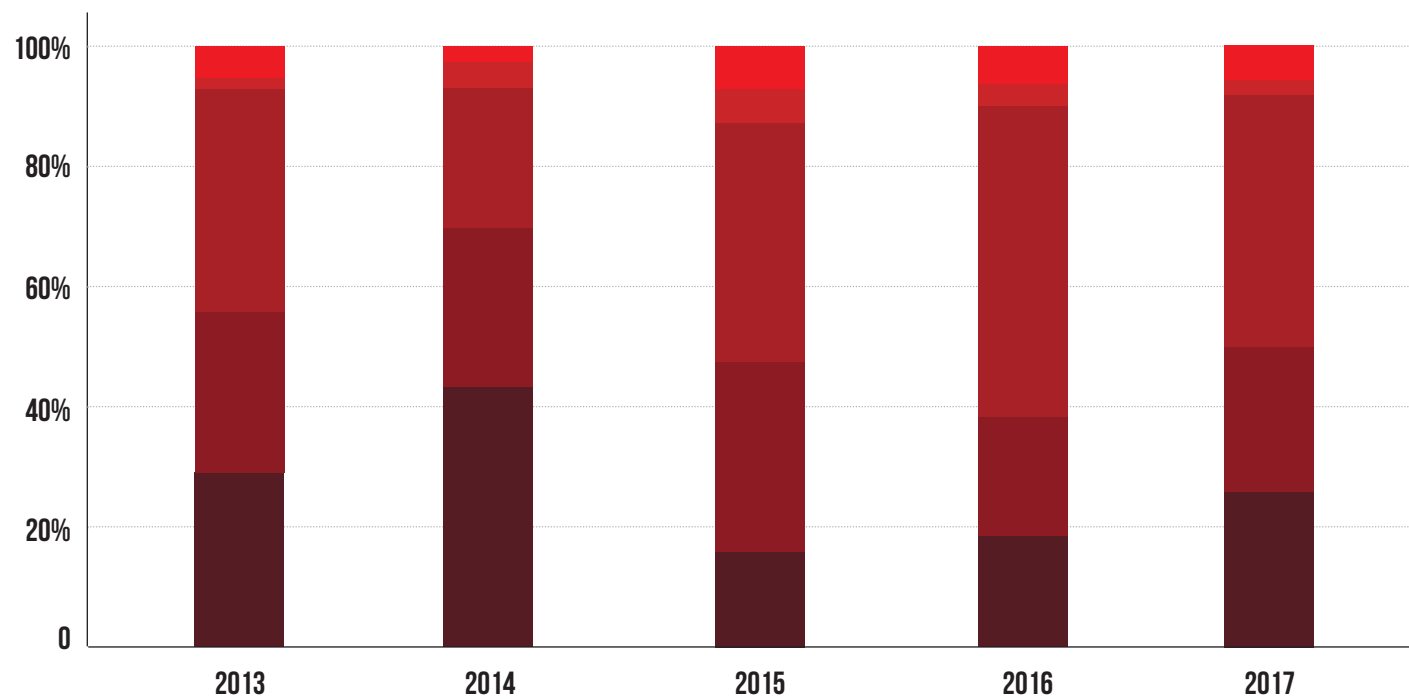
Doanh thu thuần ▲ Tăng trưởng



### TỶ TRỌNG ĐÓNG GÓP DOANH THU CỦA CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị: phần trăm

Đầu tư tài chính Môi giới chứng khoán Dịch vụ chứng khoán Ngân hàng đầu tư Hoạt động khác



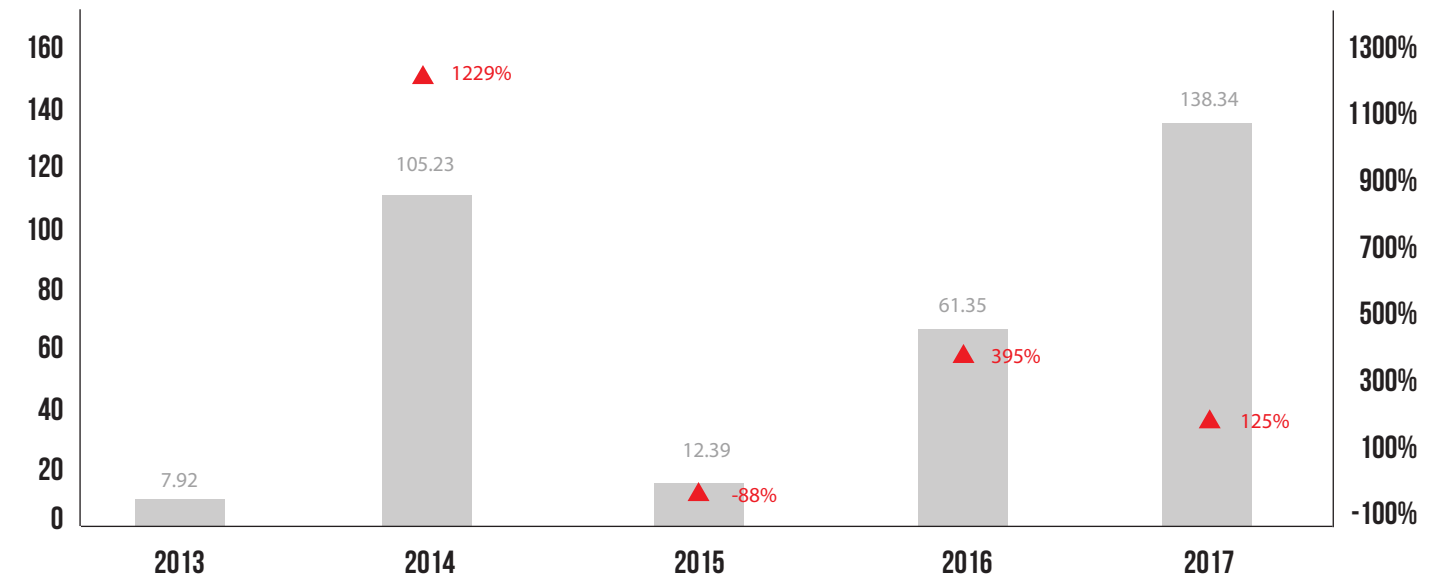
### LỢI NHUẬN

Lợi nhuận trước thuế năm 2017 của Rông Việt đạt 138 tỷ đồng, vượt 38,34% kế hoạch năm và vượt 125,5% so với kết quả thực hiện được năm 2016. Lợi nhuận năm 2017 tiếp tục được đóng góp nhiều từ hai mảng tự doanh và dịch vụ chứng khoán. Nhờ vào điều kiện thuận lợi của thị trường chung cùng với những khoản đầu tư hiệu quả, hoạt động tự doanh đã đạt được kết quả cực kỳ khả quan với tỷ suất đầu tư hơn 36%, mức rất cao trong vòng 5 năm trở lại đây.

### LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ QUA CÁC NĂM

Đơn vị: tỷ đồng

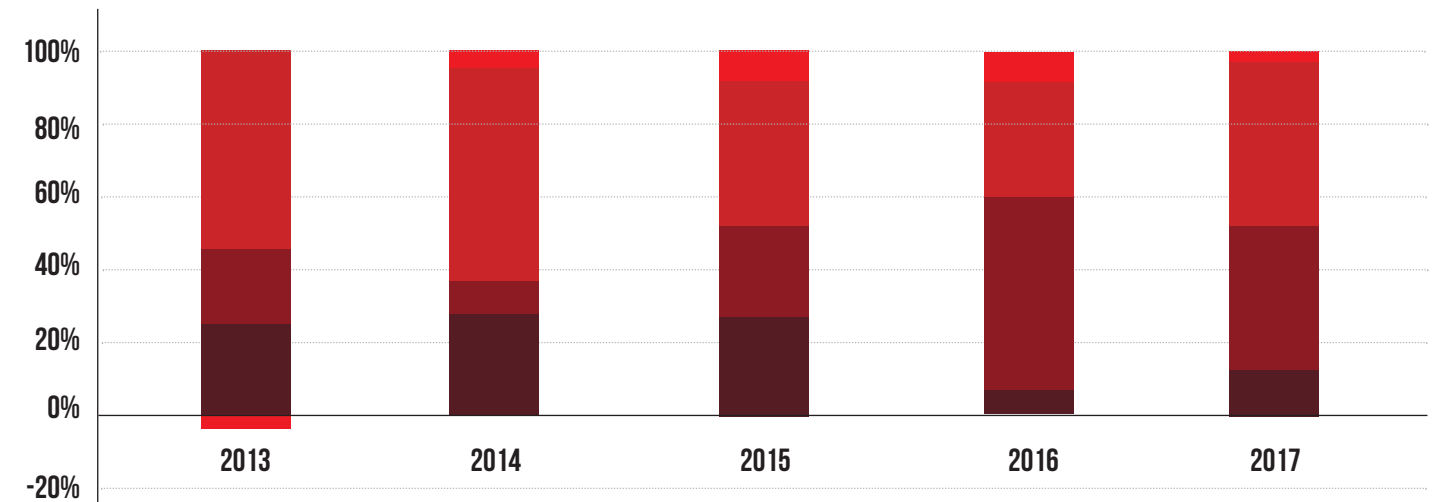
Lợi nhuận trước thuế ▲ Tăng trưởng



### TỶ TRỌNG ĐÓNG GÓP LỢI NHUẬN CỦA CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị: phần trăm

Môi giới chứng khoán Dịch vụ chứng khoán Đầu tư tài chính Ngân hàng đầu tư



**CÁC CHỈ TIÊU AN TOÀN TÀI CHÍNH:**

Đảm bảo theo đúng quy định

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2017	Quy định
Tỷ lệ an toàn tài chính	%	827	trên 180%
Tỷ lệ tổng nợ/vốn chủ sở hữu	lần	0,77	không vượt quá 3 lần
Nợ ngắn hạn/tài sản ngắn hạn	lần	0,44	tối đa bằng 1
Giá trị còn lại của tài sản cố định/tổng tài sản	%	0,84	không vượt quá 50%
Giá trị đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết/vốn chủ sở hữu	%	7,23	không vượt quá 20%

**CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH**

**MÔI GIỚI CHỨNG KHOÁN**

Một số điểm nổi bật hoạt động Môi giới chứng khoán của Rồng Việt trong năm 2017:

- Phát triển mới được 5.874 tài khoản khách hàng, tăng trưởng 70% so với lượng tài khoản mở mới năm 2016 (3.454 tài khoản)
- Giá trị giao dịch qua Rồng Việt trong năm 2017 tăng 73,72% so với năm 2016, bình quân mỗi phiên giao dịch đạt 193 tỷ đồng, tăng 74,42% so với năm trước.
- Doanh thu Môi giới chứng khoán tăng 77,45% so với năm trước, vượt 34,05% kế hoạch năm, chiếm tỷ trọng 23,78% tổng doanh thu.
- Nhân sự Môi giới tăng gần 60% so với cuối năm 2016. Phát triển thêm 6 phòng Môi giới khách hàng cá nhân.

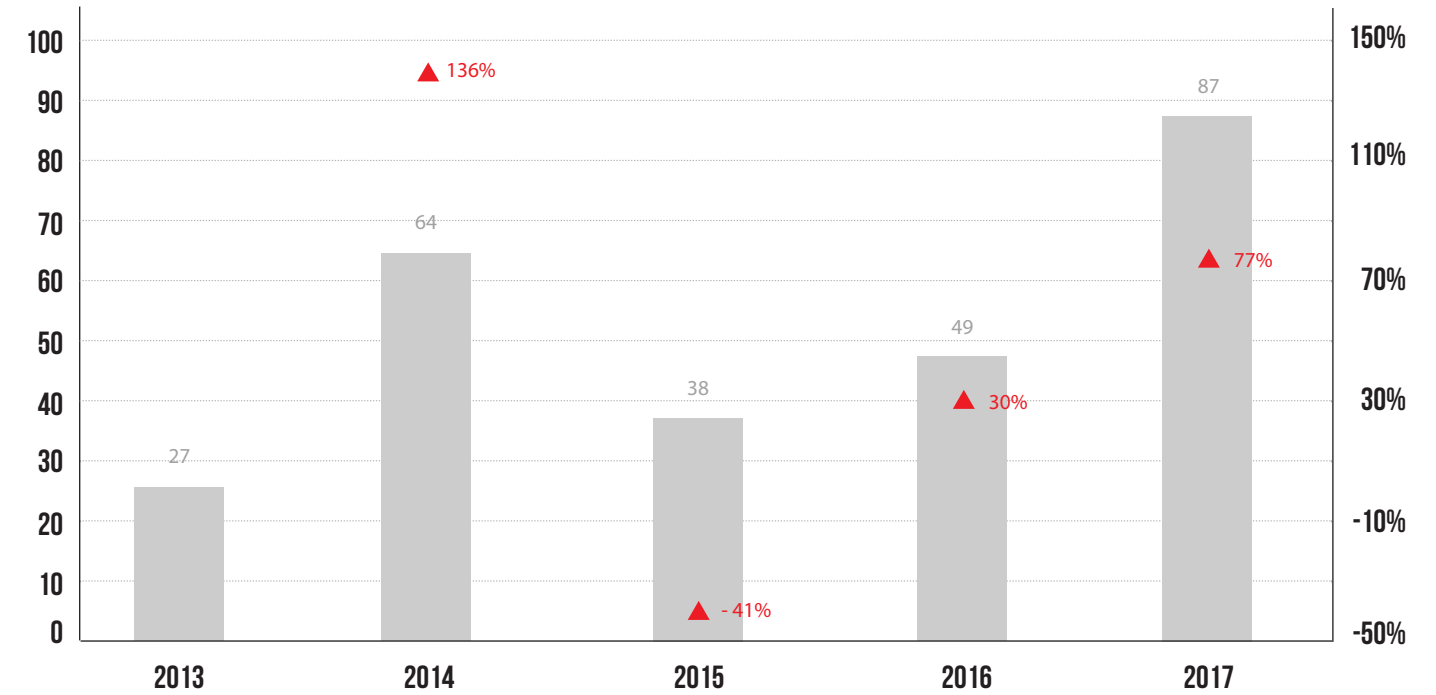
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2017			2016	
		Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH năm	Thực hiện	%2017/2016
1	<b>Doanh thu</b>	<b>65.000</b>	<b>87.130</b>	<b>134,05%</b>	<b>49.101</b>	<b>177,45%</b>
	Môi giới CK niêm yết	64.680	77.510	119,84%	48.819	158,77%
	Môi giới CK OTC	-	9.226	-	-	-
	Doanh thu khác	320	394	1,23%	281	139
2	<b>Chi phí hoạt động</b>	<b>52.618</b>	<b>62.714</b>	<b>119,19%</b>	<b>42.788</b>	<b>146,57%</b>
3	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>12.382</b>	<b>24.416</b>	<b>197,19%</b>	<b>6.313</b>	<b>386,78%</b>

**DOANH THU MÔI GIỚI QUA CÁC NĂM**

Đơn vị: tỷ đồng

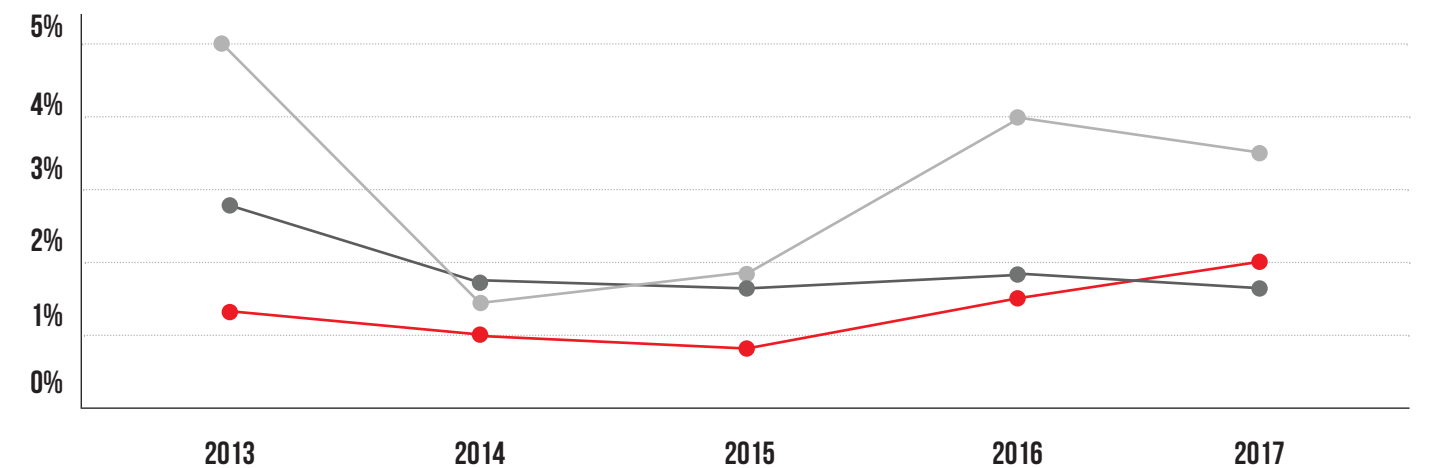
■ Doanh thu môi giới ▲ Tăng trưởng



**THỊ PHẦN CỦA RỒNG VIỆT QUA CÁC NĂM**

Đơn vị: phần trăm

● HNX ● HSX ● UPCOM





Doanh thu môi giới biến động khá mạnh trong 5 năm qua. Năm 2014, doanh thu môi giới đánh dấu sự khởi sắc trở lại khi tăng trưởng 136% so với năm 2013, đạt mốc 64 tỷ đồng do thị trường tương đối thuận lợi. Tuy nhiên, từ cuối năm 2014, giá dầu bắt đầu biến động kéo theo sự sụt giảm của các cổ phiếu dầu khí. Sự khó khăn chưa dừng lại ở đó mà tiếp tục kéo sang năm 2015, thị trường khá biến động với 3 sóng tăng – giảm, khiến nhà đầu tư cảm thấy khó khăn trong giao dịch. Doanh thu môi giới của công ty cũng sụt giảm mạnh 41%, còn 38 tỷ đồng. Bức tranh kinh doanh trở nên sáng hơn trong 2 năm tiếp theo 2016 và 2017 khi doanh thu môi giới tăng đều lần lượt 30% và 77% để đạt mốc 49 tỷ đồng và 87 tỷ đồng. Việc tăng vốn từ 350 tỷ đồng lên 700 tỷ đồng trong năm 2015 đã giúp Công ty đầu tư đủ tiềm lực để đầu tư nhiều hơn cho đội ngũ môi giới, tăng số lượng nhân viên cũng như hoạt động tài trợ giao dịch đã phát huy hiệu quả.

Bên cạnh sự phát triển về số lượng, Rông Việt luôn quan tâm đến công tác đào tạo đội ngũ này trở thành những nhân

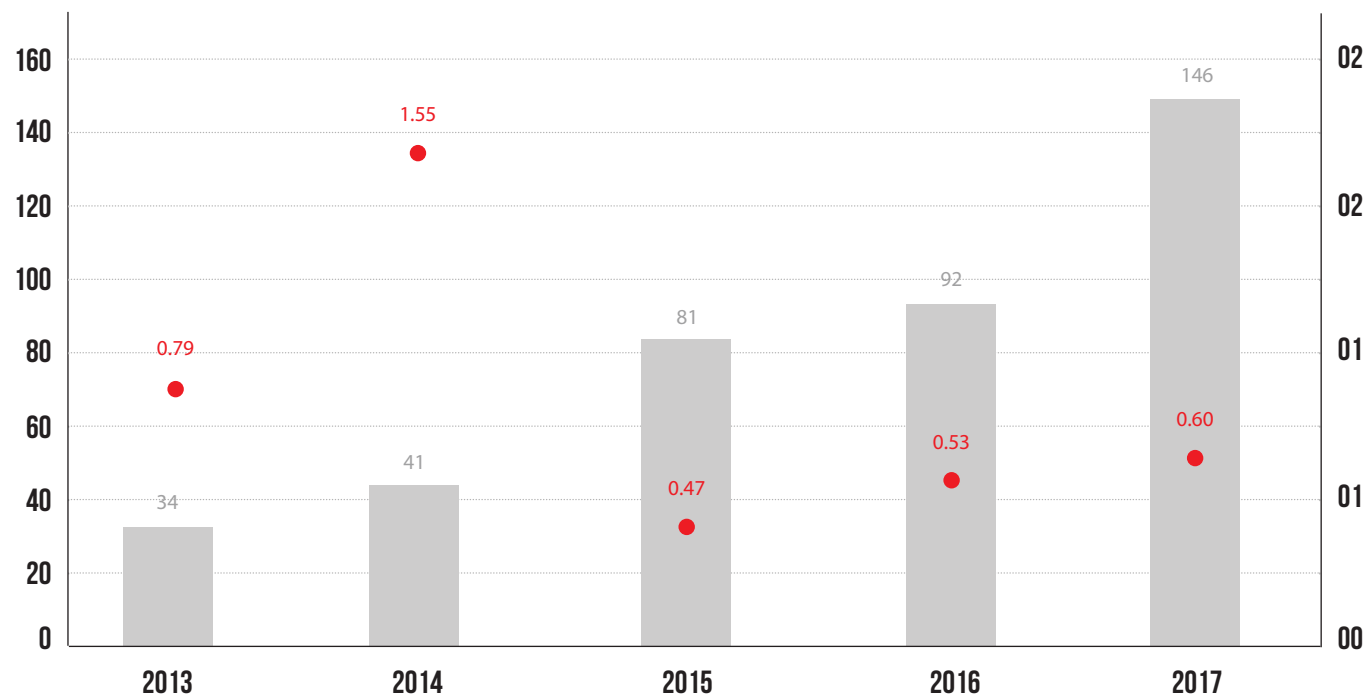
sự phù hợp với những giá trị cốt lõi mà Rông Việt đã bền bỉ xây dựng trong 10 năm qua: Coi trọng lợi ích Khách hàng – Chuyên nghiệp – Hiệu quả - Uy tín – Sáng tạo. Việc mở rộng nhân sự môi giới đang cho thấy hiệu quả khi các chỉ tiêu bình quân doanh thu môi giới và giá trị giao dịch trên một nhân viên môi giới đều có sự cải thiện từ 2015 đến 2017.

Tổng số lượng tài khoản tại cuối năm 2017 của Rông Việt là 71.170 tài khoản, tăng 8,9% so với cuối năm 2016 (65.344 tài khoản), chiếm 3,7% số lượng tài khoản nhà đầu tư toàn thị trường. Năm 2017, Rông Việt đã phát triển thêm được 5.874 tài khoản mới, bao gồm 5.786 tài khoản khách hàng cá nhân trong nước, 45 khách hàng tổ chức trong nước, 23 tổ chức nước ngoài và 20 cá nhân nước ngoài. Tăng trưởng số lượng tài khoản khách hàng vẫn chủ yếu từ nhà đầu tư cá nhân, tuy nhiên, Rông Việt cũng đã đầu tư cho hoạt động Môi giới Tổ chức rất nhiều để tạo sự đa dạng, bền vững trong cơ cấu doanh thu môi giới, đồng thời nâng cấp dịch vụ, đáp ứng các chuẩn mực và tiêu chuẩn quốc tế.

### PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ MÔI GIỚI

Đơn vị: tỷ đồng

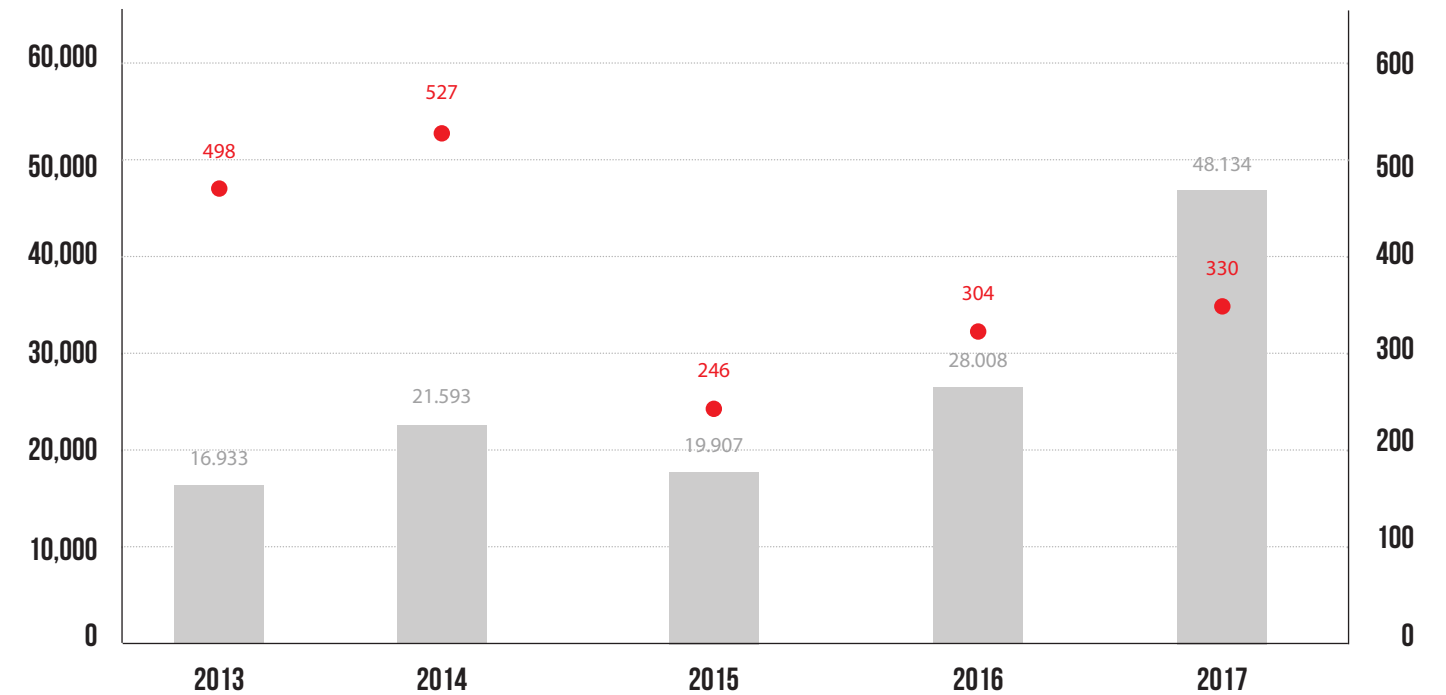
■ Nhân sự môi giới (trục trái) ● Bình quân doanh thu 1 môi giới (trục phải)



### GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CỦA RÔNG VIỆT QUA CÁC NĂM

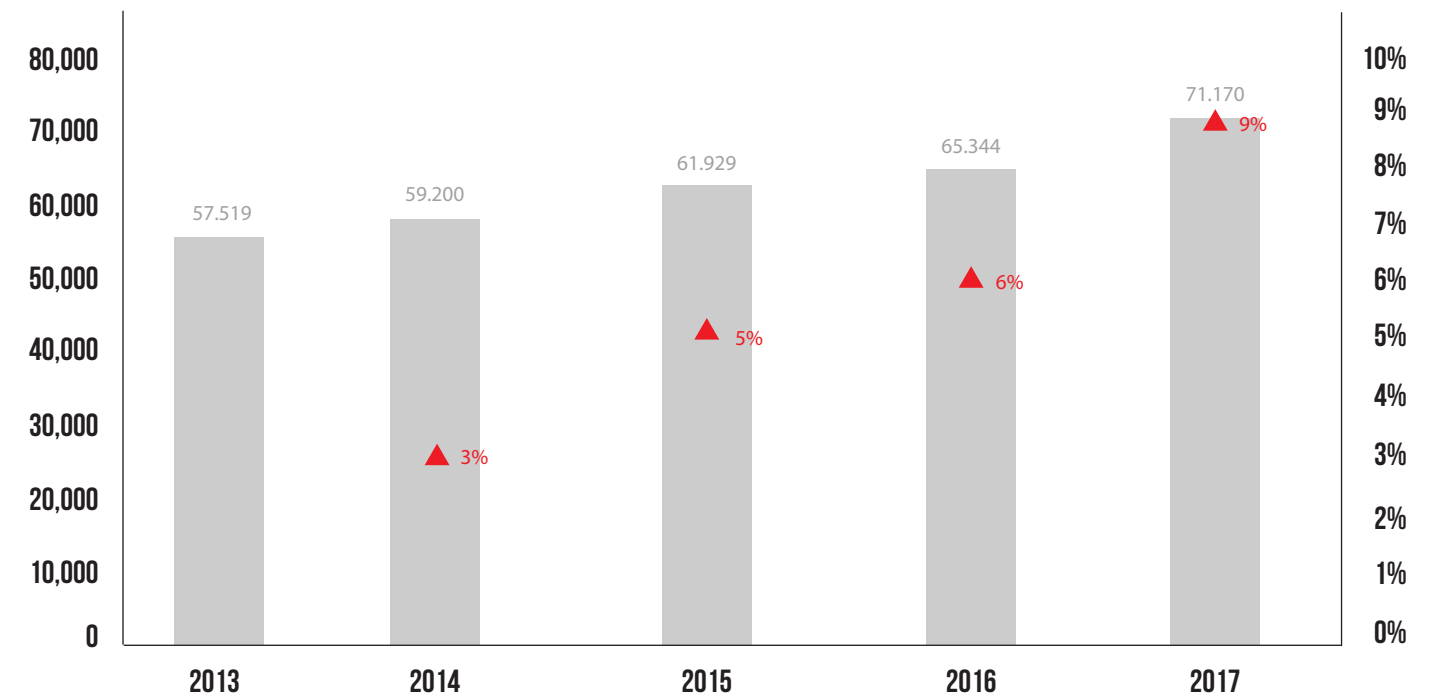
Đơn vị: tỷ đồng

■ Giá trị giao dịch (trục trái) ● Giá trị giao dịch bình quân 1 môi giới (trục phải)



### SỐ LƯỢNG TÀI KHOẢN CỦA RÔNG VIỆT QUA CÁC NĂM

■ Số lượng tài khoản ▲ Tăng trưởng



**HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2017			2016	
		Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH năm	Thực hiện	%2017/2016
<b>1</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>171.500</b>	<b>153.741</b>	<b>89,65%</b>	<b>116.045</b>	<b>132,48%</b>
	Giao dịch ký quỹ	157.500	135.482	86,02%	104.197	130,02%
	Lãi cho vay ứng trước	8.500	10.588	124,56%	6.161	171,84%
	DT lưu ký chứng khoán	5.280	7.235	137,03%	6.470	132,28%
	DT hoạt động TC khác	220	436	198,40%	217	201,57%
<b>2</b>	<b>Chi phí hoạt động</b>	<b>94.158</b>	<b>84.234</b>	<b>89,46%</b>	<b>65.949,7</b>	<b>127,72%</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>77.342</b>	<b>69.507</b>	<b>89,87%</b>	<b>50.095,2</b>	<b>138,75%</b>

Năm 2017, hoạt động Dịch vụ chứng khoán tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ và khẳng định được vai trò trụ cột của mình trong hoạt động kinh doanh của Rồng Việt khi đem về tổng doanh thu 153,7 tỷ đồng, tăng mạnh 32,48% so với năm 2016, chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu doanh thu toàn Công ty với 41,96%. Mặc dù đã có sự tăng trưởng hơn 32% so với năm 2016, hoạt động Dịch vụ chứng khoán năm 2017 chỉ đạt 89,65% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do việc tăng vốn phục vụ cho kinh doanh được thực hiện vào cuối năm 2017 nên dẫn đến bị chậm trễ. Kết quả này dù không đạt được mục tiêu đã đề ra nhưng trong năm công tác quản trị rủi ro của hoạt động DVCK được thực hiện tốt, và Rồng Việt tự hào trong suốt thời gian dài vừa qua là một trong những đơn vị hiếm hoi không để xảy ra thất thoát, nợ xấu hay thiệt hại từ hoạt động này. Trong đó:

**Dịch vụ giao dịch ký quỹ:** Tổng dư nợ bình quân năm tăng từ 1.019,1 tỷ trong năm 2016 lên 1.333,18 tỷ năm 2017, tương đương mức tăng 31,3%. Doanh thu đạt được 135,48 tỷ đồng, tương đương 86,02% kế hoạch năm (157,5 tỷ đồng).  
**Dịch vụ ứng trước:** Đạt doanh thu 10,58 tỷ đồng, tương đương 24,5% kế hoạch năm (8,5 tỷ đồng).

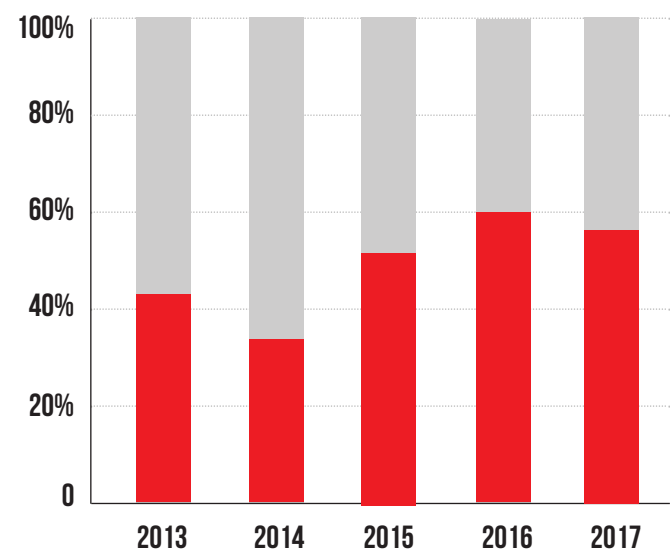
**Dịch vụ lưu ký:** thu được 7,2 tỷ đồng tương đương 137,03% kế hoạch năm (5,28 tỷ đồng).

**Các dịch vụ tài chính khác:** bao gồm phí quản lý cổ đông, dịch vụ phong tỏa cổ phiếu, đại lý đấu giá,... thu được 436 triệu đồng.

Tỷ lệ phí giao dịch trong ngành chứng khoán bị giới hạn ở mức sàn 0,15%. Trước áp lực cạnh tranh thì hầu như mức phí

giao dịch không chênh lệch nhiều giữa các công ty với nhau. Do vậy, hoạt động tài trợ giao dịch trở thành một nguồn cạnh tranh khác giữa các doanh nghiệp. Thực vậy, nếu gộp hoạt động giao dịch ký quỹ và ứng trước chung với hoạt động kinh doanh môi giới thì có thể thấy mặc dù doanh thu môi giới có sự cải thiện từ năm 2015, tỷ trọng doanh thu môi giới lại giảm so với tỷ trọng doanh thu từ hoạt động cho vay ký quỹ.

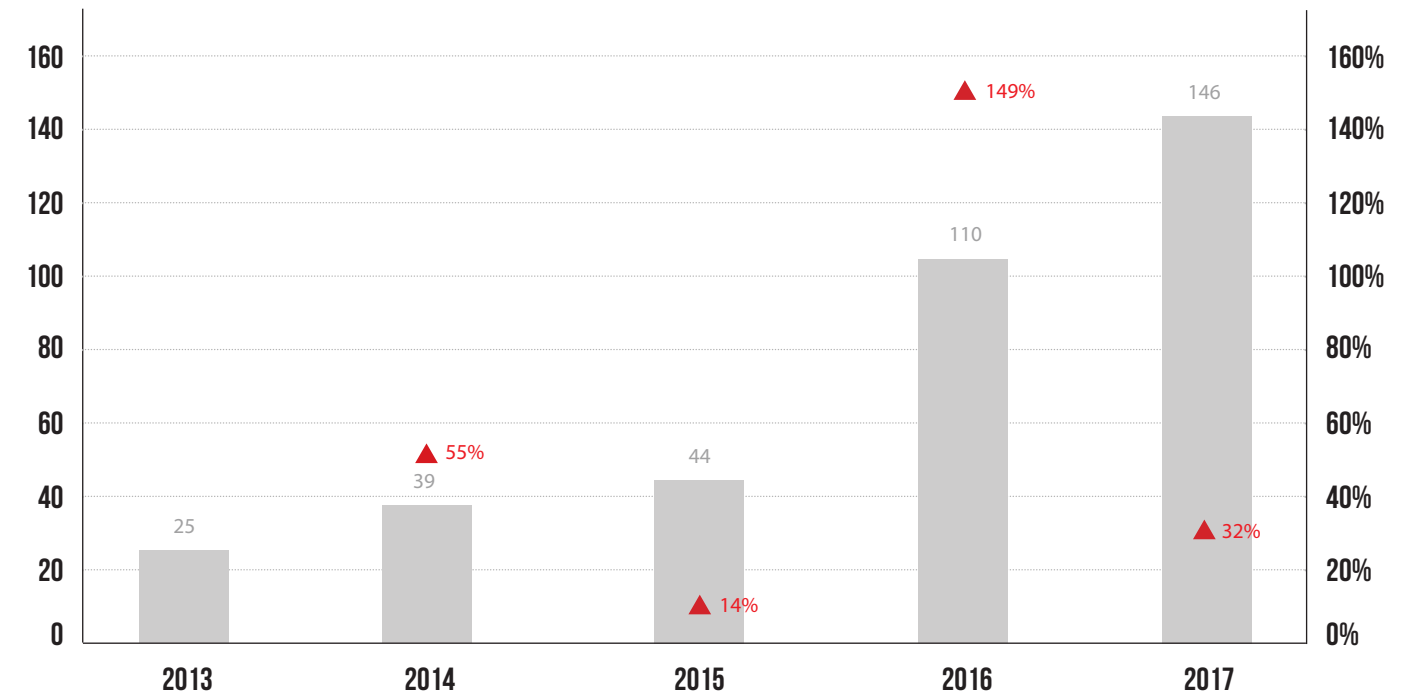
**TỶ TRỌNG DOANH THU GIAO DỊCH KÝ QUỸ, ỨNG TRƯỚC VÀ DOANH THU MÔI GIỚI**



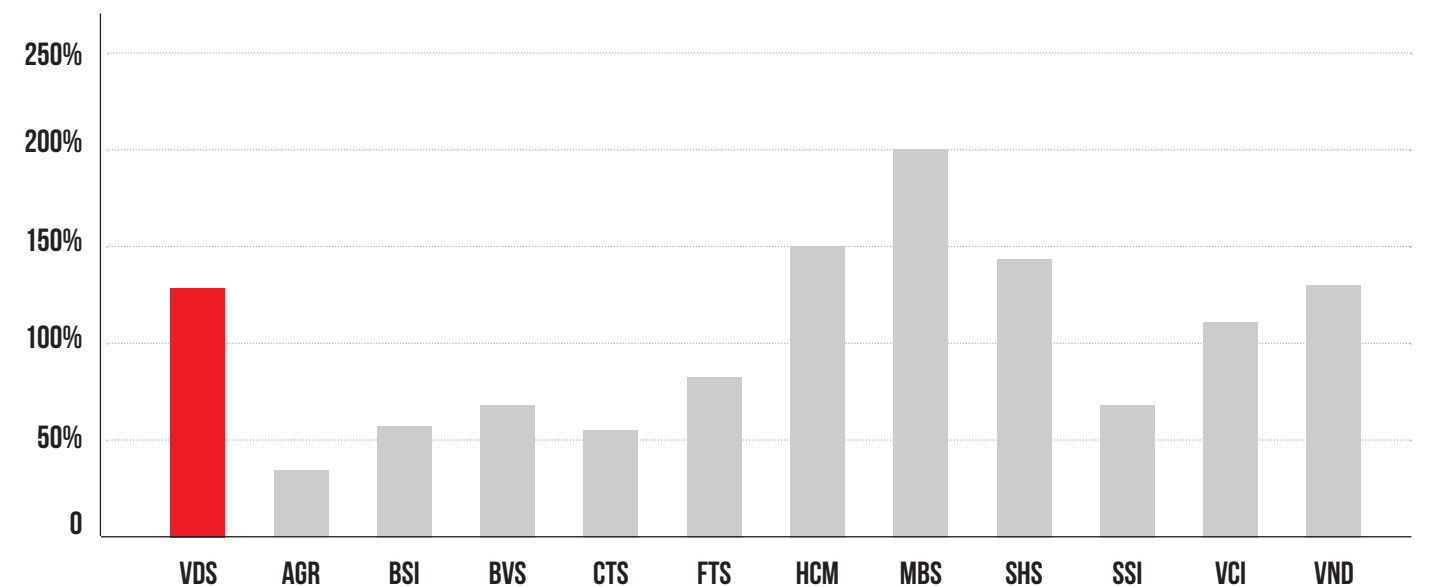
■ Tỷ trọng doanh thu môi giới  
 ■ Tỷ trọng doanh thu giao dịch ký quỹ & ứng trước

**DOANH THU GIAO DỊCH KÝ QUỸ VÀ ỨNG TRƯỚC**

■ Doanh thu giao dịch ký quỹ và ứng trước (tỷ đồng) ▲ Tăng trưởng (%)



**TỶ LỆ DƯ NỢ GIAO DỊCH KÝ QUỸ/VCSH MỘT SỐ CÔNG TY TRONG NGÀNH**





**HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2017			2016	
		Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH năm	Thực hiện	%2017/2016
1	<b>Doanh thu</b>	<b>15.000</b>	<b>11.618</b>	<b>77,46%</b>	<b>9.890</b>	<b>17,48%</b>
	DT bảo lãnh phát hành	6.400	6.349	99,20%	3.000	111,63%
	DT tư vấn TCDN	4.400	4.869	110,67%	3.844	26,69%
	DT tư vấn MA	4.200	400	9,52%	3.046	(86,87%)
2	<b>CP hoạt động</b>	<b>5.906</b>	<b>7.510</b>	<b>127,16 %</b>	<b>5.302</b>	<b>41,65%</b>
3	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>9.094</b>	<b>4.108</b>	<b>45,18%</b>	<b>4.588</b>	<b>(10,45%)</b>

Hoạt động Ngân hàng đầu tư năm 2017 thu được tổng cộng 11,6 tỷ đồng, vượt 17,48% so với năm 2016. Tuy vậy dù đã có nỗ lực nhưng với lực lượng nhân sự còn mỏng nên việc tìm kiếm khách hàng còn hạn chế, chưa tạo được các thương vụ lớn như kỳ vọng nên năm 2017 hoạt động này chỉ thực hiện được 77,46% kế hoạch 2017 (15 tỷ đồng). Tính đến cuối năm 2017, hoạt động Ngân hàng đầu tư vẫn đang triển khai thực hiện các hợp đồng với tổng giá trị 5,3 tỷ đồng.

Trong năm 2017, Rong Việt đã tổ chức IPO và niêm yết thành công cho Công ty Cổ phần Thực phẩm Đông lạnh KIDO (KDF), là thương vụ IPO điển hình cho các công ty tư nhân ở Việt Nam. Ngoài ra, trong năm 2017 Rong Việt đã tư vấn cho Dabaco Food, mang lại nguồn thu đáng kể cho hoạt động này. Một điểm nhấn nữa cho hoạt động IB của Rong Việt năm 2017 là đã tư vấn niêm yết thành công cho một công ty dược lớn hàng đầu Việt Nam là Công ty cổ phần Pymepharco. Với những thành công này, hoạt động IB của Rong Việt đã được vinh danh “Công ty chứng khoán Tư vấn IPO tiêu biểu” tại Diễn đàn M&A Việt Nam 2017 do Báo Đầu tư và AVM Việt Nam tổ chức, nâng cao hình ảnh Rong Việt trong cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Mặc dù tỷ lệ đóng góp chưa cao trong cơ cấu doanh thu – lợi nhuận của Rong Việt năm 2017 nhưng khối Ngân hàng đầu tư sẽ là một trọng tâm của Rong Việt trong những năm tới.



**HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TỰ DOANH**

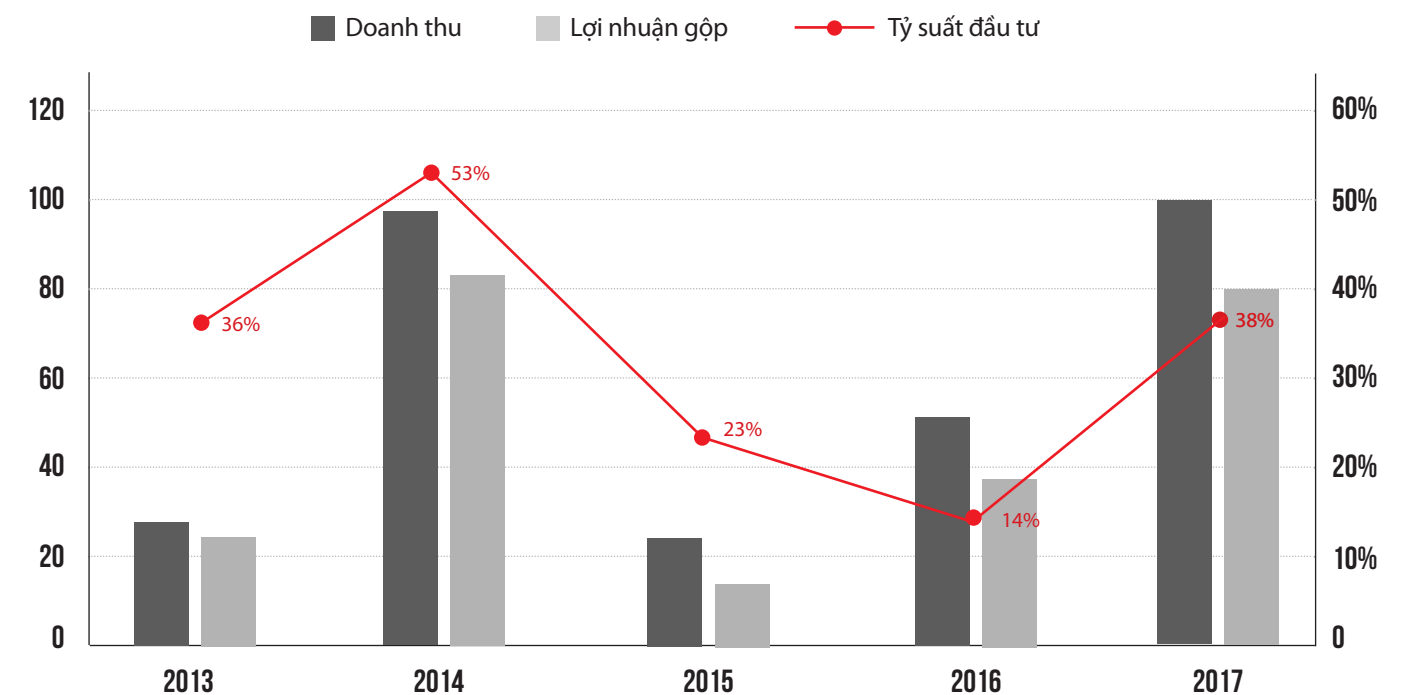
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2017			2016	
		Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH năm	Thực hiện	%2017/2016
1	<b>Doanh thu</b>	<b>46.000</b>	<b>100.243</b>	<b>217,92%</b>	<b>50.535</b>	<b>198,36%</b>
	Lãi bán chứng khoán	38.500	79.796	207,26%	42.329	188,51%
	Cổ tức	7.500	5.109	68,12%	8.206	62,26%
	Chênh lệch tăng đánh giá lại cổ phiếu	-	15.338	-	-	-
2	<b>Chi phí hoạt động</b>	<b>8.818</b>	<b>19.817</b>	<b>224,73%</b>	<b>20.394</b>	<b>97,17%</b>
3	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>37.182</b>	<b>80.426</b>	<b>216,30%</b>	<b>30.141</b>	<b>266,83%</b>

Năm 2017, với nguồn vốn ổn định và nắm bắt tốt những chuyển biến tích cực của thị trường, hoạt động đầu tư tự doanh của Rong Việt đã có bước tăng trưởng mạnh mẽ với việc doanh thu đạt được 100,24 tỷ, vượt 117,92% so với kế hoạch và tăng 98,36% so với thực hiện năm 2016, đóng góp tỷ lệ 27,36% tổng doanh thu toàn Công ty trong năm.

Hoạt động đầu tư của Rong Việt luôn có đóng góp quan trọng trong cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của công ty. Nguồn vốn nhỏ vừa phải là ưu điểm để Rong Việt dễ dàng linh hoạt trong hoạt động đầu tư. Hơn nữa, phần vốn đầu tư đơn giản chỉ phân bổ vào tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL).

Đến hết 31/12/2017, tổng giá trị danh mục đầu tư của Rong Việt giảm 27,55% so với thời điểm cuối năm 2016. Hầu hết các cổ phiếu đầu tư năm 2016 đã được thanh toán trong những điều kiện thuận lợi của thị trường để hiện thực hóa lợi nhuận, mang lại lợi nhuận đột biến trong năm 2017.



**HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI CÁC CHI NHÁNH**

Năm 2017, chi nhánh Hà Nội và chi nhánh Cần Thơ tiếp tục khẳng định được hiệu quả kinh doanh khi đều hoạt động có lợi nhuận. Trong đó, Chi nhánh Hà Nội ghi nhận lợi nhuận hơn 10 tỷ đồng, vượt 75,95% kế hoạch năm (5,7 tỷ đồng), vượt 113,13% so với thực hiện năm 2016; Chi nhánh Cần Thơ năm 2017 cũng có một kết quả hoạt động ấn tượng khi mang về lợi nhuận 1,46 tỷ đồng, vượt 45,73% kế hoạch năm 2017 (1 tỷ đồng) và vượt 38,43% so với thực hiện năm 2016. Riêng chi nhánh Nha Trang vẫn còn ghi nhận lỗ năm 2017 hơn 483 triệu đồng do đặc thù khách hàng khu vực và lực lượng nhân sự còn thiếu.

Điều kiện kinh doanh ở các chi nhánh có phần hạn chế hơn so với hội sở. Do vậy, để có thể đạt được kết quả kinh doanh khả quan, bản thân các chi nhánh phải rất năng động để tìm ra mô hình hoạt động hiệu quả cho riêng mình. Trong 2 năm vừa qua, chi nhánh Hà Nội và Cần Thơ sáng tạo phát triển khách hàng theo dạng “bán buôn”, tiếp cận với các doanh nghiệp mà không giới hạn khoảng cách địa lý để giới thiệu các dịch vụ của Rông Việt.

*Đvt: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	CN Hà Nội	CN Cần Thơ	CN Nha Trang
Doanh thu	34.141	7.892	1.672
Chi phí hoạt động	24.112	6.435	2.155
<b>Lợi nhuận</b>	<b>10.029</b>	<b>1.457</b>	<b>(483)</b>

**HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ**

Với nhận thức rằng, nguồn thông tin kịp thời, đầy đủ và sự tư vấn tận tâm là chìa khóa thành công trong hoạt động đầu tư của Khách hàng, Rông Việt đã xây dựng và cung cấp một hệ thống các sản phẩm báo cáo phân tích đa dạng, nội dung sâu sắc và khách quan do đội ngũ các chuyên viên phân tích giàu kinh nghiệm, trình độ chuyên môn cao và am hiểu thị trường thực hiện.

Năm 2017 tiếp tục là một năm ghi dấu ấn cho những nỗ lực của hoạt động Phân tích và tư vấn đầu tư. Đây là năm thứ 2 Rông Việt đạt các giải thưởng trong chương trình bình chọn Broker Polls của Asia Money và là năm đặc biệt thành công khi đạt tổng cộng 13 giải thưởng, gồm 6 giải thưởng tập thể và 7 giải thưởng cá nhân với sự đa dạng trong tất cả các lĩnh vực. Với thành tích trên, Rông Việt vinh dự xếp thứ nhì về tổng số lượng giải thưởng so với các công ty hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán ở Việt Nam.

**HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Công nghệ thông tin là một hoạt động vô cùng quan trọng, cung cấp một môi trường công nghệ cho toàn bộ hoạt động của Công ty được vận hành ổn định và hiệu quả. Trong năm qua, mục tiêu tăng cường hệ thống dự phòng đồng thời giữ an toàn bảo mật hệ thống được chú trọng hàng đầu.

**Hệ thống Core:** đảm bảo hệ thống Core chứng khoán hoạt động ổn định, xử lý lỗi phát sinh và tìm giải pháp nâng cấp cho phù hợp với giai đoạn phát triển mới; chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho kết nối trực tuyến với VSD; tiếp tục thử nghiệm hệ thống phái sinh.

**Phát triển ứng dụng:** Nhằm cung cấp thêm nhiều tính năng hữu ích hơn cho nhà đầu tư, năm 2017, Rông Việt đã triển khai các ứng dụng như bảng giá mới; nâng cấp phần mềm máy chủ giao dịch trực tuyến, phần mềm nhân sự tiền lương. Đặc biệt, trong năm 2017, Rông Việt đã cung cấp dịch vụ tích hợp TouchID, FaceID cho các ứng dụng mobile, là công ty chứng khoán đầu tiên ở Việt Nam đưa ra được dịch vụ này nhằm đảm bảo sự bảo mật tuyệt đối và cực kỳ nhanh chóng cho Khách hàng. Năm bắt công nghệ để phục vụ con người, đơn giản hóa thủ tục mà hiệu quả cao, năm 2017, hoạt động Công nghệ thông tin đã tiến hành triển khai website tiếp nhận và xử lý yêu cầu hỗ trợ CNTT, một bước tiến mới trong quá trình tự động hóa công việc cần được nhân rộng.

**Cơ sở hạ tầng:** Để đảm bảo tăng mức độ kiểm soát và đảm bảo việc triển khai các phần mềm được nhanh và an toàn nhất, trong năm 2017, hoạt động Công nghệ thông tin đã triển khai phần mềm quản lý máy trạm; chuẩn bị hạ tầng kết nối trực tuyến với VSD và hạ tầng giao dịch thị trường chứng khoán phái sinh. An toàn bảo mật và giám sát hệ thống là vấn đề cực kỳ quan trọng khi vận hành hệ thống. Ngoài những điều kiện đã trang bị, Rông Việt luôn quan tâm cập nhật các công nghệ mới để tăng hiệu quả an toàn an ninh mạng. Năm 2017, Rông Việt đã hoàn thành nâng cấp phiên bản hệ điều hành cho máy chủ giao dịch trực tuyến, hoàn tất chuyển đổi File Server, triển khai bổ sung và hoàn thiện thiết bị tường lửa để tăng khả năng phòng chống tấn công cho hệ thống giao dịch trực tuyến cũng như tăng an toàn bảo mật cho các kết nối đến nhiều đối tác.

**HOẠT ĐỘNG NHÂN SỰ ĐÀO TẠO**

Với số lượng 275 nhân sự (chưa tính Cộng tác viên và Hợp đồng hợp tác), Rông Việt đã gia tăng 62 nhân sự so với cuối năm 2016 (213 người), tương ứng với mức tăng 29%. Nhu cầu nhân sự tăng mạnh chủ yếu đến từ các bộ phận kinh doanh theo các kế hoạch đẩy mạnh quy mô hoạt động của Công ty.

Các chính sách lương, thưởng và phúc lợi của Rông Việt được cải tiến liên tục phù hợp tương quan thị trường nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân viên.

Đào tạo: với mục tiêu trang bị cho cán bộ nhân viên những kỹ năng và kiến thức phù hợp công việc, Rông Việt luôn chú trọng hoạt động đào tạo từ nội bộ cho đến thuê ngoài. Trong năm 2017, Rông Việt đã cử nhân viên tham gia các khóa đào tạo kỹ năng như: “Kỹ năng đàm phán thương lượng”, “Kỹ năng thuyết trình truyền cảm hứng”, Leader Mindset, M&A chuyên sâu, Behind the Number. Ngoài ra, các khóa đào tạo nội bộ cho nhân viên mới vẫn được duy trì thường xuyên.





# TRIỂN VỌNG VĨ MÔ VIỆT NAM NĂM 2018: ĐỊNH HÌNH TƯƠNG LAI

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2015	2016	2017E	2018F
Tăng trưởng kinh tế	6,68%	6,21%	6,8%	6,7% - 7,0%
Cán cân thương mại (tỷ USD)	- 4,1	+ 1,78	+ 2,0	+ 1,8
Tăng trưởng xuất khẩu	7,9%	9,0%	18,9%	13,8%
Tăng trưởng nhập khẩu	12,0%	5,6%	19,2%	14,0%
Lạm phát	0,6%	2,66%	3,62%	3,71%
Lãi suất tái cấp vốn	6,5%	6,50%	6,25%	6,25%
Tăng trưởng cung tiền	14,5%	18,4%	17,5%	17%
Tăng trưởng tín dụng	17,3%	18,2%	19,0%	18,0%
Thâm hụt ngân sách	4,6%	3,64%	3,5%	3,7%
Tỷ giá giao dịch (VND/USD)	22.485	22.761	22.715	23.014

Khép lại một năm kinh tế nhiều thăng trầm, Việt Nam bước sang năm 2018 với kỳ vọng vào một “Bước chuyển mình thần kỳ” sau kết quả tăng trưởng GDP ngoạn mục 6,8% trong năm 2017, vượt mục tiêu tăng trưởng 6,7%/năm do Quốc hội đề ra và đây cũng là mức tăng cao nhất trong khối ASEAN. Đứng dưới góc nhìn khách quan, chúng tôi đánh giá Chính phủ đã thể hiện những nỗ lực rất đáng ghi nhận nhằm cải cách và kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn.

Ngoài ra, năm 2018 chứa đựng nhiều ý nghĩa hơn khi chúng kiến hàng loạt các sự kiện sẽ định hình bức tranh tăng trưởng dài hạn của Việt Nam. Cụ thể qua 4 chủ điểm:

- **Chờ đợi bước ngoặt tái cơ cấu DNNN:** Việt Nam tiếp tục cổ phần hóa 89 DNNN trong giai đoạn 2018-2020. Sau 30 năm, tổng DNNN thực hiện cổ phần hóa đạt 4.655, cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra. Đặc biệt năm 2018 kỳ vọng sẽ là bước chuyển mình khi thoái vốn tại 181 DN, chiếm 70% số DN thoái trong giai đoạn 2018-2020.
- **Tái cơ cấu nguồn thu NSNN:** Đây là nhiệm vụ trọng yếu trong giai đoạn mới. Theo đó, các nguồn thu từ bên ngoài như thuế nhập khẩu; viện trợ và vay ưu đãi giảm, tạo áp lực dịch chuyển cơ cấu nguồn thu. Các nhà lập pháp Việt Nam sẽ có một năm bận rộn với kế hoạch cải cách thuế trên diện rộng. Đáng chú ý nhất là đề xuất tăng thuế tiêu dùng (gồm thuế VAT và thuế tiêu thụ đặc biệt) và điều chỉnh thuế thu nhập (thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân) do áp lực nợ công tăng cao.

- **Thông qua đề án phát triển các đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt,** gồm Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Phú Quốc. Các đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt chứa đựng những hi vọng về một động lực tăng trưởng mới của Việt Nam. Tại đây, các ngành nghề được ưu tiên tập trung vào một số lợi thế so sánh tương đối của Việt Nam, gồm logistics và du lịch. Dựa trên lộ trình phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng, du lịch nghỉ dưỡng, trung tâm thương mại, cảng biển và các dịch vụ hậu cần... sẽ là các lĩnh vực được hưởng lợi.
- **Đàm phán hàng loạt các hiệp định thương mại song và đa phương.** Ngoài CPTPP, RCEP thì nhiều hiệp định song phương khác được kỳ vọng sẽ có tác động trực tiếp và gián tiếp đến nền kinh tế Việt Nam. Bên cạnh những thuận lợi, vẫn tồn tại những rủi ro tiềm ẩn:
  - Dòng vốn tín dụng chảy sang các khu vực rủi ro cao như thị trường nhà đất. Bong bóng đầu cơ trên thị trường bất động sản nhà đất sẽ rất khó để dập tắt nếu đã hình thành và khả năng can thiệp của nhà nước cũng tương đối hạn chế.
  - Chủ nghĩa bảo hộ chuyển sang giai đoạn mới khi hàng loạt các hiệp định thương mại song phương và đa phương phải tái đàm phán. Là một nền kinh tế có độ mở cao và chịu tác động mạnh từ hoạt động xuất-nhập khẩu của khối DN FDI, Việt Nam được dự báo là một trong những quốc gia bị ảnh hưởng mạnh nếu quan hệ thương mại toàn cầu trở nên tiêu cực.

Tựu chung lại các thuận lợi và bất lợi, môi trường kinh doanh trong nước sẽ tiếp tục được cải thiện dựa trên nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định. Sự chuyển động của nền kinh tế gắn với 1) Đa dạng hóa nguồn huy động vốn của các doanh nghiệp thông qua thị trường vốn, 2) Đẩy mạnh quá trình thoái vốn và thúc đẩy các doanh nghiệp quy mô lớn niêm yết/đăng ký giao dịch để tăng quy mô có thể đầu tư khi dòng vốn lớn từ bên ngoài chảy vào, 3) Mở cửa thị trường bán lẻ và phân phối sản phẩm, đặc biệt lĩnh vực xăng dầu và 4) Kiểm soát chặt chẽ giá cả hàng hóa nhằm kiểm chế lạm phát và hướng tới mặt bằng lãi suất cạnh tranh với các nước ASEAN.

## NHẬN ĐỊNH TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN 2018 CƠ HỘI

Tận dụng đà tăng trong năm 2017, trên nền tảng vĩ mô ổn định, môi trường kinh doanh cải thiện, TTCK năm 2018 được dự báo sẽ tiếp tục diễn biến thuận lợi.

Thị trường năm 2018 tiếp tục sôi động với các thương vụ lớn. Sự sôi động từ các thương vụ IPO và thoái vốn lớn, được quan sát trong những thời gian gần đây sẽ tiếp diễn trong năm 2018. Cùng với sự thành công của các thương vụ IPO, thoái vốn, một lượng vốn đầu tư lớn được kỳ vọng sẽ tiếp tục chảy vào thị trường trong năm sau, hay nói cách khác, thanh khoản và mức vốn hóa thị trường sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong năm 2018. Thêm vào đó, hoạt động của các doanh nghiệp Nhà nước được kỳ vọng sẽ hiệu quả và minh bạch hơn cũng là những điểm sáng mà thị trường có thể trông chờ.

Lợi nhuận các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục tăng trưởng tốt là điểm tựa để thị trường tiếp tục xu hướng tăng. VNIndex tiếp tục hướng đến mốc điểm cao hơn dựa trên nền tảng lợi nhuận các doanh nghiệp tiếp tục tăng trưởng tốt. Sử dụng top 50 cổ phiếu có vốn hóa lớn nhất hiện tại, đại diện cho 88% vốn hóa thị trường, mức tăng trưởng EPS dự kiến là 19%. Nếu tính thêm các khả năng pha loãng của một số cổ phiếu ngân hàng thì mức tăng trưởng này ước tính là 17%.

Câu chuyện nâng hạng thị trường từ chuẩn cận biên lên mới nổi. Với những vướng mắc chủ yếu mang tính định tính, chúng tôi không đánh giá cao khả năng vấn đề này được hoàn thành trong năm 2018 mà thay vào đó sẽ là câu chuyện dài hạn để phấn đấu, theo đuổi và có thể tạo những đợt sóng “gợn” trong khoảng thời gian từ nay đến khi chính thức được xét hạng.

## RỦI RO

Bức tranh thị trường năm 2018 khá tươi sáng với nhiều cơ hội cho nhà đầu tư nhưng vẫn có những rủi ro nhất định. Dù chưa nhận thấy rủi ro nào thực sự quá lớn để đảo chiều hoàn toàn xu thế của thị trường trong năm 2018, nhưng một vài rủi ro có thể đề cập đến như:

- **Thứ nhất,** rủi ro từ các vụ việc xử lý các sai phạm quản lý doanh nghiệp nhà nước. Những thông tin này sẽ rất dễ dàng “tiêu hóa” trong giai đoạn thị trường “con bò” nhưng sẽ là trở ngại khi bị “khuếch đại” hệ quả trong những quãng điều chỉnh của thị trường.
  - **Thứ hai,** sự trì trệ của hoạt động thoái vốn nhà nước, niêm yết nhà nước cũng có thể trở thành một yếu tố kém thuận lợi cho thị trường. Kỳ vọng của thị trường vào các đợt niêm yết mới và thoái vốn nhà nước đang lớn dần theo thời gian. Nhà đầu tư cũng kỳ vọng 2018 – 2019 sẽ là đỉnh điểm của hoạt động đổi mới doanh nghiệp nhà nước và rất sẵn sàng tham gia đấu giá IPO, tìm cổ phiếu OTC. Do vậy, nếu quá trình lại tiếp tục bị trì trệ thì sẽ ảnh hưởng đến niềm tin của không chỉ nhà đầu tư trong mà lẫn nhà đầu tư ngoài nước.
  - **Thứ ba,** độ biến động trong phiên đang tăng. Chênh lệch giữa mức cao nhất và thấp nhất phiên ngày một mạnh, tăng dần trong giai đoạn 2 quý cuối năm 2017 và đang ở ngay mức bình quân 1,3% kể từ năm 2010. Quan sát biến động trong quá khứ thì khi độ biến động này tăng lên mức cao như vậy thì mức sinh lợi sẽ sụt giảm trong trong vài quý kế tiếp và thậm chí bị âm.
  - **Cuối cùng,** những biến động địa – chính trị trong khu vực và quốc tế cũng có thể tác động đến thị trường. Một vài sự kiện tiêu biểu trong vài năm gần đây có thể kể đến như Trung Quốc thay đổi cơ chế tỷ giá (08/2015), Brexit (06/2017) hay căng thẳng bán đảo Triều Tiên... Những sự kiện này hoặc tác động thẳng vào tâm lý nhà đầu tư, hoặc tác động vào vĩ mô của Việt Nam như tỷ giá, cán cân thương mại...
- Không có con đường nào bằng phẳng và lợi nhuận kỳ vọng luôn đi kèm với rủi ro nhưng qua những phân tích ngắn gọn trên, cơ hội để tìm kiếm lợi nhuận trên thị trường 2018 là không khó.

Với tính chất là một ngành chu kỳ, tương quan sát với diễn biến thị trường, ngành chứng khoán được kỳ vọng sẽ hưởng lợi từ xu hướng tích cực của thị trường trong năm 2018. Lợi nhuận của những công ty những khoán được sẽ rất tích cực. Do nghiệp vụ môi giới đi kèm với hoạt động cho vay ký quỹ, hoạt động tự doanh đang đóng góp chính trong cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của các doanh nghiệp nên trong điều kiện thuận lợi, các CTCK có thể tạo ra doanh thu và lợi nhuận rất tốt. Trong bối cảnh như vậy, Rông Việt rất tự tin đưa ra định hướng và mục tiêu kinh doanh vượt trội so với năm 2017.

# RÔNG VIỆT 2018 – ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU KINH DOANH

## ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2018

Việc tăng vốn điều lệ lên 910 tỷ đồng vào cuối năm 2017 đã thành công và Rông Việt tiếp tục đặt mục tiêu tăng vốn lên mức 1.000 tỷ đồng thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2018. Mục tiêu này một mặt nhằm đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý để thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ phái sinh cung cấp cho thị trường, mặt khác cơ bản hơn là giúp củng cố vững vàng nền tảng tài chính cho sự phát triển của Rông Việt trong giai đoạn tới. Bên cạnh đó, Rông Việt tiếp tục tìm kiếm các đối tác chiến lược để tăng vốn lên từ 1.200 đến 1.300 tỷ đồng nếu điều kiện cho phép.

Các hoạt động kinh doanh sẽ ưu tiên tập trung cho các mảng dịch vụ, nâng cao khả năng cạnh tranh thông qua nền tảng chất lượng dịch vụ tốt, đa dạng và hiệu quả. Bên cạnh đó, công tác bảo toàn vốn và quản trị tốt rủi ro vẫn là ưu tiên hàng đầu cho hoạt động tài trợ tài chính và hoạt động đầu tư tự doanh. Đội ngũ nhân sự được tăng cường bổ sung và thường xuyên đào tạo để nâng cao kiến thức và kỹ năng, tạo lớp kế thừa cho tương lai.

**Các mục tiêu của Rông Việt năm 2018 được xác định như sau:**

- **Vốn điều lệ:** 1.000 tỷ đồng.
- **Nhu cầu vốn:** phục vụ hoạt động tài trợ và tự doanh: 1.100 – 1.200 tỷ đồng.
- **Số lượng nhân sự toàn công ty:** 400 – 410 nhân sự.
- **Lợi nhuận:**
  - Lợi nhuận trước thuế: tối thiểu 180 tỷ đồng.
  - Lợi nhuận sau thuế: 144 tỷ đồng, cổ tức cho cổ đông là 10%.
- **Hoạt động kinh doanh môi giới:**
  - Dự kiến thanh khoản của thị trường: 6.000 tỷ/ngày.
  - Nhân sự môi giới dự kiến từ 240 – 250 nhân sự
  - Thị phần toàn thị trường đạt 2,5%
  - Doanh thu môi giới dự kiến: 112,1 tỷ đồng.
- **Hoạt động Dịch vụ chứng khoán:**
  - Tài trợ tài chính: dư nợ đạt mức bình quân năm từ 1.850-1900 tỷ đồng.
  - Doanh thu hoạt động dịch vụ chứng khoán dự kiến: 217,4 tỷ đồng.
- **Hoạt động Đầu tư:** hạn mức đầu tư 400 tỷ đồng, lãi tự doanh cả năm 105,8 tỷ đồng.
- **Hoạt động Ngân hàng đầu tư:** đạt mức doanh thu cả năm 20 tỷ đồng.

## KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CHI TIẾT

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017 (VND)	Kế hoạch 2018 (VND)	%2018/2017
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>366.416.865.309</b>	<b>469.000.000.000</b>	<b>128,00%</b>
	Hoạt động Kinh doanh Môi giới	87.130.206.398	112.100.000.000	128,66%
	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán	153.741.250.394	217.400.000.000	141,41%
	Hoạt động Đầu tư tài chính	100.243.128.842	105.800.000.000	105,54%
	Hoạt động Ngân hàng đầu tư	11.618.454.181	20.000.000.000	172,14%
	Hoạt động khác	13.683.825.494	13.700.000.000	100,12%
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>228.075.277.799</b>	<b>289.000.000.000</b>	<b>126,71%</b>
	Chi phí hoạt động kinh doanh	138.341.587.510	224.700.000.000	162,42%
	Chi phí quản lý DN	53.734.330.743	64.300.000.000	119,66%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>138.341.587.510</b>	<b>180.000.000.000</b>	<b>130,11%</b>
	CP thuế TNDN	26.984.674.394	36.000.000.000	133,41%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>111.356.913.116</b>	<b>144.000.000.000</b>	<b>129,31%</b>





# KẾ HOẠCH 2018 VÀ GIẢI PHÁP TỪ CÁN BỘ QUẢN LÝ

## MÔI GIỚI CÁ NHÂN

**Với kế hoạch tăng thị phần môi giới của Rông Việt trên toàn thị trường lên 2,5% trong 2018 (từ mức 1,89% năm 2017), đâu là những yếu tố anh cho rằng sẽ giúp Khối KDMG đạt được mục tiêu trên?**

Việc đặt kế hoạch thị phần môi giới trên toàn thị trường đạt 2,5% năm 2018, cá nhân tôi cho rằng là một thách thức đối với Ban điều hành và đội ngũ lãnh đạo môi giới Rông Việt. Tuy nhiên, điều này không phải là bất khả thi, bởi tôi nhận thấy một số yếu tố thuận lợi tiếp tục hỗ trợ trong năm 2018.

Kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán được nhận định sẽ tiếp tục có những diễn biến tích cực trong năm 2018. Chính phủ và các cơ quan quản lý tiếp tục thể hiện quan điểm quyết liệt trong việc thúc đẩy các hoạt động giúp thị trường chứng khoán Việt Nam phát triển như cổ phần hóa, thoái vốn, thúc đẩy việc niêm yết... Thị trường chứng khoán Việt Nam hiện đang trở thành một thị trường có sức hấp dẫn khá tốt đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

Riêng đối với Rông Việt, hình ảnh của Công ty trên thị trường đã được cải thiện đáng kể thông qua kết quả hoạt động kinh doanh vượt trội hơn so với năm trước. Sự kiện tăng vốn điều lệ và cổ phiếu VDS thực hiện chuyển sàn để niêm yết trên HSX với thanh khoản bắt đầu có xu hướng cải thiện phần nào gia tăng thêm vị thế của Rông Việt. Bên cạnh đó, đội ngũ nhân sự môi giới của Rông Việt cũng đã tăng trưởng gấp đôi về số lượng trong năm vừa qua và đang tiếp tục phát triển mạnh. Sự bổ sung về nguồn lực tài chính cũng sẽ góp phần hỗ trợ cho các hoạt động môi giới tiếp tục được cải thiện và duy trì trong Top 10 so với các công ty chứng khoán trên thị trường.

**Bên cạnh các yếu tố anh vừa đề cập, Giá trị tài sản ròng (NAV) của Rông Việt tại cuối năm 2017 đạt 0,8% vốn hóa toàn thị trường. Theo anh đây có phải là một thách thức lớn trong mục tiêu về thị phần của Rông Việt?**

Rõ ràng, đây là một thách thức lớn trong mục tiêu phát triển nhanh và mạnh thị phần môi giới của Rông Việt. Một trong những phương thức căn cơ hiện nay để tăng NAV đó là chúng ta cần đẩy mạnh hoạt động ngân hàng đầu tư hơn nữa, từ hoạt động tư vấn cổ phần hóa, thoái vốn đến tư vấn niêm yết... nhằm thu hút "trộn" các cổ đông lớn hoặc hệ cổ đông về lưu ký và giao dịch tại Rông Việt. Điều này sẽ hỗ trợ rất nhiều cho hoạt động kinh doanh môi giới. Điển hình, trong năm 2017, Rông Việt đã tư vấn cho CTCP Thực phẩm Đông lạnh KIDO (KDF), CTCP Pymepharco (PME) hay NH TMCP Kiên Long (KLB)... qua đó khẳng định tên tuổi và mang lại hiệu quả cao cho hoạt động của Rông Việt.



**Anh Nguyễn Chí Trung**

*Phó Tổng Giám đốc phụ trách hoạt động Khối Kinh doanh Môi giới*

Bên cạnh đó, Ban điều hành Rông Việt cũng đã dành thời gian suy nghĩ rất nhiều về các giải pháp để thúc đẩy phát triển kế hoạch trên, hướng đến gặt hái mục tiêu thị phần của công ty.

**Như vậy, anh đặt mục tiêu như thế nào về thị phần của Rông Việt trong 3 năm tới?**

Trong chiến lược phát triển hoạt động kinh doanh từ năm 2018 - 2022, đối với mảng kinh doanh môi giới, Ban điều hành đặt mục tiêu cụ thể như sau:

- Đạt top 10 thị phần môi giới giai đoạn 2018 -2019;
- Đạt top 5 thị phần môi giới giai đoạn 2019 - 2022.

**Kế hoạch kinh doanh của Khối KDMG được xây dựng dựa trên thanh khoản thị trường 6.000 tỷ/ngày. Tuy nhiên, chỉ trong 02 tháng đầu năm 2018, tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt bình quân hơn 9.000 tỷ/ngày. Anh có cho rằng kế hoạch đặt ra chưa đánh giá hết tiềm năng thị trường 2018 và con số mục tiêu tăng trưởng 29% về doanh thu là còn khá thận trọng (mức tăng năm 2017 là 77,5%)?**

Năm 2017, giá trị giao dịch thị trường có sự cải thiện mạnh và đạt bình quân khoảng 5.000 tỷ/phiên, đặc biệt những ngày đầu năm 2018, thanh khoản liên tục tăng mạnh và có ngày giao dịch đạt trên 10.000 tỷ đồng. Mặc dù, chúng tôi khá lạc quan về diễn

biến thị trường chứng khoán trong năm 2018. Tuy nhiên với nguyên tắc thận trọng, chúng tôi cũng chỉ dự kiến xây dựng kế hoạch ở mức thanh khoản thị trường 6.000 tỷ đồng/phiên để tránh những rủi ro về mặt thị trường mà chúng ta chưa lường được có thể ảnh hưởng đến kế hoạch.

Mục tiêu lớn nhất của hoạt động kinh doanh môi giới Rông Việt trong năm 2018 vẫn là tăng trưởng thị phần đạt mức 2,5% và đảm bảo mức doanh thu phí môi giới tối thiểu 112 tỷ đồng với mọi kịch bản của thị trường.

**Với sự bùng nổ của thị trường trong năm 2017 và dự kiến tiếp tục tăng trưởng trong 2018, vấn đề thu hút được nhân sự giỏi, có kinh nghiệm đang khá nan giải đối với các CTCK nằm ngoài top 10. Rông Việt đã có giải pháp nào cho vấn đề này để đạt mục tiêu về số lượng nhân sự của sự đội ngũ môi giới?**

Nhìn một cách lâu dài và tiềm năng phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam 03 - 05 năm nữa, cá nhân tôi dành nhiều ưu tiên và thời gian cho việc tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân sự mới hơn là tìm cách lôi kéo hay thu hút nhân sự kinh nghiệm từ các công ty chứng khoán khác. Việc này đòi hỏi chúng tôi sẽ phải tốn nhiều chi phí, công sức hơn và thời gian cho "quả ngọt" sẽ lâu hơn từ 1,5 đến 2 năm. Theo đó, mục tiêu phát triển đội ngũ môi giới mới đủ tầm và năng lực sẽ không chỉ đóng góp cho riêng Rông Việt, mà còn giúp tăng nguồn nhân lực cho thị trường chứng khoán nói chung, điều mà các thành viên thị trường đang rất quan tâm.

Mỗi công ty chứng khoán đều có phương thức riêng trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ. Đối với các nhân sự có kinh nghiệm, việc duy nhất tôi làm để thu hút họ đó chính là dành nhiều thời gian để chia sẻ về văn hóa và môi trường làm việc tại Rông Việt, từ đó chúng ta sẽ tìm được người phù hợp và có thể gắn kết lâu dài cùng với tổ chức. Có lẽ phương thức này phần nào phát huy hiệu quả khi số lượng nhân sự môi giới có kinh nghiệm đến làm việc tại Rông Việt trong năm qua chiếm tỷ trọng khá lớn, khoảng 40% trong tổng số nhân viên tuyển dụng mới.



**Anh Marc Djandji**

*Giám đốc Khối Môi giới khách hàng tổ chức*

## MÔI GIỚI TỔ CHỨC

**Năm vừa qua, Rông Việt đã phát triển thêm được 45 khách hàng tổ chức trong nước, 23 tổ chức nước ngoài và 20 cá nhân nước ngoài, qua đó gia tăng doanh thu từ các hoạt động này. Đâu là những yếu tố quan trọng để phát triển nhóm đối tượng khách hàng nói trên? Và Rông Việt hiện đang đáp ứng như thế nào đối với các yêu cầu đó?**

Với tôi, việc lấy khách hàng làm trọng tâm sẽ là chìa khóa dẫn đến sự thành công trong ngành dịch vụ tài chính. Hay nói cách khác, chúng ta phải trả lời được câu hỏi rằng, nên làm gì để khách hàng tiếp cận thị trường vốn Việt Nam một cách tốt hơn? Nên làm gì để "hấp dẫn" được khách hàng mới và xây dựng niềm tin với khách hàng hiện hữu? Những câu hỏi này luôn làm tôi bận tâm. Ở Khối Môi giới khách hàng tổ chức và Phòng phân tích và tư vấn đầu tư, tôi đã khá thành công trong việc xây dựng tư tưởng "Khách hàng là trọng tâm" và thật sự đã có kết quả tốt. Tôi nghĩ chúng ta cần mở rộng và đào tạo tư tưởng này đến các phòng ban khác để cùng nhau hoạt động tốt hơn.

**Anh đánh giá thế nào về vị thế hiện tại của Rông Việt từ góc nhìn của các nhà đầu tư, tổ chức nước ngoài? Qua đó, Rông Việt cần làm gì để lọt vào danh sách các điểm đến tin cậy của một nhà đầu tư nước ngoài khi muốn tìm hiểu và tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam?**

Tôi có thể khẳng định, Rông Việt đã được biết đến nhiều hơn và được công nhận rằng chúng ta đang thật sự phát triển. Điều đó có ý nghĩa gì với mục tiêu đạt Top 5? Điều này phụ thuộc vào 2 yếu tố: Công nghệ và sản phẩm Khối Ngân hàng đầu tư. Chúng ta cần phải thẳng được nhiều thương vụ IPO và phát hành riêng lẻ, cam kết tạo ra giá trị cho tất cả khách hàng tham gia, cả tổ chức phát hành và nhà đầu tư. Chúng ta cần mạnh dạn và chủ động đón đầu cơ hội, tiếp cận những công ty tốt để tạo thương vụ tốt, đem lại "nguồn hàng mua" cho khách hàng tổ chức nước ngoài tham gia vào thị trường vốn Việt Nam.



## DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN

**Đối với những công ty về dịch vụ tài chính như Rông Việt, bên cạnh yếu tố con người thì mức độ hài lòng về chất lượng sản phẩm, dịch vụ quyết định rất lớn đến sự gắn bó của khách hàng. Vậy xin chị cho biết chiến lược của Rông Việt trong năm 2018 là gì để đáp ứng yêu cầu này?**

Tạo ra giá trị cao nhất cho Khách hàng là sứ mệnh mà Rông Việt theo đuổi từ những ngày đầu thành lập. Rông Việt cam kết luôn nỗ lực để cung cấp đến Khách hàng những sản phẩm dịch vụ tốt nhất, đáp ứng vượt xa mong đợi của Khách hàng đồng thời đa dạng hoá hệ thống sản phẩm của mình để có thể đáp ứng được nhu cầu đa dạng của các nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, áp dụng công nghệ thông tin là một yếu tố then chốt cho sự phát triển và nâng cao khả năng cạnh tranh của các công ty trong lĩnh vực tài chính trong thời đại công nghệ phát triển nhanh như hiện nay. Việc đảm bảo có một hệ thống giao dịch nhanh, ổn định và cung cấp những sản phẩm trực tuyến đa dạng, tiện dụng là một điều kiện tiên quyết để gia tăng mức độ hài lòng của các nhà đầu tư. Hiểu rõ điều này, Rông Việt luôn chú trọng đầu tư vào hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo hệ thống luôn vận hành ổn định, giảm thiểu các sự cố có thể xảy ra. Các sản phẩm trực tuyến luôn hướng đến tính tiện dụng, hiệu quả và thân thiện với người dùng.

Với những định hướng và chiến lược xuyên suốt trong nhiều năm qua, năm 2018 Rông Việt tiếp tục chú trọng phát triển và cải tiến một số sản phẩm:

- **Thứ nhất** là nâng cấp Bảng giá thông minh liveDragon - phiên bản 2017 Giai đoạn 2, thời gian dự kiến 15/03/2018, bản cập nhật mới với tính năng nổi bật như so sánh cổ phiếu đang xem với các doanh nghiệp cùng ngành trên nhiều tiêu chí như mức độ ảnh hưởng, vốn hóa, chỉ số P/E, P/B...
- **Thứ hai**, Rông Việt triển khai hệ thống giao dịch phái sinh, thời gian dự kiến Quý II/2018. Trên cơ sở triển khai ban đầu sẽ phát triển thêm nhiều sản phẩm phái sinh khác để nhà đầu tư có nhiều lựa chọn hơn khi giao dịch.
- **Thứ ba**, triển khai sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm dự kiến vào Quý III/2018 nhằm đa dạng hóa sự lựa chọn đầu tư của Khách hàng.
- **Thứ tư** là nâng cấp hệ thống Core chứng khoán mới, thời gian dự kiến vào tháng 07/2018. Thị trường chứng khoán ngày càng hoàn thiện hơn về nhiều mặt trong đó có nhiều sản phẩm mới ra đời, do vậy cần một hệ thống core đủ mạnh để đáp ứng theo các chính sách, sản phẩm mới của



**Chị Nguyễn Thị Thu Huyền**

*Phó Tổng Giám đốc phụ trách hoạt động Khối Dịch vụ chứng khoán và Công nghệ thông tin*

thị trường, đồng thời nâng cao năng lực xử lý giao dịch của hệ thống Rông Việt trước yêu cầu giao dịch ngày càng tăng về chất và lượng.

- **Và cuối cùng** là xây dựng và triển khai hệ thống siêu khuyến nghị. Đây là một hệ thống khuyến nghị cổ phiếu hoàn toàn tự động dựa trên nhiều tiêu chí liên quan đến yếu tố cơ bản và phân tích kỹ thuật, từ đó cổ phiếu được xếp hạng và khuyến nghị các điểm mua bán thích hợp.

**Thị trường chứng khoán Việt Nam đang dẫn đầu kịp các thị trường trên thế giới về sự đa dạng loại hình sản phẩm, dịch vụ, mà nổi bật là việc triển khai chứng khoán phái sinh vào tháng 08/2017 và sắp tới là sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm (Covered warrant). Rông Việt có những sự chuẩn bị gì để theo kịp xu hướng này?**

Việc triển khai Chứng khoán phái sinh và Chứng quyền có bảo đảm đã nằm trong kế hoạch phát triển của Rông Việt. Theo đó, trong năm 2017, Rông Việt một mặt thực hiện việc tăng vốn điều lệ lên 910 tỷ đồng, mặt khác, chuẩn bị về cơ sở hạ tầng, nâng cấp hệ thống Core chứng khoán, đồng thời tham gia đầy đủ các đợt thử nghiệm hệ thống của các Sở giao dịch chứng khoán (HSX, HNX) và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) để đáp ứng cho việc triển khai sớm nhất có thể các sản phẩm mới này.

Và như tôi đã đề cập, dự kiến trong Quý II/2018, Rông Việt sẽ chính thức triển khai sản phẩm Chứng khoán phái sinh. Và trong năm 2018, Công ty tiếp tục thực hiện việc tăng vốn điều lệ lên hơn 1.000 tỷ đồng nhằm nâng cao năng lực tài chính và đủ điều kiện triển khai sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm.

**Những sản phẩm, dịch vụ nào của Rông Việt được xem là đặc biệt và mang lại giá trị cao cho khách hàng so với các công ty chứng khoán bạn?**

Trong thời gian vừa qua, Rông Việt đã ra mắt/triển khai một số sản phẩm có chất lượng và nhận được nhiều đánh giá tích cực từ phía Khách hàng.

Đầu tiên là Chính sách Khách hàng thân thiết. Tại thời điểm triển khai Chính sách Khách hàng thân thiết (tháng 03/2015), Rông Việt là công ty chứng khoán đầu tiên và duy nhất trên thị trường áp dụng chính sách này. Sau 03 năm triển khai, hơn 70.000 khách hàng được đánh giá, xếp hạng và hưởng những ưu đãi đặc biệt từ chương trình này, có thể kể đến như ưu đãi dịch vụ tài chính, ưu đãi dịch vụ chăm sóc khách hàng, ưu đãi dịch vụ tư vấn đầu tư và tích điểm đổi quà tặng. Trong đó, các chính sách ưu đãi dịch vụ tài chính nhận được nhiều đánh giá tích cực từ Khách hàng như Dịch vụ M+ (gồm sản phẩm Margin linh hoạt và Margin 9.9) với biểu lãi suất thấp và linh hoạt đáp ứng được nhiều khẩu vị đầu tư của Khách hàng, chính sách tự động miễn lãi 02 ngày giao dịch ký quỹ và chính sách tự động miễn phí 02 ngày ứng trước áp dụng cho tất cả khách hàng trong nước.

Trong năm qua, Rông Việt cũng đã triển khai Bảng giá thông minh liveDragon phiên bản 2017, được tích hợp nhiều tính năng, tiện ích vượt trội như Thông tin thị trường, Bảng giá khuyến nghị, Bảng giá lịch sử, Bộ lọc cổ phiếu, chức năng Đặt lệnh,... giúp khách hàng có cái nhìn tổng quát và chuyên sâu hơn, dễ dàng ra quyết định trong việc đầu tư. Chỉ sau 03 tháng triển khai Bảng giá thông minh liveDragon phiên bản 2017, số lượt user truy cập bảng giá ngày càng tăng lên và đã đạt mốc 10.000 lượt truy cập tính đến thời điểm hiện tại.

Tiếp theo, có thể kể đến dịch vụ mở tài khoản trực tuyến Rông Việt liveAccount 2017, với nhiều tiện ích, thao tác đơn giản. Khách hàng chỉ tốn 07 phút để khai báo thông tin và đăng ký sử dụng nhiều dịch vụ như ký quỹ, ETA, chuyển tiền trực tuyến,... Đặc biệt, hệ thống hỗ trợ Khách hàng tiến hành giao dịch ngay sau khi hoàn tất bước khai báo. Rông Việt cũng triển khai dịch vụ ETA nhằm đáp ứng nhu cầu cho một bộ phận khách hàng mong muốn giao dịch với chi phí thấp và không cần sử dụng dịch vụ tư vấn đầu tư và quản lý tài khoản của nhân viên môi giới.

Cuối cùng, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang và sẽ diễn ra ngày càng mạnh mẽ, mang đến nhiều cơ hội và thách thức. Một công ty chứng khoán không thể đứng ngoài cuộc cách mạng này. Trong thời gian tới, bên cạnh khái niệm Môi giới chứng khoán và Khách hàng sẽ có thêm khái niệm **Leader** và **Follower** trong giao dịch chứng khoán. Theo đó, các danh mục đầu tư hoặc các lần đặt lệnh mua/ bán cổ phiếu sẽ được công khai và chia sẻ. Những con người hoặc hệ thống chứng minh được hiệu quả đầu tư của mình sẽ trở thành "Leader", được nhiều người theo dõi "Follower" sao chép danh mục hoặc các lần đặt lệnh. Để gia tăng trải nghiệm khách hàng cũng như hỗ trợ tối đa cho các nhà đầu tư trong việc ra quyết định, Rông Việt sẽ triển khai hệ thống đánh giá và xếp hạng doanh nghiệp trên cơ sở các yếu tố cơ bản về doanh nghiệp kết hợp với các chỉ báo phân tích kỹ thuật. Danh sách cổ phiếu xếp hạng sẽ dựa trên các dữ liệu giao dịch được cập nhật liên tục và được điều chỉnh theo diễn biến của thị trường. Bên cạnh đó, trên cơ sở phân tích hành vi, thói quen giao dịch của Khách hàng, hệ thống dựa trên các bộ lọc có sẵn để khuyến nghị danh mục phù hợp, danh mục theo xu hướng, hoặc danh mục ưa thích mà khách hàng đã cài đặt. Khách hàng không cần phải theo sát bảng giá, hệ thống dựa trên các thuật toán sẽ xác định các cơ hội giao dịch với điểm vào hoặc điểm ra của cổ phiếu với xác suất chính xác lớn, và cảnh báo ngay lập tức tới khách hàng thông qua nhiều kênh như tin nhắn sms, email, thông báo ngay trên thiết bị giao dịch như máy tính, điện thoại, máy tính bảng.





## NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

**Hoạt động Khối NHĐT các năm qua cho thấy sự tăng trưởng tuy nhiên vẫn còn ở mức thấp và đóng góp chưa nhiều vào kết quả chung của Công ty. Với kế hoạch năm 2018, doanh thu của Khối NHĐT được đặt ra là 20 tỷ (+72% so với trung bình của công ty là +28%), theo anh đây có phải là một kế hoạch quá tham vọng?**

Chúng tôi thực tế đang tiến những bước nhỏ nhưng vững chắc. Tính toán sơ bộ dựa trên kết quả kinh doanh 2017, Rông Việt nằm trong Top 15 các công ty chứng khoán có kết quả hoạt động IB cao nhất, trong đó, Rông Việt thuộc về nhóm 06 công ty không là công ty con của một ngân hàng.

Và cũng trong năm vừa qua, Khối NHĐT triển khai mạnh hoạt động tư vấn cổ phần hóa, thoái vốn DN Nhà nước, qua đó tiếp cận và mở rộng được nhiều khách hàng lớn là các Tổng Công ty và các cơ quan chủ quản tại địa phương. Bên cạnh đó là các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp liên quan như tư vấn niêm yết, đăng ký giao dịch UPCoM, tư vấn phát hành,... Hoạt động bảo lãnh, thu xếp vốn và Mua bán sáp nhập (M&A) trong năm qua cũng có những bước tiến vững chắc với các thương vụ có giá trị lớn, thu hút được sự quan tâm của cộng đồng nhà đầu tư, cũng như nhiều hợp đồng đang triển khai sẽ ghi nhận được doanh thu trong 2018.

Dựa trên nền tảng này cùng với đặc điểm dòng vốn trên thị trường chứng khoán đang rất sôi động, chúng tôi cho rằng có cơ sở để đặt kế hoạch tăng trưởng 72% trong năm 2018, chưa xem xét đến các rủi ro bất ngờ dẫn đến sự trì hoãn việc hoàn tất các thương vụ.

**Trong năm 2018, Khối NHĐT sẽ tập trung vào những nghiệp vụ nào làm chủ đạo?**

Năm 2018 là năm mà Chính phủ sẽ gấp rút thúc đẩy việc thoái vốn DNNN, đồng thời, mặt bằng lãi suất vẫn đang khá thuận lợi cho việc huy động vốn của các doanh nghiệp. Do đó, chúng tôi tập trung đẩy mạnh các dịch vụ sau:

- IPO và niêm yết
- Cổ phần hóa và Thoái vốn các DNNN
- Thu xếp vốn (phát hành và bảo lãnh phát hành cổ phiếu, trái phiếu)
- Tư vấn mua bán, sáp nhập doanh nghiệp

**Với tầm nhìn đưa Rông Việt trở thành một trong những ngân hàng đầu tư hàng đầu và tốt nhất Việt Nam, anh có chia sẻ gì về chiến lược phát triển của Khối Ngân hàng đầu tư để đáp ứng mục tiêu dài hạn trên?**

Với số năm non trẻ của thị trường tài chính Việt Nam, mô hình ngân hàng đầu tư tại đây vẫn đang ở giai đoạn rất sớm, rất nhiều cơ hội và cũng vô vàn cạnh tranh. Chúng tôi tin rằng uy tín mà chúng tôi xây dựng và giữ gìn trong suốt hơn 10 năm qua là nền tảng cho những bước đột phá trong 10 năm kế tiếp.

Để theo đuổi mục tiêu ngân hàng đầu tư hàng đầu và tốt nhất Việt Nam, chúng tôi sẽ tiếp tục đầu tư vào con người và năng lực tài chính. Chúng tôi vừa tăng vốn lên 910 tỷ đồng và có kế hoạch tiếp tục tăng vốn lên tối thiểu 1.000 tỷ trong năm 2018. Về nguồn lực con người, ngoài những nhân sự nòng cốt, chúng tôi cũng sẽ có những cơ chế mới, đặc biệt để chào đón các nhân tố mới.

Chúng tôi định hướng sẽ mở rộng hệ sinh thái trong chuỗi dịch vụ của mình để có thể đồng hành với khách hàng doanh nghiệp trong mọi giai đoạn của chu kỳ kinh doanh. Chúng tôi cũng sẽ cung cấp thêm nhiều dịch vụ giá trị gia tăng cho khách hàng, giúp họ có thêm nguồn tham khảo trong các quyết định chiến lược và sẵn sàng trước những biến động từ cuộc cách mạng công nghệ 4.0.



**Anh Nguyễn Minh Nhựt**  
Phó Tổng Giám đốc phụ trách hoạt động Khối Ngân hàng đầu tư

## ĐẦU TƯ

**Năm 2017 được xem là một năm thành công của bộ phận Đầu tư, với mức tăng doanh thu gần 118%. Vậy anh đánh giá như thế nào về cơ hội đầu tư trong năm 2018? Và kế hoạch tăng trưởng trong năm nay ở mức 5,5% liệu có quá thận trọng?**

Thị trường đã tăng mạnh trong 02 năm vừa qua cả về giá trị giao dịch lẫn định giá của cổ phiếu. Rủi ro đang ngày một cao hơn nhưng cơ hội đầu tư thực sự vẫn rất tích cực khi dòng vốn cả trong và ngoài nước tiếp tục chảy vào thị trường chứng khoán. Hơn nữa, Nhà nước sẽ đẩy mạnh thoái vốn tại hàng loạt các tập đoàn và tổng công ty lớn trong năm 2018-2019 nên mặt hàng trên thị trường chứng khoán sẽ trở nên phong phú và chất lượng hơn. Đây là giai đoạn mà chúng ta khó có thể bỏ qua khi các yếu tố cả về vĩ mô và vi mô đều đang báo hiệu cho một triển vọng tích cực hơn của thị trường chứng khoán trong thời gian sắp tới.

Mặc dù triển vọng của thị trường là có nhưng cần chú ý rằng định giá của các cổ phiếu cũng đang ngày một cao hơn so với trước đây. Thị trường tài chính trong nước lại chịu ảnh hưởng không ít bởi các biến động của các nền kinh tế khác trên thế giới. Vì vậy, tuy đạt được kết quả tương đối khả quan trong năm 2017, bộ phận Đầu tư cần phải chuẩn bị và chiết khấu các rủi ro khi tiến hành lập kế hoạch cho năm 2018. Theo chúng tôi với kế hoạch lợi nhuận tăng trưởng chỉ 5,5% cho năm 2018 là một kế hoạch thận trọng và phù hợp trong bối cảnh hiện tại.

**Cũng trong năm qua, hoạt động đầu tư đóng góp hơn 58% vào lợi nhuận trước thuế của Rông Việt (138,3 tỷ), cho thấy hoạt động này ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả chung của toàn Công ty, đặc biệt vào những giai đoạn thị trường sôi động như hiện tại. Vậy xin anh cho biết có bao giờ vì áp lực về chỉ tiêu nên anh phải theo đuổi những khoản đầu tư với rủi ro quá cao nhằm nhanh chóng tạo lợi nhuận hay không? Và chia sẻ của anh về vấn đề này như thế nào?**

Hoạt động đầu tư luôn chiếm tỷ trọng cao trong lợi nhuận của Rông Việt trong 02 năm trở lại đây và kỳ vọng sẽ tiếp tục là nguồn đóng góp chính cho kết quả của cả công ty trong năm 2018. Áp lực hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch luôn là thách thức đối với bộ phận Đầu tư cho dù thị trường được dự báo là tốt hay xấu. Mặc dù, bộ phận Đầu tư không cố gắng theo đuổi các khoản đầu tư có tính chất rủi ro cao nhưng chúng tôi cũng không loại trừ nó và vẫn sẵn sàng nắm bắt nếu rủi ro nằm trong tầm kiểm soát. Chúng tôi luôn cố gắng tối ưu hóa nguồn vốn, tận dụng các cơ hội tốt nhất có thể để gia tăng lợi nhuận nhưng vẫn cố gắng quản trị được rủi ro ở mức an toàn và hợp lý.

**Quay trở lại kế hoạch cho năm 2018, xin anh cho biết chiến lược đầu tư mà Rông Việt sẽ áp dụng là gì? Theo anh, tỷ suất ROI (Return on Investment) mục tiêu của bộ phận Đầu tư trong năm 2018 là bao nhiêu?**

Định hướng ngay từ những ngày đầu khi bộ phận Đầu tư hoạt động chính là luôn cố gắng tìm kiếm các nhóm cổ phiếu có nền tảng tài chính tốt, triển vọng kinh doanh tích cực và định giá ở mức hấp dẫn. Trong bối cảnh nền kinh tế tăng trưởng như hiện nay, chúng tôi đánh giá khá cao về tiềm năng tăng trưởng của nhóm cổ phiếu Ngân hàng và nhóm Bán lẻ. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng tìm kiếm cơ hội ở các thương vụ IPO lớn và một số cổ phiếu khác có định giá rẻ tương đối so với thị trường chung.

Bộ phận Đầu tư sử dụng phần lớn nguồn vốn của mình để đầu tư trong trung và dài hạn nhưng vẫn giữ một phần vốn để tận dụng các cơ hội giao dịch trong ngắn hạn. Chiến lược khá cổ điển này tuy không mang lại các khoản đầu tư siêu lợi nhuận nhưng lại giúp danh mục đầu tư đạt được suất sinh lợi khá tốt so với mức bình quân của thị trường và quan trọng là ổn định trong dài hạn. ROI mục tiêu mà bộ phận Đầu tư cố gắng duy trì qua các năm là trên 20%. Đây là mức sinh lợi phù hợp so với mức sinh lợi bình quân của một thị trường chứng khoán.



**Anh Nguyễn Hắc Hải**  
Giám đốc Đầu tư

## NHẬN ĐỊNH CHUNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



Anh Nguyễn Hiếu  
Tổng giám đốc

Năm 2017 là một năm đáng nhớ khi đánh dấu chặng đường 10 năm hình thành và phát triển của Rông Việt, và cũng là năm ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh ấn tượng với lợi nhuận trước thuế đạt 138,2 tỷ đồng, mức cao nhất từ trước đến nay. Rông Việt năm 2017 đã hoàn thành sớm và vượt xa mức kế hoạch được đặt ra, qua đó cho thấy được sự nỗ lực bền bỉ, phấn đấu không ngừng của toàn thể đội ngũ nhân sự Rông Việt, cũng như sự chỉ đạo tận tình và hỗ trợ kịp thời của Hội đồng Quản trị, sự phối hợp từ các đối tác và sự tin cậy, đồng hành của tất cả Cổ đông.

Trải qua những giai đoạn khó khăn, thăng trầm của thị trường chứng khoán trong 10 năm qua với những thời điểm phải thu gọn hoạt động, nhưng Rông Việt tự hào đã luôn kiên định với những sứ mệnh, tầm nhìn và chiến lược đặt ra từ những ngày đầu thành lập. Đến nay, Rông Việt đã xây dựng được một đội ngũ nhân sự lớn mạnh cả về số lượng lẫn chất lượng, thể hiện qua việc gia tăng nhanh chóng số lượng nhân sự mới cũng như sự dày dặn kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ quản lý hiện tại, tạo một nền tảng vững chắc cho hoạt động của Rông Việt trong giai đoạn tiếp theo. Bên cạnh đó, năng lực tài chính của Rông Việt ngày càng được cải thiện, cả về quy mô và chất lượng tài sản, đảm bảo khả năng tham gia một cách đầy đủ và cung cấp được tất cả các sản phẩm dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, nhà đầu tư.

Năm 2018 sẽ là năm đầu tiên trong chặng đường phát triển mới của Rông Việt. Chúng tôi đã có một giai đoạn tích lũy khá dài, đầy thử thách và gian nan. Và giờ đây, chúng tôi mong ước và nỗ lực để đưa Rông Việt bay cao bay xa, hướng đến trở thành một công ty **TỐT** về môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp, **MẠNH** về tài chính và hệ thống dịch vụ cung cấp cho thị trường. Đây là mục tiêu không chỉ cho giai đoạn 10 năm sắp tới, mà hướng đến ý tưởng xây dựng một Rông Việt trường tồn, nơi mà các cổ đông, khách hàng và cộng sự có thể đồng hành và gắn bó lâu dài. Chúng tôi biết cơ hội, kỳ vọng và thử thách sẽ rất nhiều, nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm thì không có gì là không thể – RÔNG VIỆT BAY CAO.

## RÔNG VIỆT - CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2018 - 2021

Với tầm nhìn trở thành một trong những Ngân Hàng Đầu Tư hàng đầu và tốt nhất Việt Nam, Rông Việt sẽ từng bước hoàn thiện mô hình này dựa trên 03 (ba) hoạt động cốt lõi “Môi giới, Dịch vụ chứng khoán – Ngân hàng đầu tư – Tự doanh”, với sự hỗ trợ và định hướng chiến lược từ hoạt động “Phân tích”.

Giai đoạn khó khăn đã qua đi và Rông Việt đang chứng kiến sự phát triển nổi bật trong vòng 2 năm trở lại đây. Đây là tiền đề để Rông Việt tự tin đặt ra các mục tiêu hoạt động cho giai đoạn tương lai 2018 – 2021:

### 01 VỀ NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

Hiện tại vốn điều lệ của Rông Việt là 910 tỷ đồng. Mục tiêu tiếp theo của công ty là đạt mức 1.200 tỷ đồng – 1.300 tỷ đồng nhằm đảm bảo khả năng mở rộng hoạt động kinh doanh về quy mô và đáp ứng được các quy định pháp luật khi hoạt động trong thị trường chứng khoán có liên quan. Nguồn vốn huy động sẽ được cân đối giữa các hoạt động với nhau, trong đó đối với hoạt động tự doanh vốn có độ biến động lớn sẽ được phân bổ tối đa 40% lượng vốn nhằm kiểm soát rủi ro.

### 02 VỀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Rông Việt đặt mục tiêu vào nhóm các công ty chứng khoán có doanh thu 1.000 tỷ đồng. Song song đó là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mục tiêu tối thiểu hơn 100 tỷ đồng.

### 03 VỀ ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ

Mục tiêu trong giai đoạn 2018 – 2020, Rông Việt sẽ nâng dần số lượng nhân sự lên mức 400 – 500 – 600 nhân viên. Bên cạnh sự gia tăng về số lượng, công ty cũng chú trọng công tác đào tạo, chính sách phúc lợi để nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực, tạo động lực cho sự tăng trưởng và phát triển.

### 04 VỀ HỆ THỐNG CHINH NHÁNH MẠNG LƯỚI

Hiện tại Rông Việt đang có 1 hội sở và 3 chi nhánh ở Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ. Trong điều kiện cho phép, công ty có thể cân nhắc mở thêm chi nhánh ở các địa bàn trọng điểm như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội.

### 05 VỀ HỆ THỐNG DỊCH VỤ

Rông Việt đặt mục tiêu rất rõ ràng cho hệ thống dịch vụ, phải luôn đảm bảo có chất lượng, đa dạng, có tính cạnh tranh và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của một ngân hàng đầu tư thực thụ. Công ty đặt mục tiêu vào top 3 công ty có hệ thống công nghệ thông tin đạt sự ổn định, có khả năng xử lý được khối lượng giao dịch lớn và hệ thống trực tuyến đa dạng, nhiều tiện ích. Ngoài ra, song hành với khả năng cung cấp dịch vụ là khả năng kiểm soát và quản trị rủi ro một cách chủ động, hiệu quả.

### 06 VỀ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI

Giai đoạn 2017 - 2018 sắp tới, Rông Việt sẽ nỗ lực lọt vào Top 10 về thị phần môi giới trên toàn thị trường và lọt vào Top 5 về thị phần môi giới trong giai đoạn 2019-2021.

### 07 VỀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

Phấn đấu lọt vào nhóm 10 công ty có doanh thu lớn nhất thị trường, với hai mảng hoạt động chủ lực là Tư vấn tài chính doanh nghiệp và Tư vấn Mua bán & Sáp nhập.

### 08 VỀ HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH

Năm 2017 đánh dấu cột mốc thành công của đội ngũ phân tích Rông Việt. Công ty khi Rông Việt lọt vào Top 3 Công ty chứng khoán có tiến bộ vượt bậc tại giải thưởng Asiamoney Brokers Poll 2017 và nhiều giải tập thể, cá nhân khác. Định hướng trong 05 năm tới Rông Việt sẽ là Top 3 công ty có báo cáo phân tích tốt nhất thị trường, với trọng tâm là nhóm các doanh nghiệp niêm yết có quy mô vừa và nhỏ (SMEs). Bên cạnh đó, đội ngũ phân tích cũng sẽ tham gia các giải thưởng bình chọn khác ở tầm khu vực và thế giới để đưa hình ảnh Rông Việt đến nhà đầu tư quốc tế, qua đó hỗ trợ khối kinh doanh môi giới khách hàng tổ chức đa dạng hóa tập khách hàng.



2017

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

Việc xây dựng hệ thống quản trị công ty tốt và hiệu quả là ưu tiên hàng đầu của Rồng Việt. Vì với một hệ thống quản trị hiệu quả, công ty sẽ nhận được nhiều lợi ích như thúc đẩy hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh, khả năng tiếp cận thị trường vốn cao... đồng thời nâng cao uy tín, hình ảnh của công ty.

01. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
02. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
03. BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA RỒNG VIỆT TRONG NĂM 2017

### THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2017

Năm 2017 ghi nhận sự phục hồi rõ nét của nền kinh tế thế giới, với tăng trưởng kinh tế toàn cầu ước đạt 3,6% nhờ việc gia tăng đầu tư, thương mại và sản xuất công nghiệp. Không chỉ Mỹ, Trung Quốc mà ngay cả những nền kinh tế vốn được xem là tăng trưởng chậm trong các năm qua như Châu Âu, Nhật Bản cũng cho thấy sự khởi sắc và đóng góp không nhỏ cho sự tăng trưởng kinh tế toàn cầu, với mức tăng trưởng lần lượt là 2,1% và 1,5%. Như vậy, sau gần 10 năm kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, nền kinh tế thế giới đang trải qua giai đoạn phát triển thuận lợi và khởi sắc nhất. Các chuyên gia kinh tế nhận định xu hướng này tiếp tục được duy trì trong năm 2018 với mức tăng trưởng được dự báo ở mức 3,7% - 4,0%.

Với tình hình kinh tế thế giới thuận lợi, Việt Nam trong năm qua cũng cho thấy tốc độ tăng trưởng kinh tế rất ấn tượng (6,81%), mức tăng cao nhất từ 2011. Đây cũng là mức tăng trưởng GDP cao nhất trong các nước ASEAN. Kết quả này có được nhờ sự cải thiện hoạt động sản xuất ngành công nghiệp, gia tăng xuất khẩu với kim ngạch xuất khẩu đạt 216,3 tỷ USD (+22,7% so với năm trước). Ngoài ra, lạm phát chỉ ở mức 3,15%, ghi nhận năm thứ 4 liên tiếp lạm phát được duy trì ở mức dưới 5%. Trong năm 2017, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục triển khai các giải pháp để ổn định và giảm mật bằng lãi suất cho vay, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp và tăng trưởng kinh tế. Ngoài ra, NHNN đẩy mạnh mở rộng tín dụng, đảm bảo cung ứng vốn cho nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận vốn ngân hàng. Và tính đến 31/12/2017, tín dụng ghi nhận mức tăng trưởng 18,2%.

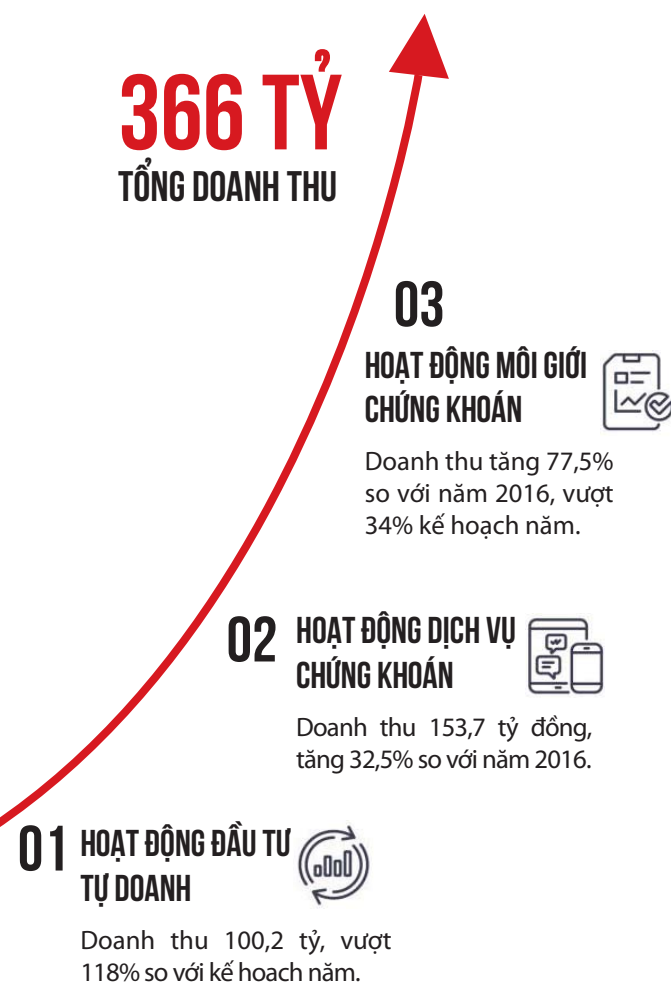
Thị trường chứng khoán chính là bức tranh phản ánh trung thực và chính xác sức khỏe của nền kinh tế. Theo đó, 2017 đã chứng kiến mức tăng trưởng ngoạn mục của thị trường chứng khoán Việt Nam. Tính đến phiên giao dịch cuối cùng trong 2017, chỉ VN-Index đã tăng 46% so với cuối năm trước và là một trong ba thị trường chứng khoán tăng trưởng tốt nhất trên thế giới. Song song với đó, thanh khoản thị trường cũng được cải thiện rõ rệt. Trong 2017, những phiên giao dịch 6.000 - 7.000 tỷ/phiên đã trở nên khá quen thuộc với nhà đầu tư. Sự bùng nổ này có sự đóng góp không nhỏ từ dòng vốn nước ngoài khi khối ngoại đã mua ròng liên tiếp trong cả bốn quý, với tổng giá trị 26.000 tỷ đồng trên cả ba sàn.

### KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017

Với chiến lược kinh doanh đúng đắn và phù hợp với xu thế của thị trường, kết hợp với sự chỉ đạo, định hướng kịp thời của Hội đồng quản trị dành cho Ban điều hành, và những nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn thể CBNV Rồng Việt trong năm qua, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 cho thấy sự tăng trưởng rõ rệt. Cụ thể, tổng doanh thu được ghi nhận là 366 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 138 tỷ, tăng 125,5% so với 2016 và vượt 38,3% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên thông qua.

Doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán tăng 77,5% so với năm trước, vượt 34% kế hoạch năm. Trong đó, giá trị giao dịch tại Rồng Việt trong 2017 tăng 73,7% so với 2016, bình quân đạt 193 tỷ đồng/phiên. Số lượng nhân sự môi giới tăng gần 60% so với 2016, phát triển thêm 06 phòng môi giới khách hàng cá nhân. Thị phần môi giới của Rồng Việt trên toàn thị trường đạt 1,89%.

Hoạt động dịch vụ chứng khoán ngày càng thể hiện vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh của Rồng Việt với tổng doanh thu ghi nhận là 153,7 tỷ đồng, tăng 32,5% so với năm 2016 và chiếm tỷ trọng 42% trong cơ cấu doanh thu. Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư tự doanh cũng tận dụng tốt những chuyển biến tích cực trên thị trường, giúp ghi nhận 100,2 tỷ doanh thu vào tổng doanh thu của Rồng Việt, vượt 118% so với kế hoạch năm.



## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

### PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

Tại Rồng Việt, HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và các định hướng chiến lược của HĐQT Công ty. Theo đó, HĐQT thường xuyên tổ chức các phiên họp định kỳ hoặc theo yêu cầu phát sinh nhằm kịp thời đưa ra những kiến nghị, hỗ trợ cho Ban điều hành. Trong mỗi phiên họp, Ban điều hành phải tổng hợp và báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty, kết quả thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao, cũng như kiểm điểm công tác thực hiện các nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT cho Ban điều hành.

Để việc giám sát của Hội đồng quản trị được sâu sát hơn, Rồng Việt hiện đang có 02 Tiểu ban và 01 Hội đồng trực thuộc HĐQT, với những chức năng chuyên môn khác nhau.



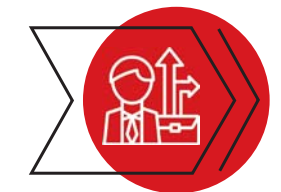
#### TIỂU BAN NHÂN SỰ - LƯƠNG - THƯỞNG

Thực hiện đề bạt, bổ nhiệm nhân sự cấp quản lý, tham mưu cho HĐQT về quy chế lương, thưởng và các vấn đề phúc lợi cho CBNV trong năm 2017.



#### TIỂU BAN QUẢN TRỊ RỦI RO

Hỗ trợ HĐQT quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động kinh doanh luôn an toàn, hiệu quả, đồng thời đưa ra các đề xuất cải thiện và giảm thiểu các rủi ro có thể phát sinh.



#### HỘI ĐỒNG ĐẦU TƯ

Giúp HĐQT quản lý toàn bộ hoạt động đầu tư, xem xét, đề xuất và đưa ra các quyết định đầu tư, đảm bảo tính hiệu quả của bộ phận đầu tư tự doanh.

HĐQT sẽ tham vấn ý kiến của Ban kiểm soát, các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc để đánh giá kết quả hoạt động trong kỳ và xem xét tính khả thi của các kế hoạch, giải pháp thực hiện cho giai đoạn tiếp theo, qua đó có những điều chỉnh, kiến nghị kịp thời cho Ban điều hành. Đồng thời, HĐQT cũng đưa ra những nhận định, định hướng chiến lược về tình hình thị trường, khả năng biến động của nền kinh tế nhằm giúp Ban điều hành có những phương án đối phó khác nhau theo từng kịch bản của thị trường, đảm bảo khả năng hoàn thành các kế hoạch, mục tiêu được giao bởi ĐHCĐ Công ty với mọi điều kiện thị trường.

### KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Sự sâu sát và thường xuyên trong công tác giám sát của HĐQT thể hiện rõ nét trong kết quả hoạt động kinh doanh ấn tượng của năm 2017, với một số tiêu chí chính như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	% tăng trưởng	Kế hoạch	% thực hiện/Kế hoạch 2017
Doanh thu	366.417	238.002	54%	307.500	119%
Lợi nhuận trước thuế	138.342	61.350	125%	100.000	138%
Lợi nhuận sau thuế	111.357	49.307	126%	80.000	139%

*Đvt: triệu đồng*

Với kết quả kinh doanh tăng trưởng ấn tượng, cũng như hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch của ĐHCĐ Công ty, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực và phấn đấu của tập thể CBNV Rồng Việt, cũng như ghi nhận sự tin tưởng của Cổ đông, Khách hàng đối với Công ty trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh khốc liệt, nhiều cơ hội nhưng cũng đầy khó khăn, thách thức.

Đối với Ban điều hành, HĐQT đánh giá trong 2017 Ban điều hành đã triển khai hiệu quả các Nghị quyết của ĐHCĐ và của HĐQT về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư - phát triển, qua đó ghi nhận kết quả kinh doanh vượt trội so với 2016. Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị công ty của Rồng Việt. Ban điều hành đã tập trung và nỗ lực trong điều hành, chỉ đạo về tất cả các mặt hoạt động của Rồng Việt, kịp thời đề xuất những giải pháp, kiến nghị giúp nâng cao hiệu quả hoạt động, công tác quản lý và tối đa hóa lợi ích cho cổ đông. Các báo cáo, tài liệu trình HĐQT đều được chuẩn bị kịp thời, đảm bảo chất lượng và phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, các hoạt động công bố thông tin và tuân thủ quy định của pháp luật về chứng khoán cũng được thực hiện đầy đủ, kịp thời và minh bạch.



## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH (TIẾP THEO)

### KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT TRONG 2018

Năm 2018 được kỳ vọng sẽ tiếp tục là một năm thuận lợi cho nền kinh tế Việt Nam với những cải cách sâu rộng cả về thể chế và môi trường kinh doanh. Theo đó, thị trường chứng khoán sẽ là nơi đầu tiên cho thấy sự tích cực, dựa trên cơ sở niềm tin của nhà đầu tư được cải thiện, sản phẩm thị trường ngày càng đa dạng, phong phú cho đến việc các dòng vốn đầu tư nước ngoài, khả năng thu hút tiền các kênh đầu tư khác (vàng, ngoại tệ, tiền gửi tiết kiệm) tiếp tục gia tăng. Với nhận định đó, HĐQT Rông Việt định hướng hoạt động cho năm 2018 là **"Tiếp tục vươn xa và phát triển mạnh mẽ"**, theo đó mục tiêu trong năm 2018 là phải **"tiếp tục tận dụng các lợi thế để vươn lên tầm cao mới và phát triển mạnh mẽ hơn nữa để Rông Việt trở thành công ty chứng khoán Tốt và Mạnh"**.

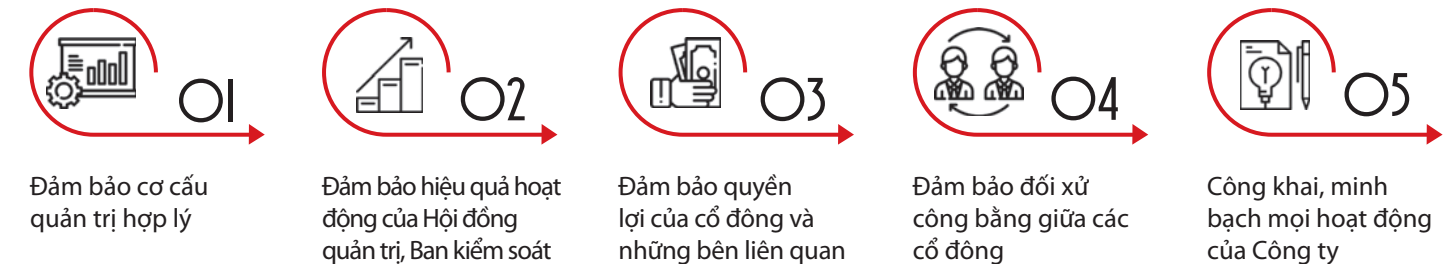
Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT xác định một số phương hướng hoạt động và giải pháp quan trọng như sau:

- |  |  |
|--|--|
| <p><b>01</b> Tăng vốn điều lệ lên tối thiểu 1.000 tỷ đồng thông qua việc trả cổ tức bằng cổ phiếu và thực hiện chương trình chào bán cổ phần cho người lao động (ESOP). Trong điều kiện thuận lợi sẽ tiếp tục tăng vốn điều lệ lên mức 1.200 đến 1.300 tỷ đồng nhằm đáp ứng các yêu cầu vốn tham gia cung cấp sản phẩm dịch vụ thị trường phái sinh và củng cố nền tảng tài chính vững vàng, phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh doanh</p> <p><b>02</b> Tích cực chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh các hoạt động mang lại hiệu quả kinh doanh cao, đặc biệt sẽ ưu tiên tập trung cho các mảng dịch vụ và nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Theo đó, kế hoạch doanh thu ước đạt 469 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 180 tỷ</p> <p><b>03</b> Tiếp tục đem lại giá trị cao nhất cho Khách hàng với chi phí thấp nhất, thông qua việc cung cấp những sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho Khách hàng, đồng thời đa dạng hóa hệ thống sản phẩm cũng như nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo hệ thống luôn vận hành ổn định và tăng khả năng cạnh tranh trong thời đại công nghệ phát triển nhanh như hiện nay</p> <p><b>04</b> Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, tập trung vào việc hỗ trợ và chỉ đạo Ban điều hành trong công tác phát triển khách hàng và thu xếp nguồn vốn để phục vụ các hoạt động kinh doanh</p> | <p><b>05</b> Nâng cao vai trò của các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT và tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Ban điều hành, giúp việc quản trị công ty được sâu sát và chặt chẽ hơn</p> <p><b>06</b> Củng cố hệ thống quản trị rủi ro, đảm bảo các hoạt động của Công ty vận hành an toàn và tuân thủ trong bối cảnh cần tăng tốc các hoạt động kinh doanh, đặc biệt là hoạt động tài chính và hoạt động đầu tư tự doanh với việc đảm bảo an toàn nguồn vốn</p> <p><b>07</b> Tiếp tục duy trì tính minh bạch trong mọi hoạt động của Công ty, chuẩn mực trong việc quản trị để giữ vững sự tín nhiệm của khách hàng cũng như cổ đông, nhà đầu tư trên thị trường</p> <p><b>08</b> Đẩy mạnh các hoạt động phát triển bền vững, giữ vững định hướng xây dựng Rông Việt để trường tồn dựa trên tập thể nhân sự đoàn kết, gắn bó và nền tảng văn hóa doanh nghiệp luôn được vun đắp và nuôi dưỡng</p> <p><b>09</b> Tập trung phát triển đội ngũ nhân sự kế thừa, với việc chú trọng về năng lực chuyên môn, kỹ năng làm việc và phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp</p> |
|--|--|

Hội đồng quản trị Rông Việt luôn ý thức được rằng việc xây dựng một hệ thống quản trị công ty tốt và hiệu quả là một trong các ưu tiên hàng đầu. Vì với một hệ thống quản trị hiệu quả, công ty sẽ nhận được nhiều lợi ích như thúc đẩy hoạt động và nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao khả năng tiếp cận thị trường vốn, giảm chi phí sử dụng vốn và gia tăng giá trị tài sản, đồng thời nâng cao uy tín, hình ảnh của công ty.

## HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017

Theo các thông lệ quản trị công ty tốt trên thế giới, Rông Việt hướng đến việc đảm bảo 05 nguyên tắc trọng yếu trong quản trị công ty:



### ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CỦA CỔ ĐÔNG

Rông Việt luôn đảm bảo các quyền cơ bản của cổ đông được bảo vệ và không bị xâm phạm, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, bao gồm quyền được đảm bảo đăng ký quyền sở hữu, quyền chuyển nhượng cổ phần, quyền tiếp cận các thông tin về công ty một cách kịp thời và thường xuyên, quyền tham gia họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), quyền bầu và bãi miễn thành viên HĐQT, quyền hưởng lợi nhuận của công ty.

#### Quyền nhận cổ tức

Khi đầu tư vào một cổ phiếu, nhà đầu tư trở thành cổ đông và được hưởng các quyền gắn liền với cổ phiếu đó. Trong đó, quyền quan trọng nhất đối với phần lớn các cổ đông là quyền được phân chia một phần lợi nhuận của công ty, thông qua việc nhận cổ tức hằng năm.

Tại Rông Việt, sau khi xóa hết lỗ lũy kế trong năm 2015, Công ty bắt đầu thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông dựa trên kết quả hoạt động năm 2016. Cụ thể, tổng Lợi nhuận sau thuế của Rông Việt năm 2016 đạt 49,3 tỷ đồng. Sau khi dùng 5% LNST để trích lập các quỹ theo quy định, ĐHCĐ quyết định sử dụng gần như toàn bộ phần LNST còn lại để chi trả cổ tức với tổng số tiền là 42 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ cổ tức 6%. Cổ tức được thanh toán bằng tiền 01 lần cho cổ đông vào ngày 26/04/2017.

#### Quyền tham dự họp ĐHCĐ

Hàng năm, Rông Việt đều tổ chức cuộc họp ĐHCĐ thường niên theo quy định của pháp luật. ĐHCĐ thường niên 2016 được tổ chức vào ngày 23/03/2017. Các trình tự, thủ tục thực hiện như triệu tập Đại hội, lập danh sách cổ đông có quyền dự

họp, chuẩn bị chương trình, nội dung họp đều được Rông Việt tuân thủ đầy đủ theo quy định nhằm đảm bảo lợi ích, quyền lợi chính đáng của cổ đông như quyền bỏ phiếu bỏ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, quyền thông qua kế hoạch hoạt động của công ty trong năm tiếp theo hay quyền phê chuẩn việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty.

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Rông Việt tại ngày đăng ký cuối cùng 01/03/2017 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp đều nhận được đầy đủ thông tin về thời gian, địa điểm, điều kiện tham dự Đại hội, nội dung Đại hội, tài liệu Đại hội và cách thức đăng ký tham dự Đại hội trong Thư mời họp ĐHCĐ thường niên 2016. Thư mời họp và toàn bộ tài liệu họp ĐHCĐ được Rông Việt công bố trên website công ty vào ngày 06/03/2017, tức 17 ngày trước ngày tổ chức họp, với đầy đủ các báo cáo, tờ trình, dự thảo dự kiến được sử dụng trong Đại hội nhằm giúp cổ đông có sự chuẩn bị tốt nhất về thông tin và các vấn đề sẽ được trao đổi tại Đại hội.

Theo Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội sẽ được cấp Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Phiếu biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin của cổ đông và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua. Và cuộc họp ĐHCĐ do Chủ tọa đoàn điều khiển, với 03 thành viên là Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT.

Sau khi kết thúc Đại hội, Biên bản họp và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2016 được Rông Việt công bố thông tin và đăng tải trên website công ty trong vòng 24 giờ.

## HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017 (TIẾP THEO)

### CÁC CỔ ĐÔNG ĐƯỢC ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG, BÌNH ĐẲNG

Để củng cố sự tin tưởng và tín nhiệm của các cổ đông, Công ty luôn hướng đến việc đảm bảo quyền lợi và đối xử công bằng với mọi cổ đông. Cụ thể, Điều lệ hoạt động của Rông Việt được ĐHĐCĐ thường niên 2015 thông qua ngày 26/04/2016 và đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan. Ngoài ra, Rông Việt cũng xây dựng Quy chế quản trị công ty phù hợp với các quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng. Các quy định này luôn được Rông Việt tuân thủ và áp dụng trong mọi hoạt động quản trị và điều hành.

Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị công ty của Rông Việt quy định rõ những nội dung như cấm thực hiện giao dịch nội gián, HĐQT và Ban điều hành phải công bố thông tin về lợi ích liên quan, HĐQT phải đối xử công bằng với mọi cổ đông, đánh giá khách quan và tạo điều kiện tiếp cận thông tin cho cổ đông, công bố thông tin một cách kịp thời và chính xác, áp dụng các chuẩn mực đạo đức và hoàn thành nhiệm vụ do ĐHĐCĐ thông qua.

### ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các bên có quyền lợi liên quan đến hoạt động của Rông Việt bao hàm tất cả các nhóm đối tượng như cổ đông/nhà đầu tư, khách hàng, người lao động, ngân hàng, nhà cung cấp, cơ quan quản lý, cộng đồng địa phương. Mỗi nhóm đối tượng đều có ảnh hưởng và đóng góp đến hoạt động kinh doanh của Rông Việt xét trên nhiều khía cạnh khác nhau. Như khách hàng là nhóm đối tượng chính mang lại doanh thu cho Công ty, cổ đông, nhà đầu tư, ngân hàng có nhiệm vụ cung cấp vốn, cơ quan quản lý ban hành các chính sách và đảm bảo sự vận hành ổn định của thị trường. Do đó, Rông Việt luôn tôn trọng và đề cao lợi ích của các bên liên quan, đảm bảo hoạt động của Rông Việt phải được xây dựng dựa trên nguyên tắc đối bên cùng có lợi, hướng tới sự phát triển bền vững của Công ty. Cụ thể:



#### KHÁCH HÀNG

Rông Việt luôn mang đến cho Khách hàng giá trị cao nhất với chi phí thấp nhất, dựa trên việc không ngừng cải tiến chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, duy trì sự tin cậy, bảo mật thông tin và đảm bảo an toàn cho tài sản của Khách hàng.



#### CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ

Hoạt động kinh doanh hiệu quả, tăng trưởng ấn tượng, kết hợp với hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro tốt. Gia tăng sự minh bạch trong mọi hoạt động và tuân thủ các quy định về công bố thông tin.



#### NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty đảm bảo chính sách lương, thưởng và phúc lợi cho người lao động; đào tạo, phát triển đội ngũ hướng đến xây dựng môi trường làm việc năng động, hiện đại và chuyên nghiệp; đánh giá đúng năng lực, đảm bảo cơ hội thăng tiến cho những cá nhân có năng lực, kỹ năng và phẩm chất tốt.



#### CƠ QUAN QUẢN LÝ & THỊ TRƯỜNG

Đóng góp cho sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam, tuân thủ đầy đủ và chặt chẽ các quy định pháp luật về thị trường chứng khoán và hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.



#### CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, đóng góp cho sự phát triển của thế hệ trẻ, đồng thời nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hợp lý.

### CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG MỌI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Rông Việt hiểu rõ việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời có ý nghĩa rất quan trọng đối với Công ty, không chỉ giúp gia tăng niềm tin và sự tín nhiệm của cổ đông, khách hàng, các bên có quyền lợi liên quan mà còn giúp nâng cao thương hiệu, khẳng định hình ảnh của Rông Việt trên thị trường và với các cơ quan quản lý. Điều này được thể hiện rõ qua việc Rông Việt các năm qua liên tiếp lọt vào top các công ty có Báo cáo thường niên tốt nhất năm. Ngoài ra, Rông Việt 02 năm liên tiếp lọt vào Top 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX, cho giai đoạn 2014-2015 và giai đoạn 2015-2016. Đây được xem là sự ghi nhận cho những nỗ lực duy trì tính minh bạch của Rông Việt trong suốt quá trình hoạt động.

Và để đẩy mạnh hơn nữa tính công khai, minh bạch trong mọi hoạt động, các chính sách công bố thông tin của Rông Việt luôn tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích tối đa của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan. Toàn bộ thông tin công bố của Rông Việt đều được đăng tải trên website chính thức của Công ty (tại địa chỉ: <https://www.vdsc.com.vn/vn/newsLocal.rv>) và trên website của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HoSE) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC). Theo đó, tất cả các bên liên quan đều có quyền truy cập những thông tin mà Rông Việt đã công bố. Ngoài ra, định kỳ 06 tháng Rông Việt đều công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty theo quy định, với hàng loạt thông tin về tình hình quản trị công ty trong kỳ. Bên cạnh đó là thông tin về danh sách người nội bộ, người liên quan của người nội bộ và giao dịch của người liên quan với Công ty. Những thông tin giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn cũng được Rông Việt tổng hợp và đăng tải trên website Công ty (tại địa chỉ: <https://www.vdsc.com.vn/vn/shareInfo.rv>).

Thông qua chính sách công bố thông tin, Ban điều hành của Rông Việt thể hiện trách nhiệm giải trình của mình trước cổ đông, duy trì niềm tin của khách hàng, đối tác, nhà đầu tư đối với thương hiệu Rông Việt. Bên cạnh đó, việc công bố thông tin còn giúp các bên có lợi ích liên quan đánh giá kịp thời và có thời gian thích ứng với những thay đổi về chính sách, hoạt động của Công ty.



## TOP 30 DOANH NGHIỆP MINH BẠCH NHẤT HNX

TOÀN BỘ THÔNG TIN CÔNG BỐ CỦA RÔNG VIỆT ĐỀU ĐƯỢC ĐĂNG TẢI TRÊN WEBSITE CHÍNH THỨC CỦA CÔNG TY VÀ TRÊN WEBSITE CỦA SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM (HOSE) VÀ ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (SSC).



## HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017 (TIẾP THEO)

### THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HĐQT

Năm 2017, HĐQT tiếp tục duy trì số lượng là 07 thành viên, tuy nhiên có sự thay đổi về cơ cấu với 03 thành viên hết nhiệm kỳ và 03 thành viên mới được bầu thay thế kể từ ngày 23/03/2017. Theo đó, cơ cấu thành viên HĐQT của Rông Việt vẫn luôn đảm bảo sự cân đối và bổ sung lẫn nhau giữa các thành viên có kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán và pháp luật. Ngoài ra còn là sự cân đối và đa dạng giữa các thành viên HĐQT điều hành, không điều hành và thành viên HĐQT độc lập. Dưới đây là danh sách thành viên HĐQT của Rông Việt, kèm theo tỷ lệ cổ phần và quyền biểu quyết do mỗi thành viên đại diện và/hoặc sở hữu:

STT	Họ và tên	Thành viên HĐQT			Tỷ lệ cổ phần VDS đại diện/sở hữu	
		Độc lập	Không điều hành	Điều hành	% sở hữu	% đại diện
1	Ông Trần Lệ Nguyên		✓		35,00%	-
2	Ông Nguyễn Miên Tuấn		✓		0,81%	-
3	Ông Kelly Yin Hon Wong		✓		-	-
4	Bà Phạm Mỹ Linh		✓		13,71%	-
5	Ông Nguyễn Hiếu (**)			✓	0,05%	-
6	Ông Đào Hồng Châu (***)		✓		-	4,18% (*)
7	Ông Võ Long Nguyên	✓			-	-

Ghi chú:

(\*) Đại diện vốn cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) – cổ đông sở hữu 4,18% vốn tại Rông Việt.

(\*\*) Ông Nguyễn Hiếu hiện đang giữ chức Tổng Giám đốc của Rông Việt.

(\*\*\*) Ông Đào Hồng Châu từ nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 23/03/2018.

### THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HĐQT

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2016 của Rông Việt được tổ chức ngày 23/03/2017, ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua việc miễn nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2012 – 2016 và thông qua danh sách ứng cử viên trúng cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017 – 2021. Trong số 07 thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới, có 04 thành viên được ĐHĐCĐ tin tưởng tái bổ nhiệm, và 03 thành viên HĐQT được bổ nhiệm mới gồm bà Phạm Mỹ Linh, ông Võ Long Nguyên và ông Đào Hồng Châu. Ba thành viên HĐQT nhiệm kỳ cũ là ông Nguyễn Thúc Vinh, ông Tôn Thất Diên Khoa và bà Nguyễn Nữ Tường Oanh không còn là thành viên HĐQT từ ngày 23/03/2017.

Việc bầu mới thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021 không làm thay đổi số lượng và cơ cấu thành viên HĐQT ban đầu. HĐQT hiện tại vẫn gồm 07 thành viên, trong đó có 05 thành viên HĐQT không điều hành, 01 thành viên HĐQT điều hành và 01 thành viên HĐQT độc lập.

### CHỦ TỊCH HĐQT KHÔNG KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC

Rông Việt ý thức rõ một trong những nhiệm vụ chủ chốt của HĐQT là chỉ đạo, hướng dẫn Ban điều hành hoạt động kinh doanh hiệu quả, đạt được mục tiêu và kế hoạch đã đề ra của ĐHĐCĐ và của HĐQT. Vì vậy, nhiệm vụ này sẽ rất khó thực hiện được nếu Chủ tịch HĐQT đồng thời cũng là Tổng Giám đốc, phụ trách công việc hàng ngày của Công ty.

Do đó, để đảm bảo tính độc lập và phân chia trách nhiệm, nghĩa vụ rõ ràng giữa Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc, Rông Việt các năm qua luôn tách biệt hai vai trò này. Việc này giúp phân chia quyền hạn rạch ròi trong quá trình ra quyết định, tăng trách nhiệm và nâng cao khả năng kiểm tra, giám sát giữa đội ngũ lãnh đạo và qua đó đảm bảo hoạt động quản trị công ty của Rông Việt luôn đạt hiệu quả cao nhất.

### VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty của Rông Việt, HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, HĐQT phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của ĐHĐCĐ. Trong trường hợp quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân và phải đền bù thiệt hại cho Công ty. Những thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm.

### HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Trong năm qua, Hội đồng quản trị của Rông Việt đã tận dụng tốt những yếu tố thuận lợi của nền kinh tế Việt Nam nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng, qua đó tập trung chỉ đạo, giám sát và kịp thời đưa ra những định hướng, hỗ trợ cho Ban điều hành thông qua các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, chiến lược đầu tư, tổ chức bộ máy nội bộ và các vấn đề trọng yếu khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Cụ thể, HĐQT đã tổ chức 15 cuộc họp trong năm 2017, trong đó có 12 cuộc họp tập trung và 03 cuộc họp với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Thông báo và chương trình họp tập trung được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện ít nhất 05 – 07 ngày cho các thành viên HĐQT và tài liệu họp được gửi trước ít nhất 03 ngày trước ngày tổ chức họp. Đối với các cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, nội dung xin ý kiến được thể hiện rõ ràng trong các tờ trình và thời gian để các thành viên HĐQT xem xét và phản hồi là trong vòng 05 ngày kể từ ngày gửi tờ trình.

Các cuộc họp của HĐQT đều được lập biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác và tất cả thành viên dự họp phải ký vào biên bản họp. Quyết định của HĐQT được thông qua nếu được hơn một phần hai (1/2) tổng số thành viên dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết.

Danh sách thành viên tham dự các cuộc họp HĐQT trong 2017 được tổng hợp trong bảng sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự (*)	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Lệ Nguyên	Chủ tịch		15/15	100%	
2	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Phó Chủ tịch		15/15	100%	
3	Ông Kelly Yin Hon Wong	Thành viên		15/15	100%	
4	Ông Tôn Thất Diên Khoa	Thành viên	23/03/2017	02/15	13%	Hết nhiệm kỳ HĐQT
5	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên	23/03/2017	02/15	13%	Hết nhiệm kỳ HĐQT
6	Bà Nguyễn Nữ Tường Oanh	Thành viên	23/03/2017	02/15	13%	Hết nhiệm kỳ HĐQT
7	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên		15/15	100%	
8	Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên	23/03/2017	13/15	87%	Được bầu TV. HĐQT từ ngày 23/03/2017
9	Ông Đào Hồng Châu	Thành viên	23/03/2017	12/15	80%	Được bầu TV. HĐQT từ ngày 23/03/2017
10	Ông Võ Long Nguyên	Thành viên	23/03/2017	13/15	87%	Được bầu TV. HĐQT từ ngày 23/03/2017

(\*) Bao gồm cả hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

## HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

### HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT (tiếp theo)

Tại các cuộc họp, HĐQT thảo luận và thông qua tình hình hoạt động kinh doanh năm trước đó và kế hoạch hoạt động năm tiếp theo, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh từng quý, kế hoạch cho các quý tiếp theo và những công việc khác thuộc thẩm quyền HĐQT như ủy quyền điều hành cho Tổng Giám đốc, thực hiện chi trả cổ tức, phương án phát hành trái phiếu,... Cụ thể, những nội dung được thông qua tại các Nghị quyết HĐQT trong năm 2017 được tổng hợp như sau:

STT	Nội dung	Số Nghị quyết HĐQT	Ngày thông qua Nghị quyết
<b>I</b>	<b>Kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ và Kế hoạch kinh doanh kỳ tiếp theo</b>		
1	Thông qua báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hoạt động kinh doanh 2017	02/2017/NQ-HĐQT	28/02/2017
2	Thông qua báo cáo tình hình hoạt động Quý I/2017 và kế hoạch hoạt động trong tháng 04/2017	07/2017/NQ-HĐQT	26/04/2017
3	Thông qua báo cáo tình hình hoạt động 06 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch hoạt động tháng 07/2017	10/2017/NQ-HĐQT	27/07/2017
4	Thông qua báo cáo hoạt động kinh doanh 10 tháng năm 2017 và kế hoạch hoạt động 02 tháng cuối năm	16/2017/NQ-HĐQT	17/11/2017
5	Thông qua định hướng xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2018	16/2017/NQ-HĐQT	17/11/2017
<b>II</b>	<b>Quản trị công ty</b>		
1	Thông qua việc chốt Danh sách cổ đông và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016 của Công ty	01/2017/NQ-HĐQT	20/01/2017
2	Thông qua nội dung chương trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016	02/2017/NQ-HĐQT	28/02/2017
3	Thông qua việc bầu ông Trần Lệ Nguyên làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2021	03/2017/NQ-HĐQT	23/03/2017
4	Thông qua việc ủy quyền điều hành hoạt động cho Tổng Giám đốc Công ty	04/2017/NQ-HĐQT	23/03/2017
5	Thông qua việc chi trả cổ tức và chốt Danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2016	05/2017/NQ-HĐQT	12/04/2017
6	Thông qua Hồ sơ và triển khai thủ tục chuyển niêm yết cổ phiếu VDS của Rông Việt	06/2017/NQ-HĐQT	26/04/2017
7	Quyền lợi của cổ đông khi hủy niêm yết cổ phiếu VDS của Rông Việt tại HNX và đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HoSE	08/2017/NQ-HĐQT	30/06/2017
8	Thông qua phương án sử dụng vốn và hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng	11/2017/NQ-HĐQT	26/09/2017
9	Thông qua lộ trình triển khai thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2017	14/2017/NQ-HĐQT	07/11/2017
10	Thông qua việc sửa đổi Quy chế Công ty	16/2017/NQ-HĐQT	17/11/2017
11	Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2017 và chào bán tiếp số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết	18/2017/NQ-HĐQT	26/12/2017

STT	Nội dung	Số Nghị quyết HĐQT	Ngày thông qua Nghị quyết
<b>III</b>	<b>Những vấn đề khác</b>		
1	Thông qua Phương án phát hành trái phiếu Lần 1 năm 2017	02/2017/NQ-HĐQT	28/02/2017
2	Thông qua việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp Lần 2 năm 2017	09/2017/NQ-HĐQT	27/07/2017
3	Thông qua chủ trương di dời Chi nhánh Hà Nội	10/2017/NQ-HĐQT	27/07/2017
4	Thông qua đề nghị ngân hàng cấp hạn mức tín dụng cho Công ty để phục vụ hoạt động kinh doanh	12/2017/NQ-HĐQT	06/10/2017
5	Thông qua việc ký thỏa thuận hợp tác với Công ty Weiyang	13/2017/NQ-HĐQT	06/10/2017
6	Thông qua việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp Lần 3 năm 2017	15/2017/NQ-HĐQT	15/11/2017
7	Thông qua việc di dời địa điểm Chi nhánh Hà Nội	17/2017/NQ-HĐQT	28/11/2017
8	Thông qua đầu tư hệ thống Core chứng khoán phái sinh và nâng cấp hệ thống Core chứng khoán cơ sở của Công ty	19/2017/NQ-HĐQT	28/12/2017

### HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP, KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Nhằm duy trì sự độc lập, minh bạch và cái nhìn đa chiều cho HĐQT, hiện nay Rông Việt đang duy trì cơ cấu HĐQT với đa số là những thành viên không điều hành, độc lập. Hiện chỉ có 01 thành viên tham gia hoạt động điều hành là ông Nguyễn Hiếu, với chức danh Tổng Giám đốc. Với cơ cấu này, các cuộc họp HĐQT của Rông Việt luôn nhận được những đánh giá khách quan, độc lập và nhiều ý kiến phản biện mang tính xây dựng. Bên cạnh đó, thành viên HĐQT độc lập còn mang đến nhiều giá trị trong việc đóng góp ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT với những góc nhìn mới và quan điểm sáng tạo, điều khó có thể tìm thấy nếu HĐQT chỉ bao gồm các cổ đông lớn và thành viên Ban điều hành Công ty.

Ngoài ra, các thành viên không điều hành, độc lập của Hội đồng quản trị còn tích cực tham gia vào những hoạt động trọng yếu của Rông Việt thông qua việc nắm giữ những vị trí chủ chốt trong các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT. Điều này đảm bảo HĐQT luôn theo dõi, giám sát chặt chẽ và có những sự điều chỉnh, định hướng kịp thời cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

### CÁC TIỂU BAN, HỘI ĐỒNG TRỰC THUỘC HĐQT

Với hoạt động kinh doanh ngày càng phức tạp và đa dạng, những yêu cầu và trách nhiệm đặt ra đối với HĐQT của Rông Việt ngày càng lớn. Với lý do đó, Rông Việt đã sớm thành lập các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT, với mục tiêu trở thành công cụ đắc lực giúp HĐQT giám sát và định hướng kịp thời cho toàn bộ hoạt động của Công ty, cũng như tăng cường tính khách quan và độc lập trong các phán quyết của HĐQT.

Hiện tại, HĐQT Rông Việt đang duy trì hoạt động của 02 Tiểu ban và 01 Hội đồng trực thuộc, với nhiều thành viên là thành viên HĐQT độc lập, không điều hành. Nhiệm vụ của mỗi Tiểu ban/Hội đồng được tóm gọn như sau:



#### TIỂU BAN NHÂN SỰ - LƯƠNG - THƯỞNG

Thành lập ngày 01/12/2015, gồm 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban điều hành.

Chức năng: tư vấn đề bạt, bổ nhiệm nhân sự cấp quản lý, tham mưu về quy chế tiền lương và các vấn đề phúc lợi của cán bộ nhân viên.



#### TIỂU BAN QUẢN TRỊ RỦI RO

Thành lập ngày 01/12/2015, gồm 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên HĐQT.

Chức năng: là tham mưu, đề xuất cho HĐQT các công tác liên quan đến quản trị rủi ro.



#### HỘI ĐỒNG ĐẦU TƯ

Thành lập ngày 01/12/2015, gồm 06 thành viên, trong đó có 04 thành viên HĐQT.

Chức năng: xem xét và đưa ra các quyết định đầu tư căn cứ theo Quy chế hoạt động đầu tư và các quyết định liên quan.



## HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

### CÁC TIỂU BAN, HỘI ĐỒNG TRỰC THUỘC HĐQT (tiếp theo)

Danh sách thành viên của mỗi Tiểu Ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng	Tiểu ban Quản trị rủi ro	Hội đồng đầu tư
1	Ông Trần Lệ Nguyên	Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT không điều hành	Trưởng Tiểu ban		Chủ tịch
2	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên		Thành viên thường trực
3	Ông Kelly Yin Hon Wong	Thành viên - Thành viên HĐQT không điều hành		Trưởng Tiểu ban	Thành viên
4	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên - Thành viên HĐQT điều hành	Thành viên	Thành viên	Thành viên
5	Ông Võ Long Nguyên	Thành viên HĐQT - không điều hành		Thành viên	
6	Ông Nguyễn Chí Trung	Phó Tổng Giám đốc	Thư ký		
7	Ông Nguyễn Hắc Hải	Giám đốc Đầu tư			Thành viên
8	Bà Phan Thị Thuần Hương	Quyển TP. Kiểm soát nội bộ		Thư ký	
9	Bà Trần Đức Mỹ Dung				Thư ký

### HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN, HỘI ĐỒNG TRỰC THUỘC HĐQT

#### Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng

Tại Rong Việt, Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng nắm giữ những vai trò trọng yếu liên quan đến hoạt động nhân sự và các vấn đề về lương, thưởng như sau:

- Tham mưu, góp ý cho Hội đồng quản trị trong việc đề cử, bổ nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của Ban điều hành Công ty.
- Quyết định hoặc phê duyệt kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng các cán bộ quản lý.
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về chính sách lương, thưởng của toàn Công ty.
- Đề xuất về chính sách thù lao (lương thưởng và các quyền lợi khác) đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Đề xuất HĐQT phê duyệt mức lương và các khoản phúc lợi có liên quan của thành viên Ban điều hành, đồng thời tham mưu, góp ý cho HĐQT trong đánh giá, xét duyệt khen thưởng đối với hoạt động quản lý, điều hành kinh doanh của Ban điều hành.
- Xem xét, đề xuất các chương trình cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên Công ty.

Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng xem xét và đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền thông qua việc biểu quyết công khai trong các cuộc họp của Tiểu ban hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của Tiểu ban sẽ được triệu tập trong các trường hợp sau: Chủ tịch HĐQT có yêu cầu, theo đề nghị của ít nhất 02 thành viên Tiểu ban hoặc theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

Trong năm 2017, Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng đã tham mưu, đề xuất cho Hội đồng quản trị ban hành những quy chế cập nhật và cải thiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi cho cán bộ nhân viên như Quy chế chi trả hoa hồng môi giới về phát triển nguồn vốn cho Rong Việt (ngày 13/03/2017), thay đổi Quy chế hoạt động Tiểu ban Nhân sự Lương thưởng (ngày 07/12/2017), thay đổi Quy chế tiền lương (ngày 07/12/2017). Ngoài ra, Tiểu ban còn tham gia vào các cuộc họp đánh giá điều chỉnh thu nhập định kỳ bán niên hoặc thường niên cho toàn thể cán bộ nhân viên dựa trên năng lực, nguyện vọng và khả năng đóng góp cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### Tiểu ban Quản trị rủi ro

Tiểu ban Quản trị rủi ro đóng vai trò rất quan trọng trong hoạt động của Rong Việt. Tiểu ban có trách nhiệm hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc xem xét và phê duyệt các chính sách, chiến lược quản trị rủi ro, đệ trình và đánh giá sự phù hợp của chính sách quản trị rủi ro, chính sách quản lý hạn mức rủi ro định kỳ

hàng năm. Trong đó, chính sách quản lý hạn mức rủi ro xác định hạn mức rủi ro cho các hoạt động kinh doanh của Công ty, giới hạn rủi ro cho các bộ phận nghiệp vụ kinh doanh và những nhân tham gia vào các giao dịch chịu rủi ro.

Việc tính toán mức độ rủi ro hiện tại của các đơn vị trong Công ty được thực hiện hàng ngày và tự động hoàn toàn thông qua hệ thống. Và hàng tháng, dựa trên hệ thống quản trị rủi ro, báo cáo tổng giá trị rủi ro và vốn khả dụng, Bộ phận quản trị rủi ro kiểm soát hạn mức rủi ro của toàn Công ty và thực hiện báo cáo cho Tổng Giám đốc. Sau đó, Tổng Giám đốc có nhiệm vụ theo dõi, tổng hợp và báo cáo cho Tiểu ban quản trị rủi ro tất cả các rủi ro trọng yếu đã được nhận diện, đánh giá tình trạng các rủi ro trọng yếu và phương án xử lý khi vượt hạn mức đã đề ra.

Trong năm 2017, Tiểu ban Quản trị rủi ro đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, luôn đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Công ty được diễn ra thuận lợi, các rủi ro trọng yếu được phát hiện sớm, được kiểm soát đầy đủ, báo cáo kịp thời và không ghi nhận bất kỳ sự cố nào phát sinh gây tổn hại đến lợi ích khách hàng, cổ đông/nhà đầu tư và Công ty.

#### Hội đồng đầu tư

Hội đồng đầu tư là cơ quan chuyên trách trực thuộc Hội đồng quản trị để quản lý toàn bộ hoạt động đầu tư của Công ty. Hội đồng đầu tư sẽ chịu trách nhiệm xem xét và đưa ra các quyết định đầu tư trong phạm vi thẩm quyền được cho phép. Bộ phận hỗ trợ trực tiếp cho Hội đồng đầu tư là Phòng Đầu tư, giúp cung cấp các báo cáo và khuyến nghị đầu tư để Hội đồng đầu tư xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ. Trong cơ cấu thành viên Hội đồng đầu tư của Rong Việt có 01 (một) vị trí dành cho Giám đốc Đầu tư, là người sẽ trực tiếp đưa ra các đề xuất từ Phòng đầu tư lên Hội đồng đầu tư.

Hội đồng đầu tư của Công ty xem xét và đưa ra quyết định đầu tư thông qua việc biểu quyết công khai trong các cuộc họp định kỳ (tối thiểu 02 tuần một lần) hoặc khi có đề nghị của Tổng Giám đốc. Trong mỗi cuộc họp, các thành viên của Hội đồng sẽ cập nhật diễn biến tình hình kinh tế thị trường, thông qua các nội dung của Báo cáo đánh giá hoạt động đầu tư, trao đổi thảo luận và biểu quyết thông qua các đề xuất, giải pháp thực hiện.

Trong năm 2017, Hội đồng đầu tư của Rong Việt đã đạt được những kết quả hết sức khả quan, mang lại nguồn thu lớn cho hoạt động tự doanh của Công ty. Cụ thể, tổng doanh thu từ hoạt động đầu tư tự doanh đạt 100,2 tỷ đồng, hoàn thành 218% kế hoạch được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông (46 tỷ đồng) và tăng trưởng 98% so với năm 2016. Hoạt động đầu tư tự doanh tiếp tục giữ tỷ trọng đứng thứ hai trong cơ cấu doanh thu toàn Công ty (sau Khối dịch vụ chứng khoán) với tỷ lệ là 27%.

#### NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong năm qua, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Rong Việt đã

tích cực tham gia các buổi tọa đàm, hội thảo chuyên ngành để nâng cao năng lực quản trị. Một số sự kiện tiêu biểu như sau:

- Hội thảo đào tạo “Nâng tầm Lãnh đạo để theo kịp xu thế” do CEO Club tổ chức ngày 01/03/2017;
- Hội thảo “Vai trò của Kế toán quản trị trong Công ty niêm yết và Các ứng dụng của kế toán quản trị trong điều hành doanh nghiệp” do Smart Train phối hợp cùng Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HoSE) và Hiệp hội kế toán quản trị Hoa Kỳ (IMA) tổ chức ngày 21/09/2017.

#### CUNG CẤP THÔNG TIN CHO THÀNH VIÊN HĐQT MỚI ĐƯỢC BỔ NHIỆM

Mỗi thành viên HĐQT mới bổ nhiệm đều được HĐQT yêu cầu phải dành thời gian tìm hiểu về hoạt động của Rong Việt thông qua nhiều nguồn thông tin như trao đổi với thành viên HĐQT cũ, thành viên Ban điều hành, tham khảo thông tin trên website Công ty, báo cáo quản trị công ty, báo cáo tình hình hoạt động, báo cáo thường niên,... Qua đó, các thành viên HĐQT mới sẽ nhanh chóng nắm bắt và có cái nhìn chuyên sâu hơn về hoạt động của Rong Việt, để từ đó có những đóng góp tích cực và giá trị cho sự phát triển của Công ty.

#### ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG HĐQT

HĐQT trong năm qua đã tập trung chỉ đạo, giám sát và có những điều chỉnh kịp thời thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền, hướng đến sự chuyên nghiệp trong quản trị doanh nghiệp dựa trên những quy định hiện hành và thông lệ quốc tế tốt. Một số đặc điểm tiêu biểu như sau:

- Trong năm 2017, HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý hoặc theo yêu cầu. Cụ thể, HĐQT đã tiến hành 15 phiên họp, bao gồm cả hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Số thành viên tham dự các cuộc họp luôn đạt tỷ lệ cao, đảm bảo tính độc lập, minh bạch và đa chiều trong các quyết định của HĐQT;
- Phần lớn các thành viên HĐQT là thành viên không điều hành, thành viên độc lập. Điều này giúp đảm bảo sự tách biệt trong công tác quản trị công ty và giám sát, đánh giá chính xác hiệu quả hoạt động của Ban điều hành và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông;
- HĐQT luôn giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quyết định của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát hoạt động và xem xét, phê duyệt những đề xuất từ các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT nhằm đảm bảo tính hiệu quả, kịp thời trong định hướng, chỉ đạo hoạt động hằng ngày của Công ty;
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc kết hợp với Ban kiểm soát, các báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu từ HĐQT.

## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

### THÙ LAO HĐQT VÀ BKS

ĐHĐCĐ thường niên của Rông Việt là cơ quan quyết định mức chi trả thù lao dành cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ được thông qua ngày 23/03/2017, mức thù lao của HĐQT và BKS trong 2016 là 739.598.495 đồng, và kế hoạch thù lao cho HĐQT và BKS trong 2017 bằng 1,5% (một phẩy năm phần trăm) lợi nhuận sau thuế năm 2017.

Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế trong năm 2017, số tiền thù lao cho HĐQT và BKS trong 2017 như sau:

Nội dung	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế năm 2017	111.356.913.116
Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	1.653.340.000

### THÙ LAO BAN ĐIỀU HÀNH

Ban điều hành của Rông Việt trong năm 2017 được bổ sung thêm 01 Phó Tổng Giám đốc, nâng tổng số lên 04 thành viên. Trong đó, có 01 Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT là ông Nguyễn Hiếu và 03 Phó Tổng Giám đốc chuyên trách các lĩnh vực hoạt động khác nhau của Công ty.

Tổng thù lao và phụ cấp của Ban điều hành năm 2017 là 6.809.759.554 đồng.

### CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG VÀ ĐÃI NGỘ KHÁC CHO THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS

Ngoài chế độ thù lao được phê duyệt bởi ĐHĐCĐ thường niên dành cho hoạt động của HĐQT và BKS, các thành viên HĐQT không điều hành, thành viên HĐQT độc lập và thành viên BKS không phải là người lao động của Công ty không nhận thêm bất cứ khoản tiền thưởng nào từ Quý khen thưởng, phúc lợi của Công ty.

### GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

Trong năm 2017, không có giao dịch cổ phiếu VDS nào phát sinh giữa các người nội bộ và người liên quan của Rông Việt.

### GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Trong năm 2017, không có giao dịch nào phát sinh giữa Rông Việt với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Rông Việt với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.



## THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát (BKS) của Rông Việt hiện có 03 thành viên, giảm 01 thành viên so với nhiệm kỳ 2012 – 2016. ĐHĐCĐ thường niên 2016 của Rông Việt được tổ chức ngày 23/03/2017 đã nhất trí thông qua việc miễn nhiệm Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2016 và thông qua danh sách ứng cử viên trúng cử BKS nhiệm kỳ 2017 – 2021, với 02 thành viên cũ và 01 thành viên mới được bổ nhiệm. Các thành viên BKS đều đáp ứng đủ tư cách và có đủ năng lực thực thi nhiệm vụ của mình.

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức độ độc lập	Tỷ lệ cổ phần VDS đại diện/sở hữu	
				% sở hữu	% đại diện
1	Bà Nguyễn Thị Oanh	Trưởng Ban	Không phải người lao động Công ty	-	-
2	Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên	Không phải người lao động Công ty	0,0055%	-
3	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên	Không phải người lao động Công ty	0,0349%	-

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát tại Rông Việt có vai trò đại diện và thay mặt cổ đông Công ty thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đưa ra những đề xuất, kiến nghị cho hoạt động của HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề trọng yếu của Công ty nhằm tách bạch vai trò và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, đảm bảo lợi ích cao nhất của cổ đông. Danh sách thành viên tham dự các cuộc họp BKS trong 2017 được tổng hợp trong bảng sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Oanh	Trưởng Ban		03/03	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên		03/03	100%	
3	Ông Đào Công Thắng	Thành viên	23/03/2017	0/03	0%	Hết nhiệm kỳ BKS
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	Thành viên	23/03/2017	0/03	0%	Hết nhiệm kỳ BKS
5	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên	23/03/2017	02/03	67%	Bận công tác

Vai trò BKS của Rông Việt trong năm 2017:

- 01** Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- 02** Giám sát hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2017;
- 03** Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành;
- 04** Giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty.



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (TIẾP THEO)

### GIÁM SÁT VIỆC TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ

Qua quá trình kiểm tra, giám sát, BKS đánh giá hoạt động của Rông Việt trong năm 2017 luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty. Bên cạnh đó, các quy định về công bố thông tin đối với công ty chứng khoán niêm yết được Công ty chấp hành tốt và không để xảy ra bất kỳ sai phạm nào. Điều này đảm bảo cổ đông, khách hàng, nhà đầu tư và các bên có lợi ích liên quan luôn kịp thời nắm bắt được những thông tin trọng yếu về tình hình hoạt động, tổ chức và tài chính của Công ty. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 được triển khai thành công, cụ thể như sau:

- **Về kế hoạch kinh doanh 2017:** trong năm 2017 Rông Việt đã hoàn thành vượt mức các kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận do ĐHĐCĐ đề ra. Công ty ghi nhận 366,4 tỷ đồng doanh thu, cao hơn 19% so với kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt là 138 tỷ và 111 tỷ đồng, vượt mức kế hoạch 38% - 39%.
- **Về việc phân phối lợi nhuận năm 2016:** Rông Việt đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền năm 2016 với tỷ lệ 6% (42 tỷ đồng) cho cổ đông vào ngày 26/04/2017.
- **Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán:** sau quá trình trao đổi và đánh giá nguồn lực, kỹ năng, tính hiệu quả và độc lập các công ty kiểm toán được đề xuất, HĐQT Rông Việt đã lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
- **Về việc chuyển niêm yết từ HNX sang HSX:** trong 2017, HĐQT đã hoàn tất việc chuyển niêm yết cổ phiếu VDS từ Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX), và chính thức giao dịch trên HSX từ ngày 19/07/2017.

- **Về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:** vào tháng 12/2017, HĐQT đã thực hiện thành công đợt phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty từ 700 tỷ lên 910 tỷ đồng, theo đúng như Phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

### GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2017

Trong năm 2017, Rông Việt đã lập và công bố các Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý. Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và Báo cáo tài chính năm 2017 được soát xét và kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH PwC (Việt Nam), theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính.

Ban kiểm soát trong năm đã tổ chức các buổi làm việc định kỳ với Kế toán trưởng, rà soát các báo cáo tài chính (cả nội bộ hoặc có soát xét/kiểm toán) do Ban điều hành lập và có ý kiến của Công ty TNHH PwC (Việt Nam). Theo đó, BKS cho rằng xét trên khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính của Rông Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong kỳ. Báo cáo đã được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý đặc thù áp dụng đối với công ty chứng khoán.

Các hoạt động của Rông Việt rõ ràng, công khai và minh bạch. BKS không phát hiện bất kỳ vi phạm nghiêm trọng nào về kế toán, tài chính, hoạt động kinh doanh cũng như các quy trình nội bộ của Công ty. Không có sự thay đổi bất thường nào khi so sánh số liệu hàng quý, bán niên với số liệu báo cáo tài chính cả năm hoặc giữa số liệu trước và sau soát xét, kiểm toán. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã được BKS thống nhất và thể hiện trên BCTC kiểm toán 2017:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu HKĐD	Thực hiện năm 2017	Chỉ tiêu tài sản	Số liệu năm 2017
1	Tổng doanh thu	366.417	Tài sản ngắn hạn	1.807.003
2	Lợi nhuận trước thuế	138.342	Tài sản dài hạn	35.617
3	Lợi nhuận sau thuế	111.357	Tổng tài sản	1.842.620
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	1.584	Tổng nợ phải trả	800.402

Ngoài ra, Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước như nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, không để xảy ra tình trạng nợ, đọng thuế.

### GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 15 cuộc họp, bao gồm cả hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty của Rông Việt. Tất cả các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát nhằm nắm bắt tình hình thực hiện những kế hoạch được thông qua bởi ĐHĐCĐ và kịp thời có những đề xuất, đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty. Các ý kiến đóng góp của BKS luôn được ghi nhận, tôn trọng và cân nhắc kỹ lưỡng trong các quyết định của HĐQT. Qua đó, BKS đánh giá HĐQT trong năm qua đã thực hiện tốt nhiệm vụ và thẩm quyền được ĐHĐCĐ giao phó, kịp thời ban hành các quyết định, nghị quyết giúp định hướng, điều chỉnh hoạt động kinh doanh của Công ty để đạt các mục tiêu được ĐHĐCĐ đề ra.

Các vấn đề trọng tâm đã được thảo luận và thông qua trong các cuộc họp HĐQT trong năm bao gồm:

- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh theo quý, theo năm và đề ra kế hoạch kinh doanh cho giai đoạn tiếp theo
- Triển khai thủ tục chuyển niêm yết cổ phiếu VDS từ HNX sang HSX
- Thực hiện chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2017
- Triển khai các đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp
- Sửa đổi Quy chế quản trị công ty
- Thực hiện di dời địa điểm Chi nhánh Hà Nội
- Đầu tư hệ thống Core chứng khoán phái sinh và nâng cấp hệ thống Core chứng khoán cơ sở
- Và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT

Ban điều hành trong năm 2017 đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty một cách hiệu quả và đem lại kết quả kinh doanh khả quan. Theo đó, BKS đánh giá Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, và phù hợp với ủy quyền điều hành hoạt động từ HĐQT. BKS nhận thấy không có dấu hiệu bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban điều hành cũng như đối với các chức danh quản lý của Công ty.

### GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ CỦA CỔ ĐÔNG ĐỐI VỚI CÔNG TY

Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu nào từ phía cổ đông, nhà đầu tư liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

### KẾT LUẬN

Thông qua hoạt động kiểm soát năm 2017, BKS nhận thấy HĐQT, Ban điều hành đã thực hiện tốt vai trò quản trị, điều hành hoạt động Công ty theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty. HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2018

Trên cơ sở các kết quả đạt được trong năm qua, BKS đề ra kế hoạch hoạt động cho năm 2018 như sau:

- 01 Không ngừng cải tiến phương thức hoạt động, tăng cường kiểm tra, giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, cũng như gia tăng sự phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát
- 02 Trao đổi, hỗ trợ và đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành các công việc cần thực hiện, cải tiến để nâng cao và phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động quản trị, điều hành
- 03 Hỗ trợ HĐQT trong việc chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành đẩy mạnh phát triển các hoạt động kinh doanh, đặc biệt là các mảng hoạt động mang lại doanh thu như Dịch vụ tài chính, Kinh doanh môi giới, Đầu tư và Ngân hàng đầu tư, qua đó đảm bảo năm 2018 có thể hoàn thành vượt mục tiêu doanh thu, lợi nhuận ĐHĐCĐ giao phó
- 04 Tăng cường công tác quản trị rủi ro, tập trung kiểm soát và phát hiện kịp thời các yếu tố rủi ro trọng yếu, có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty
- 05 Tiếp tục thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát khác về việc tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, rà soát các BCTC quý, bán niên và BCTC năm, giám sát việc công bố thông tin theo quy định,...

## TỔNG QUAN HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO

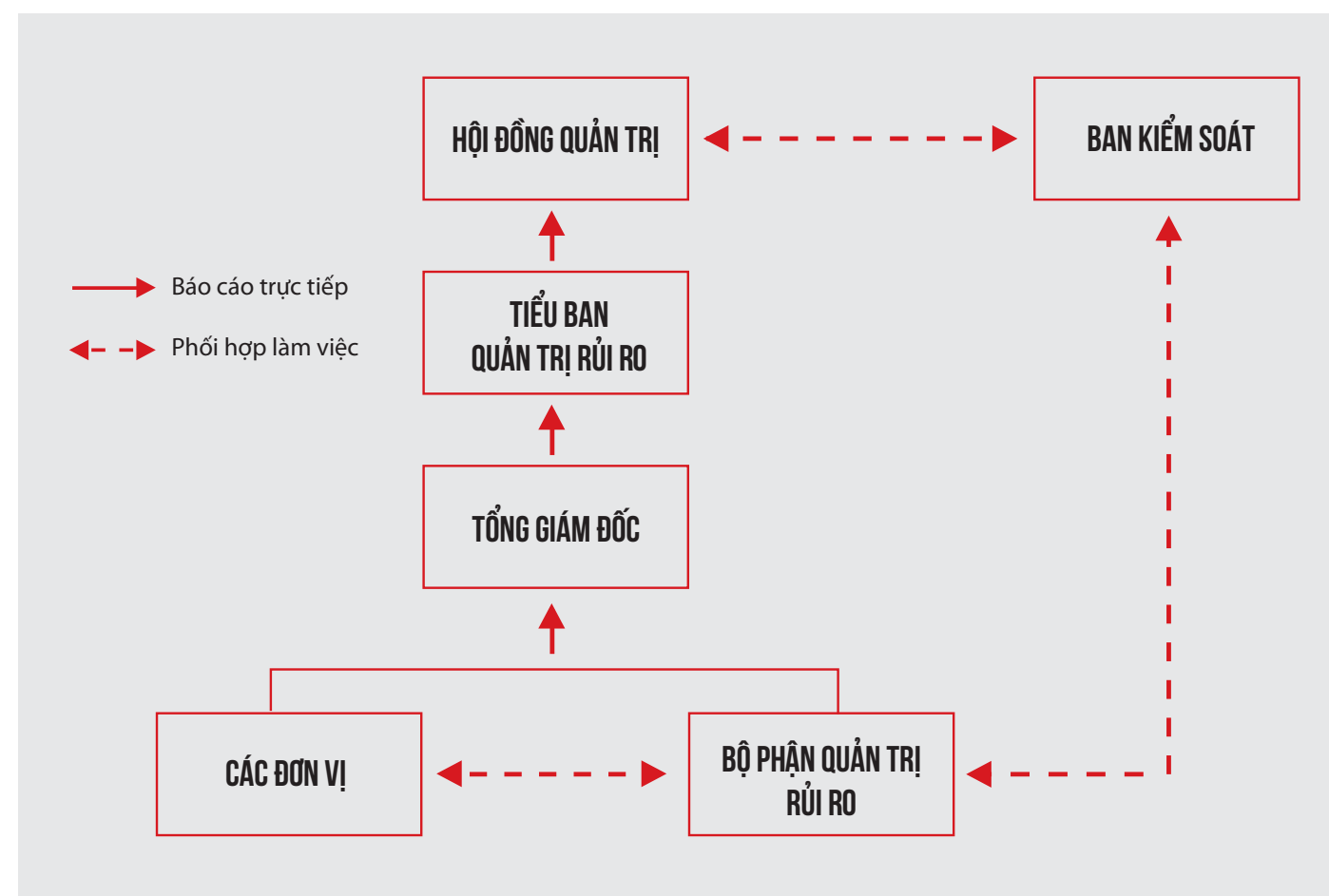
Từ những ngày đầu thành lập, công tác quản trị rủi ro đã được Ban lãnh đạo Rông Việt chú trọng và xem là một trong những ưu tiên hàng đầu. Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán nhiều biến động và rủi ro, Rông Việt ý thức quản trị rủi ro tốt là nền tảng tất yếu để một doanh nghiệp có thể hoạt động kinh doanh ổn định, hiệu quả và phát triển bền vững. Trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm của thị trường, nhờ sự kiên định nhất quán trong công tác quản trị rủi ro, Rông Việt tự hào đã vững mình vượt qua những cơn sóng lớn, tiến tới một giai đoạn bay cao, bay xa trên con đường phát triển của mình.

Năm 2017 là một năm tăng trưởng vượt bậc của thị trường chứng khoán Việt Nam khi cả 02 chỉ số VN-Index và HNX-Index đã tăng lần lượt 48% và 46%, mức tăng trưởng EPS của VN-Index đạt 19,6% song song với việc chỉ số P/E tăng 17%. Tuy nhiên, hoạt động trong thị trường chứng khoán luôn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro, nếu không có sự chuẩn bị và quản trị rủi ro một cách chủ động sẽ không đảm bảo được kết quả

kinh doanh mà còn có khả năng suy giảm vốn hoạt động, đánh mất thương hiệu,...

Rủi ro lớn nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay là sự thiếu minh bạch và chuẩn xác thông tin của những doanh nghiệp đại chúng, niêm yết. Với hệ thống quản trị rủi ro tốt và luôn đảm bảo tính hiệu quả trong hoạt động, quản trị công ty một cách an toàn, kết hợp với khả năng phản ứng nhanh và thích ứng tốt với những biến động trên thị trường, trong năm 2017 Rông Việt không phải gánh chịu bất kỳ thiệt hại nào từ những biến động tiêu cực, góp phần bảo toàn kết quả kinh doanh thành công rực rỡ nhất trong 10 năm kể từ ngày hoạt động.

Trên nền tảng đó, Rông Việt tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản trị rủi ro tại Công ty, vốn được đưa vào hoạt động từ năm 2013 với sự thành lập của Tiểu ban Quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị, và trải qua nhiều lần ban hành các Chính sách quản trị rủi ro, Quy trình quản trị rủi ro và Chính sách quản lý hạn mức rủi ro.



MÔ HÌNH HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO CỦA RÔNG VIỆT

## TRIỂN KHAI QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI RÔNG VIỆT

Trên cơ sở hệ thống quản trị rủi ro và các chính sách quản trị rủi ro, hạn mức rủi ro đã được thiết lập, Rông Việt xây dựng và áp dụng quy trình quản trị rủi ro gồm các bước:

**01**

**XÁC ĐỊNH RỦI RO**

Xác định những rủi ro Rông Việt có thể gặp phải đối với từng bộ phận và Công ty

**02**

**ĐÁNH GIÁ RỦI RO**

Đánh giá rủi ro, xây dựng hạn mức rủi ro của Công ty

**03**

**GIÁM SÁT RỦI RO**

Các trường đơn vị giám sát rủi ro tại đơn vị phụ trách và báo cáo lại

**04**

**XỬ LÝ RỦI RO**

Tổng hợp, đánh giá, đề xuất các biện pháp giảm thiểu/ xử lý rủi ro

**BÁO CÁO & SAO LƯU HỒ SƠ**

Các chính sách quản trị rủi ro được ban hành nhằm mục đích đảm bảo các rủi ro trọng yếu được giám sát và kiểm soát. Các hạn mức rủi ro được thiết lập cụ thể để đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Rông Việt không vượt quá mức độ rủi ro chấp nhận được. Các bộ phận và các cá nhân có liên quan hiểu rõ các hạn mức rủi ro, quy trình quản lý hạn mức rủi ro phải tuân thủ và các hoạt động mà các đơn vị, cá nhân đó được phép thực hiện. Từ đó, đảm bảo hoạt động của Rông Việt phát triển an toàn, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động công ty chứng khoán, mang lại những tiện ích tối ưu nhất cho khách hàng trong khuôn khổ kiểm soát chặt chẽ quy trình hoạt động, quản lý và hạn chế tối đa các rủi ro có thể phát sinh gây ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty cũng như kết quả đầu tư của khách hàng.

### XÁC ĐỊNH RỦI RO

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Rông Việt luôn cố gắng triển khai các biện pháp nhằm theo dõi và rà soát giúp đảm bảo xác định đầy đủ và kịp thời các rủi ro chung (như rủi ro về nền kinh tế, về pháp luật, lãi suất, thiên tai,...) và rủi ro trọng yếu (như rủi ro hoạt động, rủi ro thanh khoản,...) mà Công ty phải đối mặt.

Từng loại hình sản phẩm, dịch vụ trước khi được đưa vào vận hành đều được Công ty nghiên cứu hoàn thiện quy trình nghiệp vụ. Điều này giúp đảm bảo các rủi ro có khả năng phát sinh luôn được phát hiện sớm và quản trị một cách chủ động. Rông Việt luôn giữ vững nguyên tắc rằng không có hoạt động kinh doanh nào được thực hiện khi các rủi ro liên quan chưa được xác định một cách rõ ràng và có biện pháp xử lý cụ thể.

Bên cạnh đó, định kỳ các quy trình hoạt động được cập nhật và điều chỉnh nhằm đảm bảo tuân thủ với các quy định pháp luật mới, tiếp thu và chuẩn bị cho các tình huống đã xảy ra trên thị trường. Ngoài ra, trong quá trình hoạt động Công ty cũng tiến hành xây dựng các tình huống khác nhau để lường trước rủi ro, giám sát trực tiếp và đan chéo giữa các bộ phận

nhằm tăng cường khả năng giám sát tổng thể, cũng như đề xuất các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro.

### ĐÁNH GIÁ RỦI RO, XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN BỐ HẠN MỨC RỦI RO

Hiện tại, Rông Việt đang thực hiện đánh giá rủi ro theo 02 phương pháp chính là phương pháp định tính và phương pháp định lượng. Phương pháp định tính là việc nhận xét, đánh giá các dấu hiệu rủi ro đã được xác định dựa trên các thước đo định danh và thước đo thứ bậc. Phương pháp định lượng là việc Công ty đo lường bằng các số liệu cụ thể về mức độ rủi ro, giá trị tổn thất của từng loại rủi ro. Đây là phương pháp chính đang được Rông Việt sử dụng, dưới hình thức mô hình xác định hạn mức rủi ro. Trong đó, hạn mức rủi ro là khoản vốn được Rông Việt phân bổ để giải quyết nguy cơ rủi ro có thể gây tổn thất tối đa cho toàn bộ Công ty. Và hạn mức rủi ro được giới hạn trong vùng giá trị tối thiểu bằng tổng giá trị các rủi ro Công ty và tối đa bằng 50% vốn khả dụng mà Công ty xác định trong từng thời kỳ. Mô hình này có thể tính toán, ước lượng các giá trị rủi ro trọng yếu của Rông Việt như giá trị rủi ro thị trường, giá trị rủi ro thanh toán, giá trị rủi ro thanh khoản, giá trị rủi ro hoạt động và giá trị rủi ro pháp lý.

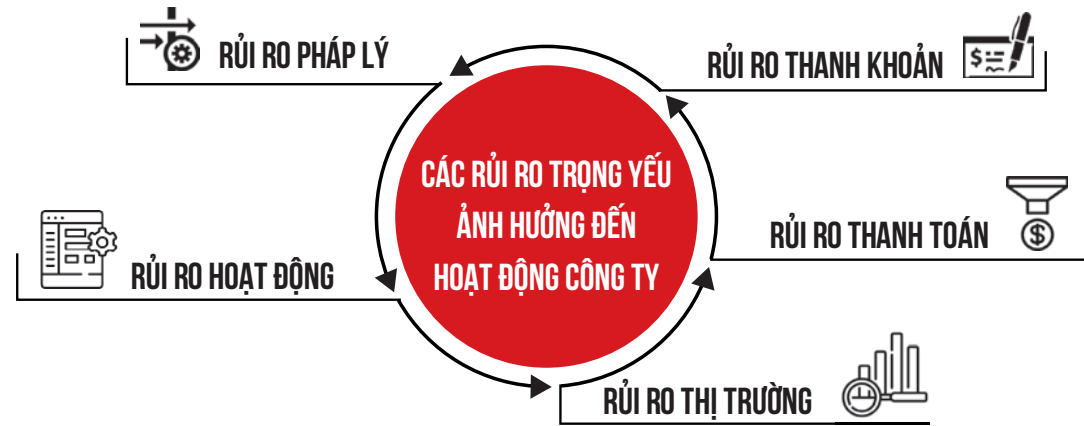
Hạn mức rủi ro toàn Công ty được xác định dựa trên các yếu tố sau:

- Chiến lược hoạt động của Công ty;
- Nguồn vốn của Công ty;
- Chất lượng các thủ tục kiểm soát nội bộ;
- Khả năng giám sát rủi ro và tính hoàn thiện của hệ thống quản trị rủi ro và các thủ tục liên quan;
- Mức độ chuyên nghiệp về quản trị rủi ro;
- Hoạt động quản trị rủi ro trong quá khứ;
- Quy định pháp lý;
- Các vấn đề khác liên quan đến quản trị rủi ro.



## TRIỂN KHAI QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI RÔNG VIỆT (TIẾP THEO)

### ĐÁNH GIÁ RỦI RO, XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN BỐ HẠN MỨC RỦI RO (tiếp theo)



Hàng năm, HĐQT căn cứ theo giá trị tổn thất và tỷ lệ đạt các kế hoạch kỳ trước của từng đơn vị, tình hình chung Công ty và các quy định liên quan của pháp luật để xây dựng hạn mức rủi ro của toàn Công ty và phân bổ hạn mức rủi ro cho từng hoạt động. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 02/2017/QĐ-HĐQT ngày 13/01/2017 về “Chính sách quản lý hạn mức rủi ro” được áp dụng xuyên suốt trong năm. Chính sách giúp xác định hạn mức rủi ro cho từng hoạt động kinh doanh của Công ty, giới hạn rủi ro cho mỗi bộ phận nghiệp vụ kinh doanh, các cá nhân tham gia và các giao dịch chịu rủi ro.

Bảng phân bổ hạn mức rủi ro năm 2017:

STT	Các hoạt động	Rủi ro thị trường	Rủi ro thanh toán	Rủi ro thanh khoản	Rủi ro hoạt động	Rủi ro pháp lý
1	Hoạt động Quản lý tài khoản	-	-	-	X%	-
2	Hoạt động Quản lý lệnh giao dịch	-	-	-	X%	-
3	Hoạt động Quản lý tiền của khách hàng	-	-	-	X%	-
4	Hoạt động Lưu ký – Thực hiện quyền – Thanh toán bù trừ	-	-	-	X%	-
5	Hoạt động Giao dịch ký quỹ	X%	X%	-	X%	X%
6	Hoạt động Cầm cố chứng khoán	-	-	-	X%	-
7	Hoạt động Cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán	-	-	-	X%	-
8	Hoạt động Đầu tư tự doanh	X%	X%	-	X%	-
9	Hoạt động Tư vấn tài chính doanh nghiệp	-	X%	-	X%	X%
10	Hoạt động Bảo lãnh phát hành	X%	X%	-	X%	X%
11	Hoạt động tài chính, kế toán	-	-	X%	X%	-
<b>TỔNG</b>		<b>Y%</b>	<b>Y%</b>	<b>Y%</b>	<b>Y%</b>	<b>Y%</b>

Ghi chú: - X: Hạn mức rủi ro phân bổ cho từng hoạt động tính trên % vốn khả dụng.

- Y: Tổng hạn mức rủi ro phân bổ cho các rủi ro trọng yếu tính trên % vốn khả dụng.

### GIÁM SÁT RỦI RO

Căn cứ vào hạn mức rủi ro đã được phân bổ cho các nghiệp vụ kinh doanh, Bộ phận Quản trị rủi ro tính toán, đề xuất và Tổng Giám đốc đánh giá, phê duyệt việc xây dựng hệ thống cảnh báo rủi ro dựa trên giới hạn và ngưỡng cảnh báo của từng hoạt động nghiệp vụ, nhưng tối đa chỉ bằng 90% hạn mức rủi ro đã phân bổ.

Bộ phận Quản trị rủi ro chịu trách nhiệm quản lý hạn mức rủi ro chung cho toàn Công ty, trong khi các trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về hạn mức rủi ro đã được phân bổ. Và trên cơ sở số liệu thực tế và nhu cầu hoạt động của các đơn vị, Bộ phận Quản trị rủi ro có quy trình giám sát hạn mức rủi ro cụ thể để đảm bảo an toàn và hiệu quả của toàn hệ thống.

Hàng ngày, hệ thống quản trị rủi ro tính toán mức độ rủi ro hiện tại của các đơn vị và của toàn Công ty. Nếu mức độ rủi ro vượt ngưỡng cảnh báo:

- Bộ phận Quản trị rủi ro yêu cầu Trưởng đơn vị báo cáo nguyên nhân và biện pháp xử lý cụ thể. Và mọi hoạt động của đơn vị phải chịu sự giám sát của Bộ phận Quản trị rủi ro cho đến khi mức độ rủi ro trở về mức an toàn.

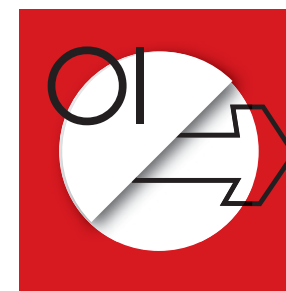
- rường hợp mức độ rủi ro vượt mức an toàn liên tục, Bộ phận Quản trị rủi ro sẽ giám sát hoạt động của đơn vị vi phạm đồng thời kiểm tra việc thực hiện quy trình nghiệp vụ. Thời gian giám sát tối thiểu là 01 tháng sau khi mức độ rủi ro trở về mức an toàn.

Hàng tháng, Bộ phận Quản trị rủi ro kiểm soát hạn mức rủi ro toàn Công ty dựa trên hệ thống quản trị rủi ro, báo cáo tổng giá trị rủi ro và vốn khả dụng. Trường hợp tổng giá trị rủi ro chạm ngưỡng hoặc cao hơn hạn mức rủi ro, Bộ phận Quản trị rủi ro lên kế hoạch giảm thiểu giá trị rủi ro thông qua việc xem xét giá trị rủi ro của từng loại rủi ro và từng nghiệp vụ kinh doanh. Từ đó đề xuất thực hiện giảm giá trị rủi ro của loại rủi ro gần/đạt hạn mức rủi ro được phân bổ. Thời gian thực hiện tối thiểu trong 01 tuần sau khi các phương án xử lý được Tổng Giám đốc phê duyệt thông qua.

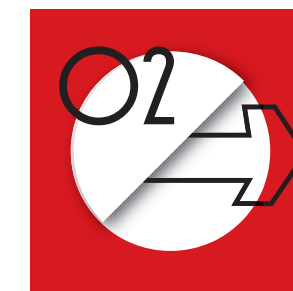
Ngoài công việc giám sát hàng ngày và hàng tháng, định kỳ hoặc đột xuất Bộ phận Quản trị rủi ro báo cáo công tác giám sát hạn mức rủi ro cho Tổng Giám đốc để xem xét và có những điều chỉnh phù hợp với thực tế phát sinh tại Công ty.

### XỬ LÝ KHI VƯỢT HẠN MỨC RỦI RO

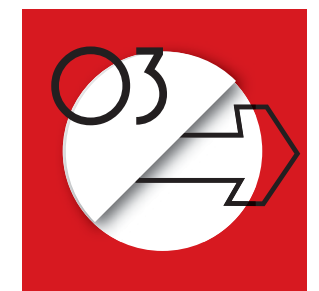
Trong thời gian xử lý rủi ro, mọi hoạt động của đơn vị chịu sự giám sát của Bộ phận Quản trị rủi ro. Khi phát hiện rủi ro vượt hạn mức cho phép, Bộ phận Quản trị rủi ro của Công ty phải thực hiện quy trình xử lý như sau:



Rà soát, xác định loại rủi ro, nguyên nhân và giá trị tổn thất ước tính để báo cáo Tổng Giám đốc;



Đơn vị vi phạm tiến hành giải trình và lập phương án, thời gian xử lý trình Tổng Giám đốc ngay sau khi Bộ phận Quản trị rủi ro báo cáo;



Thực hiện các phương án xử lý được chọn và yêu cầu các phòng ban có liên quan thực hiện theo đúng phương án đã được phê duyệt.



## TRIỂN KHAI QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI RỒNG VIỆT (TIẾP THEO)



### RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Rủi ro thị trường là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản đang sở hữu theo chiều hướng bất lợi như chứng khoán trong danh mục tự doanh hoặc chứng khoán cho khách hàng vay ký quỹ bị giảm giá hoặc sự giảm giá tài sản cố định Công ty đang sở hữu.

#### Biện pháp quản trị:

*Đối với hoạt động Giao dịch ký quỹ:*

Lựa chọn danh mục chứng khoán ký quỹ theo đúng các tiêu chí đã đề ra. Đối với việc quản lý danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ, Rồng Việt thành lập Hội đồng đầu tư với thành viên là những nhân sự có kinh nghiệm phân tích và lựa chọn cổ phiếu cho vay giao dịch ký quỹ, định kỳ hàng tháng sẽ rà soát và ban hành danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ. Ngoài ra, Rồng Việt thường xuyên theo dõi các công bố của Sở Giao dịch Chứng khoán (HSX, HNX) để cập nhật kịp thời các chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, chứng khoán bị loại khỏi danh mục giao dịch ký quỹ. Có tỉ lệ ký quỹ phù hợp cho mỗi loại chứng khoán ký quỹ;

- Tuân thủ các quy định về cho vay giao dịch ký quỹ tại Quyết định số 87/QĐ – UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Đối với việc theo dõi, quản lý tài khoản giao dịch ký quỹ và xử lý tài sản thế chấp: Rồng Việt thành lập Phòng Dịch vụ tài chính với nhiệm vụ quản lý tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng, thông báo kịp thời khi danh mục của Khách hàng bị giảm giá, dứt khoát xử lý khi danh mục chạm ngưỡng xử lý theo quy định;
- Việc quản lý dịch vụ giao dịch ký quỹ dựa trên hệ thống công nghệ quản trị hiện đại, cập nhật liên tục theo diễn biến thị trường, qua đó giúp cho nhân viên nghiệp vụ chủ động trong công việc và theo sát được danh mục của Khách hàng. Bên cạnh đó, Khách hàng cũng được cập nhật tình hình tài khoản của mình thông qua các phương thức như nhắn tin, email và hỗ trợ theo dõi tài khoản thông qua các ứng dụng giao dịch trực tuyến có thể cài đặt trên nhiều thiết bị.

*Đối với hoạt động Đầu tư cổ phiếu:*

- Hội đồng đầu tư lựa chọn, phân tích, đánh giá các danh mục đầu tư có tính khả thi;
- Xác định, xây dựng tỉ lệ đầu tư tại mỗi công ty, nhóm ngành nghề;
- Có chính sách đầu tư cụ thể dài hạn và ngắn hạn;
- Theo dõi tình hình biến động của thị trường, cập nhật thông tin của các công ty đã đầu tư hoặc dự định đầu tư;
- Xem xét giá thị trường đã đạt mức lợi nhuận kỳ vọng, hoặc mức độ giảm giá trong hạn mức cho phép và có quyết định kịp thời.

#### Biện pháp quản trị:

- Hợp đồng chặt chẽ, tìm hiểu khách hàng, có những yêu cầu đảm bảo, có chứng từ rõ ràng, sử dụng phương thức thanh toán an toàn nhất;
- Thanh toán nợ vay giao dịch ký quỹ: đảm bảo về hạn mức tài trợ tối đa cho một khách hàng; bán chứng khoán giao dịch ký quỹ, thu hồi tiền vay theo đúng quy định về tỉ lệ ký quỹ phải xử lý;
- Tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng: Lựa chọn tổ chức tín dụng có uy tín để gửi tiền, không dồn tất cả tiền gửi vào cùng một hệ thống ngân hàng.



### RỦI RO THANH TOÁN

Là rủi ro xảy ra khi đối tác không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết, như tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, các khoản phải thu đã quá hạn,...



### RỦI RO THANH KHOẢN

Là rủi ro xảy ra khi Công ty không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi các công cụ tài chính thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn do thiếu hụt thanh khoản trong thị trường.

#### Rủi ro thanh khoản được xác định đối với các hợp đồng, giao dịch sau:

- Thanh toán tiền mua chứng khoán tự doanh, tiền trả cho các nhà cung cấp;
- Hợp đồng vay, tiền lãi đến hạn;
- Thực hiện cam kết bảo lãnh phát hành (nếu có) đối với nghiệp vụ tư vấn phát hành chứng khoán.

#### Biện pháp quản trị:

- Cân đối nguồn tiền;
- Có kế hoạch thu chi để chủ động trong việc thanh toán: Lập kế hoạch ngân sách hàng năm, có điều chỉnh theo tình hình thực tế theo quý, tháng; xây dựng kế hoạch dòng tiền vào ra hàng ngày để dự kiến số tiền cho phù hợp;
- Mở rộng quan hệ và ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức với các tổ chức tín dụng để có thể vay tiền khi cần thiết.



### RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống và quy trình nghiệp vụ, lỗi con người trong quá trình tác nghiệp, hoặc do thiếu vốn kinh doanh phát sinh từ các khoản chi phí, lỗ từ hoạt động đầu tư, hoặc do các nguyên nhân khách quan khác.

#### Liên quan đến con người:

- Nhân viên tự thực hiện mua sắm tài sản và sử dụng trang thiết bị không đúng quy định dẫn đến việc lãng phí, không phục vụ kịp thời cho hoạt động hoặc gây ảnh hưởng đến hệ thống làm thiệt hại cho Công ty hoặc cấu kết với khách hàng để thực hiện các hoạt động phạm pháp nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, hủy hoại uy tín Công ty;
- Các lỗi, sai sót phát sinh trong quá trình xử lý công việc: Thực hiện không đúng thẩm quyền, vượt thẩm quyền, không thực hiện đúng và đầy đủ quy trình, kiểm soát không chặt chẽ...
- Các sai sót trong việc lưu trữ hồ sơ dẫn đến thất lạc chứng từ của khách hàng;
- Tranh chấp với khách hàng: Thực hiện giao dịch chứng khoán không đúng với lệnh của khách hàng, giao dịch tiền chậm trễ, sai sót; thông báo thực hiện quyền cho khách hàng không đúng quy định...

#### Liên quan đến hệ thống thông tin:

- Các lỗi, sai sót, sự cố hệ thống làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty;
- Đường truyền bị mất kết nối, không ổn định, dữ liệu truyền chậm hoặc không truyền được dữ liệu;
- Quá tải hệ thống, hư hỏng máy chủ, hệ thống ngừng hoạt động;
- Mất điện, hệ thống điện dự phòng không hoạt động;
- Phần mềm bị lỗi, hoạt động không ổn định;
- Khách hàng không sử dụng được hệ thống giao dịch dịch trực tuyến;
- Hệ thống công nghệ thông tin bị tấn công, thất thoát thông tin và giao dịch của khách hàng hoặc tạo các giao dịch ảo;
- Hệ thống cảnh báo bao gồm biến động giá, giao dịch vượt quyền, báo động vượt hạn mức rủi ro, thông tin báo cáo rủi ro... không phát hiện kịp thời.



## TRIỂN KHAI QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI RỒNG VIỆT (TIẾP THEO)



### RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống và quy trình nghiệp vụ, lỗi con người trong quá trình tác nghiệp, hoặc do thiếu vốn kinh doanh phát sinh từ các khoản chi phí, lỗ từ hoạt động đầu tư, hoặc do các nguyên nhân khách quan khác.

#### Rủi ro liên quan đến giao dịch khác:

- Sai sót trong quy trình tuyển dụng, tiêu chuẩn chức danh, các quy định về quản lý người lao động hành nghề chứng khoán;
- Các giao dịch, hoạt động không được báo cáo đầy đủ, kịp thời với các cấp có thẩm quyền;
- Các sản phẩm, dịch vụ mới của Công ty đang trong thời gian đầu sử dụng.

#### Biện pháp quản trị:

##### Đánh giá rủi ro:

- Liệt kê các rủi ro có thể xảy ra theo các đơn vị;
- Tổng hợp tần suất xuất hiện;
- Đánh giá biến động của các dấu hiệu rủi ro;
- Giải thích khả năng ảnh hưởng của các dấu hiệu rủi ro đến các hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Nhận xét, đánh giá mức độ rủi ro.

##### Giám sát rủi ro:

- Theo dõi các hoạt động triển khai công tác quản trị rủi ro của các đơn vị để đảm bảo quá trình quản trị rủi ro phải được thực hiện thường xuyên, liên tục;
- Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các phương án phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro của các đơn vị;
- Theo dõi những dấu hiệu rủi ro có mức độ rủi ro cao, để xuất biện pháp kịp thời để tránh sự cố rủi ro xảy ra;
- Theo dõi sự biến động mức độ của từng loại rủi ro;

##### Biện pháp phòng ngừa rủi ro:

- Xác lập hệ thống quản trị rủi ro;
- Chuẩn hóa công tác soạn thảo, ban hành văn bản lập quy;
- Xác lập các tiêu chuẩn nhân sự, đào tạo, luân chuyển nhân sự;
- Xác lập các tiêu chuẩn an toàn, bảo mật đối với cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin;
- Xác lập các hạn mức hoạt động;
- Xác lập phương án đảm bảo hoạt động liên tục;
- Chia sẻ rủi ro. Đối tác;



### RỦI RO PHÁP LÝ

Là rủi ro phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, và từ việc hủy bỏ hợp đồng do hợp đồng bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản hoặc chưa hoàn thiện các tiêu chuẩn, hoặc do các nguyên nhân khác.

#### Biện pháp quản trị:

- Rà soát tư cách pháp lý của các đối tác trước khi ký kết và thực hiện hợp đồng;
- Thẩm định chính xác khả năng thực hiện hợp đồng của đối tác;
- Kiểm tra nhằm đảm bảo các điều khoản của hợp đồng đúng quy định pháp luật, không gây bất lợi cho Công ty;
- Theo dõi thường xuyên để phát hiện kịp thời các tranh chấp về bản quyền, không bị đánh cắp bí mật công nghệ, kiểm soát các tin đồn ảnh hưởng đến uy tín của Công ty;
- Tuân thủ các quy định của Nhà nước về chế độ lao động. Công khai, minh bạch các chính sách về lương, thưởng, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người lao động;
- Liên tục và kịp thời cập nhật các văn bản pháp lý mới được ban hành. Rà soát, kiểm tra tính tuân thủ pháp luật của các bộ phận để phát hiện các rủi ro pháp lý có thể tồn tại trong quá trình hoạt động.

## KẾT QUẢ QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2017

Hệ thống quản trị rủi ro của Rồng Việt luôn hoạt động ổn định, ứng dụng công nghệ quản trị hiện đại giúp giám sát và quản lý rủi ro liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty một cách chủ động và toàn diện. Công ty không ghi nhận bất kỳ sự cố nào phát sinh gây thiệt hại đến lợi ích khách hàng, cổ đông, nhà đầu tư, nguồn vốn kinh doanh cũng như thương hiệu Công ty. Và Rồng Việt là một trong số ít các công ty chứng khoán trên thị trường không chịu ảnh hưởng từ việc thiếu minh bạch và chuẩn xác trong công bố thông tin của các doanh nghiệp đại chúng, niêm yết. Điều này giúp củng cố và gia tăng niềm tin của khách hàng, cổ đông và nhà đầu tư đối với thương hiệu Rồng Việt. Qua đó khẳng định Công ty luôn hướng đến sự phát triển một cách bền vững trên mọi phương diện.

Bộ phận Quản trị rủi ro thường xuyên xem xét và đánh giá hệ thống quản trị rủi ro hiện có nhằm đưa ra những điều chỉnh, nâng cấp kịp thời và đáp ứng được các kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh cả về quy mô và mức độ đa dạng, phức tạp của sản phẩm dịch vụ. Bên cạnh đó, Bộ phận Pháp chế của Công ty liên tục cập nhật thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến hoạt động của công ty chứng khoán và các hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam, nhằm đảm bảo sự tuân thủ chính xác, kịp thời, tránh để xảy ra các rủi ro về pháp lý gây ảnh hưởng chung đến hình ảnh và thương hiệu Rồng Việt.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

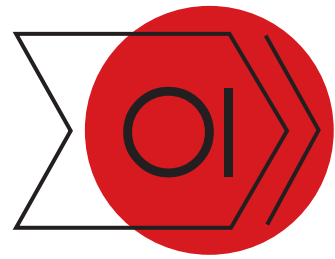
Tập thể Rồng Việt không ngừng suy nghĩ và hành động nhằm tạo ra giá trị cao nhất cho Quý khách hàng, Cổ đông và Người lao động, đồng thời đóng góp vào sự phát triển của Thị trường Chứng khoán Việt Nam, chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng và xã hội trong quá trình phát triển đất nước.

01. TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO
02. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI RỒNG VIỆT TRONG NĂM 2017
03. GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN
04. THÔNG TIN LIÊN HỆ



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

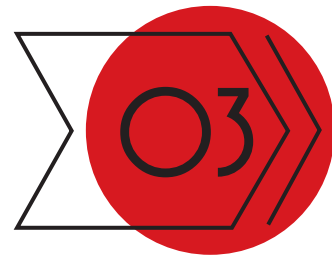
Nhận thức và hành động vì mục tiêu phát triển bền vững được xem là một trong những định hướng chiến lược của toàn cầu, bắt nguồn từ Hội nghị thượng đỉnh của Liên Hiệp Quốc về Chương trình nghị sự toàn cầu cho thế kỷ XXI (vào năm 1992). Trong đó, ba trụ cột chính của phát triển bền vững gồm:



Bền vững về mặt kinh tế, tức phát triển một cách nhanh chóng, an toàn và chất lượng.



Bền vững về mặt xã hội, tức phải thể hiện được sự công bằng xã hội và phát triển con người.



Bền vững về hệ sinh thái và môi trường, nghĩa là hoạt động khai thác và sử dụng tài nguyên phải hợp lý, bảo vệ môi trường và cải thiện chất lượng môi trường sống.



Dựa trên xu thế toàn cầu này, các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng thể hiện sự quan tâm, chú trọng đến định hướng phát triển bền vững, nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài, ổn định cho cả doanh nghiệp, nền kinh tế và xã hội. Và Rồng Việt các năm qua luôn xem phát triển bền vững là một trong những mục tiêu tối quan trọng, giúp đảm bảo sự phát triển ổn định và trường tồn của Công ty.

Định hướng này được xây dựng dựa trên Sứ mệnh của Rồng Việt ngay từ những ngày đầu thành lập: **“Tập thể Rồng Việt không ngừng suy nghĩ và hành động nhằm tạo ra giá trị cao nhất cho Quý khách hàng, Cổ đông và Người lao động, đồng thời đóng góp vào sự phát triển của Thị trường Chứng khoán Việt Nam, chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng và xã hội trong quá trình phát triển đất nước”**. Đây chính là 05 nhóm đối tượng lớn được Rồng Việt đặt mục tiêu quan tâm, xây dựng sự phát triển song hành với lợi ích lâu dài của các nhóm đối tượng này. Qua đó giúp Rồng Việt gia tăng tính minh bạch, hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động, và tạo ra giá trị lớn hơn nữa cho bản thân Rồng Việt cũng như cộng đồng và xã hội trong tương lai.

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT

Đối với từng Nhóm đối tượng, Rồng Việt cụ thể hóa các mục tiêu và hành động nhằm đem lại lợi ích lớn nhất cho các bên liên quan, được xem là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của Công ty.



### KHÁCH HÀNG

- Chất lượng sản phẩm, dịch vụ
- Độ tin cậy, bảo mật thông tin

Không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Triển khai các công cụ tiên tiến, hiện đại dựa trên sự đổi mới hạ tầng công nghệ thông tin.

Hoàn thiện và nâng cao quy trình kiểm soát nhằm đảm bảo an toàn cho tài sản khách hàng và bảo mật thông tin.



### CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ

- Hoạt động hiệu quả, ổn định
- Minh bạch thông tin

Tăng trưởng ổn định. Nâng cao khả năng quản trị doanh nghiệp, đảm bảo tăng trưởng bền vững song hành với quản trị rủi ro hiệu quả.

Đảm bảo sự minh bạch, tuân thủ trong công bố thông tin và các ấn phẩm phát hành khác như Báo cáo thường niên, Báo cáo quản trị công ty. Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hằng năm. Phân công nhân sự cao cấp thực hiện công tác quan hệ cổ đông.



### NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Lương, thưởng & chính sách phúc lợi
- Môi trường làm việc
- Chính sách đào tạo, phát triển
- Cơ hội thăng tiến

Có cơ chế lương, thưởng hợp lý nhằm khích lệ người lao động, bên cạnh đó là các chính sách phúc lợi, đãi ngộ tốt.

Đảm bảo một môi trường làm việc năng động, thoải mái và cạnh tranh công bằng.

Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ, thuê ngoài dành cho cả cấp nhân viên và cấp quản lý.

Luôn đảm bảo những cá nhân có năng lực, tinh thần cầu tiến sẽ nhận được cơ hội thăng tiến công bằng, phù hợp.



### CƠ QUAN QUẢN LÝ & THỊ TRƯỜNG

- Phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam
- Tuân thủ đầy đủ, chặt chẽ các quy định pháp lý
- Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước

Tích cực tham gia các diễn đàn, hội thảo, đóng góp ý kiến cho các cơ quan quản lý. Thực hiện tốt chức năng trung gian huy động vốn trên thị trường.

Đảm bảo luôn tuân thủ các quy định từ Cơ quan quản lý. Nhanh chóng và thường xuyên cập nhật những quy định mới, không để xảy ra vi phạm.

Luôn đảm bảo hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.



### CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

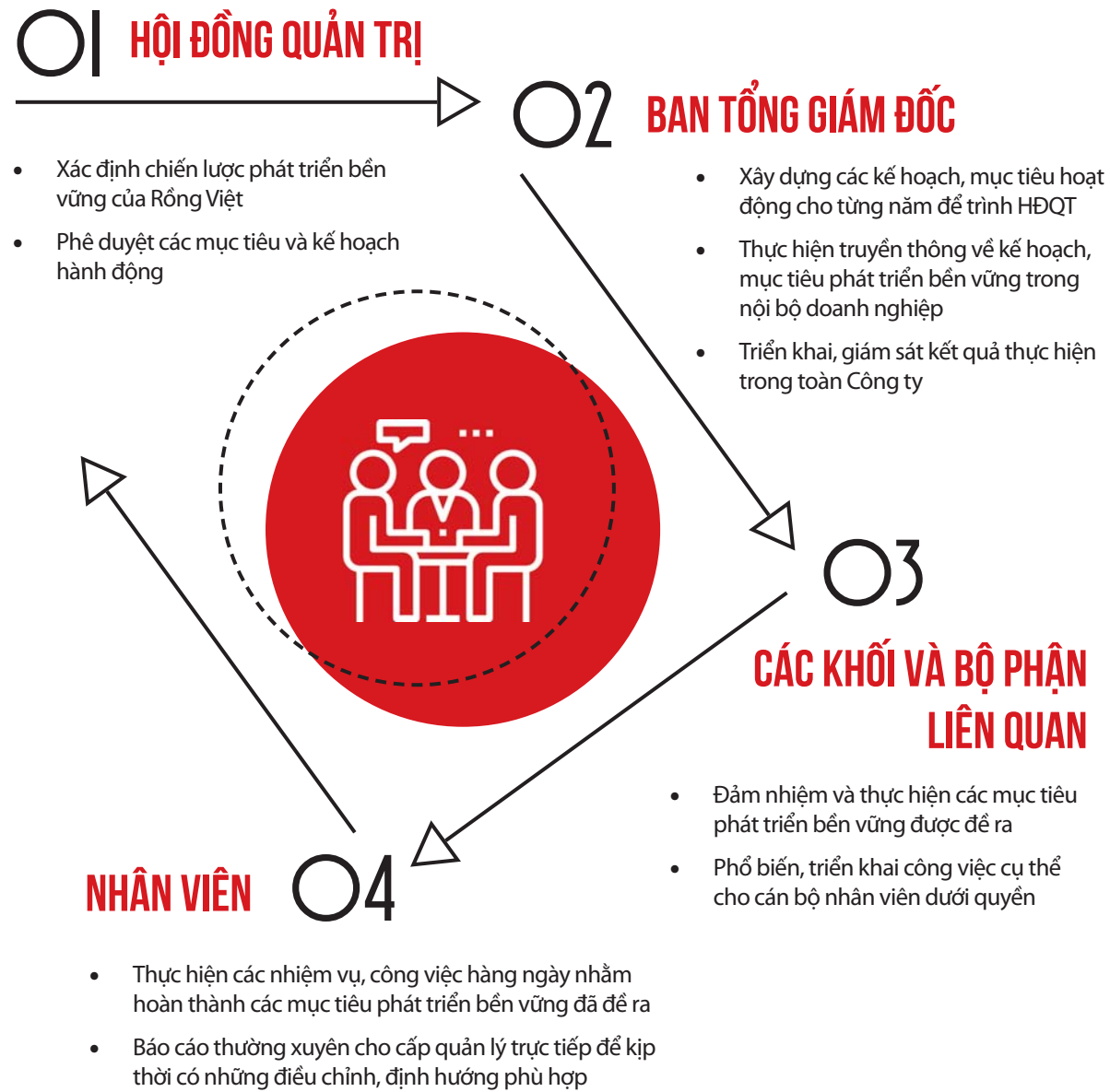
- Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng, xã hội
- Đóng góp cho sự phát triển của thế hệ trẻ
- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hợp lý

Thực hiện tối thiểu 02 chuyến công tác xã hội hàng năm, giúp đỡ các cá nhân gặp hoàn cảnh khó khăn, kém may mắn.

Thường xuyên tổ chức các chương trình hỗ trợ sinh viên các trường đại học trên địa bàn như tham quan, giới thiệu hoạt động Công ty, Ngày hội việc làm, chương trình thực tập hàng năm,...

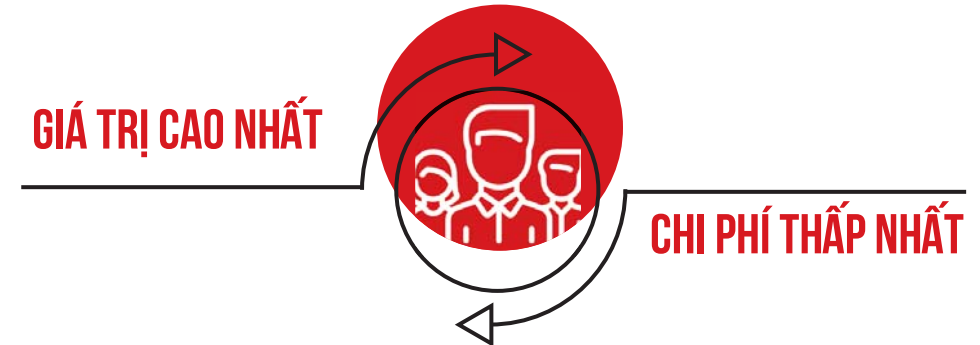
Có những hành động cụ thể và thiết thực giúp tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm,... và chú ý an toàn cháy nổ.

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT



## NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG

Cam kết của Rồng Việt đối với Khách hàng được gói gọn trong 02 tiêu chí lớn:



Rồng Việt cam kết cung cấp đến Khách hàng những sản phẩm dịch vụ tốt nhất, đáp ứng vượt xa mong đợi của Khách hàng. Đồng thời, Công ty không ngừng đa dạng hoá hệ thống sản phẩm của mình để có thể đáp ứng được nhu cầu ngày càng phong phú của các nhà đầu tư trên thị trường. Rồng Việt tập trung nghiên cứu, chuẩn bị kỹ lưỡng trong tất cả các khâu khi triển khai một sản phẩm, dịch vụ tới Khách hàng và không ngừng đánh giá, ghi nhận phản hồi. Từ đó Rồng Việt đưa ra những cải tiến về sản phẩm, dịch vụ để tạo trải nghiệm tốt nhất và gia tăng hiệu quả đầu tư cho Khách hàng.

### CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ

Với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về sản phẩm, dịch vụ giữa các công ty chứng khoán như hiện nay, đặc biệt là những công ty chứng khoán top đầu, Rồng Việt không cho phép mình bị bỏ lại phía sau. Vì vậy, song song với việc đa dạng hóa, việc tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ được Rồng Việt đặc biệt chú trọng.

Rồng Việt hiểu rằng để nâng cao sự hài lòng của Khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ cần sự kết hợp của nhiều yếu tố: công nghệ thông tin, dịch vụ chứng khoán, dịch vụ tài chính, dịch vụ phân tích và chăm sóc Khách hàng. Theo đó, trong năm 2017, Rồng Việt đã ghi nhận những cải tiến đáng kể về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, phát triển các dịch vụ mới và chuẩn hóa dịch vụ của các bộ phận nghiệp vụ. Qua đó giúp đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, tăng tốc độ giao dịch, tinh gọn quy trình thủ tục, hạn chế rủi ro và hướng đến việc Khách hàng luôn được phục vụ những sản phẩm, dịch vụ tốt nhất.

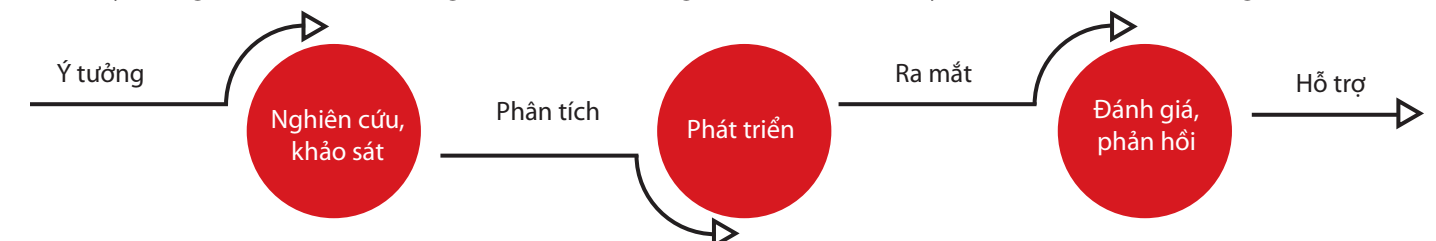
Sự hài lòng của Khách hàng đối với sản phẩm dịch vụ của Rồng Việt thể hiện rõ nét khi Rồng Việt đón nhận giải thưởng Top 3 Công ty chứng khoán có sự tiến bộ vượt bậc tại Việt Nam trong 12 tháng qua tại Asiamoney Brokers Poll 2017. Việc này khẳng định vị thế của Rồng Việt trên thị trường

chứng khoán Việt Nam, đồng thời khẳng định sự tín nhiệm của Khách hàng trong thời gian qua. Đây là năm thứ 2 liên tiếp Rồng Việt giữ vững vị trí này. Đó là kết quả của sự quyết tâm cao độ và đồng bộ của nhiều bộ phận, phòng ban để tạo nên những sản phẩm dịch vụ có chất lượng tốt nhất đến Khách hàng.

### NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI

Để nắm bắt nhu cầu và thị hiếu của Khách hàng, Phòng Dịch vụ Khách hàng và Phòng Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm của Rồng Việt thường xuyên phối hợp thực hiện nghiên cứu thị trường và tiến hành các cuộc khảo sát. Sau khi đã nắm rõ được nhu cầu và mong muốn của Khách hàng, Phòng Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm sẽ xây dựng để án chi tiết việc phát triển và ra mắt sản phẩm mới. Các buổi đào tạo về sản phẩm mới cũng được tổ chức cho toàn bộ CBNV Công ty trước khi ra mắt, để đảm bảo mọi nhân viên đều hiểu rõ và có thể truyền tải đến Khách hàng một cách rõ ràng nhất.

Các khảo sát, đánh giá về mức độ hài lòng của Khách hàng cũng như tính hiệu quả của sản phẩm, dịch vụ mới sẽ được thực hiện sau một khoảng thời gian triển khai. Dựa trên các kết quả đó, Rồng Việt sẽ thực hiện những nâng cấp và cải tiến phù hợp nhằm đảm bảo sản phẩm, dịch vụ mới đáp ứng chính xác và đầy đủ nhu cầu của Khách hàng.





## NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG (TIẾP THEO)

### SẢN PHẨM MỚI, NỔI BẬT TRONG NĂM 2017



#### TÀI KHOẢN LIÊN KẾT BIDV

Được triển khai từ ngày 03/01/2017, dịch vụ Tài khoản liên kết BIDV giúp Khách hàng có thêm kênh quản lý tiền bên cạnh việc quản lý tại Rồng Việt và Ngân hàng Eximbank. Thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến iDragon, Khách hàng có thể dễ dàng chuyển tiền từ tài khoản kết nối sang tài khoản thanh toán của mình tại BIDV, tăng độ thuận tiện trong việc quản lý tiền và tiết kiệm thời gian.



#### DỊCH VỤ ETA

Dịch vụ ETA được triển khai từ ngày 16/08/2017, nhằm đáp ứng nhu cầu cho những Khách hàng mong muốn giao dịch với chi phí thấp và không cần sử dụng dịch vụ tư vấn đầu tư và quản lý tài khoản thông qua nhân viên môi giới. Khi sử dụng dịch vụ này, Khách hàng vẫn được trang bị đầy đủ thông tin và được sử dụng hầu hết các dịch vụ Rồng Việt đang cung cấp cho các Khách hàng hiện tại.



#### XÁC THỰC VÂN TAY - NHẬN DIỆN KHUÔN MẶT

Dịch vụ Xác thực vân tay - Nhận diện khuôn mặt dành cho các ứng dụng giao dịch trực tuyến goDragon, tabDragon nhằm giúp Khách hàng đăng nhập và đặt lệnh một cách nhanh chóng và thuận tiện. Dịch vụ Xác thực vân tay - Nhận diện khuôn mặt được triển khai từ ngày 23/11/2017.



#### NÂNG CẤP CÁC HỆ THỐNG TRỰC TUYẾN

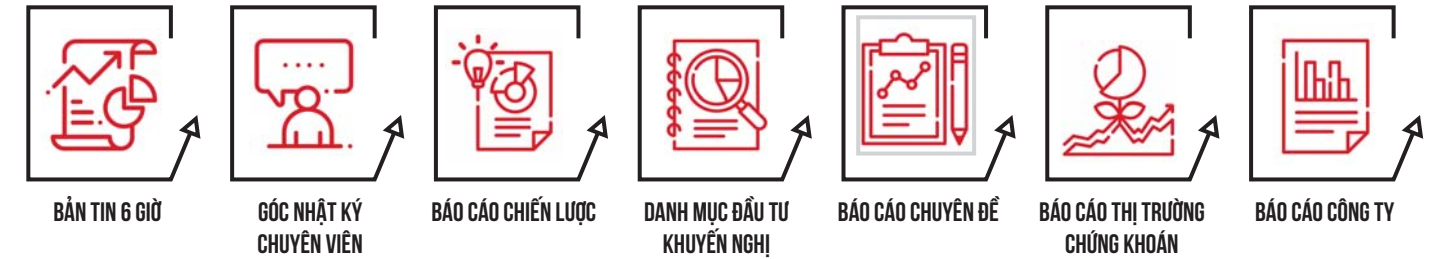
Nâng cấp dịch vụ Mở tài khoản trực tuyến liveAccount 2017 từ ngày 16/08/2017 với nhiều tiện ích và thao tác đơn giản. Khách hàng chỉ tốn 07 phút để khai báo thông tin và đăng ký sử dụng nhiều dịch vụ như ký quỹ, ETA, chuyển tiền trực tuyến,... Đặc biệt, hệ thống hỗ trợ Khách hàng tiến hành giao dịch ngay sau khi hoàn tất bước khai báo;



#### LIVEDRAGON 2017

Triển khai Bảng giá liveDragon 2017 (Giai đoạn 1) từ ngày 05/12/2017: Bảng giá được tích hợp nhiều tính năng, tiện ích vượt trội như Thông tin thị trường, Bảng giá khuyến nghị, Bảng giá lịch sử, Bộ lọc cổ phiếu, chức năng Đặt lệnh... giúp Khách hàng có cái nhìn tổng quát và chuyên sâu hơn, dễ dàng ra quyết định trong việc đầu tư.

### ĐỘ TIN CẬY CỦA SẢN PHẨM PHÂN TÍCH



Tính trung thực, độc lập và chính xác của các Báo cáo phân tích là một trong những tiêu chí hàng đầu được đặt ra cho đội ngũ phân tích của Rồng Việt, để cung cấp cho Khách hàng, nhà đầu tư những cái nhìn toàn diện và trung thực nhất về các cơ hội đầu tư trên thị trường.

Theo đó, đội ngũ phân tích được tuyển dụng và đào tạo dựa trên chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp nghiêm ngặt. Rồng Việt không có cơ chế phân chia thu nhập cho đội ngũ phân tích dựa trên kết quả đầu tư của Khách hàng hoặc Khối kinh doanh môi giới của Rồng Việt. Bên cạnh đó, Công ty luôn đảm bảo chuyên viên phân tích không nhận thù lao, lợi ích từ những công ty được phân tích hoặc từ bên thứ ba, không chịu ảnh hưởng bởi bộ phận Đầu tư hoặc Khối ngân hàng đầu tư của Rồng Việt.

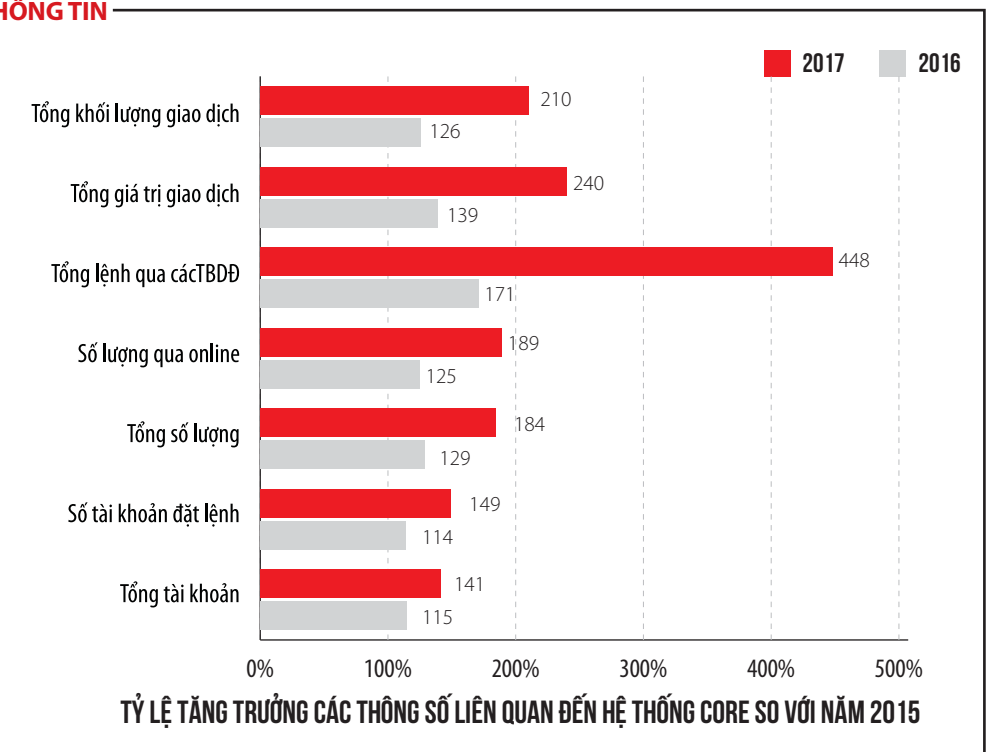
Nguồn dữ liệu đầu vào được chọn lọc từ các đối tác cung cấp dữ liệu uy tín (Bloomberg và StoxPlus), và thông tin được thu thập trực tiếp bởi chuyên viên phân tích của Rồng Việt, đảm bảo tính trung thực và giảm thiểu sai sót. Do đó, các báo cáo phân tích của Rồng Việt được tin tưởng và phân phối bởi nhiều tổ chức tài chính uy tín, platform về nghiên cứu của quốc tế như Bloomberg, Reuters, Research Pool, S&P, Factset, Smartkarma,...

Trong năm vừa qua, đội ngũ phân tích của Rồng Việt đạt được **12 giải thưởng với nhiều hạng mục khác nhau tại Asia-money Brokers Poll 2017**. Đây là bằng chứng rõ ràng nhất về sự ủng hộ và tin cậy của khách hàng, nhà đầu tư cả trong và ngoài nước đối với sản phẩm phân tích của Rồng Việt.

### NÂNG CẤP HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc vận hành tất cả các mảng nghiệp vụ của Công ty, Rồng Việt luôn chú trọng và dành ra một khoản đầu tư đáng kể cho việc phát triển và duy trì tính ổn định của hệ thống công nghệ và hạ tầng. Thêm vào đó, Bộ phận Công nghệ thông tin luôn nỗ lực thay đổi và cải tiến để có thể đưa ra những giải pháp, trải nghiệm mới an toàn và hiệu quả hơn.

Kể từ năm 2016, các thông số liên quan đến hạ tầng công nghệ thông tin của Rồng Việt liên tục cho thấy sự tăng trưởng. Bên đây là biểu đồ thể hiện sự cải thiện các thông số năm 2017, 2016 so với 2015.



## NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG (TIẾP THEO)

### NÂNG CẤP Hạ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (tiếp theo)

Bên cạnh việc đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin Rồng Việt hoạt động an toàn, hiệu quả trong điều kiện quy mô thị trường tăng trưởng liên tục, trong năm 2017, Rồng Việt đã có những phát triển, cải tiến giúp hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động chung của Công ty như sau:



Triển khai hệ thống hỗ trợ Công nghệ thông tin giúp quy trình hỗ trợ được nhanh chóng, thuận tiện, trực quan và thân thiện hơn. Đặc biệt, hệ thống này giúp nhiều quy trình xử lý công việc tại Rồng Việt được rút ngắn thời gian và giúp tiết kiệm tài nguyên do không phải dùng giấy in như trước đây.

### QUẢN TRỊ RỦI RO

Nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời và quản lý tốt nhất những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình hoạt động kinh doanh, Rồng Việt đã xây dựng một quy trình quản trị rủi ro chặt chẽ và luôn được cập nhật, cải tiến thường xuyên nhằm phù hợp với các biến động trên thị trường.

Đối với dịch vụ giao dịch ký quỹ (margin), cơ chế quản trị rủi ro của Rồng Việt được cụ thể hóa như sau:

Tuân thủ các quy định về cho vay giao dịch ký quỹ tại Quyết định số 87/QĐ – UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán.

Đối với việc quản lý danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ: Rồng Việt thành lập Hội đồng đầu tư với thành viên là những nhân sự có kinh nghiệm phân tích và lựa chọn cổ phiếu cho vay giao dịch ký quỹ, định kỳ hàng tháng sẽ rà soát và ban hành danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ. Ngoài ra, Rồng Việt thường xuyên theo dõi các công bố của Sở Giao dịch Chứng khoán (HSX, HNX) để cập nhật kịp thời các chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, chứng khoán bị loại khỏi danh mục giao dịch ký quỹ. Từ đó thông báo kịp thời đến khách hàng và có các biện pháp xử lý thích hợp.

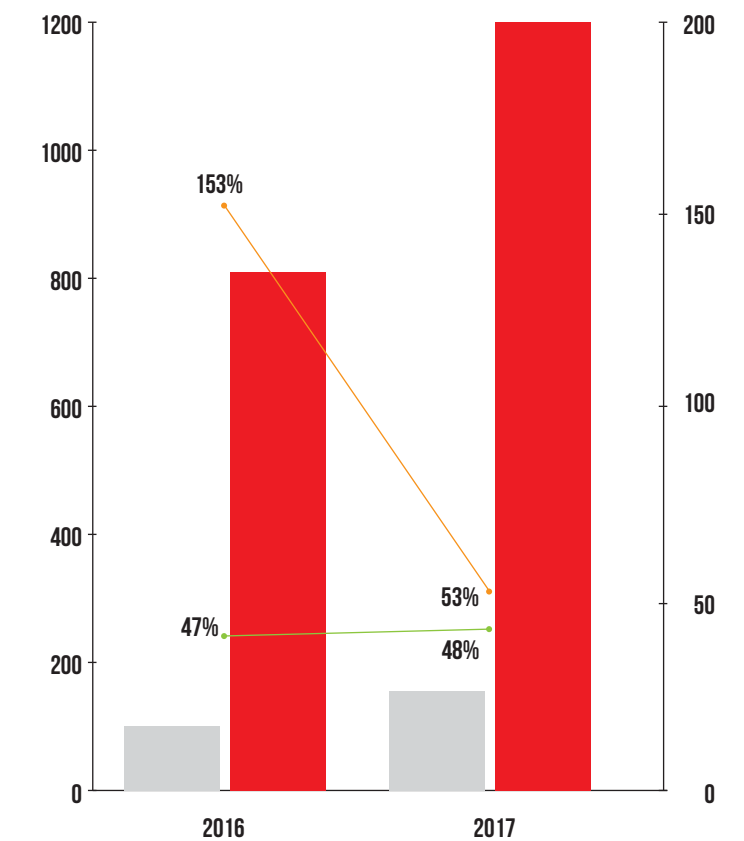
Đối với việc theo dõi, quản lý tài khoản giao dịch ký quỹ và xử lý tài sản thế chấp: Rồng Việt thành lập Phòng Dịch vụ tài chính với nhiệm vụ quản lý tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng, thông báo kịp thời khi danh mục của Khách hàng bị giảm giá, dứt khoát xử lý khi danh mục chạm ngưỡng xử lý theo quy định.

Việc quản lý dịch vụ giao dịch ký quỹ dựa trên hệ thống công nghệ quản trị hiện đại, cập nhật liên tục theo diễn biến thị trường, qua đó giúp cho nhân viên nghiệp vụ chủ động trong công việc và theo sát được danh mục của Khách hàng. Bên cạnh đó, Khách hàng cũng được cập nhật tình hình tài khoản của mình thông qua các phương thức như nhắn tin, email và hỗ trợ theo dõi tài khoản thông qua các ứng dụng giao dịch trực tuyến có thể cài đặt trên nhiều thiết bị.

Ngoài ra, đội ngũ môi giới của Rồng Việt cũng đồng hành trong việc cung cấp thông tin, cảnh báo chứng khoán và tư vấn cho Khách hàng liên tục những thông tin về chứng khoán để giảm thiểu rủi ro xảy ra.

Với cơ chế quản trị như trên, dịch vụ giao dịch ký quỹ của Rồng Việt đã phát triển nhanh nhưng vẫn đảm bảo an toàn trong suốt thời gian qua. Dư nợ ký quỹ của Rồng Việt liên tục tăng qua các năm mà không cần thực hiện trích lập dự phòng nợ xấu.

Doanh thu (grey bar), Tăng trưởng doanh thu (green line), Dư nợ (red bar), Tăng trưởng dư nợ (orange line)



TĂNG TRƯỞNG DƯ NỢ VÀ DOANH THU GIAO DỊCH KÝ QUỸ



## NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG (TIẾP THEO)

### ĐẢM BẢO TÀI SẢN CỦA KHÁCH HÀNG

Đối với một công ty chứng khoán, uy tín là một trong những phẩm chất tối quan trọng để tạo nên sự thành công và phát triển bền vững. Việc đảm bảo tài sản của Khách hàng không bị sử dụng cho mục đích khác hoặc bị thất thoát luôn là ưu tiên hàng đầu của Rồng Việt. Do đó, ngay từ những ngày đầu thành lập, Rồng Việt đã lựa chọn “*Coi trọng lợi ích khách hàng, uy tín, chuyên nghiệp, sáng tạo, hiệu quả*” là 05 giá trị cốt lõi của Công ty.

Trên cơ sở đó, Rồng Việt đã xây dựng được hệ thống quy trình nghiệp vụ rõ ràng, bao quát hầu hết các mảng nghiệp vụ và luôn được cập nhật để đảm bảo tuân thủ các quy định của các cơ quan quản lý. Bên cạnh đó, việc kiểm tra chéo được thực hiện vào cuối mỗi ngày nhằm đảm bảo thông tin luôn chính xác, hạn chế các rủi ro có thể xảy ra. Hệ thống phân quyền, phân cấp để phê duyệt các giao dịch liên quan đến tài sản khách hàng cũng được thực hiện để đảm bảo tính an toàn cho hệ thống.

Ngoài việc xây dựng một hệ thống quy trình chuẩn mực, chặt chẽ, Rồng Việt cũng chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ nhân sự, rèn luyện kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp. Hệ thống công nghệ cũng được áp dụng để đảm bảo Khách hàng luôn được cập nhật kịp thời các thông tin liên quan đến tài khoản giao dịch của mình.

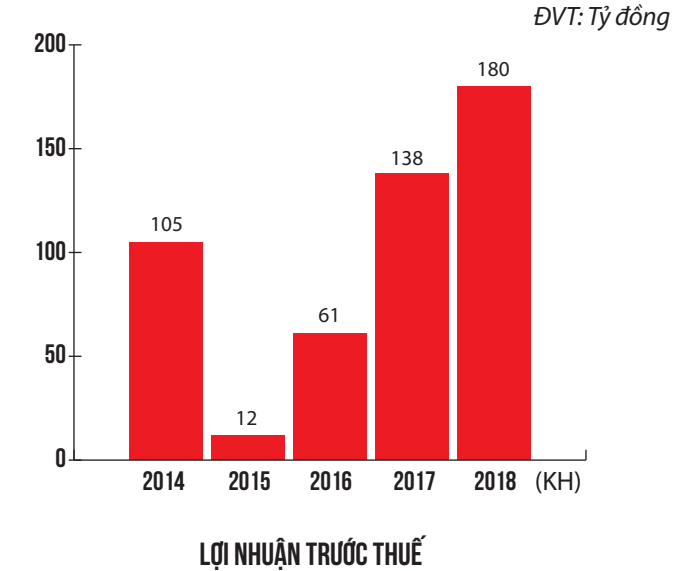
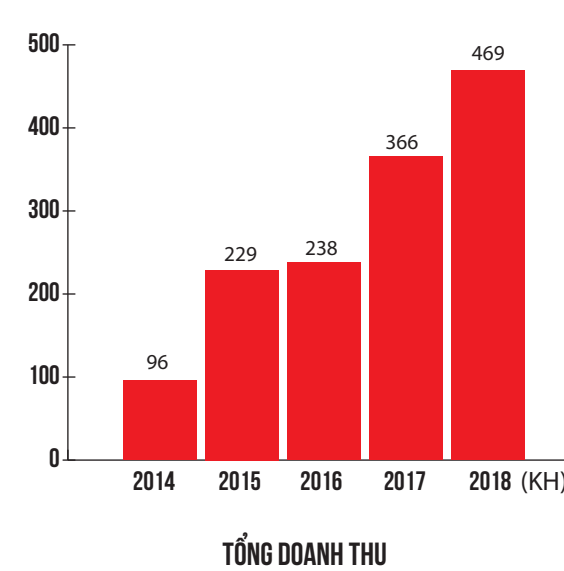
Khách hàng có thể kiểm tra thông tin tài khoản thông qua nhiều hình thức và trên nhiều thiết bị, cụ thể: email (dịch vụ mailDragon), tin nhắn (dịch vụ smsDragon), điện thoại (dịch vụ callDragon) và hệ thống giao dịch trực tuyến tiện lợi, hỗ trợ trên nhiều thiết bị (hệ thống giao dịch trực tuyến iDragon, ứng dụng giao dịch trực tuyến tabDragon và goDragon).



## NHÓM ĐỐI TƯỢNG CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ

### HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TĂNG TRƯỞNG ẮN TƯỢNG

Năm 2017 là một năm hoạt động hiệu quả của Rồng Việt và ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng về nhiều mặt. Kết quả này có được một phần được hậu thuẫn từ các yếu tố thuận lợi trên thị trường, và phần còn lại đến từ sự phấn đấu, nỗ lực không ngừng nghỉ của tập thể CBNV theo định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị. Tổng doanh thu đạt được 366 tỷ đồng (+54% y-o-y). Lợi nhuận trước thuế đạt 138 tỷ, vượt 38,3% kế hoạch năm và vượt 125% so với kết quả thực hiện được năm 2016 (61,3 tỷ đồng).



### CẢI TIẾN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Xây dựng hệ thống quản trị và vận hành của Rồng Việt là cả một quá trình dài trong hơn suốt 10 năm qua. Mô hình quản trị được xây dựng theo 03 khối: **Kinh Doanh – Hỗ Trợ – Giám Sát** một cách rạch ròi. Để xây dựng được hệ thống quản trị tốt cần cả 02 yếu tố: (1) Nhân sự và (2) các Công cụ hỗ trợ.

Về Nhân sự, đội ngũ nhân sự Rồng Việt đã hình thành được một văn hóa làm việc với ý thức tuân thủ và trung thực cao, cần trọng trong các hoạt động kinh doanh có rủi ro. Đối với hệ thống các Công cụ hỗ trợ, Rồng Việt đã xây dựng được một hệ thống quy trình vận hành cho gần như tất cả các hoạt động, từ kinh doanh cho đến hỗ trợ và giám sát. Đồng thời Rồng Việt cũng đã đầu tư rất mạnh vào hệ thống công nghệ thông tin để tin học hóa ở mức độ cao nhất trong các nghiệp vụ.

Chính vì những yếu tố này đã giúp Rồng Việt vững vàng hơn, giảm thiểu được nhiều rủi ro, tăng được hiệu quả hoạt động trong giai đoạn qua.

### HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Rồng Việt đã xây dựng được hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, qua đó giảm thiểu tối đa các rủi ro trong hoạt động kinh doanh. Mô hình quản trị rủi ro của Rồng Việt được hình thành trên nền tảng các văn bản pháp lý về Quản trị rủi ro và các chỉ tiêu an toàn tài chính trong hoạt động kinh doanh chứng khoán. Hơn nữa, Rồng Việt đã tham số hóa được tất cả các

yếu tố rủi ro và đo lường hạn mức rủi ro dựa trên mức chiết khấu vốn khả dụng. Điều này đảm bảo được độ an toàn cao trong việc bảo toàn vốn, đồng thời giúp chủ động trong việc điều chỉnh các hạn mức rủi ro khi Công ty có những điều chỉnh định hướng hoạt động kinh doanh.

Trong giai đoạn tới, hoạt động kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro sẽ cố gắng tin học hóa hệ thống quản lý để kịp thời phát hiện và ngăn ngừa các yếu tố rủi ro tiềm tàng, qua đó giúp hoạt động của Công ty giảm thiểu được rủi ro ở mức tối đa.

### MINH BẠCH VỀ THÔNG TIN

Ngay từ thời điểm thành lập, Rồng Việt đã ý thức rất rõ quyền lợi của cổ đông về việc tiếp cận thông tin và hoạt động của Công ty. Đồng thời, Rồng Việt cũng tuyệt đối tuân thủ các quy định về công bố thông tin trên thị trường. Các năm qua, Rồng Việt luôn chọn những công ty kiểm toán lớn như E&Y và PwC làm các đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính, nhằm đảm bảo tính minh bạch và sự uy tín của mình. Các báo cáo hoạt động luôn được đăng tải đầy đủ và kịp thời trên trang web của Công ty.

Chính vì những yếu tố này, Rồng Việt luôn tạo được sự tin nhiệm, tin cậy từ các cổ đông, đối tác và cơ quan quản lý. Những hoạt động này sẽ tiếp tục được Rồng Việt duy trì và xây dựng tốt hơn. Các hoạt động công bố thông tin và quan hệ nhà đầu tư sẽ được thực hiện thường xuyên hơn nhằm cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời nhất cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên có liên quan khác.



## NHÓM ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG



### ĐẢM BẢO CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Việc ổn định thu nhập và đảm bảo các quyền lợi cho người lao động là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Rồng Việt nhằm góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. Cùng với những chuyển biến tích cực về kết quả kinh doanh trong năm 2017, các chế độ chính sách phúc lợi của Công ty cũng có những bước cải thiện đáng kể. Tổng chi phí lương Rồng Việt đã trả trong 2017 là 74.524.914.331 đồng, tăng 45% so với năm 2016.

Chính sách thu nhập của Rồng Việt gắn với mục tiêu phải thực sự là động lực khuyến khích, động viên người lao động không ngừng phấn đấu, tăng năng suất lao động, chất lượng công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bên cạnh việc trả lương tháng 13, thưởng hiệu quả cuối năm, Công ty còn chủ trương khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho các tập thể và cá nhân có thành tích tốt góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoặc đạt các giải thưởng góp phần nâng tầm thương hiệu Rồng Việt.

Để người lao động yên tâm làm việc và gắn bó với Công ty, Rồng Việt luôn quan tâm và tuân thủ theo đúng các quy định của Nhà nước về việc thực hiện các chính sách phúc lợi, bảo hiểm cho người lao động. Hơn thế nữa, Công ty đặc biệt chú trọng xây dựng các chính sách phúc lợi tự nguyện nhằm nâng cao sự gắn kết của người lao động với Công ty cũng như tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Tổng số tiền phúc lợi đã chi trong năm 2017 là 3.577.701.210 đồng, tăng 60% so với năm 2016. Bao gồm các chương trình như khám bệnh định kỳ, phúc lợi thai sản, đồng phục, lễ 08/03, lễ 01/06, du lịch, tái tục BHSK/BHTN, bảo hiểm phẫu thuật nằm viện và chi hiểu hi.

Trong năm, công tác tiền lương, bảo hiểm và thuế Thu nhập cá nhân (TNCN) đã được thực hiện rõ ràng, bảo mật, đảm bảo quyền lợi CBNV, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tổng số CBNV tham gia bảo hiểm bắt buộc tính đến cuối năm 2017 là 250 người. Chi phí bảo hiểm đã trích

### 03 ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ

nộp trong năm là 5.992.123.500 đồng. Công tác quyết toán thuế TNCN năm 2016 và khai báo thuế năm 2017 được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật. Tiền thuế TNCN đã được trích nộp trong kỳ là 7.897.842.623 đồng.

### PHẢN ÁNH CHÍNH XÁC VÀ TOÀN DIỆN VỀ NĂNG LỰC CBNV

Rồng Việt áp dụng hệ thống đánh giá CBNV ngay từ khâu tuyển dụng đầu vào. Việc tuyển chọn nghiêm ngặt đã khẳng định Rồng Việt luôn xem chất lượng nguồn nhân lực là một trong các tiêu chí hàng đầu. Bên cạnh đó, việc đánh giá còn được triển khai định kỳ sau khi CBNV hoàn thành thời gian thử việc, thực hiện tái bổ nhiệm, tái ký Hợp đồng lao động, điều chỉnh thu nhập và đánh giá thi đua khen thưởng cuối năm.

Ba tiêu chí lớn được Rồng Việt đề ra khi thực hiện đánh giá đó là Năng lực chuyên môn, Kỹ năng làm việc và Phẩm chất thái độ, qua đó sẽ đánh giá được tiềm năng phát triển của mỗi nhân viên một cách chính xác và đầy đủ. Trong thời gian tới, với mục tiêu xây dựng và áp dụng hệ thống đánh giá toàn diện, Rồng Việt sẽ từng bước hoàn thiện hơn nữa hệ thống đánh giá và dẫn hướng tới mục tiêu gắn liền thu nhập với hiệu quả công việc, đảm bảo sự công bằng giữa tất cả CBNV.

### ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ

Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng làm việc của nhân viên là yếu tố quan trọng để xây dựng và phát triển đội ngũ của Rồng Việt. Các chương trình đào tạo đều được lựa chọn, đầu tư kỹ lưỡng về nội dung, đối tượng, công tác tổ chức, và đặc biệt chú trọng hiệu quả sau đào tạo. Trong năm 2017, Rồng Việt đã triển khai các chương trình tạo nội bộ, kết hợp đào tạo thuê ngoài và hỗ trợ các CBNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn với tổng chi phí gần 700.000.000 đồng.

Bên cạnh đó, Rồng Việt chủ trương khuyến khích và hỗ trợ một phần chi phí cho CBNV tham dự các khóa đào tạo, chương trình hội thảo theo nhu cầu công việc. Với số lượng nhân sự tăng đáng kể trong 2017, số tiền Công ty đã tài trợ cho CBNV tham gia đào tạo chứng chỉ chuyên môn chứng khoán tăng gấp đôi so với 2016. Trong đó, nổi bật là chương trình đào tạo chứng khoán phái sinh nhằm đón đầu sản phẩm mới ra mắt của thị trường.

### Các chương trình đào tạo thuê ngoài nổi bật trong năm 2017:

- Khóa đào tạo "Kỹ năng đàm phán thương lượng" cho 30 CBNV tại Chi nhánh Hà Nội
- Khóa đào tạo "Kỹ năng thuyết trình truyền cảm hứng" cho 20 CBNV tại Hội sở
- Khóa "Leader Mindset" với 21 CBNV tham gia khóa đào tạo theo kế hoạch năm 2017
- Khóa M&A chuyên sâu (Thâu tóm & chống thâu tóm) dành cho 04 CBNV
- Khóa "Behind the Number" cho 06 CBNV.



Khóa đào tạo "Kỹ năng thuyết trình truyền cảm hứng" cho CBNV tại Hội sở



Khóa đào tạo "Kỹ năng đàm phán thương lượng" cho CBNV tại Chi nhánh Hà Nội

### Các chương trình đào tạo nội bộ nổi bật trong 2017:

- Tổ chức được 03 chương trình Giới thiệu Rồng Việt cho CBNV mới hội nhập.
- Tổ chức đào tạo Nhân viên Môi giới mới, tổng cộng 03 chương trình với khoảng 70 CBNV tham gia.
- Đào tạo cho MGTS được 01 chương trình.



Đào tạo Nhân viên Môi giới mới

### VỀ KẾT QUẢ

Công ty hiện có 70 CBNV đậu kỳ thi sát hạch Chứng chỉ hành nghề (CCHN), trong đó có 65 CBNV được cấp CCHN: 42 Chứng chỉ Môi giới chứng khoán, 12 Chứng chỉ Phân tích tài chính và 11 Chứng chỉ Quản lý quỹ, tăng 04 CCHN so với năm 2016. Còn lại là 05 CBNV đã nộp hồ sơ và đợi cấp CCHN Môi giới chứng khoán.

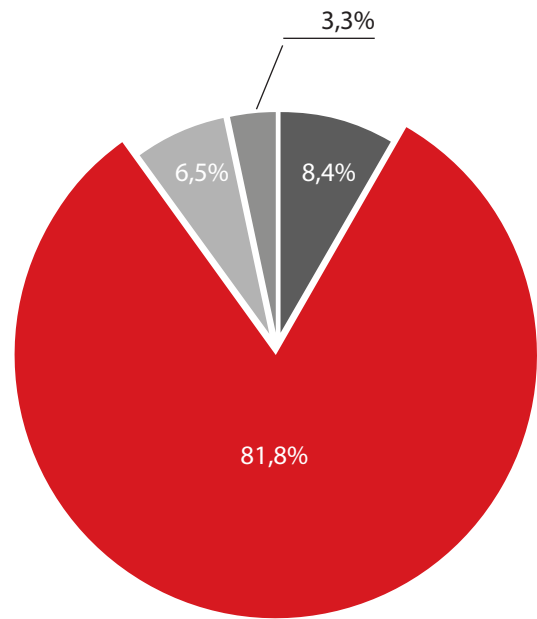
Việc chú trọng đầu tư vào công tác đào tạo của Rồng Việt khẳng định mức độ quan tâm của Rồng Việt trong vấn đề phát triển đội ngũ nói chung và góp phần định hướng phát triển nghề nghiệp cho CBNV nói riêng. Việc nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng làm việc cho CBNV không chỉ thông qua việc tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn, mà còn chú trọng đào tạo thực tế thông qua việc luân chuyển công tác, phân công, kiêm nhiệm, ủy thác một số công việc khác... Hằng năm, Rồng Việt sẽ quy hoạch những CBNV có tiềm năng phát triển để xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ kế thừa. Đây cũng là một trong những công tác được chú trọng góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.



## NHÓM ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

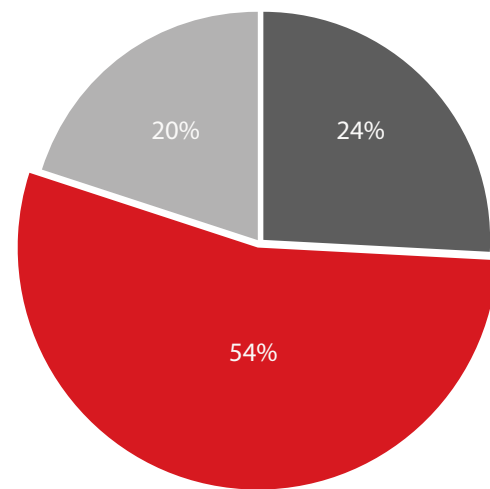
### SỰ ĐA DẠNG VÀ CÂN BẰNG CỦA LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG

Tổng số CBNV hiện hữu 31/12/2017 của Rồng Việt là 275 CBNV chính thức, 05 Cộng tác viên, 112 hợp đồng hợp tác và 27 Môi giới tập sự. Số lượng CBNV tăng 30% so với năm 2016 (212 CBNV). Trong đó:



### BIỂU ĐỒ TRÌNH HỘ HỌC VẤN

- Trên đại học : 23 người (tỷ lệ: 8,4%)
- Đại học : 225 người (tỷ lệ: 81,8%)
- Cao đẳng/ trung cấp nghề : 18 người (tỷ lệ: 6,5%)
- Lao động phổ thông : 9 người (tỷ lệ: 3,3%)



### ĐỘ TUỔI LAO ĐỘNG

- Dưới 25 tuổi
- Từ 25 tuổi đến dưới 30 tuổi
- Từ 30 tuổi đến dưới 35 tuổi

Tỷ lệ khá cân bằng giữa lao động nam và nữ tại Rồng Việt cũng phần nào cho thấy sự ủng hộ của Công ty đối với vấn đề bình đẳng về giới. Tại Rồng Việt, mọi nhân viên đều có cơ hội phát triển như nhau, không phân biệt giới tính. Sự gia tăng số lượng lao động nữ tham gia vào đội ngũ cấp quản lý cũng chứng minh được vai trò của phụ nữ trong bộ máy tổ chức của Rồng Việt. Hiện nay, số lao động nữ giữ các chức danh quản lý tại Rồng Việt là 29/60 CBNV cấp quản lý từ trường bộ phận trở lên, chiếm tỷ lệ 48%.

Lao động nữ vẫn luôn được tạo các điều kiện làm việc thuận lợi nhất có thể. Ngoài ra, Công ty còn có các chính sách hỗ trợ cho lao động nữ trong thời gian mang thai, khám chữa bệnh, cũng như hỗ trợ chính sách thu nhập trong thời gian nghỉ thai sản.

### KHÔNG NGỪNG CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC

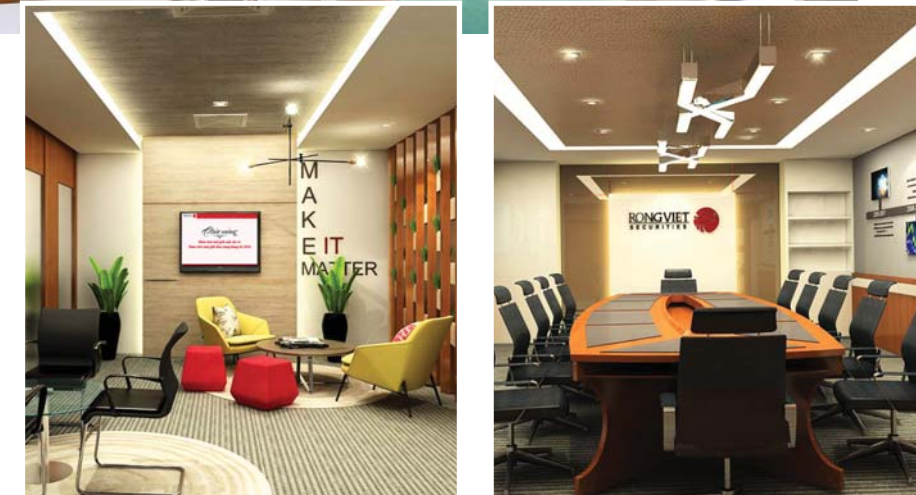


Môi trường làm việc hiện tại của Rồng Việt đáp ứng tốt nhu cầu làm việc của CBNV với phòng ốc hiện đại, kang trang, hệ thống điều hòa chuyên nghiệp, bố trí không gian làm việc thoáng mát. Bên cạnh đó, đội ngũ vệ sinh chuyên nghiệp làm việc mỗi ngày đảm bảo mang đến môi trường làm việc sạch sẽ, an toàn cho CBNV.

Trong năm 2017, Công ty cũng đã sửa chữa và trang trí lại các tầng làm việc tại Hội sở để đáp ứng quy mô ngày càng tăng về nhân sự, cùng với đó là sửa chữa lại sàn giao dịch chứng khoán với thiết kế hiện đại, tăng tính tiện dụng và đáp ứng nhu cầu giao dịch của khách hàng.

Chi nhánh Hà Nội trong năm qua cũng được di chuyển đến địa chỉ mới, tại Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội. Không gian mới đầy chuyên nghiệp và hiện đại giúp tinh thần làm việc của tập thể CBNV Chi nhánh thêm phần khởi, lượng khách hàng đến giao dịch tại Chi nhánh cũng gia tăng qua đó giúp hiệu quả hoạt động của Chi nhánh có những khởi sắc rõ rệt.

Văn phòng mới của Chi nhánh Hà Nội





## NHÓM ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

### XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ NHIỆT HUYẾT, GẮN KẾT

Quan hệ lao động là yếu tố quan trọng trong việc tạo dựng môi trường làm việc đảm bảo sự gắn bó lâu dài của CBNV. Chính vì vậy, trong năm 2017 Rồng Việt đã không ngần ngại đầu tư, thực hiện nhiều chương trình nhằm tăng cường sự gắn bó, đoàn kết và “giữ lửa” cho tập thể CBNV.

Năm qua, Công ty đã phối hợp với Công đoàn tổ chức nhiều hoạt động phong trào thu hút sự tham gia của đông đảo CBNV, tạo không khí giao lưu gắn kết giữa các phòng ban, giữa Hội sở và các Chi nhánh. Trong đó, có thể kể đến một số chương trình nổi bật như:

01



Chương trình sinh hoạt dã ngoại nhân ngày 8/3 tại Khu du lịch rừng Madagui (Lâm Đồng)

05



Giải bóng đá truyền thống nam nữ Rồng Việt tháng 11/2017

02



Rồng Việt Idol tuyển chọn giọng hát hay tháng 06/2017

06



Chương trình Đêm hội Trung thu dành cho con của CBNV

03



Giải bóng đá Rồng Việt mở rộng nhân kỷ niệm 10 năm thành lập

07



Đêm dạ tiệc Giáng sinh 2017

04



Tham gia Giải bóng đá toàn ngành chứng khoán tháng 12/2017

Bên cạnh đó, Rồng Việt còn tổ chức nhiều hoạt động định kỳ nhằm cải thiện sức khỏe và đời sống tinh thần cho CBNV như Câu lạc bộ yoga hàng tuần cho CBNV nữ, Câu lạc bộ Bóng đá hàng tuần cho CBNV nam, tổ chức chúc mừng sinh nhật, thăm hỏi chia sẻ với những gia đình CBNV đang gặp khó khăn cần hỗ trợ...

Để tạo điều kiện giúp Ban Tổng Giám đốc lắng nghe và hiểu được tâm tư nguyện vọng của CBNV, Rồng Việt trong năm 2017 đã tổ chức định kỳ chương trình Happy Lunch với Ban Tổng Giám đốc cho tất cả các phòng ban. Đây là cơ hội để CBNV gặp gỡ, trao đổi với Ban lãnh đạo Công ty, tạo nên một không khí gần gũi, cởi mở, đoàn kết của tập thể Rồng Việt. Ngoài ra, định kỳ hằng năm, Tổng Giám đốc sẽ có hai buổi nói chuyện chia sẻ về văn hóa doanh nghiệp với toàn bộ nhân viên Công ty, qua đó sẽ giúp CBNV hiểu được định hướng phát triển và xây dựng văn hóa Rồng Việt một cách thống nhất.

Hoạt động gắn kết quan hệ lao động còn thể hiện thông qua việc tổ chức những sự kiện quy mô lớn cho toàn thể CBNV Công ty như Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập, Lễ tổng kết và vinh danh các cá nhân, tập thể xuất sắc... Đặc biệt, hoạt động gắn kết mang nhiều ý nghĩa nhất trong năm 2017 là Chương trình Team building tại Phú Quốc, được tổ chức vào tháng 08/2017 vừa qua. Chương trình đã thực sự mang lại những trải nghiệm và những cảm xúc không thể nào quên cho toàn thể CBNV Công ty.

Tựu trung lại, những chương trình gắn kết mà Rồng Việt đã triển khai trong năm 2017 thực sự đã góp phần tạo nên sức mạnh tập thể, tạo tiền đề để Rồng Việt bay cao bay xa hơn trong thời gian tới.

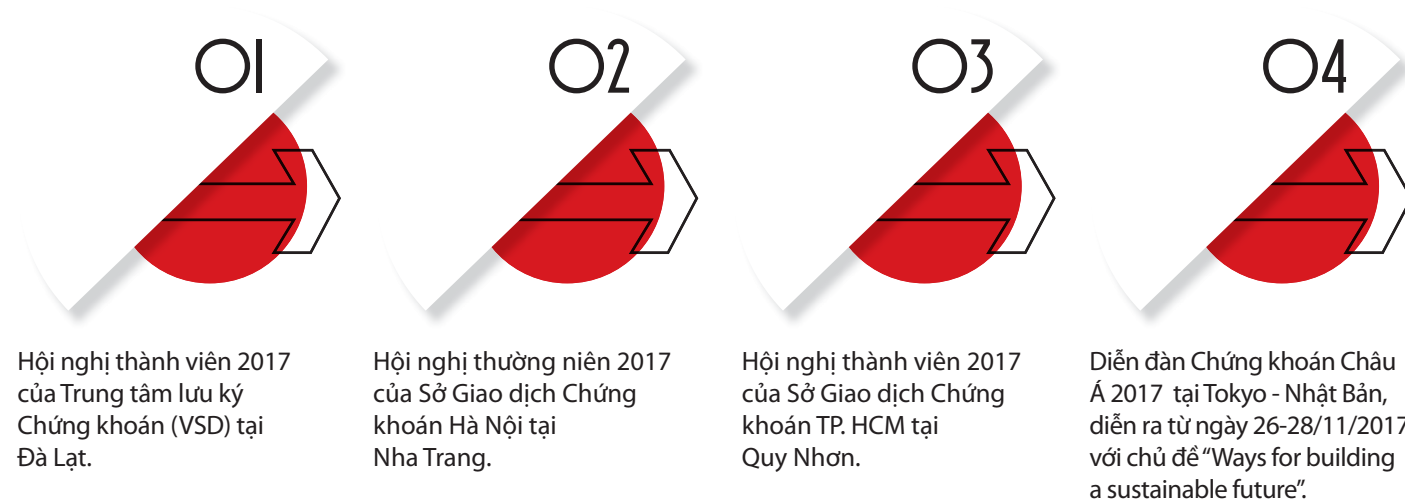




## NHÓM ĐỐI TƯỢNG CƠ QUAN QUẢN LÝ VÀ THỊ TRƯỜNG

### ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA THỊ TRƯỜNG

Với tư cách là Ủy viên Ban chấp hành Hiệp hội kinh doanh chứng khoán, Rồng Việt trong năm qua đã tham dự nhiều buổi hội thảo, đóng góp ý kiến với các cơ quan hữu quan như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), các Sở Giao dịch Chứng khoán, góp phần hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến thị trường chứng khoán, giúp thị trường phát triển bền vững hơn. Có thể kể đến:



Ngoài ra, Rồng Việt cũng thường xuyên nêu ý kiến đóng góp đối với các bản Dự thảo quy định khi UBCKNN cần tham khảo ý kiến của các thành viên thị trường, như lấy ý kiến về việc thay đổi hạn mức margin. Bên cạnh đó, các thành viên của Rồng Việt trong năm qua cũng đưa ra những nhận xét, đánh giá chuyên môn về thị trường, đơn cử như:

- O1** Giám đốc Phân tích và Tư vấn đầu tư của Rồng Việt nêu ý kiến về Xu hướng đầu tư cổ phiếu OTC, cổ phiếu mới niêm yết trên Báo Đầu tư chứng khoán số ngày 02/01/2017;
- O2** Bộ phận Research của Rồng Việt cung cấp Báo cáo chiến lược 2017: "The Odds favour the Bold" cho thị trường chứng khoán Việt Nam. Bên cạnh đó là các Báo cáo chiến lược đều đặn cho mỗi tháng, xuyên suốt năm 2017.
- O3** Giám đốc Tư vấn M&A của Rồng Việt nêu quan điểm về thị trường M&A năm 2017 trên Báo Đầu tư chứng khoán số ngày 28/04/2017;
- O4** Ý kiến của Trưởng phòng Phân tích Khối KH cá nhân của Rồng Việt về thị trường chứng khoán trên Báo Đầu tư chứng khoán số ngày 29/05/2017;

Trong năm 2017, Rồng Việt cũng phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức thành công buổi hội thảo "Sàng lọc cơ hội đầu tư 2017" cho tất cả các nhà đầu tư là cá nhân và tổ chức trên địa bàn thành phố Hà Nội, giúp nhà đầu tư hiểu rõ hơn về bức tranh kinh tế vĩ mô và nhận diện cơ hội đầu tư trên thị trường chứng khoán.



Bên cạnh những đóng góp cho cơ quan quản lý và các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán, Rồng Việt cũng làm rất tốt vai trò là trung gian thị trường vốn, kết nối cơ hội đầu tư. Tiêu biểu nhất là:



Cuối tháng 03/2017, Rồng Việt đã tổ chức phân phối thành công 11,2 triệu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thực phẩm đông lạnh KIDO giúp công ty thu về gần 600 tỷ.

Ngày 11/05/2017, CTCP Thực phẩm dinh dưỡng NutiFood đã ký kết hợp tác với UBND tỉnh Đắk Lắk. Đây là kết quả từ những nỗ lực kết nối cơ hội đầu tư của Rồng Việt.

Ngày 10/08/2017, Rồng Việt được vinh danh là "Công ty chứng khoán Tư vấn IPO tiêu biểu" tại Diễn đàn M&A Việt Nam 2017 do Báo Đầu tư và AVM Việt Nam tổ chức.

### TUÂN THỦ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

Trong quá trình tổ chức hoạt động kinh doanh, Rồng Việt tuyệt đối tuân thủ đúng các quy định pháp luật, đặc biệt là các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, trong đó:

- Về hoạt động kinh doanh chứng khoán, Rồng Việt tuân thủ và duy trì các điều kiện theo quy định liên quan đến hoạt động nghiệp vụ chứng khoán, chấp hành đúng các quy định về hoạt động đầu tư và hạn chế đầu tư của công ty chứng khoán,...
- Về hoạt động quản trị nội bộ, Công ty tuân thủ đúng quy định về quản trị nội bộ công ty, tổ chức đầy đủ các phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, họp HĐQT theo quy định của pháp luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp;
- Hoạt động báo cáo giám sát và Công bố thông tin: các báo cáo cho UBCKNN, các Sở giao dịch và Trung tâm lưu ký được thực hiện đầy đủ và đúng hạn. Việc công bố thông tin (định kỳ và bất thường) đều đầy đủ và kịp thời đối với các sự kiện phát sinh.

### ĐỀ XUẤT CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỊ TRƯỜNG

Để giúp thị trường chứng khoán ngày càng minh bạch và phát triển bền vững, Rồng Việt có những góp ý dành cho cơ quan quản lý trong việc cải thiện và triển khai một số công việc, cụ thể như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về chứng khoán, đặc biệt là quy định liên quan đến công bố thông tin, báo cáo giao dịch đối với các đối tượng có lợi thế về thông tin như cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và người có liên quan;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của UBCKNN và các Sở giao dịch đối với các giao dịch khả nghi để giải quyết tình trạng thao túng và làm giá chứng khoán;
- Bổ sung thêm quyền giám sát cho công ty chứng khoán, cũng như khả năng xử lý trong một số trường hợp công ty chứng khoán phát hiện hoặc có nghi ngờ đối với các giao dịch có dấu hiệu làm giá hoặc thao túng.

### HOÀN THÀNH TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC

Ngoài những đóng góp cho thị trường vốn, đặc biệt là thị trường chứng khoán Việt Nam, trong quá trình hoạt động Rồng Việt luôn đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, đóng góp một phần sức lực vào sự phát triển, tăng trưởng ổn định của nền kinh tế và xã hội Việt Nam. Cụ thể, tổng số thuế Thu nhập doanh nghiệp Rồng Việt đã nộp trong 2017 là 23,92 tỷ đồng.



## NHÓM ĐỐI TƯỢNG CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

### CHIA SẺ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

Như sứ mệnh của Rồng Việt đã xác định, bên cạnh những nỗ lực phát triển hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng và xã hội. Một trong những sự chia sẻ đó là chương trình **“Đồng hành đến trường – Chắp cánh ước mơ”** của Rồng Việt và đã đi qua mùa thứ 06. Đây là một hoạt động truyền thống của tập thể CBNV Rồng Việt trước mỗi năm học mới, để đến các vùng quê xa còn nhiều khó khăn, thăm hỏi, trao học bổng, tặng quà, cùng tiếp sức các em đến trường, vươn lên trong học tập. Qua 06 mùa, chương trình đã đi đến các nơi xa như Trà Vinh, Lâm Đồng, Đắk Lắk, Bình Thuận, Cà Mau.

Chương trình năm 2017 diễn ra vào ngày 29/07/2017 tại Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh, Xã Eahiu, Huyện Krông-păk, Tỉnh Đắk Lắk, nơi đây có hơn 94% học sinh từ các đồng bào dân tộc miền núi còn nhiều khó khăn.



Tổng số tiền đóng góp từ CBNV và người thân hơn 120.000.000 đồng được dùng để xây tặng Trường Nguyễn Đức Cảnh dãy nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn trị giá 70.803.000 đồng. Bên cạnh đó, là những phần học bổng khuyến học cho các em học giỏi có hoàn cảnh khó khăn trị giá 16.000.000 đồng và những chiếc cặp đi học xinh xắn, những quyển tập mới tinh, những cây bút, những phần quà bánh mà tập thể CBNV Rồng Việt mang đến cho hơn 250 học sinh tại trường.

Bên cạnh Đồng hành đến trường – Chắp cánh ước mơ, một hoạt động sẻ chia khác của Rồng Việt là chương trình **“Xuân yêu thương”**, đã diễn ra đều đặn mỗi dịp Tết đến suốt 10 năm qua nhằm mang đến những niềm vui, không khí đón Tết ấm áp cho những hoàn cảnh còn khó khăn.

Năm 2017, điểm đến là chùa Từ Hạnh, số 574/1 Kinh Dương Vương, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh. Chùa từ lâu trở thành mái nhà chung của hơn 100 trẻ em mồ côi từ 0 – 17 tuổi và 49 cụ già không nơi nương tựa. Thông qua sự phát động của BCH Công đoàn, chương trình đã nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của CBNV Rồng Việt bằng cả tinh thần và vật chất, tập thể CBNV công ty đã quyên góp được số tiền hơn 54.135.000 đồng và các vật phẩm. Số tiền trên được dùng để mua các nhu yếu phẩm phục vụ cho việc nuôi dưỡng chăm sóc cho các cụ già và em bé tại Chùa như gạo, sữa, đường, dầu ăn, sách vở,...



Năm 2018 chắc chắn sẽ vẫn là những chương trình tiếp nối đó. Chúng tôi đang khảo sát các địa phương là quê hương của CBNV Rồng Việt để thực hiện chương trình **“Đồng hành đến trường – Chắp cánh ước mơ”** lần thứ 7 trước mùa khai giảng năm học mới và chương trình **“Xuân yêu thương”** vẫn tiếp tục mang đến những cái Tết ấm áp mỗi dịp xuân về.



### PHÁT TRIỂN THẾ HỆ TRẺ

Với mục tiêu hướng nghiệp, Rồng Việt giúp các bạn trẻ có những trải nghiệm thực tế trước khi đi đến quyết định nghề nghiệp phù hợp cho chính mình. Thông qua chương trình Đào tạo Tập sự, trong năm 2017 Rồng Việt đã đón nhận gần 100 các bạn sinh viên năm cuối đến từ các trường Đại học Ngoại Thương, ĐH Kinh tế TP. HCM, RMIT, ĐH Tôn Đức Thắng... Các bạn sinh viên đã có cơ hội cọ xát với môi trường làm việc thực tế và được tham gia một chương trình đào tạo bài bản gồm nhiều khóa học bổ ích được thiết kế riêng biệt bởi chính Rồng Việt.

Trong năm qua, Rồng Việt là nhà tài trợ Bạch Kim của cuộc thi “Sinh viên với tài chính – FSC 2017” do Câu lạc bộ Chứng khoán trường ĐH Ngoại thương tổ chức. Cuộc thi diễn ra từ ngày 22/04/2017 đến ngày 28/05/2017 thu hút hơn 700 sinh viên từ 05 trường thuộc khối ngành kinh tế trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh với 4 vòng thi. Rồng Việt hỗ trợ 8 đội lọt vào Vòng 2 – Trading thực tế tại sàn chứng khoán và trao 20 suất thực tập cho các sinh viên xuất sắc nhất của cuộc thi tại các vị trí ở Khối Kinh doanh môi giới và Phòng Phân tích tư vấn.

Nối tiếp với các hoạt động phát triển vì thế hệ trẻ, Rồng Việt tiếp tục phối hợp với trường ĐH Tôn Đức Thắng tổ chức 04 buổi đào tạo hướng nghiệp cho hơn 150 sinh viên năm thuộc chuyên ngành tài chính – ngân hàng. Bên cạnh đó, Rồng Việt là nhà tài trợ Đồng cho cuộc thi “Đầu tư chứng khoán” dưới hình thức đào tạo kiến thức chuyên môn tổng quan về thị trường chứng khoán, cách thức giao dịch trên thị trường. Cuộc thi thu hút hơn 1.000 sinh viên tham gia từ ngày 27/03/2017 đến ngày 12/06/2017.

Các chương trình tiếp tục diễn ra xuyên suốt trong năm với các hoạt động đa dạng như tổ chức chương trình “Company tour” và hướng nghiệp cho các bạn sinh viên năm cuối của Đại học RMIT, phối hợp với các trường ĐH Mở, ĐH Kinh tế - Luật, ĐH Kinh tế... tổ chức các chương trình hội thảo giới thiệu nghề nghiệp, giúp các bạn sinh viên trải nghiệm đầu tư chứng khoán tại sàn giao dịch của Rồng Việt.





## NHÓM ĐỐI TƯỢNG CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (TIẾP THEO)

### TIẾT KIỆM, BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Rồng Việt luôn chủ trương tiết kiệm trong việc sử dụng tài nguyên tại Công ty như điện, nước, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm,... Tinh thần này đã được Rồng Việt cụ thể hóa thành quy định trong Nội quy lao động Công ty và được toàn thể nhân viên đồng thuận tuân thủ và nghiêm chỉnh chấp hành.

Cụ thể, trong năm 2017 Rồng Việt đã tiến hành thay thế toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng tại Hội sở từ đèn huỳnh quang sang đèn Led, vừa giúp đảm bảo an toàn về phòng chống cháy nổ, vừa tiết kiệm điện hơn đèn huỳnh quang. Tổng cộng, Rồng Việt đã thay thế và lắp mới 441 bóng đèn Led, với tổng chi phí là 126 triệu đồng. Kết quả đem lại từ việc thay thế bóng đèn Led khá rõ rệt. Ngay trong tháng đầu tiên sau khi Rồng Việt thay hệ thống đèn LED (tháng 10/2017), Công ty đã tiết kiệm được hơn 10 triệu đồng chi phí chiếu sáng, tương đương tiết kiệm được 2.622 kWh/tháng.



**11.540 KWH** → **8.919 KWH**

Tổng số điện năng tiêu thụ trước khi thay Hệ thống đèn LED

Tổng số điện năng tiêu thụ sau khi thay Hệ thống đèn LED

**SỐ ĐIỆN NĂNG TIẾT KIỆM: 2.622 KWH/THÁNG**

Hàng năm, Rồng Việt định kỳ phối hợp với các Cơ quan phòng cháy chữa cháy tại địa bàn tổ chức các buổi huấn luyện về An toàn phòng cháy chữa cháy. Đây là hoạt động thiết thực, không những giúp bảo vệ tài sản của Công ty mà còn bảo vệ tài sản, tính mạng của các cá nhân, tổ chức cùng làm việc, sinh hoạt trong khu vực.



## GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

Với định hướng liên tục duy trì và phát triển mối quan hệ bền vững, tốt đẹp và đôi bên cùng có lợi với tất cả các bên liên quan, Rồng Việt không ngừng cải thiện và thường xuyên triển khai các kênh truyền thông mở, nhằm thúc đẩy việc trao đổi thông tin và tiếp nhận các phản hồi từ các nhóm đối tượng mục tiêu được Rồng Việt hướng đến. Quá trình này khuyến khích sự tham gia đóng góp của tất cả các bên và giúp Rồng Việt có cái nhìn đa chiều, toàn diện đối với các mục tiêu phát triển bền vững đã đặt ra, và kịp thời có những điều chỉnh, giải pháp về mặt chiến lược hướng tới việc phát triển bền vững của Công ty.

CÁC BÊN LIÊN QUAN	KÊNH KẾT NỐI
<b>KHÁCH HÀNG</b>	Tư vấn, trao đổi trực tiếp tại Hội sở, Chi nhánh Tư vấn trực tuyến qua Tổng đài callDragon (028) 6299 2020, phần mềm chat Skype, Yahoo Trao đổi với Chuyên viên tư vấn qua điện thoại, gặp gỡ trực tiếp Hệ thống smsDragon, mailDragon Hỗ trợ Khách hàng qua trang Hỗ trợ của Rồng Việt: <a href="http://www.vdsc.com.vn/vn/pages.rv?id=105">http://www.vdsc.com.vn/vn/pages.rv?id=105</a> Bản Khảo sát trực tuyến về chất lượng sản phẩm dịch vụ của Rồng Việt tại địa chỉ: <a href="http://www.vdsc.com.vn/vn/survey.rv">http://www.vdsc.com.vn/vn/survey.rv</a> Hộp thư góp ý đặt tại các quầy giao dịch
<b>CỔ ĐỒNG/NHÀ ĐẦU TƯ</b>	Đại Hội đồng cổ đông Gặp gỡ, trao đổi với các cổ đông lớn, cổ đông chiến lược Cung cấp, công bố thông tin tại trang Quan hệ cổ đông của Rồng Việt: <a href="http://www.vdsc.com.vn/vn/pages.rv?id=104">http://www.vdsc.com.vn/vn/pages.rv?id=104</a> Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị của Công ty Email, văn bản gửi cổ đông/nhà đầu tư
<b>NGƯỜI LAO ĐỘNG</b>	Lễ tổng kết hoạt động năm Đại hội Công nhân viên chức, Đại hội Công đoàn Thảo luận, trao đổi trực tiếp trong quá trình làm việc Đánh giá thi đua hàng quý, hàng năm Khảo sát, lấy ý kiến đề xuất về nhiều vấn đề như nhu cầu đào tạo, điều khoản Thỏa ước lao động tập thể,... Các chương trình đào tạo nội bộ Các hoạt động xây dựng đội nhóm
<b>CƠ QUAN QUẢN LÝ VÀ THỊ TRƯỜNG</b>	Tham gia các Hội thảo, Diễn đàn, Hội nghị do các cơ quan quản lý tổ chức Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật Tham vấn, đóng góp ý kiến đối với các quy định, chính sách
<b>CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG</b>	Tham gia các hoạt động từ thiện vì cộng đồng, giúp đỡ các cá nhân, tập thể gặp hoàn cảnh khó khăn Các hoạt động hỗ trợ sinh viên các trường đại học như tham quan môi trường làm việc, ngày hội việc làm, hướng dẫn về thị trường chứng khoán,...



## XÂY DỰNG RỒNG VIỆT ĐỂ TRƯỜNG TỒN



Mỗi người đều có những quan điểm khác nhau về quản trị và xây dựng công ty, riêng đối với ông Nguyễn Hiếu, Tổng Giám đốc của Rồng Việt, “Các ý tưởng về xây dựng một Rồng Việt trường tồn mà các cộng sự và cổ đông có thể đồng hành và gắn bó lâu dài là một ước mơ và đôi khi là nỗi ám ảnh!”

Để xây dựng được điều này, cần có đội ngũ nhân sự, cộng sự đoàn kết, gắn bó và chia sẻ được với nhau, đồng thời nền tảng văn hóa doanh nghiệp phải được luôn được vun đắp và nuôi dưỡng nhằm đảm bảo được sự phát triển bền vững, lâu dài. Kết hợp với đó là sự sáng tạo, đổi mới trong hoạt động kinh doanh để mang lại những giá trị và hiệu quả cao nhất cho Khách hàng, Nhà đầu tư và các Cổ đông. Từ đó hình thành tư duy xây dựng Rồng Việt trường tồn với mong ước Rồng Việt là công ty **TỐT** về môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp, và **MẠNH** về tài chính và hệ thống dịch vụ cung cấp cho thị trường.

Trong 03 – 05 năm tới, Rồng Việt sẽ nỗ lực bước vào Top 10 các công ty chứng khoán trên thị trường xét về mọi phương diện. Rồng Việt hiện đã vào câu lạc bộ 100 tỷ lợi nhuận và sẽ tiếp tục nỗ lực để đến năm 2020 sẽ bước vào câu lạc bộ 1.000 tỷ doanh thu.”

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi thông tin, ý kiến đóng góp liên quan đến Báo cáo phát triển bền vững của Rồng Việt vui lòng liên hệ:

### BỘ PHẬN TRUYỀN THÔNG



tuan.nv@vpsc.com.vn



(+84 28) 6299 2006 (ext: 1420)



Tầng 1-2-3-4, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh





# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP
02. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
03. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
04. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (MẪU SỐ B 01 – CTCK)
05. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (MẪU SỐ B 02 – CTCK)
06. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (MẪU SỐ B 03(B) – CTCK)
07. BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU (MẪU SỐ B 04 – CTCK)
08. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (MẪU SỐ B 09 – CTCK)

## THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

### GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

Số 32/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 12 năm 2006. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 09/GPĐC-UBCK ngày 25 tháng 1 năm 2018.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trần Lệ Nguyên	Chủ tịch	
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Phó Chủ tịch	
Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên	
Ông Kelly Yin Hon Wong	Thành viên	
Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên	(từ ngày 23.3.2017)
Ông Đào Hồng Châu	Thành viên	(từ ngày 23.3.2017)
Ông Võ Long Nguyên	Thành viên	(từ ngày 23.3.2017)
Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên	(đến ngày 23.3.2017)
Ông Tôn Thất Diên Khoa	Thành viên	(đến ngày 23.3.2017)
Bà Nguyễn Nữ Tường Oanh	Thành viên	(đến ngày 23.3.2017)

### BAN ĐIỀU HÀNH

#### Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Hiếu	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Nhựt	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Chí Trung	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 18.4.2017)

#### Nhân sự quản lý chủ chốt khác

Ông Lê Minh Hiền	Giám đốc Tài chính - kiêm Kế toán trưởng
------------------	--

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Ông Trần Lệ Nguyên	Chủ tịch
--------------------	----------

### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon

Số 141 Đường Nguyễn Du, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### CÔNG TY KIỂM TOÁN

Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

## TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ("Công ty") ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu trong năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở đơn vị hoạt động liên tục trừ khi giả định đơn vị hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với sự chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập báo cáo tài chính tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các gian lận và các sai sót khác.

## PHÊ CHUẨN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính đính kèm từ trang 5 đến trang 62. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu trong năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán đang hoạt động tại Việt Nam.

### Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

**Nguyễn Hiếu**  
Tổng Giám đốc

Chữ ký được ủy quyền

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 8 tháng 3 năm 2018



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (“Công ty”) được lập tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt ngày 8 tháng 3 năm 2018. Báo cáo tài chính này bao gồm: báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu trong năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 62.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán đang hoạt động tại Việt Nam và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán đang hoạt động tại Việt Nam.

### VẤN ĐỀ KHÁC

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được một công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đó vào ngày 24 tháng 2 năm 2017.

### Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



#### Nguyễn Hoàng Nam

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
0849-2018-006-1  
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM6606  
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 3 năm 2018



#### Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
2636-2018-006-1



Như đã nêu trong Thuyết minh 2.1 của báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm mục đích phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán đã được thừa nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài Việt Nam và hơn nữa, cũng không dành cho những người sử dụng nào không biết các nguyên tắc, các thủ tục và các thông lệ kế toán Việt Nam.”

		Tại ngày 31 tháng 12 năm		
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>100</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>1.807.002.654.448</b>	<b>1.562.665.911.314</b>
<b>110</b>	<b>Tài sản tài chính</b>		<b>1.803.855.163.527</b>	<b>1.428.040.695.023</b>
111	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.1	238.873.951.937	248.012.673.266
111.1	Tiền		238.873.951.937	248.012.673.266
112	Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	3.2	267.331.098.980	335.565.864.659
114	Các khoản cho vay	3.3	1.312.621.982.796	861.420.252.720
116	Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	3.3	(27.787.203.085)	(28.610.104.426)
117	Các khoản phải thu	3.4	2.837.613.636	4.145.678.317
117.1	Phải thu bán các tài sản tài chính		182.710.000	2.484.000.000
117.2	Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính		2.654.903.636	1.661.678.317
117.4	Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận		2.654.903.636	1.661.678.317
118	Trả trước cho người bán		2.077.336.500	1.662.837.000
119	Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	3.4	7.900.382.763	5.843.493.487
122	Các khoản phải thu khác	3.4	1.978.208.478	1.978.208.478
129	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	3.4	(1.978.208.478)	(1.978.208.478)
<b>130</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>3.147.490.921</b>	<b>134.625.216.291</b>
131	Tạm ứng	3.5	428.066.665	132.955.166.000
133	Chi phí trả trước ngắn hạn	3.5	2.665.194.684	1.619.001.959
134	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	3.5	48.550.000	48.550.000
136	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	3.13	5.679.572	2.498.332
<b>200</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>35.617.017.233</b>	<b>30.569.517.429</b>
220	Tài sản cố định		15.467.769.333	13.410.029.791
221	Tài sản cố định hữu hình	3.6(a)	11.213.267.746	9.577.738.069
222	Nguyên giá		38.196.307.435	32.741.559.294
223a	Giá trị khấu hao lũy kế		(26.983.039.689)	(23.163.821.225)
227	Tài sản cố định vô hình	3.6(b)	4.254.501.587	3.832.291.722
228	Nguyên giá		13.764.088.791	11.707.841.628
229a	Giá trị khấu hao lũy kế		(9.509.587.204)	(7.875.549.906)
<b>240</b>	<b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>		<b>-</b>	<b>170.157.163</b>
<b>250</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>		<b>20.149.247.900</b>	<b>16.989.330.475</b>
251	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	3.7	3.147.919.824	2.734.871.664
252	Chi phí trả trước dài hạn	3.8	607.672.410	245.182.746
254	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	3.9	16.393.655.666	14.009.276.065
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>1.842.619.671.681</b>	<b>1.593.235.428.743</b>

		Tại ngày 31 tháng 12 năm		
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>300</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>			
<b>310</b>	<b>Nợ phải trả ngắn hạn</b>		<b>796.877.000.248</b>	<b>829.840.256.069</b>
<b>311</b>	<b>Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn</b>	<b>3.10</b>	<b>47.720.765.000</b>	-
312	Vay ngắn hạn		47.720.765.000	-
316	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	3.10	724.455.000.000	503.120.000.000
318	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	3.11	1.667.969.687	768.947.852
320	Phải trả người bán ngắn hạn	3.12	164.424.541	20.037.277.465
321	Người mua trả tiền trước ngắn hạn		694.400.000	1.717.240.560
322	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.13	8.191.972.423	5.308.043.049
323	Phải trả người lao động		7.796.755	7.796.755
325	Chi phí phải trả ngắn hạn	3.14	12.805.836.138	7.268.787.048
329	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	3.15	1.168.835.704	291.612.163.340
<b>340</b>	<b>Nợ phải trả dài hạn</b>		<b>3.524.756.643</b>	<b>534.171.000</b>
353	Các khoản phải trả, phải nộp khác dài hạn		457.195.500	534.171.000
356	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	3.16	3.067.561.143	-
	<b>TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>800.401.756.891</b>	<b>830.374.427.069</b>
<b>400</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			
<b>410</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>3.17</b>	<b>1.042.217.914.790</b>	<b>762.861.001.674</b>
411	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		919.240.118.792	709.240.118.792
411.1	Vốn góp của chủ sở hữu		910.000.000.000	700.000.000.000
412.2	Thặng dư vốn cổ phần		9.240.118.792	9.240.118.792
414	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		10.190.332.248	4.622.486.592
415	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		10.190.332.248	4.622.486.592
417	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối	3.18	102.597.131.502	44.375.909.698
417.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		97.966.752.187	68.930.268.960
417.2	Lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện		4.630.379.315	(24.554.359.262)
	<b>TỔNG CỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>1.042.217.914.790</b>	<b>762.861.001.674</b>
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>1.842.619.671.681</b>	<b>1.593.235.428.743</b>



Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2017 (VND)	2016 (VND)
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT</b>			
006	Cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	4.1	91.000.000	70.000.000
				<b>Số lượng chứng khoán</b>
008	Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của công ty chứng khoán		9.250.260	8.757.516
	<i>Tài sản tài chính giao dịch tự do chuyển nhượng</i>		9.247.840	8.757.516
	<i>Tài sản tài chính chờ thanh toán</i>		2.420	-
009	Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của CTCK		439	1.912
010	<i>Tài sản tài chính chờ về của công ty chứng khoán</i>		-	896.380
012	<i>Tài sản tài chính chưa lưu ký tại VSD của công ty chứng khoán</i>		2.959.251	4.844.251
013	<i>Tài sản tài chính được hưởng quyền của CTCK</i>		32	37
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG</b>			
021	<i>Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của nhà đầu tư</i>		1.006.759.581	829.656.532
021.1	Tài sản tài chính giao dịch tự do chuyển nhượng		667.347.919	492.727.356
021.2	Tài sản tài chính hạn chế chuyển nhượng		4.075.451	3.380.298
021.3	<i>Tài sản tài chính giao dịch cầm cố</i>		213.582.842	233.913.148
021.4	<i>Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ</i>		104.040.649	90.846.126
021.5	<i>Tài sản tài chính chờ thanh toán</i>		17.712.720	8.789.604
022	Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của nhà đầu tư		36.237.084	27.552.795
022.1	Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng		8.219.050	
022.2	Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng		28.018.034	13.196.116
023	Tài sản tài chính chờ về của nhà đầu tư		10.169.542	8.744.896
025	Tài sản tài chính được hưởng quyền của nhà đầu tư		8.471.146	5.290.131

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2017 (VND)	2016 (VND)
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG (tiếp theo)</b>			
026	Tiền gửi của khách hàng		415.801.658.434	289.067.982.252
027	Tiền gửi về hoạt động môi giới chứng khoán		411.697.196.243	265.493.738.775
029	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		859.307.515	15.080.839.725
029.1	<i>Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư trong nước</i>		322.082.439	14.887.810.194
029.2	<i>Tiền gửi tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài</i>		537.225.076	193.029.531
030	Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán		3.245.154.676	8.493.403.752
031	<i>Phải trả nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý</i>		413.295.994.528	286.541.231.166
031.1	<i>Phải trả nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý</i>		413.235.757.449	285.923.507.805
032.2	<i>Phải trả nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý</i>		60.237.079	617.723.361
035	Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu		2.505.663.906	2.526.751.086



Dương Kim Chi  
Người lập



Lê Minh Hiền  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hiếu  
Tổng Giám đốc  
Ngày 8 tháng 3 năm 2018

		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm		
Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>DOANH THU HOẠT ĐỘNG</b>				
01	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		101.073.779.045	53.612.118.137
01.1	Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	5.1(a)	79.796.388.798	42.328.974.155
01.2	Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC FVTPL	5.1(b)	15.337.805.715	-
01.3	Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL		5.939.584.532	11.283.143.982
03	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu		146.069.363.415	110.358.443.341
06	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán		87.002.042.082	48.945.610.120
07	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán		6.349.000.000	3.000.000.000
09	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán		7.472.229.317	5.628.981.362
10	Doanh thu nghiệp vụ tư vấn tài chính		5.269.454.181	6.889.727.272
11	Thu nhập hoạt động khác		879.901.978	713.593.227
<b>20</b>	<b>TỔNG DOANH THU HOẠT ĐỘNG</b>		<b>354.115.770.018</b>	<b>229.148.473.459</b>
<b>CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>				
21	Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		(15.747.406.571)	(18.406.036.380)
21.1	Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	5.1(a)	(29.594.339.433)	(5.392.279.405)
21.2	Giảm/(tăng) chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	5.1(b)	13.846.932.862	(13.013.756.975)
24	Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	5.2	(67.488.928.956)	(52.997.371.945)
26	Chi phí hoạt động tự doanh	5.3	(4.135.204.425)	(1.987.550.274)
27	Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	5.3	(61.770.746.362)	(42.338.260.891)
28	Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	5.3	(1.542.377.378)	(180.000.000)
29	Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	5.3	(943.458.689)	(450.231.499)
30	Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	5.3	(7.467.889.242)	(5.786.971.449)
31	Chi phí nghiệp vụ tư vấn tài chính	5.3	(5.967.798.494)	(5.121.995.390)
32	Chi phí các dịch vụ khác	5.3	(9.277.136.939)	(7.165.347.404)
<b>40</b>	<b>TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>		<b>(174.340.947.056)</b>	<b>(134.433.765.232)</b>

		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm		
Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
42	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi ngân hàng không cố định		11.932.783.189	8.266.797.949
<b>50</b>	<b>TỔNG DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		<b>11.932.783.189</b>	<b>8.266.797.949</b>
<b>CHI PHÍ TÀI CHÍNH</b>				
51	Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		(51.475.000)	-
<b>60</b>	<b>TỔNG CHI PHÍ TÀI CHÍNH</b>	<b>5.4</b>	<b>(51.475.000)</b>	<b>-</b>
<b>62</b>	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN</b>		<b>(51.475.000)</b>	<b>-</b>
<b>70</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG</b>		<b>138.012.386.715</b>	<b>60.814.116.998</b>
<b>THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC</b>				
71	Thu nhập khác		368.312.102	587.033.540
72	Chi phí khác		(39.111.307)	(51.066.610)
<b>80</b>	<b>TỔNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHÁC</b>		<b>329.200.795</b>	<b>535.966.930</b>
<b>90</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ</b>		<b>138.341.587.510</b>	<b>61.350.083.928</b>
91	Lợi nhuận đã thực hiện	5.5	109.156.848.933	74.363.840.903
92	Lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện		29.184.738.577	(13.013.756.975)
<b>100</b>	<b>CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)</b>		<b>(26.984.674.394)</b>	<b>(12.043.517.596)</b>
100.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành		(23.917.113.251)	(3.536.747.451)
100.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		(3.067.561.143)	(8.506.770.145)
<b>200</b>	<b>LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN</b>		<b>111.356.913.116</b>	<b>49.306.566.332</b>



Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	2017 (VND)	2016 (VND)
200	LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN		111.356.913.116	49.306.566.332
300	THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN		-	-
400	TỔNG THU NHẬP TOÀN DIỆN		111.356.913.116	49.306.566.332
500	THU NHẬP THUẦN TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG	5.6		
501	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/1 cổ phiếu)	5.6	1.584	704
502	Thu nhập pha loãng trên cổ phiếu (VND/1 cổ phiếu)		1.584	704



Dương Kim Chi  
Người lập



Lê Minh Hiền  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hiếu  
Tổng Giám đốc  
Ngày 8 tháng 3 năm 2018

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm

Mã số	Chi tiêu	2017 (VND)	2016 (VND)
	<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>		
01	<b>Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>138.341.587.510</b>	<b>61.350.083.928</b>
02	<b>Điều chỉnh cho các khoản:</b>	<b>(9.524.558.763)</b>	<b>(3.545.511.988)</b>
03	Khấu hao tài sản cố định	6.127.736.221	4.894.594.971
04	Các khoản (hoàn nhập dự phòng)/ trích lập dự phòng	(822.901.341)	2.007.921.463
05	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục có gốc ngoại tệ	51.475.000	-
07	Lãi từ hoạt động đầu tư	(12.225.965.007)	(8.786.350.105)
08	Dự thu tiền lãi	(2.654.903.636)	(1.661.678.317)
10	<b>(Giảm)/tăng các chi phí phi tiền tệ</b>	<b>(13.846.932.862)</b>	<b>13.013.756.975</b>
11	(Giảm)/tăng chênh lệch giảm do đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	(13.846.932.862)	13.013.756.975
18	<b>Giảm các doanh thu phi tiền tệ</b>	<b>(15.337.805.715)</b>	<b>-</b>
19	Lãi đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	(15.337.805.715)	-
30	<b>Thay đổi vốn lưu động</b>	<b>(549.985.947.906)</b>	<b>(415.982.549.720)</b>
31	Giảm/(tăng) tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	97.419.504.256	(248.667.746.091)
33	Tăng các khoản cho vay	(451.201.730.076)	(352.966.630.328)
35	Giảm phải thu bán các tài sản tài chính	2.301.290.000	7.098.750.000
36	Giảm phải thu tiền lãi các tài sản tài chính	1.661.678.317	1.206.992.146
37	(Tăng)/giảm các khoản phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	(2.056.889.276)	336.333.516
39	Tăng các khoản phải thu khác	(414.499.500)	(928.582.767)
40	Giảm/(tăng) các tài sản khác	132.523.918.095	(899.843.471)
41	Tăng chi phí phải trả	5.537.049.090	4.363.952.444
42	(Tăng)/giảm chi phí trả trước	(1.408.682.389)	1.018.159.802
43	Thuế thu nhập doanh nghiệp công ty chứng khoán đã nộp	(21.750.883.584)	(1.199.528.780)
45	(Giảm)/tăng phải trả cho người bán	(19.872.852.924)	19.227.277.465
47	Tăng thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	717.699.707	1.569.042.075
50	(Giảm)/tăng phải trả, phải nộp khác	(290.644.121.861)	155.731.912.070
52	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(2.797.427.761)	(1.872.637.801)
60	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>(450.353.657.736)</b>	<b>(345.164.220.805)</b>
	<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>		
61	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	(8.015.318.600)	(4.809.438.400)
62	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	293.181.818	550.500.001
65	Tiền thu về cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn	11.932.783.189	8.266.797.949
70	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>4.210.646.407</b>	<b>4.007.859.550</b>

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
71	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		210.000.000.000	-
73	Tiền vay gốc	6.1	2.824.035.785.912	1.418.376.519.780
74	Tiền chi trả nợ gốc vay	6.2	(2.555.031.495.912)	(1.071.026.619.780)
76	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(42.000.000.000)	-
<b>80</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>437.004.290.000</b>	<b>347.349.900.000</b>
<b>90</b>	<b>(Giảm)/tăng tiền thuần trong năm</b>		<b>(9.138.721.329)</b>	<b>6.193.538.745</b>
<b>101</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>		<b>248.012.673.266</b>	<b>241.819.134.521</b>
101.1	Tiền		248.012.673.266	81.819.134.521
101.2	Các khoản tương đương tiền		-	160.000.000.000
<b>103</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm</b>		<b>238.873.951.937</b>	<b>248.012.673.266</b>
103.1	Tiền		238.873.951.937	248.012.673.266
103.2	Các khoản tương đương tiền		-	-

PHẦN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm

Mã số	Chi tiêu	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>Lưu chuyển tiền hoạt động môi giới, ủy thác của khách hàng</b>			
01	Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng	7.189.541.985.430	1.365.095.050.500
02	Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng	(7.203.763.517.640)	(2.156.356.021.500)
07	Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	42.505.278.452.818	6.020.161.721.524
08	Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	(42.359.074.995.350)	(5.316.702.675.975)
11	Chi trả phí lưu ký chứng khoán của khách hàng	-	2.874.789.150
14	Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán	1.534.198.468.914	266.944.441.672
15	Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán	1.534.198.468.914	266.944.441.672
<b>20</b>	<b>Tăng tiền thuần trong năm</b>	<b>126.733.676.182</b>	<b>50.438.004.600</b>
<b>30</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm của khách hàng</b>	<b>289.067.982.252</b>	<b>238.629.977.652</b>
31	Tiền gửi ngân hàng đầu năm	289.067.982.252	238.629.977.652
32	Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý	265.493.738.775	219.624.056.410
34	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	15.080.839.725	19.005.921.242
35	Tiền gửi của Tổ chức phát hành	8.493.403.752	-
<b>40</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm của khách hàng</b>	<b>415.801.658.434</b>	<b>289.067.982.252</b>
<b>41</b>	<b>Tiền gửi ngân hàng cuối năm</b>	<b>415.801.658.434</b>	<b>289.067.982.252</b>
42	Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý	411.697.196.243	265.493.738.775
44	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	859.307.515	15.080.839.725
45	Tiền gửi của Tổ chức phát hành	3.245.154.676	8.493.403.752



Dương Kim Chi  
Người lập



Lê Minh Hiền  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hiếu  
Tổng Giám đốc  
Ngày 8 tháng 3 năm 2018



Chỉ tiêu	Tại ngày		Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016		Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017		Tại ngày	
	1.1.2016	1.1.2017	Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	31.12.2016	31.12.2017
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	709.240.118.792	709.240.118.792	-	-	210.000.000.000	-	709.240.118.792	919.240.118.792
1.1 Cổ phiếu phổ thông	700.000.000.000	700.000.000.000	-	-	210.000.000.000	-	700.000.000.000	910.000.000.000
1.2 Thặng dư cổ phần	9.240.118.792	9.240.118.792	-	-	-	-	9.240.118.792	9.240.118.792
2. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	2.157.158.275	4.622.486.592	2.465.328.317	-	5.567.845.656	-	4.622.486.592	10.190.332.248
3. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	2.157.158.275	4.622.486.592	2.465.328.317	-	5.567.845.656	-	4.622.486.592	10.190.332.248
5. Lợi nhuận chưa phân phối	-	44.375.909.698	62.320.323.307	(17.944.413.609)	111.356.913.116	(53.135.691.312)	44.375.909.698	102.597.131.502
5.1 Lợi nhuận đã thực hiện	11.540.602.287	68.930.268.960	62.320.323.307	(4.930.656.634)	82.172.174.539	(53.135.691.312)	68.930.268.960	97.966.752.187
5.2 (Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện	(11.540.602.287)	(24.554.359.262)	-	(13.013.756.975)	29.184.738.577	-	(24.554.359.262)	4.630.379.315
<b>Cộng</b>	<b>713.554.435.342</b>	<b>762.861.001.674</b>	<b>67.250.979.941</b>	<b>(17.944.413.609)</b>	<b>332.492.604.428</b>	<b>(53.135.691.312)</b>	<b>762.861.001.674</b>	<b>1.042.217.914.790</b>



Dương Kim Chi  
Người lập



Lê Minh Hiền  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hiếu  
Tổng Giám đốc  
Ngày 8 tháng 3 năm 2018

## ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (“Công ty”) là công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4103005723 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 12 năm 2006 và Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 32/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 12 năm 2006. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 09/GPĐC-UBCK ngày 25 tháng 1 năm 2018.

### TRỤ SỞ CHÍNH VÀ THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty có trụ sở chính đặt tại số 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty có ba (3) chi nhánh tại Hà Nội, Nha Trang và Cần Thơ.

#### Thông tin liên hệ:

Điện thoại: (+84) 28 6299 2006

### ĐIỀU LỆ HOẠT ĐỘNG

Điều lệ hoạt động hiện hành của Công ty được ban hành ngày 8 tháng 1 năm 2018.

### HOẠT ĐỘNG CHÍNH

Hoạt động chính của Công ty là môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán.

### QUY MÔ VỐN

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy phép thành lập và hoạt động mới nhất là 910 tỷ Đồng Việt Nam.

### MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Là công ty chứng khoán niêm yết trên thị trường, Công ty hoạt động với mục tiêu là đóng góp cho sự phát triển của thị trường chứng khoán, đem lại lợi ích cho khách hàng, các nhà đầu tư và cổ đông của Công ty.

### HẠN CHẾ ĐẦU TƯ

Công ty tuân thủ theo quy định tại Điều 44, Thông tư 210/2012/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 30 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán và Thông tư 07/2016/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 18 tháng 1 năm 2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 210/2012/TT-BTC.

## CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

### CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 (“Thông tư 210/2014/TT-BTC”) và Thông tư 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 (“Thông tư 334/2016/TT-BTC”) do Bộ Tài Chính ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam. Báo cáo tài chính được lập theo nguyên tắc giá gốc, ngoại trừ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (“FVTPL”) được đo lường và ghi nhận theo giá trị thị trường hoặc giá trị hợp lý (trong trường hợp không có giá thị trường).

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm mục đích trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán thường được chấp nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài Việt Nam. Các nguyên tắc và thông lệ kế toán sử dụng tại Việt Nam có thể khác với các nguyên tắc và thông lệ kế toán tại các nước và các thể chế khác.

### CÁC THAY ĐỔI QUAN TRỌNG TRONG CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Ngày 20 tháng 11 năm 2015, Quốc hội đã thông qua Luật Kế toán số 88/2015/QH13 (“Luật Kế toán 2015”), trong đó bổ sung khái niệm về giá trị hợp lý và việc đánh giá, ghi nhận theo giá trị hợp lý đối với một số khoản mục tài sản và nợ phải trả có giá trị biến động thường xuyên, theo yêu cầu của chuẩn mực kế toán phải được đánh giá lại theo giá trị hợp lý. Luật Kế toán 2015 có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2017.

Theo đó, từ ngày 1 tháng 1 năm 2017, Công ty áp dụng chính sách kế toán theo giá trị thị trường hoặc giá trị hợp lý (trong trường hợp không có giá thị trường) đối với tài sản tài chính FVTPL.

Đây là thay đổi chính sách kế toán do áp dụng lần đầu các quy định của pháp luật mà không có quy định về hồi tố, Công ty đã áp dụng phi hồi tố chính sách kế toán mới.

### HỆ THỐNG VÀ HÌNH THỨC SỐ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Công ty sử dụng phần mềm kế toán theo hình thức nhật ký chung để ghi sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

### NĂM TÀI CHÍNH

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

### ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và được trình bày trên báo cáo tài chính là Đồng Việt Nam (“VND” hoặc “Đồng”).

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động.

Tài sản và nợ phải trả bằng tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày của báo cáo tình hình tài chính lần lượt được quy đổi theo tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch áp dụng tại ngày báo cáo tình hình tài chính. Các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng tại ngày của báo cáo tình hình tài chính được quy đổi theo tỷ giá mua của chính ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc quy đổi này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động.

### TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, các khoản đầu tư ngắn hạn khác có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn ban đầu không quá ba (3) tháng và không có rủi ro đáng kể trong việc chuyển đổi thành tiền.

Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán và tiền gửi của tổ chức phát hành được phản ánh tại các chỉ tiêu ngoài báo cáo tình hình tài chính.

#### Phân loại

*Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)*

Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ là các tài sản tài chính được nắm giữ cho mục đích kinh doanh hoặc do Ban Tổng Giám đốc xác định từ ban đầu là được ghi nhận thông qua lãi/lỗ.

Một tài sản tài chính được phân loại vào nhóm nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại/mua lại trong thời gian ngắn; hoặc
- Tại thời điểm ghi nhận ban đầu nó là một phần của 1 Danh mục các công cụ tài chính cụ thể được quản lý và có bằng chứng về việc kinh doanh danh mục đó để nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn; hoặc
- Nó là 1 công cụ phái sinh (ngoại trừ các công cụ phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).



## CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

### TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### Phân loại (tiếp theo)

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, Ban Tổng Giám đốc sẽ chỉ định một tài sản tài chính là tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ nếu việc phân loại này sẽ làm các thông tin về tài sản tài chính được trình bày một cách hợp lý hơn vì một trong các lý do sau đây:

- Nó loại trừ hoặc làm giảm đáng kể sự không thống nhất trong ghi nhận hoặc xác định giá trị (còn được gọi là sự “không thống nhất kế toán”) mà sự không thống nhất này có thể bắt nguồn từ việc xác định giá trị của các tài sản hoặc ghi nhận lãi hoặc lỗ theo các cơ sở khác nhau; hoặc
- Một nhóm các tài sản tài chính được quản lý và kết quả quản lý của nó được đánh giá dựa trên cơ sở giá trị và phù hợp với chính sách quản lý rủi ro hoặc chiến lược đầu tư đã được qui định và thông tin về nhóm tài sản này được cung cấp nội bộ cho những người quản lý quan trọng của Công ty (được nêu rõ trong Chuẩn mực kế toán - Thuyết minh về các bên liên quan), ví dụ như Hội Đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, cổ đông lớn của Công ty.

Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ bao gồm chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết và tất cả công cụ phái sinh, bao gồm phái sinh đính kèm, tách biệt với hợp đồng chủ, trừ các công cụ phái sinh được chỉ định là công cụ phòng ngừa rủi ro.

Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Chi phí mua các tài sản tài chính FVTPL được ghi nhận vào chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính của báo cáo kết quả hoạt động ngay khi phát sinh.

Sau ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính FVTPL được ghi nhận theo giá trị thị trường hoặc giá trị hợp lý (trong trường hợp không có giá thị trường). Mọi khoản lãi hoặc lỗ phát sinh từ việc thay đổi giá trị của các tài sản tài chính này được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động.

#### Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay là các tài sản tài chính phi phái sinh có các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường hoàn hảo, ngoại trừ:

- Các khoản mà Công ty có ý định bán ngay hoặc sẽ bán trong tương lai gần được phân loại là tài sản nắm giữ vì mục đích kinh doanh, và cũng như các loại mà tại thời điểm ghi nhận ban đầu được Công ty xếp vào nhóm ghi nhận thông qua lãi/lỗ;
- Các khoản được Công ty xếp vào nhóm sẵn sàng để bán tại thời điểm ghi nhận ban đầu; hoặc
- Các khoản mà người nắm giữ có thể không thu hồi được phần lớn giá trị đầu tư ban đầu, không phải do suy giảm chất lượng tín dụng, và được phân loại vào nhóm sẵn sàng để bán.

Các khoản cho vay được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản cho vay được ghi nhận theo giá trị phân bổ sử dụng phương pháp lãi suất thực.

Giá trị phân bổ của các khoản cho vay được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của tài sản tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ dự phòng do suy giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi (nếu có).

#### Ghi nhận/chấm dứt ghi nhận

Việc mua và bán các tài sản tài chính được ghi nhận theo ngày thực hiện giao dịch - là tại ngày Công ty ký kết hợp đồng mua hoặc bán khoản các tài sản tài chính đó. Các tài sản tài chính được chấm dứt ghi nhận khi quyền nhận dòng tiền từ các tài sản tài chính đã hết hạn hoặc về bản chất Công ty đã chuyển giao toàn bộ rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu các tài sản tài chính đó.

#### Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính thông qua lãi/lỗ (FVTPL) được ghi nhận ban đầu theo giá mua không bao gồm các chi phí mua. Các tài sản tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá mua.

Cổ phiếu thường và cổ tức chia bằng cổ phiếu được hạch toán vào các khoản đầu tư với giá trị bằng không (0).

#### Căn cứ đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL

Công ty áp dụng nguyên tắc tắc định giá tài sản tài chính theo Thông tư 87/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 15 tháng 8 năm 2017 về chỉ tiêu an toàn tài chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán và Thông tư 146/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 6 tháng 10 năm 2014 về quy chế tài chính của công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ để làm căn cứ đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL, cụ thể như sau:

*Cổ phiếu niêm yết trên các Sở giao dịch chứng khoán, cổ phiếu của công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM)*

Các cổ phiếu này được đánh giá lại căn cứ vào giá đóng cửa của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày đánh giá lại.

Các cổ phiếu không có giao dịch nhiều hơn hai (2) tuần tính đến ngày đánh giá lại được đánh giá lại theo giá cao nhất trong các giá sau đây:

- Giá trị sổ sách
- Giá mua
- Giá theo phương pháp nội bộ của Công ty

*Cổ phiếu đã đăng ký, lưu ký nhưng chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”)*

Các cổ phiếu này được đánh giá lại theo giá trị trung bình của các giao dịch dựa trên giá giao dịch trong báo giá của tối thiểu ba (3) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày đánh giá lại nhưng không quá một tháng tính đến ngày đánh giá lại. Người quản lý, điều hành của đơn vị được lựa chọn báo giá và người quản lý, điều hành của đơn vị nhận báo giá không phải là người có liên quan theo quy định của Luật Chứng khoán.

Trường hợp không có đủ tối thiểu ba (3) báo giá như quy định nêu trên, các cổ phiếu này được đánh giá lại theo giá cao nhất trong các giá sau đây:

- Giá từ các báo giá
- Giá của kỳ báo cáo gần nhất
- Giá trị sổ sách
- Giá mua
- Giá theo phương pháp nội bộ của Công ty

*Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch*

Các cổ phiếu này được đánh giá lại theo giá cao nhất trong các giá sau đây:

- Giá trị sổ sách
- Mệnh giá
- Giá theo phương pháp nội bộ của Công ty

*Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản*

- Các cổ phiếu này được đánh giá lại theo một trong các mức giá sau:
- 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính gần nhất trước ngày đánh giá lại
- Giá theo phương pháp nội bộ của Công ty

*Cổ phần, phần vốn góp khác*

- Các cổ phần này được đánh giá lại theo giá cao nhất trong các giá sau đây:
- Giá trị sổ sách
- Giá mua/ giá trị vốn góp
- Giá theo phương pháp nội bộ của Công ty

*Trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán*

Các trái phiếu này được định giá căn cứ vào giá yết (giá sạch) trên hệ thống giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày đánh giá lại cộng lãi lũy kế.

Các trái phiếu không có giao dịch nhiều hơn hai (2) tuần tính đến ngày đánh giá lại được đánh giá lại theo giá cao nhất trong các giá sau đây:

- Giá mua cộng lãi lũy kế
- Mệnh giá cộng lãi lũy kế
- Giá theo phương pháp nội bộ của Công ty cộng lãi lũy kế

## CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

### TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### Căn cứ đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL (tiếp theo)

*Trái phiếu không niêm yết*

Trái phiếu không niêm yết được đánh giá lại theo giá cao nhất trong các giá sau đây:

- Giá yết trên hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có) do tổ chức kinh doanh chứng khoán lựa chọn cộng lãi lũy kế
- Giá mua cộng lãi lũy kế
- Mệnh giá cộng lãi lũy kế
- Giá theo phương pháp nội bộ của Công ty cộng lãi lũy kế

*Chứng chỉ quỹ đóng đại chúng*

Chứng chỉ quỹ đóng đại chúng được đánh giá lại căn cứ vào giá đóng cửa của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày đánh giá lại.

Các chứng chỉ quỹ đóng đại chúng không có giao dịch nhiều hơn hai (2) tuần tính đến ngày đánh giá lại được đánh giá lại theo giá trị tài sản ròng trên một (1) chứng chỉ quỹ tại kỳ báo cáo gần nhất trước ngày đánh giá lại.

*Chứng chỉ quỹ thành viên/ quỹ mở/ cổ phiếu của công ty đầu tư chứng khoán phát hành riêng lẻ*

Các chứng chỉ quỹ/cổ phiếu này được đánh giá lại theo giá trị tài sản ròng trên một (1) đơn vị phần vốn góp/ chứng chỉ quỹ/ cổ phiếu tại kỳ báo cáo gần nhất trước ngày đánh giá lại.

*Chứng chỉ quỹ/ cổ phiếu của công ty đầu tư chứng khoán khác*

Các chứng chỉ quỹ/cổ phiếu này được đánh giá lại theo phương pháp nội bộ của Công ty.

*Tiền gửi có kỳ hạn*

Tiền gửi có kỳ hạn được định giá bằng giá trị tiền gửi cộng lãi phải thu tính tới ngày lập báo cáo tài chính.

*Tín phiếu kho bạc, hối phiếu ngân hàng, thương phiếu, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, trái phiếu và các công cụ thị trường tiền tệ chiết khấu*

Các công cụ tài chính này được định giá bằng giá mua cộng lãi phải thu tính tới ngày trước ngày đánh giá lại.

*Trích lập dự phòng suy giảm giá trị các khoản cho vay*

Dự phòng suy giảm giá trị các khoản cho vay được lập khi có sự suy giảm về giá trị có thể thu hồi của các khoản cho vay. Mức trích lập dự phòng được xác định bằng chênh lệch của giá trị tài sản đảm bảo và giá trị ghi sổ của khoản cho vay tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính. Dự phòng/hoàn nhập dự phòng suy giảm giá trị các khoản cho vay được ghi nhận tăng/giảm chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động.

*Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu*

Các khoản phải thu được xem xét trích lập dự phòng rủi ro theo tuổi nợ quá hạn của khoản nợ hoặc theo dự kiến tổn thất có thể xảy ra trong trường hợp khoản nợ chưa đến hạn thanh toán nhưng tổ chức kinh tế lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể; người nợ mất tích, bỏ trốn, đang bị các cơ quan pháp luật truy tố, xét xử hoặc đang thi hành án hoặc đã chết.

Các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán được trích lập dự phòng theo hướng dẫn của Thông tư 228/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 7 tháng 12 năm 2009 (“Thông tư 228/2009/TT-BTC”) như sau:

Thời gian quá hạn	Mức trích lập dự phòng
Từ trên sáu (06) tháng đến dưới một (01) năm	30%
Từ một (01) năm đến dưới hai (02) năm	50%
Từ hai (02) năm đến dưới ba (03) năm	70%
Trên ba (03) năm	100%

Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng) phát sinh trong năm kế toán được hạch toán tăng/(giảm) chi phí hoạt động trong báo cáo kết quả hoạt động.

### HẠCH TOÁN LÃI/(LỖ) LIÊN QUAN ĐẾN TÀI SẢN TÀI CHÍNH

*Chi phí mua*

Chi phí mua liên quan đến tài sản tài chính thông qua lãi/lỗ được hạch toán vào chi phí hoạt động trong năm kế toán trên báo cáo kết quả hoạt động. Chi phí mua liên quan đến tài sản tài chính sẵn sàng để bán được hạch toán vào giá mua của tài sản.

*Chi phí bán*

Chi phí giao dịch bán các tài sản tài chính được hạch toán vào chi phí hoạt động trong năm kế toán trên báo cáo kết quả hoạt động.

*Lãi/(lỗ) từ việc thanh lý, nhượng bán*

Lãi/(lỗ) từ việc thanh lý, nhượng bán tài sản tài chính được hạch toán vào doanh thu/(chi phí) hoạt động trên báo cáo kết quả hoạt động. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền tính đến cuối ngày giao dịch.

*Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng) giảm giá tài sản tài chính*

Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng) giảm giá tài sản tài chính được ghi tăng/(giảm) chi phí hoạt động trên báo cáo kết quả hoạt động.

### TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

*Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình*

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được tài sản cố định.

*Khấu hao*

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần nguyên giá tài sản trong suốt thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Phương tiện vận chuyển	6 năm
Thiết bị văn phòng	3 – 5 năm
Phần mềm vi tính	6 – 8 năm
Bản quyền, bằng sáng chế	5 năm
Tài sản vô hình khác	5 năm

*Thanh lý*

Lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý nhượng bán tài sản cố định được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động.

### THUÊ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Thuê hoạt động là loại hình thuê tài sản cố định mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

### CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm số tiền trả trước để được cung cấp hàng hóa, dịch vụ và công cụ, dụng cụ không đáp ứng tiêu chuẩn để hạch toán là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Chi phí trả trước được ghi nhận theo giá gốc và được kết chuyển vào chi phí hoạt động theo phương pháp đường thẳng hoặc dựa trên thời hạn phân bổ.

### KÝ QUỸ, KÝ CƯỢC NGẮN HẠN, DÀI HẠN

Các khoản ký quỹ, ký cược ngắn hạn/dài hạn được ghi nhận khi Công ty thanh toán khoản tiền ký quỹ, ký cược theo điều khoản hợp đồng và được phân loại là tài sản ngắn hạn/dài hạn khác.



## CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

### NỢ PHẢI TRẢ

*Ghi nhận/chấm dứt ghi nhận*

Nợ phải trả được ghi nhận khi Công ty phát sinh nghĩa vụ từ việc nhận về một tài sản, tham gia một cam kết hoặc phát sinh các nghĩa vụ pháp lý khi ký kết hợp đồng giao dịch. Nợ phải trả được chấm dứt ghi nhận khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ phát sinh. Các khoản phải trả được ghi nhận trên cơ sở dồn tích và thận trọng.

*Phân loại*

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào tính chất bao gồm:

- Nợ vay
- Trái phiếu phát hành
- Phải trả liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán gồm các số dư với Trung tâm Thanh toán Bù trừ và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán
- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ.
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tình hình tài chính căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của báo cáo tình hình tài chính.

### NGUYÊN TẮC BÙ TRỪ TÀI SẢN TÀI CHÍNH VÀ NỢ TÀI CHÍNH

Tài sản tài chính và nợ tài chính được trình bày theo giá trị thuần trên báo cáo tài chính tình trạng hợp nhất trong trường hợp Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ và có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc để nhận dạng một tài sản và một khoản nợ phải trả đồng thời.

### THUẾ THU NHẬP CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Theo các quy định thuế hiện hành tại Việt Nam, đối với nhà đầu tư tổ chức nước ngoài, Công ty có trách nhiệm giữ lại 0,1% số tiền giao dịch để nộp thuế nhà thầu thay cho nhà đầu tư. Đối với nhà đầu tư cá nhân (kể cả cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú), Công ty cần giữ lại 0,1% số tiền giao dịch để nộp thuế thu nhập cá nhân thay cho nhà đầu tư. Công ty sẽ kê khai và nộp thuế cho các nhà đầu tư. Đối với nhà đầu tư tổ chức trong nước, Công ty không giữ lại tiền thuế trên số tiền giao dịch mà chính các tổ chức trong nước này tự chịu trách nhiệm kê khai và nộp thuế đối với phần thu nhập này.

### CHI PHÍ ĐI VAY

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đối với quá trình hình thành bất kỳ tài sản đủ tiêu chuẩn sẽ được vốn hóa trong thời gian mà các tài sản này được hoàn thành và chuẩn bị đưa vào sử dụng. Chi phí đi vay khác được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động khi phát sinh.

### CHI PHÍ PHẢI TRẢ

Bao gồm các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong năm báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi vào chi phí của kỳ báo cáo.

### CÁC KHOẢN DỰ PHÒNG

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi: Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại, pháp lý hoặc liên đới, phát sinh từ các sự kiện đã xảy ra; việc thanh toán nghĩa vụ nợ có thể dẫn đến sự giảm sút những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó được ước tính một cách đáng tin cậy. Dự phòng không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí đi vay.

### VỐN CHỦ SỞ HỮU

*Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp cổ phần của các cổ đông được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

*Quỹ dự phòng tài chính và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ*

Theo Thông tư 146/2014/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 6 tháng 10 năm 2014, Công ty phải trích lập quỹ dự phòng tài chính và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ở mức 5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty cho mỗi quỹ vào mỗi năm Công ty có lợi nhuận cho đến khi mỗi quỹ này đạt 10% vốn điều lệ của Công ty.

*Lợi nhuận chưa phân phối*

Lợi nhuận chưa phân phối phản ánh kết quả hoạt động sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty tại ngày lập báo cáo tài chính. Lợi nhuận chưa phân phối bao gồm lợi nhuận đã thực hiện và lợi nhuận chưa thực hiện từ các giao dịch đã phát sinh lũy kể đến ngày lập báo cáo tài chính.

### GHI NHẬN DOANH THU VÀ THU NHẬP KHÁC

*Doanh thu cung cấp dịch vụ cho nhà đầu tư*

Doanh thu cung cấp dịch vụ cho nhà đầu tư bao gồm phí môi giới chứng khoán, phí bảo lãnh, đại lý phát hành, phí tư vấn đầu tư chứng khoán, phí tư vấn tài chính, phí lưu ký chứng khoán và hoạt động ủy thác đầu tư.

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động khi dịch vụ đã được cung cấp, bằng cách tính mức độ hoàn thành của từng giao dịch, dựa trên cơ sở đánh giá tỉ lệ dịch vụ đã cung cấp so với tổng khối lượng dịch vụ phải cung cấp. Doanh thu cung cấp dịch vụ chỉ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn bốn điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày lập báo cáo tài chính; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

*Doanh thu từ hoạt động tự doanh và góp vốn*

Doanh thu từ hoạt động tự doanh và góp vốn bao gồm lãi từ thanh lý, nhượng bán tài sản tài chính và cổ tức.

Lãi từ thanh lý, nhượng bán tài sản tài chính là khoản chênh lệch giữa giá bán chưa trừ phí bán và giá vốn của tài sản tài chính thanh lý, nhượng bán. Giá vốn này được tính theo phương pháp bình quân gia quyền.

Thu nhập cổ tức được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động khi quyền nhận cổ tức được xác lập.

*Doanh thu về vốn kinh doanh*

Doanh thu về vốn kinh doanh bao gồm lãi tiền gửi ngân hàng, lãi thu được từ các hợp đồng giao dịch ký quỹ, hợp tác đầu tư và hoạt động tạm ứng vốn cho nhà đầu tư. Các khoản doanh thu này được ghi nhận theo phương pháp trích trước.

*Thu nhập khác*

Thu nhập khác bao gồm các khoản thu nhập phát sinh từ các hoạt động ngoài các hoạt động tạo ra doanh thu. Thu nhập khác được ghi nhận theo phương pháp trích trước.

## CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP THEO)

### CHI PHÍ

#### Ghi nhận

Chi phí hoạt động được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

#### Phân loại

Chi phí của Công ty được phân loại theo chức năng như sau:

- Chi phí hoạt động
- Chi phí tài chính
- Chi phí bán hàng
- Chi phí quản lý
- Chi phí khác

### THUẾ THU NHẬP HIỆN HÀNH VÀ THUẾ THU NHẬP HOẢN LẠI

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho kỳ hiện hành và các kỳ trước được xác định bằng số tiền dự kiến phải nộp cho/hoặc được thu hồi từ cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải trả khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo tài chính.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải được xem xét lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa ghi nhận trước đây được xem xét lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ kế toán mà tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào kết quả thu nhập toàn diện giữa niên độ ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được

bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế và Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

### CHIA CỔ TỨC

Cổ tức của Công ty được ghi nhận là một khoản phải trả trong báo cáo tài chính của kỳ kế toán mà cổ tức được thông qua tại Đại hội Đồng cổ đông.

### CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Giám đốc Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Công ty căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

### BÁO CÁO BỘ PHẬN

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp dịch vụ và đầu tư (bộ phận chia theo lĩnh vực hoạt động), hoặc cung cấp dịch vụ và đầu tư trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo lĩnh vực hoạt động hoặc theo khu vực địa lý.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty nhằm mục đích để giúp người sử dụng báo cáo tài chính hiểu rõ và đánh giá được tình hình hoạt động của Công ty một cách toàn diện.

### SỐ DƯ BẰNG KHÔNG

Các khoản mục hay số dư được quy định trong Thông tư 210/2014/TT-BTC và Thông tư 334/2016/TT-BTC không được thể hiện trong báo cáo tài chính này thì được hiểu là có số dư bằng không.

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Tiền mặt tại quỹ	60.905.770	103.393.813
Tiền gửi ngân hàng	238.772.722.683	237.579.345.783
Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	40.323.484	10.329.933.670
	<b>238.873.951.937</b>	<b>248.012.673.266</b>



## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### TÀI SẢN TÀI CHÍNH GHI NHẬN THÔNG QUA LÃI/LỖ (FVTPL)

	Giá gốc (VND)	So với giá thị trường		Giá thị trường (VND)	Giá trị (VND)
		Tăng (VND)	Giảm (VND)		
<b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017</b>					
Cổ phiếu niêm yết	177.706.915.464	15.337.550.779	(1.087.792.523)	191.956.673.720	191.956.673.720
Cổ phiếu chưa niêm yết	84.993.804.201	254.936	(9.619.633.877)	75.374.425.260	75.374.425.260
	<b>262.700.719.665</b>	<b>15.337.805.715</b>	<b>(10.707.426.400)</b>	<b>267.331.098.980</b>	<b>267.331.098.980</b>
<b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>					
Cổ phiếu niêm yết	294.677.745.858	129.157.145	(19.727.400.513)	275.079.502.490	274.950.345.345
Cổ phiếu chưa niêm yết	65.442.478.063	11.139.486	(4.826.958.749)	60.626.658.800	60.615.519.314
	<b>360.120.223.921</b>	<b>140.296.631</b>	<b>(24.554.359.262)</b>	<b>335.706.161.290</b>	<b>335.565.864.659</b>

**THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)****TÀI SẢN TÀI CHÍNH GHI NHẬN THÔNG QUA LÃI/LỖ (FVTPL) (tiếp theo)**

	Tại ngày 31.12.2017					Tại ngày 31.12.2016				
	Giá gốc (VND)	Giá thị trường/ Giá trị hợp lý (VND)	Chênh lệch tăng (VND)	Chênh lệch giảm (VND)	Giá trị đánh giá lại (VND)	Giá gốc (VND)	Giá thị trường/ Giá trị hợp lý (VND)	Chênh lệch tăng (VND)	Chênh lệch giảm (VND)	Giá trị đánh giá lại (VND)
<b>Cổ phiếu niêm yết</b>										
MBB	34.528.128.913	38.104.368.800	3.576.239.887	-	38.104.368.800	19.014.093	19.362.000	347.907	-	19.014.093
PHR	32.338.225.000	34.680.000.000	2.341.775.000	-	34.680.000.000	-	-	-	-	-
ACB	31.032.565.266	36.904.907.700	5.872.342.434	-	36.904.907.700	1.001.710	1.056.000	54.290	-	1.001.710
DIG	30.998.584.785	31.096.503.400	97.918.615	-	31.096.503.400	262.062	283.050	20.988	-	262.062
NT2	14.822.856.270	17.111.197.000	2.288.340.730	-	17.111.197.000	376.570	327.600	-	(48.970)	327.600
NLG	13.716.397.281	13.715.937.900	-	(459.381)	13.715.937.900	571.680	710.400	138.720	-	571.680
SAM	9.397.276.407	8.613.483.000	-	(783.793.407)	8.613.483.000	212.169	236.600	24.431	-	212.169
PC1	4.933.941.420	5.572.604.800	638.663.380	-	5.572.604.800	-	-	-	-	-
PVS	2.110.695.975	2.360.991.200	250.295.225	-	2.360.991.200	1.888.798.828	1.644.034.400	-	(244.764.428)	1.644.034.400
NBB	1.858.696.191	2.000.260.000	141.563.809	-	2.000.260.000	335.191	152.000	-	(183.191)	152.000
VCG	1.129.570.544	872.915.600	-	(256.654.944)	872.915.600	1.816.810	1.768.500	-	(48.310)	1.768.500
PAC	508.582.062	485.742.750	-	(22.839.312)	485.742.750	410.310	822.500	412.190	-	410.310
CP khác	331.395.350	437.761.570	130.411.699	(24.045.479)	437.761.570	292.764.946.435	273.410.749.440	128.158.619	(19.482.355.614)	273.282.590.821
	<b>177.706.915.464</b>	<b>191.956.673.720</b>	<b>15.337.550.779</b>	<b>(1.087.792.523)</b>	<b>191.956.673.720</b>	<b>294.677.745.858</b>	<b>275.079.502.490</b>	<b>129.157.145</b>	<b>(19.727.400.513)</b>	<b>274.950.345.345</b>
<b>Cổ phiếu chưa niêm yết</b>										
HDB	54.000.000.000	54.000.000.000	-	-	54.000.000.000	-	-	-	-	-
MIG	10.470.290.000	9.127.200.000	-	(1.343.090.000)	9.127.200.000	-	-	-	-	-
DRI	6.990.507.748	6.517.200.000	-	(473.307.748)	6.517.200.000	-	-	-	-	-
DRFM(**)	4.450.000.000	225.000.000	-	(4.225.000.000)	225.000.000	4.450.000.000	2.250.000.000	-	(2.200.000.000)	2.250.000.000
CSMEX(**)	4.071.352.000	1.527.714.000	-	(2.543.638.000)	1.527.714.000	3.933.297.000	3.933.297.000	-	-	3.933.297.000
GEX	2.552.000.000	2.510.000.000	-	(42.000.000)	2.510.000.000	-	-	-	-	-
CGV	1.900.000.000	950.000.000	-	(950.000.000)	950.000.000	1.900.000.000	1.900.000.000	-	-	1.900.000.000
NHH	540.000.000	511.800.000	-	(28.200.000)	511.800.000	-	-	-	-	-
CP khác	19.654.453	5.511.260	254.936	(14.398.129)	5.511.260	55.159.181.063	52.543.361.800	11.139.486	(2.626.958.749)	52.532.222.314
	84.993.804.201	75.374.425.260	254.936	(9.619.633.877)	75.374.425.260	65.442.478.063	60.626.658.800	11.139.486	(4.826.958.749)	60.615.519.314
<b>Tổng</b>	<b>262.700.719.665</b>	<b>267.331.098.980</b>	<b>15.337.805.715</b>	<b>(10.707.426.400)</b>	<b>267.331.098.980</b>	<b>360.120.223.921</b>	<b>335.706.161.290</b>	<b>140.296.631</b>	<b>(24.554.359.262)</b>	<b>335.565.864.659</b>

(\*) Công ty Cổ phần Cao Su Kỹ Thuật Đồng Phú

(\*\*) Công ty Cổ Phần XNK Thủy sản Cần Thơ



## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

### CÁC KHOẢN CHO VAY

	Tại ngày 31.12.2017		Tại ngày 31.12.2016	
	Gốc cho vay	Dự phòng	Gốc cho vay	Dự phòng
Hợp đồng giao dịch ký quỹ và hợp tác đầu tư (i)	1.202.069.702.299	(27.787.203.085)	812.632.458.420	(28.610.104.426)
Ứng trước tiền bán chứng khoán (ii)	110.552.280.497	-	48.787.794.300	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.312.621.982.796</b>	<b>(27.787.203.085)</b>	<b>861.420.252.720</b>	<b>(28.610.104.426)</b>

#### Hợp đồng giao dịch ký quỹ và hợp tác đầu tư

Hợp đồng giao dịch ký quỹ là số tiền tài trợ cho nhà đầu tư mua chứng khoán trên cơ sở giao dịch ký quỹ theo Quyết định 87/QĐ-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành ngày 25 tháng 1 năm 2017. Các khoản tài trợ này có thời hạn thu hồi không quá ba (3) tháng kể từ ngày giải ngân theo quy định.

Đối với các số dư của hợp đồng hợp tác đầu tư đã quá hạn và Công ty đánh giá là khó có khả năng thu hồi, Công ty đã trích lập dự phòng gần như toàn bộ số dư này. Chi tiết như sau:

	Giá trị phải thu khó đòi		Dự phòng		Tại ngày 31.12.2017 (VND)	
	Tại ngày 31.12.2017 (VND)	Tại ngày 31.12.2016 (VND)	Tại ngày 31.12.2016 (VND)	Số trích lập trong năm (VND)		Số hoàn nhập trong năm (VND)
Trần Quốc Tân	12.210.000.000	12.210.000.000	12.210.000.000	-	-	12.210.000.000
Nguyễn Hồng Mai	8.587.695.000	8.587.695.000	8.365.698.139	221.996.861	-	8.587.695.000
Trần Đức Lợi	-	3.496.837.634	-	-	-	-
Phạm Thị Kim Xuân	-	224.984.370	-	-	-	-
Phạm Công Khanh	2.576.209.616	2.576.209.616	2.576.209.616	-	-	2.576.209.616
Lê Phương Lan	1.202.220.538	1.688.609.567	1.218.960.331	-	(720.368.531)	498.591.800
Nguyễn Thị Lý	1.643.644.306	1.643.644.306	1.597.826.736	45.817.570	-	1.643.644.306
Vương Đáng	1.544.620.920	1.544.620.920	1.544.620.920	-	-	1.544.620.920
Đào Thị Hồ Hương	-	953.106.791	377.846.391	-	(377.846.391)	-
Nguyễn Thu Hiền	616.325.496	616.325.496	608.712.951	7.612.545	-	616.325.496
Trần Trung Nghĩa	109.137.598	109.137.598	109.137.598	-	(66.820)	109.070.778
Trần Quang Huy	1.089.369	1.091.744	1.091.744	-	(46.575)	1.045.169
	<b>28.490.942.843</b>	<b>33.652.263.042</b>	<b>28.610.104.426</b>	<b>275.426.976</b>	<b>(1.098.328.317)</b>	<b>27.787.203.085</b>

#### Ứng trước tiền bán chứng khoán

Đây là số tiền bán chứng khoán ứng trước cho khách hàng tại ngày giao dịch ("ứng tiền ngày T"). Các khoản tạm ứng này có thời hạn hoàn trả trong vòng hai (2) ngày làm việc.

Lãi dự thu cho các khoản ứng trước tiền bán chứng khoán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 là không đáng kể do thời hạn thu hồi ngắn.

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

### CÁC KHOẢN PHẢI THU NGẮN HẠN

	Tại ngày 31.12.2017		Tại ngày 31.12.2016	
	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị phải thu khó đòi VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị phải thu khó đòi VND
<b>Phải thu bán các tài sản tài chính</b>	<b>182.710.000</b>	-	<b>2.484.000.000</b>	-
Phải thu bán chứng khoán niêm yết	182.710.000	-	-	-
Phải thu bán chứng khoán chưa niêm yết	-	-	2.484.000.000	-
<b>Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi từ các tài sản tài chính</b>	<b>2.654.903.636</b>	-	<b>1.661.678.317</b>	-
Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	2.654.903.636	-	1.661.678.317	-
	<b>2.837.613.636</b>	-	<b>4.145.678.317</b>	-
<b>Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp</b>	<b>7.900.382.763</b>	-	<b>5.843.493.487</b>	-
<b>Phải thu khác</b>	<b>1.978.208.478</b>	<b>1.978.208.478</b>	<b>1.978.208.478</b>	<b>1.978.208.478</b>

Công ty không có các khoản phải thu ngắn hạn từ các bên liên quan tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Chi tiết dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	Giá trị phải thu khó đòi		Dự phòng			Tại ngày 31.12.2017 (VND)
	Tại ngày 31.12.2017 (VND)	Tại ngày 31.12.2016 (VND)	Tại ngày 31.12.2016 (VND)	Số trích lập trong năm (VND)	Số hoàn nhập trong năm (VND)	
<b>Phải thu khác</b>	<b>1.978.208.478</b>	<b>1.978.208.478</b>	<b>1.978.208.478</b>	-	-	<b>1.978.208.478</b>
Văn Thiên Hùng	1.978.208.478	1.978.208.478	1.978.208.478	-	-	1.978.208.478



## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

### TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Tạm ứng cho nhân viên	428.066.665	132.955.166.000
Chi phí trả trước ngắn hạn	2.665.194.684	1.619.001.959
- Chi phí mua thiết bị tin học	763.119.666	175.640.156
- Chi phí cải tạo văn phòng	682.310.528	-
- Trả trước tiền thuê văn phòng	-	205.114.000
- Chi phí trả trước ngắn hạn khác	1.219.764.490	1.238.247.803
Cầm cố, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	48.550.000	48.550.000
Thuế thu nhập cá nhân nộp hộ	5.679.572	2.498.332
	<b>3.147.490.921</b>	<b>134.625.216.291</b>

### TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

#### Tài sản cố định hữu hình

	Phương tiện vận chuyển (VND)	Thiết bị văn phòng (VND)	Tổng cộng (VND)
<b>Nguyên giá</b>			
Tại ngày 1.1.2017	5.401.721.100	27.339.838.194	32.741.559.294
Mua trong năm	912.539.400	5.216.689.200	6.129.228.600
Thanh lý, nhượng bán	(476.357.600)	(198.122.859)	(674.480.459)
Tại ngày 31.12.2017	5.837.902.900	32.358.404.535	38.196.307.435
<b>Khấu hao lũy kế</b>			
Tại ngày 1.1.2017	3.298.650.058	19.865.171.167	23.163.821.225
Khấu hao trong năm	449.215.501	4.044.483.422	4.493.698.923
Thanh lý, nhượng bán	(476.357.600)	(198.122.859)	(674.480.459)
Tại ngày 31.12.2017	3.271.507.959	23.711.531.730	26.983.039.689
<b>Giá trị còn lại</b>			
Tại ngày 1.1.2017	2.103.071.042	7.474.667.027	9.577.738.069
Tại ngày 31.12.2017	2.566.394.941	8.646.872.805	11.213.267.746

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty không có các cam kết về việc mua/bán tài sản cố định có giá trị lớn chưa thực hiện.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng là 14.957.039.284 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 12.918.890.026 Đồng).

Công ty không có tài sản cố định hữu hình cuối năm chờ thanh lý tại ngày 31 tháng 12 năm 2017.

#### Tài sản cố định vô hình

	Phần mềm vi tính (VND)	Nhãn hiệu (VND)	Bản quyền (VND)	Tài sản vô hình khác (VND)	Tổng cộng (VND)
<b>Nguyên giá</b>					
Tại ngày 1.1.2017	9.235.988.903	307.500.192	1.661.848.751	502.503.782	11.707.841.628
Mua trong năm	1.877.090.000	-	-	-	1.877.090.000
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	179.157.163	-	-	-	179.157.163
Tại ngày 31.12.2017	11.292.236.066	307.500.192	1.661.848.751	502.503.782	13.764.088.791
<b>Khấu hao lũy kế</b>					
Tại ngày 1.1.2017	5.969.993.017	307.500.192	1.095.552.915	502.503.782	7.875.549.906
Khấu hao trong năm	1.459.406.300	-	174.630.998	-	1.634.037.298
Tại ngày 31.12.2017	7.429.399.317	307.500.192	1.270.183.913	502.503.782	9.509.587.204
<b>Giá trị còn lại</b>					
Tại ngày 1.1.2017	3.265.995.886	-	566.295.836	-	3.832.291.722
Tại ngày 31.12.2017	3.862.836.749	-	391.664.838	-	4.254.501.587

Nguyên giá tài sản cố định vô hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng là 2.287.891.465 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 2.287.891.465 Đồng).

Công ty không có tài sản cố định vô hình cuối năm chờ thanh lý tại ngày 31 tháng 12 năm 2017.

### CẦM CỐ, THẾ CHẤP, KÝ QUỸ, KÝ CƯỢC DÀI HẠN

Đây là các khoản đặt cọc ký quỹ thuê văn phòng của trụ sở chính, chi nhánh Nha Trang, Hà Nội và Cần Thơ.

### CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

Đây là chi phí cải tạo văn phòng – chi nhánh Cần Thơ có thời gian phân bổ theo thời gian thuê là 60 tháng và chi phí bảo hành thiết bị văn phòng có thời gian phân bổ là 36 tháng.

### TIỀN NỘP QUỸ HỖ TRỢ THANH TOÁN

Theo Quyết định 45/QĐ-VSD ngày 22 tháng 5 năm 2014 của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam, Công ty phải ký quỹ với số tiền ban đầu là 120 triệu Đồng tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và hàng năm đóng thêm số tiền là 0,01% của tổng giá trị chứng khoán đã giao dịch và môi giới trong năm trước nhưng không quá 2,5 tỷ Đồng/năm. Mức đóng góp tối đa vào quỹ hỗ trợ thanh toán là 20 tỷ Đồng.

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Tiền nộp ban đầu	120.000.000	120.000.000
Tiền nộp bổ sung	11.745.188.416	10.156.776.767
Tiền lãi	4.528.467.250	3.732.499.298
	<b>16.393.655.666</b>	<b>14.009.276.065</b>

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

### CÁC KHOẢN VAY

	Lãi suất %/năm	Số dư đầu năm(VND)	Số vay trong năm (VND)	Số trả trong năm (VND)	Đánh giá lại (VND)	Số dư cuối năm (VND)
Vay ngân hàng (i)	5,7 - 7,3	-	1.711.080.785.912	(1.663.411.495.912)	51.475.000	47.720.765.000
Trái phiếu phát hành ngắn hạn (ii)		503.120.000.000	1.112.955.000.000	(891.620.000.000)	-	724.455.000.000
<b>Trong đó:</b>						
Phát hành cho cá nhân	9,0 - 9,5	428.120.000.000	697.955.000.000	(751.620.000.000)	-	374.455.000.000
Phát hành cho tổ chức (*)	8,0 - 9,5	75.000.000.000	415.000.000.000	(140.000.000.000)	-	350.000.000.000
<b>Tổng</b>		<b>503.120.000.000</b>	<b>2.824.035.785.912</b>	<b>(2.555.031.495.912)</b>	<b>51.475.000</b>	<b>772.175.765.000</b>

(i) Đây là khoản vay từ một ngân hàng nước ngoài với hạn mức tín dụng là 3.000.000 Đô la Mỹ và không có tài sản đảm bảo.

(ii) Đây là trái phiếu ghi danh không chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư là cá nhân và tổ chức. Các trái phiếu có mệnh giá 1.000.000 Đồng Việt Nam và kỳ hạn từ một năm kể từ ngày phát hành.

(\*) Số dư vay ngắn hạn từ phát hành trái phiếu cho trái chủ là các bên liên quan tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 250.000.000.000 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 0 Đồng) (Thuyết minh 8(b)).

### PHẢI TRẢ HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Đây là các khoản phí phải trả cho Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

### PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Phải trả mua các tài sản tài chính	-	19.753.634.300
Phải trả mua chứng khoán niêm yết (*)	-	19.753.634.300
Khác	164.424.541	283.643.165
	<b>164.424.541</b>	<b>20.037.277.465</b>

(\*) Đây là số tiền phải trả cho việc mua các chứng khoán niêm yết được thanh toán sau hai (2) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch (T+2) theo thông lệ kinh doanh chứng khoán hiện hành tại Việt Nam.

Công ty không có khoản phải trả người bán là các bên liên quan tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Công ty không có khoản phải trả người bán ngắn hạn quá hạn thanh toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016.



## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

### THUẾ VÀ CÁC KHOẢN KHÁC PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Thuế thu nhập doanh nghiệp – hiện hành	4.503.448.338	2.337.218.671
Thuế thu nhập cá nhân giao dịch chứng khoán nộ hộ khách hàng	2.226.664.928	1.980.459.385
Thuế thu nhập cá nhân	1.361.446.970	721.712.220
Thuế giá trị gia tăng	44.733.984	252.004.946
Thuế nhà thầu	55.678.203	16.647.827
	<b>8.191.972.423</b>	<b>5.308.043.049</b>

	Tại ngày 1.1.2017(VND)	Phải nộp (VND)	Đã nộp (VND)	Tại ngày 31.12.2017 (VND)
Thuế thu nhập doanh nghiệp – hiện hành	2.337.218.671	23.917.113.251	(21.750.883.584)	4.503.448.338
Thuế thu nhập cá nhân giao dịch chứng khoán nộ hộ khách hàng	1.980.459.385	24.165.642.093	(23.919.436.550)	<b>2.226.664.928</b>
Thuế thu nhập cá nhân	719.213.888	7.897.842.623	(7.261.289.113)	1.355.767.398
Trong đó:				
<i>Phải trả</i>	721.712.220	-	-	1.361.446.970
<i>Phải thu</i>	(2.498.332)	-	-	(5.679.572)
Thuế giá trị gia tăng	252.004.946	675.425.065	(882.696.027)	44.733.984
Thuế nhà thầu	16.647.827	676.507.211	(637.476.835)	55.678.203
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
	<b>5.305.544.717</b>	<b>57.335.530.243</b>	<b>(54.454.782.109)</b>	<b>8.186.292.851</b>

**THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)****CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN**

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Lương tháng 13 và lương bổ sung	9.200.000.000	4.479.250.041
Lãi trái phiếu và lãi vay	2.326.673.020	1.852.556.112
Chi phí môi giới, lưu ký chứng khoán	767.594.468	507.028.708
Các khoản khác	511.568.650	429.952.187
	<b>12.805.836.138</b>	<b>7.268.787.048</b>

**CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ, PHẢI NỘP KHÁC NGẮN HẠN**

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Cổ tức phải trả	908.095.800	-
Tiền khách hàng đặt cọc	-	291.478.407.560
Bên liên quan (Thuyết minh 8(b))	-	276.478.407.560
Bên thứ ba	-	15.000.000.000
Các khoản phải trả, phải nộp khác	260.739.904	133.755.780
	<b>1.168.835.704</b>	<b>291.612.163.340</b>

**THUẾ THU NHẬP HOÀN LẠI PHẢI TRẢ**

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được thu hồi trong vòng 12 tháng	3.067.561.143	-

Biến động của thuế thu nhập hoãn lại phải trả như sau:

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Số dư đầu năm	-	-
Ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động	3.067.561.143	-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>3.067.561.143</b>	

Chi tiết thuế thu nhập hoãn lại phải trả như sau:

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Chênh lệch tạm thời chịu thuế		
Chênh lệch tăng do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL	15.337.805.715	-
	15.337.805.715	-
Số bù trừ với tài sản thuế thu nhập hoãn lại	-	-
	<b>15.337.805.715</b>	

Thuế suất thuế TNDN sử dụng để xác định giá trị thuế thu nhập hoãn lại phải trả là 20%.

**VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU****Số lượng cổ phiếu**

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Số lượng cổ phiếu đăng ký	91.000.000	70.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	91.000.000	70.000.000
Số lượng cổ phiếu đã mua lại	-	-
	<b>91.000.000</b>	<b>70.000.000</b>

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, toàn bộ cổ phiếu của Công ty là cổ phiếu phổ thông. Mỗi cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 Đồng. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

**Tình hình biến động của vốn cổ phần**

	Số cổ phiếu thường
	Tại ngày 1 tháng 1 năm 2016 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2016
Cổ phiếu mới phát hành trong năm (*)	21.000.000
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	<b>91.000.000</b>

Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 23 tháng 3 năm 2017 đã thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua. Cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết được ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Theo đó, Công ty đã tiến hành chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu số 74/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 7 tháng 11 năm 2017 và hoàn thành đợt chào bán vào ngày 27 tháng 12 năm 2017.



## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

### VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

Chi tiết các cổ đông lớn tại ngày báo cáo

	Số cổ phiếu thường	Giá trị vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ sở hữu (VND)
Trần Lê Nguyên	31.850.000	318.500.000.000	35,00%
Công ty TNHH MTV Đầu tư Châu Á	13.676.016	136.760.160.000	15,03%
Phạm Mỹ Linh	12.473.888	124.738.880.000	13,71%
Các cổ đông khác	33.000.096	330.000.960.000	36,26%
	<b>91.000.000</b>	<b>910.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>

### Lợi nhuận chưa phân phối

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối	97.966.752.187	68.930.268.960
Lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện	4.630.379.315	(24.554.359.262)
	<b>102.597.131.502</b>	<b>44.375.909.698</b>

Chi tiết biến động của lợi nhuận chưa phân phối trong năm như sau:

	Số dư tại ngày 31.12.2016 VND	Thu nhập trong năm VND
Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối	68.930.268.960	82.172.174.539
(Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện	(24.554.359.262)	29.184.738.577
<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>44.375.909.698</b>	<b>111.356.913.116</b>

	Chia cổ tức VND	Trích lập các quỹ VND	Số dư tại ngày 31.12.2017 VND
Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối	(42.000.000.000)	(11.135.691.312)	97.966.752.187
(Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện	-	-	4.630.379.315
<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>(42.000.000.000)</b>	<b>(11.135.691.312)</b>	<b>102.597.131.502</b>

## THÔNG TIN BỔ SUNG CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### CỔ PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>Cổ phiếu phổ thông</b>		
Số lượng lưu hành dưới 1 năm	21.000.000	-
Số lượng lưu hành từ 1 năm trở lên	70.000.000	70.000.000
	<b>91.000.000</b>	<b>70.000.000</b>

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

### LÃI RÒNG TỪ VIỆC BÁN CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH FVTPL

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	79.796.388.798	42.328.974.155
Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	(29.594.339.433)	(5.392.279.405)
	<b>50.202.049.365</b>	<b>36.936.694.750</b>

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

### LÃI RÒNG TỪ VIỆC BÁN CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH FVTPL (TIẾP THEO)

Chi tiết lãi ròng từ việc bán các tài sản tài chính FVTPL theo từng loại như sau:

	Số lượng bán (VND)	Tổng giá trị bán (VND)
Cổ phiếu niêm yết	32.164.072	861.525.180.100
Cổ phiếu chưa niêm yết	9.399.115	274.031.933.044
	<b>41.563.187</b>	<b>1.135.557.113.144</b>

	Giá vốn (*) (VND)	Lãi bán kỳ báo cáo (VND)	Lãi bán kỳ so sánh (VND)
Cổ phiếu niêm yết	806.447.834.206	55.077.345.894	36.270.506.400
Cổ phiếu chưa niêm yết	278.907.229.573	(4.875.296.529)	666.188.350
	<b>1.085.355.063.779</b>	<b>50.202.049.365</b>	<b>36.936.694.750</b>

(\*) Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền tính đến cuối ngày giao dịch.

### Chênh lệch đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC FVTPL</b>	<b>15.337.805.715</b>	-
Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL	13.846.932.862	(13.013.756.975)
	<b>29.184.738.577</b>	<b>(13.013.756.975)</b>

Chi tiết chênh lệch đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL theo từng loại như sau:

	Giá gốc (VND)	Giá trị thị trường/giá trị hợp lý (VND)	Chênh lệch đánh giá lại lũy kế tại ngày 31.12.2017 (VND)
Cổ phiếu niêm yết	177.706.915.464	191.956.673.720	14.249.758.256
Cổ phiếu chưa niêm yết	84.993.804.201	75.374.425.260	(9.619.378.941)
	<b>262.700.719.665</b>	<b>267.331.098.980</b>	<b>4.630.379.315</b>

	Chênh lệch đánh giá lại lũy kế tại ngày 31.12.2016 (VND)	Ghi nhận vào kết quả hoạt động trong năm (VND)
Cổ phiếu niêm yết	(19.727.400.513)	33.977.158.769
Cổ phiếu chưa niêm yết	(4.826.958.749)	(4.792.420.192)
	<b>(24.554.359.262)</b>	<b>29.184.738.577</b>

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (TIẾP THEO)

### CHI PHÍ DỰ PHÒNG TÀI SẢN TÀI CHÍNH, XỬ LÝ TỔN THẤT CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÓ ĐÒI VÀ LỖ SUY GIẢM TÀI SẢN TÀI CHÍNH VÀ CHI PHÍ ĐI VAY CỦA CÁC KHOẢN CHO VAY

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>Chi phí đi vay tài trợ giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán chứng khoán</b>	<b>68.311.830.297</b>	<b>50.989.450.482</b>
(Hoàn nhập)/chi phí dự phòng tài sản tài chính	(822.901.341)	2.007.921.463
	<b>67.488.928.956</b>	<b>52.997.371.945</b>

### CÁC CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KHÁC

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>Chi phí hoạt động tự doanh</b>	<b>4.135.204.425</b>	<b>1.987.550.274</b>
Chi phí lương	2.097.887.937	1.545.499.336
Chi phí thuê văn phòng	270.864.000	270.864.000
Chi phí khác	1.766.452.488	171.186.938
<b>Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán</b>	<b>61.770.746.362</b>	<b>42.338.260.891</b>
Chi phí lương	28.134.495.599	18.103.910.402
Chi phí giao dịch chứng khoán	14.309.528.597	8.535.135.260
Chi phí môi giới chứng khoán của cộng tác viên	6.126.122.796	4.231.630.943
Chi phí thuê văn phòng	3.653.149.600	3.663.699.600
Chi phí khấu hao	2.048.658.267	2.005.219.381
Chi phí khác	7.498.791.503	5.798.665.305
<b>Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán</b>	<b>1.542.377.378</b>	<b>180.000.000</b>
<b>Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán</b>	<b>943.458.689</b>	<b>450.231.499</b>
<b>Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán</b>	<b>7.467.889.242</b>	<b>5.786.971.449</b>
<b>Chi phí nghiệp vụ tư vấn tài chính</b>	<b>5.967.798.494</b>	<b>5.121.995.390</b>
Chi phí lương	4.100.085.805	3.499.407.691
Chi phí thuê văn phòng	422.994.000	422.994.000
Chi phí khác	1.444.718.689	1.199.593.699
<b>Chi phí các dịch vụ khác</b>	<b>9.277.136.939</b>	<b>7.165.347.404</b>
Chi phí lương	7.447.277.255	5.416.742.135
Chi phí thuê văn phòng	1.045.185.600	1.015.185.600
Chi phí sửa chữa, bảo trì	73.798.364	116.028.156
Chi phí khác	710.875.720	617.391.513
	<b>91.104.611.529</b>	<b>63.030.356.907</b>



## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (TIẾP THEO)

### CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Chi phí nhân viên	31.817.605.865	22.318.477.816
Chi phí thuê văn phòng	4.971.814.800	4.963.700.800
Khấu hao tài sản cố định	4.079.077.954	2.889.375.590
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.624.897.141	3.527.223.844
Chi phí quảng cáo, tiếp khách, sự kiện	2.302.578.121	1.384.168.971
Chi phí sửa chữa, bảo trì	496.357.580	1.718.481.515
Chi phí thù lao Hội Đồng Quản Trị	741.563.113	475.093.554
Chi phí công cụ, dụng cụ	695.407.539	520.574.744
Chi phí vật liệu văn phòng phẩm	114.177.950	106.594.151
Thuế, phí, lệ phí	42.000.000	8.000.000
Chi phí quản lý khác	4.758.264.373	4.255.698.193
	<b>53.643.744.436</b>	<b>42.167.389.178</b>

### THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Số thuế trên lợi nhuận trước thuế của Công ty khác với số thuế khi được tính theo thuế suất phổ thông áp dụng 20% như sau:

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Lợi nhuận kế toán trước thuế	138.341.587.510	61.350.083.928
Thuế tính ở thuế suất 20%:	27.668.317.502	12.270.016.785
<i>Điều chỉnh:</i>		
Thu nhập không chịu thuế	(1.021.786.866)	(1.239.560.674)
Chi phí không được khấu trừ	338.143.758	1.013.061.485
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	26.984.674.394	12.043.517.596
<i>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động:</i>		
Thuế thu nhập doanh nghiệp - hiện hành	23.917.113.251	3.536.747.451
Thuế thu nhập doanh nghiệp - hoãn lại	3.067.561.143	8.506.770.145
	<b>26.984.674.394</b>	<b>12.043.517.596</b>

(\*) Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp cho năm tài chính được ước tính dựa vào thu nhập chịu thuế và có thể có những điều chỉnh tùy thuộc vào sự kiểm tra của cơ quan thuế.

Cơ quan thuế đã thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015.

### LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

#### Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng hiệu của số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông và số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, không bao gồm các cổ phiếu phổ thông được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu quỹ:

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017	2016
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	111.356.913.116	49.306.566.332
Điều chỉnh giảm số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND)	-	-
	111.356.913.116	49.306.566.332
Bình quân gia quyền số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	70.287.671	70.000.000
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND)	1.584	704

#### Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không có cổ phiếu tiềm năng có tác động suy giảm lãi trên cổ phiếu.

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

### SỐ TIỀN ĐI VAY THỰC THU TRONG NĂM

Số tiền đi vay thực thu trong năm là tiền vay theo kế ước thông thường và tiền thu từ phát hành trái phiếu ngắn hạn (Thuyết minh 3.10).

### SỐ TIỀN ĐÃ THỰC TRẢ GỐC VAY TRONG NĂM

Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm là tiền vay theo kế ước thông thường và tiền trả cho trái chủ (Thuyết minh 3.10).

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

### TÌNH HÌNH PHÂN PHỐI THU NHẬP CHO CỔ ĐÔNG

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017	2016
Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối năm trước	68.930.268.960	11.540.602.287
Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện trong năm	82.172.174.539	62.320.323.307
Số trích lập các quỹ trong năm:		
<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</i>	(5.567.845.656)	(2.465.328.317)
<i>Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ</i>	(5.567.845.656)	(2.465.328.317)
Cơ sở lợi nhuận phân phối cho cổ đông	139.966.752.187	68.930.268.960
Lợi nhuận phân phối cho cổ đông trong năm	42.000.000.000	-
Thuế phải nộp tính trên thu nhập phân phối cho nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu	(1.645.771.680)	-
<b>Tổng thu nhập phân phối cho cổ đông</b>	<b>40.354.228.320</b>	<b>-</b>

## THÔNG TIN BỔ SUNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU (TIẾP THEO)

### TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn cổ phần (VND)	Thặng dư vốn cổ phần (VND)	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (VND)	Quỹ dự phòng tài chính (VND)	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (VND)	Tổng cộng (VND)
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2016	700.000.000.000	9.240.118.792	2.157.158.275	2.157.158.275	-	713.554.435.342
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	49.306.566.332	49.306.566.332
Trích lập quỹ trong năm (Thuyết minh 2.19(b))	-	-	2.465.328.317	2.465.328.317	(4.930.656.634)	-
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	700.000.000.000	9.240.118.792	4.622.486.592	4.622.486.592	44.375.909.698	762.861.001.674
Vốn tăng trong năm (Thuyết minh 3.17(b))	210.000.000.000	-	-	-	-	210.000.000.000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	111.356.913.116	111.356.913.116
Trích lập quỹ trong năm (Thuyết minh 2.19(b))	-	-	5.567.845.656	5.567.845.656	(11.135.691.312)	-
Chia cổ tức (*)	-	-	-	-	(42.000.000.000)	(42.000.000.000)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	910.000.000.000	9.240.118.792	10.190.332.248	10.190.332.248	102.597.131.502	1.042.217.914.790

(\*) Đại hội Đồng Cổ đông thường niên ngày 23 tháng 3 năm 2017 đã thông qua mức trả cổ tức cho năm 2016 là 6% trên vốn điều lệ tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 và được chi trả bằng tiền trong năm 2017.

## THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Trần Lệ Nguyên	Cổ đông lớn
Công ty TNHH MTV Đầu tư Châu Á	Cổ đông lớn
Bà Phạm Mỹ Linh	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido	Bên có liên quan đến nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty
Công ty Cổ phần Thực phẩm Đông lạnh KIDO	Bên có liên quan đến nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty
Công ty CP Dầu Thực Vật Tường An	Bên có liên quan đến nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty
Tổng Công ty Công nghiệp Dầu Thực Vật Việt Nam	Bên có liên quan đến nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty
Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam	Bên có liên quan đến nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty
Hội Đồng Quản trị và Ban Điều hành	Nhân sự quản lý chủ chốt

### NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017	2016
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	1.110.234.507	2.848.597.500
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh phát hành	5.824.000.000	-
Doanh thu nghiệp vụ khác	2.431.257.297	-
Phát hành trái phiếu cho các bên liên quan	250.000.000.000	-
Chi phí lãi trái phiếu phải trả cho các bên liên quan	16.993.055.551	-
Lương và các quyền lợi gộp khác	8.612.759.617	4.834.370.509

### SỐ DƯ CUỐI NĂM VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

	Tại ngày	
	31.12.2017 (VND)	31.12.2016 (VND)
Vay từ trái chủ là bên liên quan ((Thuyết minh 3.10)	250.000.000.000	-
Lãi trái phiếu phải trả cho các bên liên quan	531.944.444	-
Các khoản phải trả khác (Thuyết minh 3.15)	-	276.478.407.560
Giá trị cổ phiếu mục tiêu đúng theo tên chỉ định	-	55.200.000.000



**BÁO CÁO BỘ PHẬN****BÁO CÁO BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ**

Doanh thu, thu nhập và chi phí theo lĩnh vực địa lý của Công ty như sau:

	Hồ Chí Minh (VND)	Hà Nội (VND)	Nha Trang (VND)	Cần Thơ (VND)	<b>Tổng cộng (VND)</b>
Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017					
Doanh thu và thu nhập	322.711.748.464	34.141.021.882	1.671.631.847	7.892.463.116	366.416.865.309
Chi phí hoạt động	(151.701.118.414)	(17.794.807.584)	(1.056.532.860)	(3.879.074.505)	(174.431.533.363)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(43.672.325.926)	(6.317.180.366)	(1.098.145.223)	(2.556.092.921)	(53.643.744.436)
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>127.338.304.124</b>	<b>10.029.033.932</b>	<b>(483.046.236)</b>	<b>1.457.295.690</b>	<b>138.341.587.510</b>
Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016					
Doanh thu và thu nhập	210.076.661.886	21.026.531.934	1.595.650.718	5.303.460.410	238.002.304.948
Chi phí hoạt động	(119.378.623.750)	(11.317.522.050)	(1.036.267.850)	(2.752.418.192)	(134.484.831.842)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(34.289.148.380)	(5.003.438.901)	(934.957.422)	(1.939.844.475)	(42.167.389.178)
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>56.408.889.756</b>	<b>4.705.570.983</b>	<b>(375.574.554)</b>	<b>611.197.743</b>	<b>61.350.083.928</b>

**BÁO CÁO BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH**

	Môi giới và dịch vụ (VND)	Tự doanh (VND)	Kinh doanh vốn (VND)	Tư vấn (VND)	Khác (VND)	<b>Tổng cộng (VND)</b>
Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017						
Doanh thu và thu nhập	87.130.206.398	100.243.128.842	153.741.250.394	11.618.454.181	13.683.825.494	366.416.865.309
Chi phí	(62.714.205.051)	(19.882.610.996)	(84.233.955.137)	(7.510.175.872)	(53.734.330.743)	(228.075.277.799)
Lợi nhuận trước thuế	24.416.001.347	80.360.517.846	69.507.295.257	4.108.278.309	(40.050.505.249)	138.341.587.510
Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016						
Doanh thu và thu nhập	49.101.064.663	50.534.698.990	116.044.875.387	9.889.727.272	12.431.938.636	238.002.304.948
Chi phí	(42.788.492.390)	(20.393.586.654)	(65.949.690.798)	(5.301.995.390)	(42.218.455.788)	(176.652.221.020)
Lợi nhuận trước thuế	6.312.572.273	30.141.112.336	50.095.184.589	4.587.731.882	(29.786.517.152)	61.350.083.928

## QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH

Các hoạt động của Công ty có thể chịu một số rủi ro bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Nhìn chung các chính sách quản lý rủi ro của Công ty là nhằm giảm thiểu ảnh hưởng bất lợi tiềm tàng từ các rủi ro này đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty có trách nhiệm đặt ra mục tiêu và những quy tắc cơ bản về quản trị rủi ro tài chính cho Công ty. Ban Tổng Giám đốc xác lập những chính sách chi tiết ví dụ như xác định rủi ro và đo lường rủi ro, giới hạn đầu tư và chiến lược đầu tư. Chính sách quản trị rủi ro tài chính được xem xét và điều chỉnh thường xuyên nhằm đối phó với biến động và xu hướng của thị trường.

Quản trị rủi ro tài chính được thực hiện bởi nhân sự tài chính. Nhân sự tài chính đo lường thực tế đầu tư với giới hạn đầu tư đã được đặt ra và chuẩn bị báo cáo định kỳ cho Ban Tổng Giám Đốc xem xét.

Những thông tin sau đây được dựa trên những thông tin từ Ban Tổng Giám đốc.

### RỦI RO TÍN DỤNG

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà Công ty phải gánh chịu tổn thất tài chính do một bên tham gia trong một công cụ tài chính không thực hiện nghĩa vụ hoặc cam kết đã ký với Công ty. Rủi ro này phát sinh chủ yếu từ tiền gửi ngân hàng, các tài sản tài chính, các khoản phải thu và tài sản khác.

#### Số dư với ngân hàng

Tất cả các khoản tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn được gửi tại các tổ chức tín dụng có độ tín nhiệm cao.

#### Tài sản tài chính FVTPL

Chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết của Công ty chỉ được giao dịch tại hoặc phải tuân theo các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hoặc với các bên đối tác có mức tín nhiệm rõ ràng. Tất cả các hoạt động giao dịch đối với chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết được thanh toán hoặc chi trả vào lúc giao chứng khoán thông qua các nhà môi giới đã được chấp thuận. Rủi ro không trả nợ được xem là rất nhỏ do việc chuyển giao chứng khoán chỉ được thực hiện khi nhà môi giới nhận được tiền thanh toán. Việc thanh toán mua chỉ được thực hiện khi nhà môi giới đã nhận được chứng khoán. Nếu một trong các bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình, giao dịch mua bán được xem như không thành công.

#### Ứng trước tiền bán chứng khoán

Ứng trước tiền bán chứng khoán được thu hồi trực tiếp từ Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán, một đơn vị thuộc sở hữu nhà nước và chưa từng rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán.

#### Hợp tác đầu tư

Các khoản hợp tác đầu tư đã quá hạn trên ba (3) năm và Công ty đánh giá là khó có khả năng thu hồi. Công ty đã trích lập dự phòng gần như toàn bộ số dư này.

#### Hợp đồng giao dịch ký quỹ

Hợp đồng giao dịch ký quỹ được đảm bảo bằng chứng khoán niêm yết trên các Sở Giao dịch Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, tiền gửi giao dịch chứng khoán và tiền bán chứng khoán chờ thu của khách hàng. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, mức cho vay ký quỹ tối đa là 50% giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ. Danh sách chứng khoán không được phép giao dịch ký quỹ được cập nhật thường xuyên bởi các Sở Giao dịch Chứng khoán.

Bộ phận Dịch vụ Khách hàng có nhiệm vụ liên tục rà soát báo cáo giao dịch ký quỹ bao gồm dư nợ, giá trị tài sản đảm bảo và tỷ lệ ký quỹ duy trì. Khi tỷ lệ ký quỹ duy trì giảm xuống thấp hơn 40% (theo luật định: 30%), hệ thống thông tin của Công ty sẽ cảnh báo và Công ty xuất lệnh yêu cầu khách hàng ký quỹ bổ sung. Khi tỷ lệ ký quỹ duy trì giảm xuống thấp hơn 30%, Công ty buộc phải thanh lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

#### Các khoản phải thu và tài sản khác

Công ty giới hạn rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với đối tác có độ tín nhiệm cao và yêu cầu các biện pháp đảm bảo khi cần thiết.

### Giá trị tài sản tiềm ẩn rủi ro tín dụng

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền ((Thuyết minh 3.1))</b>		
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	238.813.046.167	247.909.279.453
<b>Các khoản cho vay (Thuyết minh 3.3)</b>		
Hợp đồng giao dịch ký quỹ và hợp tác đầu tư	1.202.069.702.299	812.632.458.420
Ứng trước tiền bán chứng khoán	110.552.280.497	48.787.794.300
	<b>1.312.621.982.796</b>	<b>861.420.252.720</b>
<b>Các khoản phải thu (Thuyết minh 3.4)</b>		
Phải thu bán các tài sản tài chính	182.710.000	2.484.000.000
Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	2.654.903.636	1.661.678.317
Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	7.900.382.763	5.843.493.487
	<b>10.737.996.399</b>	<b>9.989.171.804</b>
<b>Tổng giá trị tài sản tiềm ẩn rủi ro tín dụng</b>	<b>1.562.173.025.362</b>	<b>1.119.318.703.977</b>

### RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Giá thị trường có các loại rủi ro: rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phiếu.

Công ty quản lý rủi ro giá thị trường bằng việc đa dạng hóa danh mục đầu tư và thận trọng trong việc lựa chọn các chứng khoán để đầu tư trong hạn mức được quy định.

#### Rủi ro lãi suất

Công ty có rủi ro lãi suất đối với các tài sản và công nợ tài chính mà Công ty được hưởng hoặc phải chịu lãi suất. Hiện tại Công ty ghi nhận các khoản tài sản tài chính và công nợ tài chính theo nguyên tắc giá gốc trừ chênh lệch giảm do đánh giá lại và các dự phòng suy giảm giá trị (nếu có), do vậy, Công ty chỉ có rủi ro về luồng tiền đối với các khoản lãi suất phải thu/phải trả. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngân hàng và các khoản vay của Công ty.

Các khoản tiền gửi ngân hàng, cho vay và đi vay của Công ty đều có lãi suất cố định và thời hạn ngắn, nên rủi ro do lãi suất biến động là không đáng kể.

#### Rủi ro về giá cổ phiếu

Các cổ phiếu do Công ty nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư dẫn đến giá trị tài sản tài chính có thể tăng/giảm. Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội Đồng đầu tư của Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, nếu giá các cổ phiếu tăng/giảm 10% trong khi tất cả các biến số khác giữ nguyên không đổi, giá trị tài sản tài chính FVTPL của Công ty sẽ cao hơn/thấp hơn 26.733.109.898 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: cao hơn/thấp hơn 33.556.586.466 Đồng).



## QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

### RỦI RO THANH KHOẢN

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty sẽ gặp khó khăn và không thể thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến các khoản nợ tài chính.

Phương pháp quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty là duy trì một danh mục tài sản có tính thanh khoản cao nhằm đảm bảo khả năng đáp ứng các yêu cầu thanh toán trong ngắn hạn và dài hạn.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty có khoản nợ tài chính bao gồm vay ngân hàng, trái phiếu phát hành ngắn hạn, phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán, phải trả người bán ngắn hạn, chi phí phải trả ngắn hạn, và phải trả khác với số tiền là 787.982.831.070 Đồng (Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 822.807.175.705 Đồng) là dòng tiền theo hợp đồng không chiết khấu có thời hạn ít hơn 1 năm.

### QUẢN TRỊ NGUỒN VỐN

Tỷ lệ vốn khả dụng là một thước đo đánh giá mức độ an toàn tài chính của Công ty, phản ánh khả năng của Công ty trong việc thanh toán nhanh các nghĩa vụ tài chính và khả năng bù đắp các loại rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty.

Tỷ lệ này được tính toán và trình bày trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty được lập định kỳ hàng tháng và tuân thủ theo quy định trong Thông tư 87/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 15 tháng 8 năm 2017 (“Thông tư 87/2017/TT-BTC”) và có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2017. Thông tư 87/2017/TT-BTC quy định cách tính chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính. Theo Thông tư 87/2017/TT-BTC, Công ty quản trị và kiểm soát tỷ lệ vốn khả dụng không thấp hơn 180%.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, tỷ lệ vốn khả dụng của Công ty là 827%.

## CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Công ty hiện đang thuê văn phòng theo các hợp đồng thuê hoạt động. Đối với các hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang, Công ty phải trả mức tối thiểu trong tương lai như sau:

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 (VND)	2016 (VND)
Dưới 1 năm	10.477.897.308	8.799.698.184
Từ 1 đến 5 năm	16.993.479.370	16.596.275.468
<b>Tổng cộng</b>	<b>27.471.376.678</b>	<b>25.395.973.652</b>

## CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY BÁO CÁO

Ngày 25 tháng 1 năm 2018, Hội đồng Quản trị đã thông qua phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp lần 1 năm 2018 nhằm tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty. Chi tiết của đợt phát hành này dự kiến như sau:

Loại trái phiếu chào bán	Trái phiếu không chuyển đổi không có tài sản đảm bảo
Mệnh giá trái phiếu	1.000.000 Đồng
Số lượng trái phiếu phát hành	500.000 trái phiếu
Tổng giá trị trái phiếu chào bán	500.000.000.000 Đồng
Giá phát hành	Bằng mệnh giá

Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo tài chính cần điều chỉnh hoặc trình bày trên báo cáo tài chính này.

## THÔNG TIN ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

### GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH THỰC HIỆN TRONG NĂM

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	Khối lượng giao dịch thực hiện trong năm	Giá trị giao dịch thực hiện trong năm (VND)
<b>(a) Của Công ty</b>	<b>79.740.585</b>	<b>2.073.797.657.602</b>
Cổ phiếu	79.140.585	2.066.563.515.602
Chứng khoán khác	600.000	7.234.142.000
<b>(b) Của nhà đầu tư</b>	<b>2.917.030.868</b>	<b>46.248.889.220.300</b>
Cổ phiếu	2.912.413.838	45.909.728.470.300
Trái phiếu	3.175.000	319.710.400.000
Chứng khoán khác	1.442.030	19.450.350.000
	<b>2.996.771.453</b>	<b>48.322.686.877.902</b>

## SỐ LIỆU SO SÁNH

Một vài số liệu so sánh đã được phân loại lại để phù hợp với cách trình bày của năm hiện tại.

Báo cáo tài chính đã được Ban Tổng Giám Đốc phê duyệt ngày 8 tháng 3 năm 2018.



Dương Kim Chi  
Người lập



Lê Minh Hiền  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hiếu  
Tổng Giám đốc  
Ngày 8 tháng 3 năm 2018



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**

Viet Dragon Tower, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành  
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- T** + 84 8 6299 2006
- F** + 84 8 6291 7986
- E** [info@vdsc.com.vn](mailto:info@vdsc.com.vn)
- W** [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn)